

RICH  DAD™

From the Authors
of the
#1 New York Times
Bestseller
Rich Dad Poor Dad

DAY CON LÀM GIÀU Tập XII

XÂY DỰNG CON THUYỀN TÀI CHÍNH CỦA BẠN

PROPHECY

Why the Biggest Stock Market Crash in
History is **still** Coming... and How You
Can Prepare Yourself and Profit from It!

Robert T. Kiyosaki và Sharon L. Lechter, CPA



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Xây Dựng Con Thuyền Tài Chính Của Bạn

Series Dạy Con Làm Giàu – Tập 12

Robert T. Kiyosaki & Sharon L. Lechter

Table of Contents

[Lời giới thiệu](#)

[Phần 1](#)

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[Phần 2](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[CHƯƠNG 17](#)

[CHƯƠNG 18](#)

[CHƯƠNG 19](#)

[CHƯƠNG 20](#)

[Phần kết](#)

Lời giới thiệu

CON THUYỀN NOAH

Người cha giàu thường nói, “Nếu con muốn là một chủ doanh nghiệp hoặc một nhà đầu tư giàu có, con cần hiểu câu chuyện về Con thuyền Noah.” Dù người cha giàu không tự xem mình là một nhà tiên tri nhưng ông vẫn ra sức làm việc để nâng cao khả năng thấy trước tương lai của mình. Khi dạy tôi và con trai ông làm thế nào để trở thành những chủ doanh nghiệp và những nhà đầu tư có thể thấy trước tương lai, ông thường nói, “Các con có thấy ông Noah đã tin tưởng biết bao khi ông đi gặp gia đình mình và nói: “Linh tính mách bảo cha rằng sắp có một cơn lụt vô cùng lớn, vậy chúng ta hãy đi đóng một con thuyền”. Người cha giàu chắc lưỡi, “Các con có thể tưởng tượng vợ ông ta, các con ông ta, và những nhà đầu tư sẽ nói gì với ông ta không? Có thể họ sẽ nói: ‘Nhưng, Noah, chúng ta đang sống trong sa mạc, ở đây không có mưa. Thực tế là chúng ta đang trong một cơn hạn hán. Ông có chắc là linh tính bảo ông đóng một con thuyền không? Thật khó khăn khi gom vốn vào một công ty đóng thuyền ngay giữa sa mạc. Chẳng phải việc xây dựng một khách sạn, một trung tâm chăm sóc sắc đẹp hoặc một sân golf còn có ý nghĩa hơn là đóng một con thuyền sao?’”

Người cha giàu đã huấn luyện tôi và con trai ông trở thành các chủ kinh doanh và nhà đầu tư, tính đến nay đã gần ba mươi năm, bắt đầu từ khi tôi mới

lên chín. Vì lúc ấy chúng tôi vẫn còn là trẻ con, nên ông thường dùng những công cụ dạy học rất đơn giản, ví dụ như trò chơi *cờ tỷ phú*, để dạy chúng tôi về các nguyên tắc đầu tư, hoặc truyện ngụ ngôn hàng ngày như *Ba Chú Heo Con*, để truyền đạt về tầm quan trọng của việc xây dựng ngôi nhà tài chính, một ngôi nhà làm bằng gạch chứ không phải bằng rơm hoặc bằng cây. Ông cũng thường dùng các câu chuyện trong Kinh Cựu Ước, như chuyện David và Goliath, để dạy tôi và con trai ông về sức mạnh của đòn bẩy, trong trường hợp này cây ná của David tượng trưng cho đòn bẩy, cho bài học làm thế nào một con người bé nhỏ có thể đánh bại một tên khổng lồ. Để dạy chúng tôi về sự quan trọng của tầm nhìn tương lai, người cha giàu thường nói, “Hãy luôn nhớ rằng ông Noah đã có tầm nhìn... nhưng còn hơn tầm nhìn nữa, ông ta có lòng tin và sự cam đảm để hành động theo tầm nhìn của mình. Nhiều người có tầm nhìn, nhưng không phải mọi người đều có được lòng tin và sự can đảm bền bỉ như ông Noah đã có... Với lòng tin và sự can đảm hành động, tầm nhìn tương lai và hiện tại của họ sẽ giống nhau.” Nói cách khác, những người không có lòng tin, không có sự can đảm, và không có tầm nhìn thì thường không thấy được những thay đổi sắp đến... cho đến khi mọi việc đã quá trễ.

Người cha giàu rất quan tâm đến một điều luật vào năm 1974 gọi là ERISA. Ông nói, “Khi ERISA được thông qua, hầu hết mọi người vẫn không hề nhận thức gì về nó cả. Thậm chí đến hôm nay, nhiều người vẫn chưa nghe nói về một điều luật mà Quốc hội đã thông qua và tổng thống Ford đã ký ban hành. Người ta sẽ không cảm nhận hết được ảnh hưởng trọn vẹn của sự thay đổi luật này trong vòng 25 đến 50 năm tới... rất lâu sau khi cha qua đời. Cha ước mình có thể bảo họ hãy chuẩn bị ngay từ bây giờ... nhưng cha nói với họ về tương lai như thế nào đây?”

Vào tháng 1-2002, khi người dân Mỹ vẫn chưa hết bàng hoàng sau biến cố ngày 11 tháng 9 năm 2001 thì họ bắt đầu nghe nói đến sự phá sản của một trong những công ty có giá cổ phiếu cao nhất ở Mỹ. Nhưng hơn cả sự phá sản, tin tức mang lại những cơn ớn lạnh xuyên thấu nhiều người ở thế hệ tôi, thế hệ bùng nổ dân số, khi nhiều nhân viên của công ty Enron mất trắng toàn bộ tiền tiết kiệm dành dụm để nghỉ hưu. Lần đầu tiên, hàng triệu người bắt đầu nhận ra rằng kế hoạch 401(k), IRA, và các kế hoạch khác tương tự, nhồi nhét đầy trong các quỹ hỗ tương, không hề an toàn như họ nghĩ hoặc như họ được nghe qua các nhà hoạch định tài chính. Hàng triệu người đang chia sẻ điều gì đó rất chung với hàng ngàn nhân viên của Enron. Người ta nghe nói về sự chuyển nhượng Enron như một lời báo động đến từng cá nhân, một nỗi sợ hãi, một nhận thức rõ ràng thời gian nghỉ hưu của chính họ có thể sẽ không

được bảo đảm như họ từng nghĩ. Lời tiên đoán của người cha giàu đã thành hiện thực.

Một đài truyền hình địa phương gọi điện mời tôi đến bình luận về những ảnh hưởng gây ra do sự phá sản của Enron, một công ty từng một thời dẫn đầu trong nền công nghiệp dầu khí. Cô bình luận viên truyền hình trẻ trung lôi cuốn đã hỏi tôi, “Sự phá sản này của Enron có phải là một biến cố độc nhất vô nhị không?”

Tôi đáp, “Việc phá sản của Enron là một trường hợp cùng cực - nhưng không phải là trường hợp độc nhất.” Tôi tiếp tục nói, “Tôi ngạc nhiên là tại sao các phương tiện truyền thông lại không đề cập đến Cisco, Viacom, Motorola, và những công ty khổng lồ khác. Dù không kịch tính như Enron nhưng có nhiều công ty cũng giống như Enron, khi một số phần trăm đáng kể các khoản tiền hưu trí của nhân viên bị buộc chặt vào cổ phiếu của công ty chủ.”

“Ý ông là thế nào?”, cô bình luận viên hỏi.

“Ý tôi muốn nói thảm họa Enron này nên là một lời cảnh tỉnh cho nhiều người. Một lời cảnh tỉnh để họ biết rằng kế hoạch 401(k) của họ không chống đạn được đâu... Bạn có khả năng bị mất trắng thậm chí trước khi nghỉ hưu... Các quỹ hỗ tương không an toàn, ngay cả khi bạn đã đa dạng hóa nó.”

“Ông muôn nói rằng các quỹ hỗ tương không an toàn? Ngay cả khi đã đa dạng hóa?”, cô gái hỏi với giọng hơi sốc. Tôi có cảm giác như mình đang dẫm lên chân cô, dù cô không làm việc cho Enron.

Không muốn bước vào một cuộc tranh cãi về các quỹ hỗ tương và sự đa dạng hóa, tôi nói, “Tôi nghỉ hưu ở tuổi 47 mà không có một tờ cổ phiếu chứng khoán hay quỹ hỗ tương nào. Đối với tôi, quỹ hỗ tương và chứng khoán quá rủi ro, dù đã được đa dạng hóa. Có những cách tốt hơn để đầu tư cho lúc về hưu.”

“Ý ông muốn khuyên mọi người đừng nên đầu tư vào chứng khoán, quỹ hỗ tương, và đa dạng hóa?”, cô gái hỏi.

“Không,” tôi trả lời. “Tôi không khuyên ai làm gì cả. Đơn giản tôi chỉ nói rằng tối đã nghỉ hưu sớm mà không có trong tay một tờ chứng khoán hoặc quỹ hỗ tương nào. Nếu bạn muốn đầu tư vào chứng khoán và quỹ hỗ tương, và đa dạng hóa chúng, thì điều đó có thể đúng với bạn... nhưng không phải với tôi.”

“Chúng ta cần nghỉ ít phút để dành cho quảng cáo” cô gái trẻ nói. “Cám ơn ông đã làm khách mời trong chương trình, của chúng tôi.”

Cô gái bắt tay tôi rồi nhanh chóng quay về ông kính và bắt đầu nói về một số tiện ích của một loại kem chống nắng da mới.

Buổi phỏng vấn kết thúc sớm hơn dự tính. Dường như khi cuộc phỏng vấn chuyển hướng từ chủ đề Enron sang chiến lược đầu tư cá nhân rất có thể là của chính cô bình luận viên thì việc bàn về món kem chống nắng da xem ra lại hấp dẫn hơn, không chỉ đối với cô gái ấy mà còn với hàng ngàn người xem đài. Nghỉ hưu quả không phải là một chủ đề dễ chịu.

Một trong những kết quả mong muốn của ERISA là nhằm khuyến khích các cá nhân tiết kiệm chuẩn bị cho lúc về hưu. Điều này sẽ khuyến khích một cách tiếp cận theo ba hướng cho quỹ tiền hưu của bạn:

1. Tiền an sinh xã hội.
2. Tiền tiết kiệm của riêng nhân viên đó.
3. Tiền lương hưu mà công ty thanh toán cho nhân viên trích từ một quỹ tiền hưu được công ty dành riêng cho kế hoạch hưu trí xác định của các nhân viên.

Vào ngày 5-5-2002, một bài báo trên tờ *Washington Post* có tựa đề “*Thách Thức Đặt Ra Cho Những Thay Đổi về Trợ cấp*” đã so sánh cách tiếp cận theo ba hướng này với một chiếc ghế đẩu ba chân.

Lần trước khi chúng ta nhìn lại, cái chân thứ nhất, đó là An sinh Xã hội, vẫn còn đứng được tuy có hơi lung lay một chút vì sự bảo đảm của nó đang bị người ta dè bieu - thu nhập chịu thuế không ngừng tăng lên, tuổi nghỉ hưu tăng lên, hệ thống thuế đánh vào các phúc lợi, v.v...

Tất cả những kế hoạch tiết kiệm bằng số hoặc bằng chữ đều do Quốc hội phê duyệt - 401(k), 403(b)s, IRAs, SEP- IRAs, Keoghs - bị cho là được đặt ra để củng cố cho cái chân thứ hai, đó là tiền tiết kiệm của nhân viên, do cần đáp ứng yêu cầu thời gian nghỉ hưu dài hơn và đắt đỏ hơn. Các khoản tiền trợ cấp chịu thuế lợi tức đi kèm với các kế hoạch công ty tài trợ - phần lớn được hình thành nhờ tiền riêng của chính nhân viên đó - buộc phải hỗ trợ hoặc thậm chí thay thế cho cái chân thứ ba của chiếc ghế đầu. Thay vì tưởng thưởng cho tính tần tiện của nhân viên, họ cho phép các công ty bỏ mặc hoặc cắt xén nghiêm trọng những kế hoạch hưu trí truyền thống.

Tất cả những điều đó có nghĩa là: Hãy nhìn đi, trời ạ, một chiếc ghế đầu ba chân giờ chỉ còn hai chân!

Như vậy, do một hệ quả của ERISA, người ta bỗng chốc trở thành người phải chịu trách nhiệm cho những kế hoạch nghỉ hưu của riêng mình. Trách nhiệm đó được chuyển giao từ chủ qua nhân viên - mà không có một sự giáo dục tài chính cần thiết nào cho nhân viên để giúp kế hoạch của họ thành công cả. Bỗng nhiên có hàng ngàn nhà kế hoạch tài chính được huấn luyện nhanh để dạy lại cho hàng triệu người rằng “đầu tư dài hạn, mua và giữ, đa dạng hóa.” Nhiều người trong số những nhân viên này thậm chí không nhận ra rằng thu nhập của họ trong suốt thời gian nghỉ hưu sẽ hoàn toàn phụ thuộc vào khả năng đầu tư thông minh của họ bây giờ. Nếu lời tiên đoán của người cha giàu trở thành hiện thực, với hàng triệu người, vấn đề sẽ chỉ ngày càng tệ hại hơn trong 25 năm tới. Lời tiên đoán của người cha giàu dường như đang trở thành hiện thực.

ẨM ĐẠM VÀ BÙNG NỔ

Đây không phải là một cuốn sách ẩm đạm và sụp đổ, mà nó thật sự là một cuốn sách về sự ẩm đạm và bùng nổ. Suốt từ cuối những năm 1970 đến những năm 1980, người cha giàu thường nhắc nhở tôi và con trai ông về luật ERISA. Ông nói, “Hãy luôn quan sát những thay đổi luật pháp. Mỗi lần luật

pháp thay đổi là tương lai sẽ thay đổi. Nếu các con chuẩn bị thay đổi theo những thay đổi của luật pháp thì các con sẽ có một cuộc sống tốt đẹp. Nếu các con không chú ý đến sự thay đổi luật pháp, có thể các con sẽ thấy mình cư xử giống như một anh chàng lái xe không trông thấy biển báo sắp đến một khúc quẹo gắt trên con đường trước mặt... nên thay vì chạy chậm để chuẩn bị quẹo, anh ta lại đưa tay lên bật radio, và vì không quẹo kịp nên chiếc xe bay ra khỏi đường rồi lao vào rừng.”

Nếu đã từng đọc những cuốn sách khác của tôi, bạn có thể nhắc tôi nên đề cập đến *Đạo luật Cải cách Thuế* năm 1986. Việc thay đổi luật pháp này là một thay đổi khác nữa mà người cha giàu bảo tôi phải chú ý. Nhiều người không chú ý đến những thay đổi này và cái giá phải trả cho sự không biết của họ được đo bằng hàng tỷ dollars. Theo tôi, sự thay đổi luật năm 1986 chính là một nhân tố góp phần gây ra sự sụp đổ nền công nghiệp cho vay và gửi tiền tiết kiệm, một trong những cuộc sụp đổ lớn nhất của thị trường bất động sản, và đó cũng là lý do tại sao những nhà chuyên môn được giáo dục tốt như các bác sĩ, luật sư, kế toán, kiến trúc sư... không thể được hưởng nhiều lợi ích của các luật thuế mà những người kinh doanh như chúng tôi đang hưởng. Một lần nữa, như người cha giàu đã nói, “Hãy luôn quan sát những thay đổi luật pháp. Mỗi lần luật pháp thay đổi là tương lai thay đổi.”

Với hàng triệu người, những thay đổi của luật ERISA, được coi là rất nhỏ, sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống tài chính của họ. Đối với những người khác, sự thay đổi luật này sẽ là điều tốt nhất chưa bao giờ xảy ra với họ. Đó là lý do tại sao tôi nói rằng đây không phải là cuốn sách của “âm đạm và sụp đổ” mà là của “âm đạm và bùng nổ”. Đối với những người tự lừa dối mình khi nghĩ rằng tương lai sẽ giống như ngày hôm nay, tôi e rằng cuối cùng họ sẽ thấy mình đang rơi vào một tình huống khó khăn như các nhân viên Enron... đi gần đến cuối sự nghiệp làm việc mới nhận ra mình không có đồng nào để nghỉ hưu cả. Đối với những người cảnh giác và nhận thức rằng tương lai luôn thay đổi và họ luôn chuẩn bị sẵn sàng cho những thay đổi sắp đến, thì tương lai rất sáng sủa, ngay cả khi cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử có xảy ra, do những thay đổi luật pháp đó.

Một trong những bài học chính của người cha giàu rút ra từ câu chuyện *Con thuyền Noah* là: không phải tất cả chúng ta đều phải cố gắng trở thành những nhà tiên tri. Thay vì dạy chúng ta làm sao để có những quả cầu tiên tri và trở thành những nhà bói toán chuyên nghiệp, người cha giàu lại dùng câu

chuyện *Con thuyền Noah* như một bài học về tính cảnh giác và sự chuẩn bị trước. Ông nói, “Như một người thủy thủ không ngừng quan sát để tìm thấy trước những dấu hiệu cho thấy thời tiết đang thay đổi, một chủ doanh nghiệp và nhà đầu tư phải cảnh giác và biết chuẩn bị sẵn trước mọi thứ. Các chủ doanh nghiệp và nhà đầu tư phải suy nghĩ như những người thủy thủ, lái con thuyền bé nhỏ của họ giữa biển cả rộng lớn... chuẩn bị sẵn sàng tất cả mọi thứ.”

Cuốn sách này không viết ra để nói rằng lời tiên đoán của người cha giàu sẽ trở thành hiện thực mà nhằm đưa ra sáu điểm chính:

1. Nhắc nhở tất cả chúng ta phải cảnh giác, và đưa ra một vài dấu hiệu cảnh báo mà người cha giàu đã dạy chúng tôi cần chú ý. Trong cuốn sách này, bạn sẽ tìm ra những kẽ hở của ERISA. Nói cách khác, điều luật này đã ít người biết đến rồi, mà những kẽ hở của nó còn ít ai biết đến hơn nữa... một kẽ hở nhỏ có thể làm bùng nổ một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử thế giới.

2. Nhìn thế giới hôm nay với một viễn cảnh tài chính thực sự. Người cha giàu đã ghi chú từ những thực tế vững chắc, những thực tế như sự thay đổi luật pháp và những kẽ hở luật pháp. Ông cũng dùng những con số thống kê có thật như 75 triệu người sinh ra trong thời kỳ bùng nổ dân số, 83 triệu người nhập cư nếu bạn tính cả hợp pháp lẫn phi pháp, những người này đang già đi, và phần lớn họ sẽ còn sống lâu hơn cả cha mẹ họ nữa. Rồi ông đặt ra câu hỏi: Có bao nhiêu trong số những người này có đủ tài sản để dành cho thời gian nghỉ hưu của họ sau này? Một ước tính dè dặt cho thấy chỉ có dưới 40% Số người này may ra có đủ mà thôi.

Nếu chính phủ Mỹ phải tăng thuế để chi trả cho nhu cầu tuổi già về y tế và tài chính của những người này, thì chuyện gì sẽ xảy ra cho nền kinh tế nước Mỹ? Nó có thể duy trì được vai trò dẫn đầu trên thế giới nữa không?

Chúng ta liệu có đủ sức giữ được tính cạnh tranh nếu chính phủ tăng thuế để trả cho người già và tiếp tục trả cho một quân đội hùng mạnh hay không? Khi thuế tăng, các công ty sẽ dời đi tìm đến những quốc gia có mức thuế thấp hơn. Và điều gì xảy ra nếu Trung Quốc vượt qua Mỹ để trở thành một nền kinh tế lớn nhất thế giới? Chúng ta có đủ sức để giữ được mức lương

cao không, khi một nhân viên người Trung Quốc sẽ làm cùng một công việc như vậy với mức lương thấp hơn? Vì thế người cha giàu đã huấn luyện cho tôi và con trai ông biết đặt những lời báo trước của chúng tôi về tương lai trên nền tảng những sự kiện có thật của hôm nay.

3. Bạn hãy tự hỏi mình xem bạn đã thật sự sẵn sàng cho tương lai chưa. Tôi không nói rằng lời tiên đoán của người cha giàu sẽ thành hiện thực, vì người cha giàu không tự xem mình là một người có quyền lực, có một quả cầu tiên tri siêu linh hay một sự kết nối đặc biệt nào đó với Thượng Đế. Tôi chỉ muốn hỏi bạn một câu, “Bạn có chuẩn bị trước *nếu như* lời tiên đoán của người cha giàu trở thành hiện thực không?” Nói cách khác, nếu sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử xảy ra vào một lúc nào đó trong năm 2020, bạn sẽ làm thế nào với các vấn đề tài chính? Bạn sẽ khấm khá hơn hay nghèo khổ hơn? Nếu sự sụp đổ thị trường này xảy ra, bạn sẽ chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với nó hay bạn sẽ bị nó tiêu diệt?

4. Đưa ra một số ý tưởng có thể giúp bạn làm gì đó để chuẩn bị cho sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử. Dù một số những ý tưởng này đã được đề cập trong các cuốn sách trước của tôi, nhưng tôi sẽ đi sâu vào những chi tiết thú vị hơn mà dựa vào đó bạn có thể làm gì đó *ngay bây giờ*, và quan trọng hơn là tại sao những bước đón trước ngay từ *bây giờ* lại rất cần thiết.

5. Bạn biết bạn cần có những gì cho đến năm 2010 để trở thành một người sẵn sàng. Thực tế, trong cuốn sách này bạn sẽ tìm ra lý do tại sao thời cơ sẽ khá thuận lợi từ hiện nay cho đến năm 2010, khi có một vụ *bùng nổ thị trường chứng khoán khổng lồ khác...* một vụ bùng nổ lớn trước một vụ sụp đổ lớn. Vì thế, ngay cả khi nếu hôm nay bạn không có gì trong tay, nếu bạn không được chuẩn bị, bạn vẫn có thể có hơn một lần cầu may tại một thị trường giá lên khác nữa, tương tự như thị trường mà chúng ta đã có vào những năm 1995-2000.

6. Cuối cùng, bạn biết có thể bạn sẽ khấm khá hơn về mặt tài chính nếu bạn chủ động *chuẩn bị*. Nói cách khác, nếu bạn hoạch định, hành động và chuẩn bị ngay bây giờ, tài chính tương lai của bạn có thể sẽ tươi sáng hơn ngay cả nếu sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử thế giới *không* xảy ra. Đón trước, đào tạo, và chuẩn bị sẵn thì luôn tốt hơn nhiều so

với các chiến lược tài chính của phần lớn mọi người khi bắt đầu đầu tư, chiến lược thụ động “mua, giữ, và cầu nguyện”, cầu nguyện để thị trường chứng khoán làm ăn phát đạt và không phá sản. Dĩ nhiên những người đã tin rằng thị trường chứng khoán chỉ đi lên mà không bao giờ xuống thì họ cũng có thể tin vào ông bụt thời nay.

Câu chuyện về *Con thuyền Noah* là một câu chuyện hay về một nhà tiên tri giỏi, một nhà tiên tri có tầm nhìn bao quát, có lòng tin và sự can đảm. Cuốn sách này sẽ không dạy bạn trở thành nhà tiên tri... nhưng tôi tin nó sẽ mang lại cho bạn lòng tin mà tương lai tài chính sáng sủa hơn đang sẵn chờ bạn và những người thân yêu của bạn, bất kể sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất có xảy ra hay không. Vì vậy cuốn sách này không nhằm vào một quả cầu tiên tri, mà nhằm vào việc huấn luyện bạn thành một người cảnh giác hơn và được chuẩn bị kỹ hơn cho bất cứ điều gì sẽ xảy ra... dù tốt hay xấu. Nói cách khác, để giúp bạn kiểm soát được tương lai tài chính của bạn nhiều hơn. Như người cha giàu đã nói, “Điểm chính trong câu chuyện Con thuyền Noah không phải là ông Noah đã đúng, mà là ông Noah đã có lòng tin, sự can đảm, và được chuẩn bị sẵn cho mọi điều xảy ra... ngay cả một trận lụt khổng lồ giữa vùng sa mạc... một trận lụt đã quét sạch phần còn lại của thế giới.”

Phần 1

Có phải câu chuyện đã kết thúc?

Ngày xưa ngày xưa, tất cả những gì một người phải làm là đi học, đạt điểm cao, tìm một công việc an toàn ổn định, trở thành một nhân viên trung thành, đến khi về hưu, chuyển đến một ngôi nhà nhỏ trên một sân gôn, và họ sống hạnh phúc mãi mãi.

Ngày nay, hầu hết chúng ta biết rằng bất cứ câu chuyện nào bắt đầu bằng “ngày xưa ngày xưa” và kết thúc bằng “họ sống hạnh phúc mãi mãi” chỉ là một câu chuyện cổ tích. Vấn đề là ngày nay, có rất nhiều hoàng tử, công chúa hiện đại đang sống với hy vọng lời khuyên của các nhà hoạch định tài chính về “đầu tư dài hạn, mua, giữ và đa dạng hóa” sẽ giúp câu chuyện cổ tích đó tồn tại mãi mãi.

Không may, như hầu hết các nhà đầu tư chuyên nghiệp đều biết, những câu chuyện cổ tích liên quan đến thị trường chứng khoán không phải lúc nào cũng kết thúc có hậu.

Điều gì quan trọng hơn là trở thành một nhà đầu tư giàu có?

Khi tôi còn là một đứa trẻ vào thập niên 60, đầu tư là một hoạt động chỉ của người giàu và những người muốn trở nên giàu có. Ngày nay, chúng ta cần đầu tư vì một điều gì đó sâu xa hơn là chỉ để trở nên giàu có. Ngày nay, bạn đầu tư thông minh như thế nào sẽ quyết định tương lai của bạn... mức sống tương lai của bạn, an toàn tài chính của bạn, và thậm chí nếu bạn muôn sống hay chết. Nói cách khác, nó sẽ quyết định cuộc sống của bạn... và điều đó còn quan trọng hơn là đầu tư chỉ để giàu có.

-Robert Kiyosaki

Chương trình đặc biệt trên đài PBS, 2001

CHƯƠNG 1

Thay đổi Luật Pháp... Thay đổi Tương Lai

Cả cha ruột tôi lẫn người cha giàu đều quan tâm đặc biệt đến sức khỏe toàn diện của các nhân viên. Cha ruột tôi, chuyên viên thanh tra giáo dục của bang Hawaii có hàng vạn nhân viên hằng trông mong ông chăm sóc cho họ. Cha ruột tôi rất quan tâm đến các giáo viên của ông, đến nỗi khi không còn làm chuyên viên thanh tra giáo dục, ông lại trở thành lãnh đạo của HSTA, Hiệp hội Giáo viên bang Hawaii (Hawaii State Teachers Association), chuyên chăm lo cho sức khỏe cho các giáo viên.

Người cha giàu cũng rất quan tâm đến các nhân viên của ông, và bằng nhiều cách, ông quan tâm đến họ nhiều hơn cả cha ruột tôi. Lý do mà ông quan tâm hơn là vì nhân viên của cha ruột tôi còn có sự hỗ trợ tài chính của chính phủ, địa phương, và các hiệp hội giáo viên quốc gia, trong khi nhân viên của người cha giàu lại không được sự hỗ trợ từ chính phủ hoặc sự bảo vệ của hiệp hội. Ông thường nói, “Cha ước gì cha có thể nói với các nhân viên của mình về những gì cha biết và những gì cha tiên đoán sẽ đến trong tương lai. Cha ước cha có thể nhưng cha lại ngại rằng mình sẽ khiến họ lo sợ. Ngoài ra, vấn đề chính là hầu hết trong số họ đều thiếu một nền giáo dục tài chính căn bản để thứ nhất là hiểu được những gì cha nói và thứ hai là có thể có những hành động đúng đắn. Làm sao cha có thể nói với những nhân viên chăm chỉ và trung thành của cha là ngày nay, lòng trung thành và tính chăm chỉ vẫn chưa đủ? Làm sao cha có thể giải thích với họ rằng sự bảo đảm của một công việc dài hạn sẽ không bảo đảm được một sự an toàn tài chính dài hạn?”

Như tôi đã nói, cả người cha giàu lẫn cha ruột tôi đều rất quan tâm đến những nhân viên của mình. Điều khác nhau là cha ruột tôi có quyền hạn của chính phủ và hiệp hội giáo viên giúp đỡ cho nhân viên của ông. Người cha giàu thì biết rằng nhân viên của ông đang chịu nhiều bất lợi và điều đó khiến ông rất lo lắng. Vào năm 1974, có một số thay đổi lớn về luật pháp ở Mỹ, nhiều người cho rằng những thay đổi này được thiết kế để giúp đỡ các nhân viên làm việc cho những ông chủ như người cha giàu của tôi. Trong khi nhiều người nghĩ rằng mục đích của điều luật mới này thật sự là một ý tưởng tốt, thì người cha giàu lại nhìn thấy những kẽ hở của nó. Ông biết rằng bằng nhiều cách, hầu hết các nhân viên của ông không thể khám phá hơn về lâu dài và ông có thể thấy được sự đe dọa của một cơn khủng hoảng tài chính đang lớn dần và hiện ra lờ mờ trong tương lai, một cơn khủng hoảng tài chính gây ra

bởi việc thông qua điều luật này để nó trở thành một điều luật chính thức.

Năm 1979, khi đó tôi 32 tuổi và đang phải đấu tranh vất vả để duy trì việc kinh doanh của mình. Tôi có một công ty ví Velcro. Ban đầu việc kinh doanh phát đạt nhanh hơn tôi tưởng. Chỉ trong vài năm, chúng tôi đã là một công ty với một lực lượng đại diện bán hàng độc lập lên đến trên 380 người chỉ riêng ở nước Mỹ. Còn tính trên toàn thế giới thì tôi không biết thực sự có bao nhiêu người đang bán sản phẩm cho chúng tôi. Vấn đề là chúng tôi có một sản phẩm toàn cầu nhưng chúng tôi lại là một công ty tầm thường với đội ngũ quản lý trẻ và thiếu khả năng. Khi sự thành công và sự thiếu khả năng gặp nhau thì tai họa không còn xa nữa.

Người ta nói rằng, “Bạn không thể học bơi từ sách giáo khoa.” Tôi muốn thêm vào, “Bạn không thể học kinh doanh từ sách giáo khoa hoặc tại các trường lớp dạy kinh doanh.” Tôi và các cộng sự bị giới hạn bởi những kiến thức từ chương và có rất ít kinh, nghiệm trận mạc. Trong thời kỳ đầu, chúng tôi học được một số bài học kinh doanh đơn giản như sau:

1. Không phải lúc nào bạn bè cũng là những cộng sự tốt trong kinh doanh.
2. Một công ty làm ăn có lời vẫn có thể có những rắc rối nghiêm trọng về tài chính.
3. Có những thứ rất nhỏ, tưởng như một sợi chỉ không thể qua lọt, nhưng vẫn có thể làm đình trệ toàn bộ việc kinh doanh.
4. Không phải lúc nào người ta cũng thanh toán các hóa đơn của họ, nghĩa là bạn không thể lúc nào cũng thanh toán được các hóa đơn của mình. Thế nhưng người khác lại không thích khi bạn không trả tiền cho họ.
5. Bằng sáng chế và nhãn hiệu đăng ký là những yếu tố quan trọng của một doanh nghiệp thành công.
6. Lòng trung thành có thể chỉ là phù du.

7. Có được các bản báo cáo tài chính và kế toán chính xác là điều rất cần thiết.

8. Bạn cần một đội ngũ quản lý mạnh và một đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp vững vàng như các luật sư và kế toán viên.

9. Phải tốn rất nhiều tiền để gây dựng nên một doanh nghiệp.

10. Việc thiếu tiền không giết chết doanh nghiệp của bạn. Nhưng chính sự thiếu kinh nghiệm kinh doanh và thiếu tính liêm chính cá nhân sẽ làm điều đó.

Danh mục thực tế của các bài học còn dài nữa. Kinh nghiệm của sự thành công toàn cầu và thất bại toàn cầu là vô giá. Tôi đã chịu đựng những kinh nghiệm như vậy không phải một lần mà là đến hai lần. Và dù không muốn nếm trải thêm một lần nào nữa, tôi vẫn phải luôn ở tư thế sẵn sàng... bởi vì những bài học là vô giá. Nếu bạn đủ quyết tâm và khiêm tốn để học hỏi từ những thất bại của mình. Mỗi thất bại trong kinh doanh đều cho thấy tôi đã không biết cái gì và tôi cần phải học cái gì... Và kinh nghiệm học được đó sẽ dẫn đến thành công kế tiếp.

Năm 1979, tôi đã phải mở tai ra để học tập kinh nghiệm.

Sau một thất bại thê thảm, tôi chôn mình vào sự thiếu khả năng cá nhân và không còn muốn học hỏi bất cứ cái gì nữa. Tôi đã có đủ ngu dốt để rút kinh nghiệm rồi. Nhưng người cha giàu lại có nhiều thứ để chỉ dạy cho tôi. Mùa xuân năm 1979, tôi đến văn phòng ông để tham dự một buổi họp định kỳ và đưa ông xem bảng cân đối tài chính của công ty tôi. Xem xong bản báo cáo đó, người cha giàu lắc đầu và nói, “Công ty của con đang bị một khối u tài chính... và cha tin rằng nó đang ở giai đoạn cuối rồi. Các nhân viên của con đã không quản lý được những gì lẽ ra phải phát triển thành một công ty giàu có và đầy sức mạnh.”

Mike, con trai của người cha giàu, không phải là một cộng sự kinh

doanh của tôi, nhưng anh thường ngồi tham dự gần như tất cả các buổi họp học tập kinh nghiệm của tôi với cha anh, người mà tôi gọi là người cha giàu. Tôi và Mike từng là bạn thân suốt thời trung học, tuy nhiên sau khi tôi rời đại học và từ cuộc chiến tranh trở về, thật khó để duy trì một tình bạn thân thiết vì chúng tôi có những liên đoàn tài chính và kinh doanh hoàn toàn khác hẳn nhau. Năm 1979, Mike đang kế tục kiểm soát nhiều triệu đôla của cha anh còn tôi thì đang mất nhiều triệu đôla từ việc kinh doanh thua lỗ. Vì Mike cũng nhìn vào bản kê tài chính của công ty tôi nên tôi cảm thấy xấu hổ và bối rối khi thấy Mike cũng lắc đầu.

“Cái gì đây?” người cha giàu hỏi, tay chỉ vào một khoản trên bảng cân đối tài chính của tôi.

Nhìn vào nơi ông chỉ, tôi nói, “Đó là số tiền con nợ nhân viên và chính phủ về các khoản lương và các khoản thuế từ lương.”

“Bây giờ hãy xem chỗ tiền mặt của con, không còn khoản tiền nào cả.” Người cha giàu nói một cách nghiêm khắc. “Làm sao con có thể trả lương và trả các khoản thuế?”

Tôi ngồi đó nín thinh không nói được gì. “Dạ...”, tôi bắt đầu một cách yếu ớt. “Khi con gom được tiền từ một số khoản phải thu thì con sẽ có đủ tiền để trả lương cho họ.”

“Con trai,” người cha giàu nói. “Cha không phải là giáo sư đại học của con. Cha có thể đọc thấy từ bản kê tài chính này rằng các tài khoản phải thu của con đều có trên 120 ngày nợ quá hạn. Cha và con đều biết rằng những người này, những người mà con đã bán sản phẩm cho họ, sẽ không bao giờ thanh toán cho con. Nói thật với cha đi. Nói sự thật với chính con đi. Con đang túng quẫn. Con đang túng quẫn và bây giờ con sắp đến lúc không thể trả được lương cho nhân viên của con. Và những khoản thuế từ lương của họ. Con đang dùng tiền lương của nhân viên để giữ cho công ty của con còn ngoi ngóp được.”

“Nhưng đó chỉ là vấn đề tín dụng ngắn hạn. Chúng con sẽ có tiền vào. Chúng con có những nhân viên bán hàng đến từ khắp nước Mỹ và khắp thế

giới,” tôi trả lời chống chế.

“Đúng, nhưng hàng hóa đâu để bán ra nếu con không thể làm ra sản phẩm và không thể phân phối cho những người bán hàng đó? Cha có thể đọc thấy từ những bảng cân đối tài chính này là người ta nợ con tiền và con cũng đang nợ tiền. Con nợ tiền những người cung cấp cho con nguyên liệu để sản xuất ra sản phẩm. Điều gì làm cho con nghĩ rằng những nhà cung cấp của con sẽ tiếp tục cho con vay thêm những khoản tín dụng khác?”

“Dạ.” Tôi bắt đầu, nhưng lại bị người cha giàu giận dữ cắt ngang, “Các nhà cung cấp của con sẽ không cho con vay bất kỳ một khoản tín dụng nào nữa. Tại sao như vậy?”

“Dạ, con sẽ đi nói với họ một lần nữa.”

“Chúc con may mắn”. Người cha giàu nói. “Coi nào, tại sao con không chịu đối mặt với sự thật? Con và ba tên hề mà con gọi là các cộng sự đã quản lý rất tồi công việc kinh doanh của con... Con không biết con đang làm gì... Con thiếu khả năng... Và tệ hơn hết là con không có gan thừa nhận một chút gì trong việc này. Các cộng sự của con hoặc là kẻ lừa đảo hoặc là những chú hề... nhưng nếu con không làm gì đó để thay đổi, thì những chú hề sẽ biến thành những tên lừa đảo.”

Người cha giàu vừa nói vừa mím môi và chậm chậm lắc đầu, “Mượn tiền từ nhân viên là đủ tệ lắm rồi. Hãy nhìn vào những khoản thuế mà con nợ đi. Con sẽ thanh toán như thế nào?”

Người cha giàu từng là thầy giáo của tôi từ khi tôi lên chín. Ông là một người rất đằm thắm và chu đáo, nhưng khi giận lên thì ông không còn lịch sự nữa. Đây là bài học đặc biệt nóng bỏng về việc quản lý kinh doanh kéo dài hàng mấy giờ liền. Cuối cùng, tôi đồng ý đóng cửa kinh doanh, thanh lý những tài sản còn lại, và dùng số tiền đó để thanh toán thuế và trả lương cho nhân viên.

“Không có gì sai khi con thừa nhận mình thiếu khả năng,” người cha giàu nói. “Nhưng con có một sai lầm rất lớn khi con nói dối và giả vờ như con

biết mình đang làm gì. Nói dối và giả vờ như con biết mình đang làm gì là một thói quen xấu... Cha muốn con phải bỏ ngay thói quen đó. Nếu con muốn là người giàu có và thành công, con cần phải học nói thật một cách mau mắn hơn, xin giúp đỡ một cách mau mắn hơn, và phải khiêm tốn hơn. Thế giới này đầy rẫy những người dùng cả cuộc đời mình, vào việc giả vờ rằng họ tinh nhanh... và điều đó làm cho họ ra ngu dốt. Nếu con muốn học nhanh, bước đầu tiên là phải nhanh chóng thừa nhận rằng có một số điều con không biết.

“Con còn nhớ bài học ở trường giáo lý Chủ nhật nói rằng: Phúc thay những người hiền lành vì họ sẽ được thừa hưởng cơ nghiệp không? Họ không nói phúc thay những người yếu đuối hay phúc thay những người kiêu căng, hay phúc thay những người được giáo dục tốt. Người ta nói phúc thay những người hiền lành vì chỉ có người hiền lành mới học được, và nếu con có thể học được thì con sẽ được thừa hưởng đầy đủ sự sống tự nhiên đã đặt để trước mắt chúng ta. Các cộng sự của con là những người kiêu ngạo, tự phụ, vênh váo và dốt nát... chứ không hiền lành chút nào cả. Con nghĩ rằng chỉ vì sản phẩm của con thành công thì con cũng thành công sao? Các cộng sự của con chưa phải là nhà kinh doanh. Các cộng sự của con có may mắn nhưng chưa có kỹ năng và kinh nghiệm để biến vận may thành cơ hội kinh doanh. Không ai trở thành một nhà kinh doanh thành công chỉ sau một đêm cả. Con còn nhiều điều phải học nữa. Và bài học mà con phải học hôm nay là nếu con nợ tiền thì phải trả. Thiên hạ ghét những người không chịu thanh toán hóa đơn. Bạn bè, gia đình, và việc kinh doanh sẽ tiêu tan dần bởi vì món tiền nợ đã không được trả lại. Từ bảng cân đối tài chính của công ty con, cha có thể đọc thấy rằng con nợ tiền chính phủ, nợ các nhà cung cấp của con, nợ chủ đất, và quan trọng nhất là nợ các nhân viên của con. Hãy trả những hóa đơn đó và hãy trả lương cho họ ngay. Đừng làm gì hết cho đến khi trả xong hóa đơn. Đừng quay lại đây cho đến khi con trả xong các khoản thuế và trả lương cho tất cả nhân viên của con. Con đang biến mình thành một người kinh doanh cầu thả và những người kinh doanh cầu thả không bao giờ là những người kinh doanh giàu có và thành công. Bây giờ con hãy ra khỏi đây và đừng có trở lại cho đến khi con đã làm những gì cha vừa bảo con phải làm.”

Như đã nói, người cha giàu đã từng nghiền nát tôi ra rất nhiều lần qua mấy năm nay, nhưng bài học này từ người cha giàu quả thật là đặc biệt đáng nhớ. Khi đóng cửa lại sau lưng, tôi vẫn còn cảm thấy bài học này thấm sâu vào linh hồn tôi... trở thành một bài học không bao giờ quên được. Mặc dù bị tổn thương, nhưng tôi biết rằng bài học này rất quan trọng... vì nếu không

quan trọng thì người cha giàu đã không nổi giận hoặc nói thẳng một cách quá tàn nhẫn như vậy. Tôi đã 32 tuổi, đủ lớn để chịu trách nhiệm một cách đầy cảm xúc về bài học mạnh mẽ này và đủ khôn ngoan để biết rằng tôi có rất nhiều điều quan trọng cần học.

Trải qua nhiều năm, người cha giàu có một bài học về lòng chân thật và tính lương thiện mà ông luôn dạy đi dạy lại cho tôi. Ông thường nói với tôi và con trai ông rằng, “Nhiều người hỏi các em bé: ‘Cháu sẽ làm gì khi lớn lên?’. Khi hỏi câu ấy, họ thường có ý hỏi đứa bé muốn theo đuổi nghề gì sau này. Theo cha, cha không quan tâm con sẽ làm gì khi trưởng thành. Cha không quan tâm xem con trở thành bác sĩ, siêu sao điện ảnh, hay người làm vệ sinh. Nhưng khi con trưởng thành, cha thật sự quan tâm là con phải ngày càng chân thật hơn và lương thiện hơn. Quá nhiều người khi lớn lên đã trở nên lịch sự hơn, nhưng không hề chân thật hơn, hoặc tệ hại hơn nữa, họ là một đứa bé nói dối khi còn nhỏ và trở thành một người lớn nói dối khi đã trưởng thành.”

Khi bước xuống phố nơi đậu xe, một lần nữa tôi biết rằng mình sẽ phải trở nên chân thật hơn, lương thiện hơn với chính mình, với các cộng sự, và với các nhân viên của mình.

Leo lên xe, tôi vẫn còn nghe tiếng người cha giàu nói, “Bất cứ kẻ hèn nhất nào cũng nói dối được cả. Phải can đảm mới có thể nói thật. Những chàng trai trẻ càng lớn lên càng phải can đảm hơn để nói thật một cách máu mẩn hơn... ngay cả nếu như sự thật có làm cho con trông thật tồi tệ. Trông tồi tệ mà nói thật còn hơn là một kẻ hèn nhất bảnh bao hay nói dối. Thế giới đã đầy rẫy những kẻ hèn nhất bảnh bao hay nói dối rồi.”

Máy xe nổ, tôi sang số, tôi cảm thấy kinh khủng và tôi biết là chắc tôi trông tệ hại như bảng cân đối tài chính của tôi vậy. Lái xe đi, tôi cũng biết rằng tôi có hai chọn lựa. Một là tiếp tục lừa dối chính mình và không bao giờ còn trông thấy người cha giàu nữa. Hai là bắt đầu lay can đảm để đối diện với sự thật, để dọn sạch mớ lộn xộn mà tôi đã bày ra, và mong được gặp lại người cha giàu.

Ở tuổi 32, tôi nhận ra mình vẫn còn nhiều điều phải vượt lên. Tôi biết nếu tôi muốn là một người giàu có hơn, thành công hơn, và là một người tốt hơn, tôi phải nghe một sự thật tinh tế hơn, ngay cả khi nó là một sự thật thô

ráp. Như một phần của sự trưởng thành, tôi cũng có thể nói thật dễ hơn. Khi tôi đưa xe vào bãi đậu xe của công ty tôi, tôi biết bây giờ là lúc phải nói thật, và sẽ phải bắt đầu với các cộng sự của tôi, những cộng sự mà người cha giàu đã gọi họ là những chú hề.

Gần bốn tháng sau, tôi quay lại văn phòng của người cha giàu với một bộ báo cáo tài chính trong tay. Người cha giàu và Mike xem xét chúng rất kỹ vì có cái gì như là một sự im lặng kéo dài rất lâu. Cuối cùng người cha giàu nói, “Như vậy là tất cả các khoản thuế và lương nhân viên đã được trả hết?”

“Đạ đúng,” tôi nói. “Nếu để ý cha sẽ thấy con đã xóa đi nhiều tài khoản phải thu cũ.”

“Có phải con đòi họ trả không?”, người cha giàu hỏi.

“Hoặc là họ trả hoặc là con xóa bỏ chúng khỏi bảng cân đối tài chính và nhờ các công ty thu nợ đi tìm họ.”

“Tốt,” Mike nói. “Một khách hàng không thanh toán thì không phải là một khách hàng, mà là một tên ăn cắp.”

“Giờ thì con hiểu rồi,” tôi trả lời. “Nhưng con lại suýt làm đúng cái việc mà Mike vừa nói.”

Người cha giàu ngược lên nhìn tôi... Ngưng lại một chút, ông từ từ gật đầu và nói nhẹ nhàng, “Cám ơn vì con đã thừa nhận như vậy.”

“Không dễ tí nào,” tôi trả lời. “Con có hình ảnh của chính con như thể là một người thành công, nhưng trên thực tế, con đã nợ rất nhiều người rất nhiều tiền.”

Mike và người cha giàu ngồi yên lặng, đến một cái gật đầu nhẹ cũng không. Cuối cùng người cha giàu nói, “Sự thật mang lại cho con tự do... và

hy vọng bây giờ con đang tự do... tự do dọn dẹp mớ lộn xộn và bắt đầu xây dựng doanh nghiệp kế tiếp trên một nền đất cứng cáp hơn. Quá nhiều người cố gắng xây dựng việc kiểm soát tài chính của họ trên một mớ dối trá... và dường như những lời nói dối không bao giờ hỗ trợ nhiều cho việc kiểm soát đó cả.”

Bây giờ đến lượt tôi ngồi yên lặng và chỉ còn lại một sự yên lặng trong như pha lê ắp đầy căn phòng. Sau một lúc, Mike hỏi, “Số phận công ty cậu sẽ thế nào? Bảng cân đối tài chính của cậu đã tử tế rất nhiều rồi, nhưng một bảng cân đối tài chính không bao giờ có thể nói lên toàn bộ câu chuyện.”

“Công ty kết thúc rồi” tôi đáp. “Chúng tớ vẫn còn những người bán hàng và việc kinh doanh trên thực tế thì vẫn ổn, nhưng cả bốn chúng tớ, những người đã khởi đầu việc kinh doanh này, lại kết thúc rồi. Có lẽ chúng tớ sẽ không bao giờ còn làm cộng sự hoặc bạn bè với nhau được nữa. Nói thật, sự thật đã xé chúng tớ ra thành từng mảnh.”

“Vậy hôm trước khi quay về công ty, cậu có một cuộc nổi chuyện thẳng thắn với họ chứ?”

“Có, khởi đầu như một câu chuyện tâm tình, nó nhanh chóng biến thành một trận đấu mặt đối mặt. Chúng tớ sắp đấm nhau đến nơi, nhưng tạ ơn Chúa, điều đó đã không xảy ra. Không còn vui vẻ trong công việc, nhưng tớ vẫn chia cho các cộng sự phần tín dụng dành cho những ai muốn ở lại trụ đến cùng để dọn sạch mớ lộn xộn, như cậu đã đề nghị.”

“Bây giờ chuyện gì đã xảy ra?”, Mike hỏi.

“Bọn tớ đang chuyển giao phần còn lại của công ty cho một trong những nhà cung cấp, rồi tất cả sẽ đường ai nấy đi. Bọn tớ sẽ bắt đầu để cho nhân viên đi, tất cả họ đều đã nhận được tiền mà bọn tớ nợ họ rồi. Những nhà đầu tư của bọn tớ sẽ chỉ lấy lại một ít tiền chứ không lấy hết, tớ đã nói cho họ hiểu về rủi ro mà họ có thể phải gánh chịu, nhưng một số nói rằng họ vẫn muốn đầu tư lại với tớ. Còn tất cả thuế thì đã trả hết rồi.”

Mike và người cha giàu ngồi yên lặng. Không khí như trong một đám

tang... có quá nhiều cảm xúc nhưng không ai thốt nên lời. Khúc quanh trong một vụ kinh doanh giống như đoạn kết cho mọi thứ. Dù tốt hay xấu, có những kinh nghiệm không bao giờ thay đổi cuộc sống chúng ta, tương lai chúng ta, và việc chúng ta sẽ trở thành người như thế nào. Tôi nghĩ đến lúc tắt đèn, đóng cửa văn phòng lần cuối mà thấy sợ, dù tôi cũng mong đóng cửa sớm đi. Cuối cùng thì người cha giàu phá vỡ sự im lặng và nói, “Cha tự hào về cách con xử lý thất bại trong việc kinh doanh. Cha biết điều đó không vui về gì và lẽ ra con có thể giải quyết theo cách khác. Con vẫn có thể giữ lại tiền và tiếp tục điều hành... nhưng con đã chọn cách tốt hơn để kết thúc mọi thứ. Việc đó sẽ giúp cho cơ hội làm ăn sắp đến của con một nền tảng khởi đầu tốt hơn. Con đã học được nhiều rồi chứ?”

“Dạ được một khối đồ sộ luôn” tôi nói. “Đến bây giờ con vẫn còn phải nghiên ngẫm bài học này.”

“Con sẽ còn làm vậy trong nhiều năm nữa,” người cha giàu nói. “Nhưng một ngày nào đó, kinh nghiệm này cùng với những lỗi lầm và kinh nghiệm sắp đến sẽ trở thành nền tảng cho thành công và tài sản của con. Hầu hết mọi người đều tránh lỗi lầm. Hầu hết mọi người đều dùng cuộc sống của họ vào những cuộc chơi an toàn... tránh những bài học rủi ro như vậy... và thiếu kinh nghiệm cuộc sống sẽ làm hạn chế thành công về tài chính tương lai của họ. Hãy luôn nhớ rằng kinh nghiệm trong kinh doanh không bao giờ nhận được từ sách vở hay trường lớp cả. Dù đau đớn, vì cách con chọn để giải quyết thất bại kinh doanh này, thời gian đau đớn ngăn ngủi này một ngày nào đó sẽ trở thành nền tảng cho sự giàu có về tài chính dài hạn của con. Nếu con bỏ chạy và dối trá, tương lai tài chính của con có thể là tương lai của một kẻ hèn nhát, vì nếu con bỏ chạy thì chắc hẳn con đã để cho một tên hèn nhát quyết định tương lai của con rồi.”

Tôi chỉ biết ngồi yên gật đầu. Không có gì để nói cả. Tôi đã nghe cuộc nói chuyện này và bài học này trước đây rồi... nhưng hôm nay, bài học đơn giản mang nhiều ý nghĩa hơn và cũng tác động sâu hơn. Người cha giàu thường nói với tôi và con trai ông rằng bên trong mỗi con người chúng ta là cả một dàn diễn viên. Bên trong mỗi chúng ta đều có một người tử tế, một người bần xỉn, một người tham lam, một người giàu có, một người nghèo nàn, một người hèn nhát, một người lừa đảo, một người anh hùng, một người dối trá, một người bần tiện, một người đáng yêu, một người thất bại, và nhiều nữa. Ông luôn nhắc chúng tôi rằng trưởng thành là một quá trình chọn lựa

xem chúng ta muốn trở thành người nào... người nào mà chúng ta muốn vẽ ra toàn bộ tính cách có sẵn. Như đã nói trước đây, mỗi lần ông hỏi chúng tôi rằng khi trưởng thành chúng tôi muốn mình làm gì, là ý ông muốn hỏi chúng tôi muốn chọn nên giống tính cách nào... chứ ông không có ý hỏi chúng tôi có muốn trở thành bác sĩ, luật sư, hay lính cứu hỏa không. Đối với người cha giàu, chọn lựa tính cách của một người còn quan trọng hơn nhiều so với việc chọn lựa nghề nghiệp của người đó.

“Khi nói đến tiền, thế giới đầy những tên hèn nhất.” Người cha giàu nói. “Đồng tiền có cách làm bộc lộ tính hèn nhất... hơn là tính anh hùng... và có thể đó là lý do tại sao có ít người giàu thực sự. Đồng tiền cũng có cách làm bộc lộ tính gian lận và lừa đảo trong một số người... và đó là lý do tại sao các nhà tù của chúng ta đầy nghẹt. Tiền cũng có cách làm bộc lộ tên phản bội... người sẽ đi ăn cắp từ những người đã yêu thương và tin tưởng họ... và khi con ‘vay mượn’ các nhân viên của con, đó là tính cách mà con đang chọn... và đó chính là lý do tại sao cha cứng rắn với con như vậy. Lừa đảo và hèn nhất là một chuyên... nhưng trở thành một tên phản bội những người đã tin tưởng nơi mình là một trong những tính cách tồi tệ nhất trong mọi tính cách có thể có trong tất cả chúng ta... và con đã chọn đúng tính cách đó.”

Tôi không có gì để nói nữa. Nỗi đau trong lòng quá sâu sắc. Sự chân thật và lương thiện không phải lúc nào cũng dễ chịu, và liều thuốc chân thật và lương thiện này quả là quá khó nuốt... chứ chưa nói đến sự cần thiết của nó. Tôi nhận ra rằng trong cơn tuyệt vọng muốn giữ lại công ty, tôi đã chọn con đường phản bội những người đã tin tưởng tôi.

“Con có rút được bài học không?” Người cha giàu hỏi. “Con có rút được bài học về việc chọn lựa tính cách không?”

Tôi chỉ biết gật đầu. Tôi đã hiểu bài học... một bài học sâu sắc và đau đớn, một bài học mà tôi sẽ nhớ hoài. Tôi vẫn luôn tự nghĩ tôi là người tốt, lương thiện... nhưng dưới áp lực, tính cách nổi trội của tôi lại là một con người đi phản bội những người đã tin tưởng mình.

“Tốt,” người cha giàu nói. “Một bài học về tính cách quan trọng hơn nhiều so với bài học về cách đọc một bảng cân đối tài chính... nhưng bảng cân đối tài chính lại phản ánh tính cách của con. Bảng cân đối tài chính của

con kể về câu chuyện của một tên hèn nhát trong con người con đang kể tục việc kinh doanh của con. Đó là một bài học khác dạy về tầm quan trọng của kế toán, trách nhiệm giải trình và tầm quan trọng của khả năng đọc các bảng cân đối tài chính. Các con số đã kể cho cha nghe một câu chuyện... một câu chuyện kể rằng người ta sẽ có tính cách nào khi phải chịu trách nhiệm về tiền bạc. Khi con và các cộng sự của con khởi đầu việc kinh doanh, các con bắt đầu giống như những con bạc từ lúc đó, các con may mắn và trở thành những tên hề khi nghĩ rằng vận may của mình là kỹ năng. Khi tiền chảy vào túi, các con trở thành những tên đại dốt khi đi mua những chiếc xe thể thao của hãng Porches và Mercedes, và khi các con gặp rắc rối về tài chính thì các con lại biến thành những tên phản bội các nhà cung cấp của mình, phản bội chính phủ, và phản bội cả những nhân viên của mình nữa. Các bảng cân đối tài chính kể được một câu chuyện còn hay hơn những cuốn tiểu thuyết hay nhất.”

“Thôi đủ rồi, cha,” Mike nói như thể muốn nhảy vào để bảo vệ tôi khỏi bất cứ một bài học nào nữa. “Con nghĩ cha đã giải thích cặn kẽ rồi.”

“Được,” người cha giàu nói. Quay sang tôi, ông hỏi, “Con đã hiểu bài học này chưa?”

“Dạ rõ như nhìn ngay trước mắt ạ,” tôi trả lời.

“Tốt. Mình đi ăn trưa,” người cha giàu nói. “Cha còn muốn con học một bài học quan trọng hơn nhiều... một bài học vô cùng quan trọng... một bài học bắt đầu bằng câu hỏi ‘Tại sao các nhân viên của con không biết con dùng tiền của họ vào việc gì?’”

Cuối cùng thì thang máy cũng đến, tôi thấy có rất đông người cũng đi ăn trưa. Đứng chật cứng trong thang máy, người cha giàu nói, “Một lúc nào đó trong tương lai, rất lâu sau khi cha đã qua đời, hàng triệu người làm việc chăm chỉ sẽ phát hiện ra rằng những chú hề như con và các cộng sự của con đã đem tiền của họ đi chơi trò chơi... tiền lương hưu của họ... tương lai tài chính của họ... sự bảo đảm tài chính của họ. Chính phủ đã làm một số thay đổi luật pháp... thay đổi để bảo vệ các nhân viên, nhưng cha không nghĩ rằng việc thay đổi luật này sẽ giải quyết được vấn đề. Thực tế, cha nghĩ việc thay đổi luật sẽ càng làm cho mọi chuyện tồi tệ hơn đối với nhiều người. Cha e rằng có cái gì đó rất kinh khủng sắp xảy ra.”

CHƯƠNG 2

Một điều luật thay đổi thế giới

Người cha giàu dắt tôi và Mike đi ăn trưa ở một nhà hàng Trung Hoa mà chúng tôi ưa thích. Như thường lệ, nhà hàng rất đông vì thức ăn ở đây khá ngon, phục vụ nhanh chóng và giá cả hợp lý. Chúng tôi phải đứng vài phút chờ có bàn trống và người phục vụ nhanh chóng dọn bàn khi chúng tôi ngồi vào chỗ.

Khi xem thực đơn, người cha giàu bảo tôi, “Hầu hết mọi người không có đủ tiền để dành cho đến khi về hưu, Thật sự, cha dám cá là hầu hết những người đang ngồi tại nhà hàng này sẽ không bao giờ có thể về hưu được, đơn giản vì họ không có gì trong kế hoạch về hưu của họ cả.”

“Cha muốn nói là những nhân viên nhà hàng à?”, Milce hỏi, “Những người phục vụ và các đầu bếp, tạp vụ ở đây?”

“Không chỉ các nhân viên nhà hàng mà nhiều nhà quản lý trong bộ vest và cà vạt đang ăn tối tại đây cũng sẽ không có gì... hoặc sẽ không có đủ tiền khi về hưu. Hầu hết mọi người trong căn phòng này sẽ không bao giờ có thể nghỉ hưu thật sự.”

“Hầu hết?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “Có lẽ nói là một số thì đúng hơn là hầu hết?”

“Không” người cha giàu lắc đầu. “Cha nghĩ chữ đúng hơn phải là hầu

hết, chứ không phải một số.”

“Không thể như thế được!”, tôi nói. “Hầu hết họ có vẻ như có một công việc tốt. Họ ăn mặc lịch sự, trông có vẻ thông minh và có kiến thức.”

“Con có nhớ cha từng kể với con về luật ERISA không?”, người cha giàu hỏi.

“Dạ con chỉ nhớ lơ mơ thôi”, tôi đáp. “Cha có nói đến nó vài lần. Con không hiểu hết tất cả những gì cha nói, hay tại sao sự thay đổi luật pháp đó lại rất quan trọng.”

“Hầu hết mọi người không nhận ra tầm quan trọng của nó,” người cha giàu nói. “Sẽ mất nhiều năm người ta mới bắt đầu thức tỉnh trước những hiệu ứng gợn sóng mà sự thay đổi luật pháp này sẽ đem đến trong tương lai.”

“Sự thay đổi đó là gì và tại sao nó được thông qua?”, tôi hỏi.

“Câu hỏi tốt đấy!”, người cha giàu nói. “Trước tiên, ERISA là viết tắt của Employee Retirement Income Security Act - hay Luật An toàn Thu nhập Lương hưu cho Nhân viên. Nó chính là điều luật tạo tính khả thi cho kế hoạch hưu trí 401k. Ban đầu cha cũng không chú ý đến sự thông qua điều luật này, nhưng không lâu sau thì kế toán và luật sư của cha bắt đầu khuyên cha về những thay đổi cần làm trong các doanh nghiệp của mình. Khi đó, cha bắt đầu thắc mắc nhiều hơn.”

“Rồi cha biết được điều gì?”, tôi hỏi.

“Có vẻ như điều luật đó được thông qua để giúp bảo vệ số tiền lương hưu của người lao động không bị chi lao động lạm dụng,” người cha giàu nói.

“Lạm dụng như thế nào?”, tôi hỏi.

“Có rất nhiều cách lạm dụng kế hoạch hưu trí. Ngay cả trong những công ty công nghệ lớn, kế hoạch hưu trí của họ cũng trống rỗng hoặc đơn giản là không đầy đủ. Và nhiều lần, một công ty mua một công khác không phải vì chuyện kinh doanh mà đơn giản vì họ muốn lấy tiền lương hưu của công ty kia. Một số công ty có trách nhiệm có đến hàng chục triệu đôla trong quỹ tiền hưu của nhân viên và thường thì lượng tiền đó có giá trị hơn cả việc kinh doanh. Vì vậy công ty ‘kẻ cướp’ kia sẽ mua doanh nghiệp đó và thâm thủng vào quỹ tiền hưu của nhân viên.”

“Người ta có thể tiếp quản cả một công ty chỉ để lấy số tiền lương hưu sao?”

Người cha giàu gập đầu, “Nhưng đó không phải sự lạm dụng duy nhất. Còn nhiều hình thức khác nữa. Những lạm dụng này được xem là nguyên nhân giúp luật ERISA được thông qua.”

“Tại sao cha nói ‘được xem là’?”, tôi hỏi.

“À, điều luật đó được thông qua như một lợi ích cho người lao động... một cách để bảo vệ người lao động khỏi sự lạm dụng... nhưng như tất cả chúng ta đều biết, không có gì chỉ tốt cho chỉ một nhóm người. Phía công ty cũng hưởng lợi từ điều luật này... nhưng lợi ích mà công ty được hưởng thì không thật sự được đề cập trên báo chí.”

“Nó có lợi cho phía công ty như thế nào?”, tôi hỏi.

“Giờ thì con đã có doanh nghiệp đầu tiên của con rồi, cha muốn hỏi con câu này. Kế hoạch hưu trí của một nhân viên khiến công ty tốn bao nhiêu tiền?”

“Cha muốn nói là bao gồm cả chi phí an sinh xã hội và tiền bổ sung cho kế hoạch hưu trí của họ?”

Người cha giàu gập đầu, “Đúng vậy... nó tốn kém nhiều không?”

“Rất nhiều,” tôi trả lời. “Con muốn trả lương cho nhân viên nhiều hơn, nhưng các loại thuế ẩn - những loại thuế mà nhân viên thậm chí không biết đến - quá cao đến mức con không thể trả hơn nhiều được. Mỗi lần con tăng lương cho họ, chính phủ cũng được tăng lương.”

“Vậy nên mặc dù ERISA được thông qua như một lợi ích cho người lao động nhưng theo nhiều cách, nó cũng là một lợi ích cho người chủ lao động. Trong nhiều trường hợp, chi phí dành cho lương hưu đã chuyển từ người chủ lao động sang người lao động phải chịu.”

“Nhưng không phải chủ lao động cũng phải chi bằng số tiền mà người lao động bỏ vào đó sao?”, tôi hỏi.

“Họ có thể nếu kế hoạch của họ cho phép... nhưng vấn đề là chữ ‘bằng’”, Mike nói. “Nói cách khác, số tiền mà người chủ lao động phải trả nay được giảm bớt đáng kể. Nó cũng giống như lấy số tiền lãi vay của cậu đem chia đôi. Cậu có muốn giảm số tiền lãi của mình đi một nửa không?” Mike hiểu rất rõ các vấn đề lương hưu vì người cha giàu đã giao cho cậu ấy trách nhiệm quản lý trong các công ty của ông. “Và trên hết, nhiều người lao động muốn không phải đóng góp gì hết, nên chủ lao động cũng không phải đóng bằng gì hết.”

“Vậy nếu người lao động không bỏ tiền vào quỹ của mình, người chủ lao động sẽ không phải trả gì cả. Số tiền lương hưu của người nhân viên đó sẽ bằng 0. Và đó là lý do tại sao chúng ta gặp vấn đề ư? Vấn đề của những người không tiết kiệm tiền lương hưu?”, tôi hỏi.

“Đó là một trong nhiều vấn đề... Và đó là một vấn đề rất lớn. Nhưng theo cha, người cuối cùng gây ra vấn đề lớn nhất không phải là người không có tiền trong kế hoạch hưu trí... Vấn đề lớn nhất sẽ xuất phát từ những người lao động chăm chỉ bỏ tiền vào kế hoạch hưu trí. Đó chính là những người sẽ gây ra vụ sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử.”

“Trong lịch sử,” tôi hoài nghi hỏi. “Và vụ sụp đổ không phải vì những nhân viên không có gì cả... mà là vì những nhân viên đang để dành tiền về hưu ư?”

Người cha giàu gặt đầu, “Hãy suy nghĩ đi. Liệu một người không có gì có thể khiến thị trường chứng khoán sụp đổ được không?”

“Con không biết nữa. Con chưa bao giờ thật sự suy nghĩ về điều đó,” tôi đáp.

“Vụ sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất sẽ được gây ra bởi hàng triệu người bỏ tiền vào quỹ hỗ tương và các loại cổ phần khác trên thị trường chứng khoán, chứ không phải bởi những người không có tiền và không có một mảnh chứng khoán nào” Mike nói thêm. “Đó là chuyện bình thường.”

“Sự thay đổi luật pháp sẽ gây ra nhiều vấn đề và một trong những vấn đề đó, trong tương lai, sẽ là vụ sụp đổ thị trường chứng khoán khổng lồ này,” người cha giàu nói.

“Vì sao vậy? Sao cha chắc chắn thế?”, tôi thắc mắc.

“Bởi vì những người bỏ tiền vào thị trường không phải là các nhà đầu tư. Như con thấy đó, hầu hết các nhân viên của con đều không biết cách đọc một bản kê tài chính. Làm sao con đầu tư được nếu con không biết đọc một bản kê tài chính?”, người cha giàu nói. “Hậu quả của ERISA không chỉ là hàng triệu người không có kế hoạch hưu trí, mà nó còn buộc người ta phải phó mặc tương lai tài chính của mình cho thị trường chứng khoán... và tất cả chúng ta đều biết là một thị trường đều có lúc lên và có lúc xuống”, người cha giàu nhìn thẳng vào mắt tôi, “Cha đã huấn luyện cho con và Mike thành những nhà đầu tư... những nhà đầu tư có thể kiếm ra tiền cả khi thị trường đi lên lẫn khi thị trường đi xuống. Nhưng hầu hết mọi nhân viên không có được sự huấn luyện tinh thần và tình cảm đó... và khi sự sụp đổ lớn bắt đầu, cha tin là họ sẽ phản ứng như hầu hết những nhà đầu tư không được huấn luyện khác... họ sẽ kinh hoàng và bắt đầu bán để bán tháo mọi thứ... bán để cứu lấy cuộc sống của mình... bán để bảo vệ tương lai của mình.”

“Theo cha thì khi nào điều đó sẽ xảy ra?”, tôi hỏi.

“Cha không biết,” người cha giàu nói. “Không ai có quả cầu thủy tinh biết trước mọi thứ cả. Nhưng từ bây giờ cho đến lúc đó, cha có thể nói rằng sẽ có những lên xuống nhỏ nhưng ngày càng tăng trọng thị trường chứng khoán... Và những lên xuống này sẽ xảy ra trước lần lên lớn nhất và lần xuống tệ hại nhất.”

“Nghĩa là sẽ có những dấu hiệu báo trước?”, Mike hỏi.

“Chắc chắn rồi” người cha giàu mỉm cười. “Sẽ có rất nhiều dấu hiệu báo trước. Một điều tốt là các con sẽ có nhiều thời gian để luyện tập rút tĩa kinh nghiệm và những kỹ năng cần thiết qua những lần lên xuống nhỏ đó. Cũng giống như các con tập lướt sóng trên những con sóng nhỏ mùa hè để chuẩn bị cho những con sóng lớn mùa đông, cha khuyên các con nên làm tương tự với các kỹ năng đầu tư của mình. Vì những lên xuống thị trường này sẽ ngày càng lớn nên các con sẽ thấy việc làm giàu ngày càng dễ hơn và giàu hơn.”

“Nhưng những người khác sẽ ngày càng nghèo đi,” tôi lặng lẽ nói.

“Không may, đó là sự thật. Nhưng hãy luôn nhớ đến câu chuyện về chiếc thuyền Noah. Noah không thể mang tất cả mọi con vật lên thuyền được... và cha e là điều đó cũng đúng trong vụ sụp đổ thị trường chứng khoán sắp tới.”

“Vậy đó là sự tồn tại của kẻ mạnh khỏe nhất?”, tôi hỏi.

“Đó sẽ là sự tồn tại của kẻ mạnh, khỏe nhất và khôn ngoan nhất về mặt tài chính,” người cha giàu nói. “Đó sẽ là sự tồn tại của những người được chuẩn bị... cũng như Noah chuẩn bị cho tương lai bằng cách xây dựng một con thuyền. Cha cũng đã dạy cho các con cách xây dựng một con thuyền rồi.”

“Tụi con đang xây dựng một con thuyền à?”, tôi cười khúc khích. “Nó đâu? Con đâu thấy gì đâu?”

“Con thuyền mà cha đang giúp con xây dựng nằm trong tâm tưởng của con đó.”

“Một con thuyền trong tâm tưởng của con - một ý nghĩ lạ lùng,” tôi cười nói.

“Xem nào,” người cha giàu nói. “Nếu con không muốn chuẩn bị thì nói cho cha biết. Đừng lãng phí thời gian của cha. Con tưởng cha thích la mắng con vì con quản lý công việc và tài chính cá nhân của con không tốt lắm à? Nếu cha đang lãng phí thời gian và niềm tin vào con thì con cứ nói, ngay bây giờ.”

“Không, không, không,” tôi bối rối nói, “chỉ là vấn đề con thuyền. Con cảm thấy lạ lùng với khái niệm xây dựng một con thuyền trong tâm tưởng mình.”

“À, theo con thì tiền bạc, đầu tư và việc kinh doanh xảy ra ở đâu? Nó xảy ra ngay trong tâm tưởng của con. Nếu con không nhìn thấy đồng tiền trong tâm tưởng con thì con sẽ không thấy nó trong tay con đâu,” người cha giàu giận dữ nói.

“Vâng, vâng, vâng,” tôi nói với vẻ hối lỗi.

“Xem này” người cha giàu nói. “Có thể có và có thể không có một cuộc sụp đổ thị trường khổng lồ. Nhưng cha chắc chắn với các con là thị trường sẽ có lúc lên lúc xuống... Thị trường không ngừng lên xuống trong quá khứ và nó cũng sẽ không ngừng lên xuống trong tương lai. Tiên đoán rằng thị trường sẽ có lúc lên lúc xuống không hẳn là một sự tiên đoán. Các con đã gần 30 tuổi. Các con đã có một nền tảng tài chính tốt và có được những kinh nghiệm kinh doanh tuyệt vời. Các con đã đủ lớn để đối mặt với thế giới thực. Cũng như khi các con tập lướt sóng mỗi ngày, cưỡi trên những đợt sóng lên xuống ngoài biển, cha muốn các con hãy tập cưỡi trên những đợt sóng lên xuống của các thị trường tài chính và chu kỳ tài chính. Nếu làm được điều đó, các con sẽ có thể từ từ nâng cao những kỹ năng của mình.”

“Như vậy thị trường lên xuống cũng như những đợt sóng ngoài biển” tôi nói.

“Đúng vậy,” người cha giàu nói. “Đó gọi là những chu kỳ kinh doanh.”

“Và cha nghĩ ERISA giống như một cơn bão ngoài đại dương không lâu nữa sẽ đập những con sóng dữ vào bờ... làm thay đổi chu kỳ kinh doanh trong một thời gian dài,” Mike nói.

“Nói theo kiểu lướt sóng... thì đúng như vậy. Đó là những gì cha nghĩ” người cha giàu nói. “Thị trường không ngừng lên xuống, nhưng cha tin rằng điều luật đó sẽ dẫn đến một đợt lên xuống kinh khủng nhất.”

“Nhưng nếu cha sai thì sao?” tôi hỏi.

“Nếu cha sai... và nếu con làm theo những gì cha bảo, thì ít nhất con cũng sẽ ngày càng giàu hơn. Con sẽ ngày càng giàu hơn bởi vì con đang xây dựng con thuyền của mình... một con thuyền tài chính trong tâm tưởng của con, và chỉ cần có nó, con sẽ có thể làm giàu cả khi nền kinh tế tăng trưởng tốt cũng như khi nền kinh tế suy thoái.”

“Thôi được” tôi nói. “Con sẽ ghi nhớ ý tưởng về con thuyền và suy nghĩ thêm về nó. Con sẽ nghĩ về nó như một sự chuẩn bị và lên kế hoạch cho tương lai, chuẩn bị như Noah đã chuẩn bị cho một cái gì đó có thể xảy ra hoặc có thể không. Nhưng điều gì khiến cha nghĩ rằng sự thay đổi luật pháp này sẽ có ảnh hưởng lớn đến thế và gây ra một sự sụp đổ thị trường lớn đến thế?”

“Bởi vì những thay đổi luật pháp sẽ thay đổi tương lai,” người cha giàu trả lời. “Ví dụ, nếu chính phủ thay đổi giới hạn tốc độ trên con đường nhỏ trước mặt nhà hàng này từ 25 dặm một giờ lên 100 dặm một giờ, chúng ta sẽ thấy có những thay đổi tức khắc. Lập tức sẽ có nhiều tai nạn hơn và có thể có nhiều thương vong hơn. Luật pháp có thể thay đổi tương lai của chúng ta như thế, tốt và xấu.”

“Còn sự thay đổi luật pháp này, nó sẽ thay đổi cái gì? Tại sao chúng ta không thể thấy được những thay đổi đó? Tại sao các nhà quản lý ngồi quanh chúng ta không hề bận tâm về những điều như cha đang nói?”

Người cha giàu lấy một miếng khăn giấy và viết lên những chữ sau:

DB

DC

“Các nhà quản lý xung quanh, chúng ta và những nhân viên làm việc tại đây không quan tâm đến nó bởi vì cha tin rằng chúng ta đang ở vào một giai đoạn chuyển tiếp giữa các kế hoạch hưu trí DB sang DC.”

“Sao ạ?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “Những kế hoạch DB sang DC?”

“Những kế hoạch hưu trí DB sang những kế hoạch hưu trí DC,” Mike nói. “Hầu hết mọi người đều như cậu, không biết đến sự khác nhau giữa hai kế hoạch này... dù chúng có những khác biệt rất lớn. Hầu hết các nhà quản lý xung quanh chúng ta vẫn còn nghĩ về những kế hoạch hưu trí DB chứ không phải DQ đó là lý do vì sao họ không quan tâm. Họ không nhận thức được sự thay đổi hay những hậu quả của chúng trong tương lai.”

“Khi nào thì họ mới bắt đầu nhận thức được những khác biệt đó?”, tôi hỏi.

“Thời gian trễ sẽ khá dài” người cha giàu nói. “Cha đoán phải mất từ 25-50 năm trước khi người ta nhận thức được hoàn toàn ảnh hưởng của sự thay đổi này.”

“Ý cha là vào khoảng năm 2000, chúng ta sẽ bắt đầu lưu ý đến những thay đổi này ư?”, tôi hỏi.

“Chà, con sẽ bắt đầu chú ý đến những thay đổi này nhiều năm trước thời điểm đó,” người cha giàu nói. “Mặc dù mọi người có lưu ý đến những thay đổi, chẳng hạn như những lên xuống nhỏ của thị trường chứng khoán, nhưng cha không nghĩ người ta có thể nhận thức được hết những hậu quả nghiêm trọng của sự thay đổi luật pháp này cho đến năm 2000 hoặc sau đó... có thể là

nhiều năm sau đó nữa.”

Chúng tôi thanh toán hóa đơn và đứng lên. Người phục vụ vội vã dọn bàn cho người khách tiếp theo.

“Thế còn cha, cha chuẩn bị gì cho những thay đổi sắp tới?”, tôi hỏi người cha giàu.

“Cha đã chuẩn bị rồi. Cha đã xây xong con thuyền của cha rồi,” người cha giàu mỉm cười khi chúng tôi rời nhà hàng. “Vấn đề không phải là vấn đề của cha nữa, mà là vấn đề của các con. Cha sẽ không còn ở đó khi ảnh hưởng thật sự của sự thay đổi luật lệ này bắt đầu có tác dụng. Cha và cha con lúc đó hẳn đã nằm dưới đất sâu rồi.”

“Có vẻ như sự thay đổi luật lệ này là thế hệ cha truyền lại những vấn đề của cha cho thế hệ của con,” tôi nói.

“Khá chính xác,” người cha giàu nói. “Thế hệ thời Chiến tranh Thế giới thứ hai đã truyền lại vấn đề đó cho thế hệ bùng nổ dân số, và những thế hệ sau này nữa... một vấn đề mà thế hệ của cha được hưởng lợi từ nó.”

“Ý cha là thế hệ của cha đã hưởng lợi và giờ thì thế hệ của con phải thanh toán cho những lợi ích đó?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “Đó là gia tài mà chúng con thừa hưởng đó sao?”

“Đó là một phần câu chuyện,” người cha giàu mỉm cười kín đáo. “Trước tiên, cha sẽ giải thích cho con sự khác biệt giữa một kế hoạch hưu trí DB và một kế hoạch hưu trí DC.”

Người cha giàu giải thích với tôi rằng một kế hoạch hưu trí DB, hay một kế hoạch lợi tức xác định (Defined Benefit), là một kế hoạch hưu trí mà trong đó, số lợi tức hay số tiền người về hưu được hưởng là một con số xác định. Ví dụ, nếu một nhân viên làm việc 40 năm cho một công ty và về hưu vào lúc 65 tuổi, thì anh ta sẽ được hưởng một số tiền xác định, chẳng hạn như 1000\$ một tháng, cho đến lúc chết.

Nếu người đó chỉ sống đến 66 tuổi thì công ty khá thoải mái vì họ chỉ phải trả số lợi tức đó trong vòng một năm mà thôi. Nhưng nếu anh ta sống đến 105 tuổi thì công ty sẽ phải trả 1000\$ một tháng trong vòng 40 năm. Trong trường hợp này, người nhân viên sẽ rất có lợi, nhưng phía công ty thì “lãnh đủ.” An sinh xã hội cũng chính là một dạng kế hoạch hưu trí DB của chính phủ.

Những thay đổi với ERISA sẽ cho phép các công ty chuyển sang kế hoạch hưu trí DC, hay kế hoạch đóng góp xác định (Defined Contribution). Sự khác biệt giữa kế hoạch DB và DC chính là định nghĩa của hai chữ “lợi tức” và “đóng góp.” Số tiền trong kế hoạch DB được xác định bằng lợi tức, trong khi số tiền trong kế hoạch DC được xác định bằng mức đóng góp. Nói cách khác, khi một nhân viên về hưu, anh ta chỉ được nhận bằng mức đóng góp của mình... nếu anh ta có đóng góp.

Một nhân viên có thể về hưu với hai bàn tay trắng nếu anh ta không đóng góp gì cả. Ngoài ra, nếu một nhân viên về hưu với 2 triệu đôla trong kế hoạch hưu trí và sử dụng hết 2 triệu đó vào năm 85 tuổi do quản lý tiền bạc không tốt hoặc do thị trường sụp đổ, thì anh ta cũng phải đành chịu, chứ không thể quay lại công ty xin thêm tiền được.

Nói đơn giản, trách nhiệm, chi phí, và những hậu quả lâu dài khi một nhân viên về hưu sẽ chuyển từ chủ lao động sang cho người lao động. Mặc dù sự khác biệt giữa hai chữ DB và DC là rất nhỏ nhưng hậu quả dài hạn đã, đang và sẽ trở nên rất lớn. Như người cha giàu nói, “Thế hệ thời Chiến tranh Thế giới thứ hai đã truyền lại vấn đề đó cho thế hệ bùng nổ dân số và những thế hệ sau này nữa... một vấn đề mà thế hệ của cha được hưởng lợi từ nó.” Nói cách khác, họ được “ăn bánh” và bây giờ chúng tôi phải “trả tiền”... và đó sẽ là một số tiền rất, rất lớn.

Khi trở lại văn phòng của người cha giàu, tôi ôm chặt hai cha con Mike và cảm ơn về bài học này. Tôi đang bắt đầu lại từ đầu, không có tiền, không có công việc, nhưng có cả một kho tàng kiến thức và kinh nghiệm. Dù hơi lo lắng và căng thẳng nhưng tôi đã sẵn sàng quay lại công việc, tìm kiếm một cơ hội kinh doanh mới để bắt đầu xây dựng một công ty mới.

“Con còn một câu hỏi nữa” tôi nói với người cha giàu. “Không lẽ hầu hết những nhà quản lý ngồi ăn trong nhà hàng đó không biết được sự khác biệt giữa một kế hoạch DB và một kế hoạch DC?”

“Không, tớ tin là hầu hết mọi người không chú ý,” Mike xen vào. “Và điều đó sẽ gây ra những rắc rối lớn hơn trong tương lai. Vì không chú ý nên họ không chuẩn bị cho tương lai. Họ vẫn nghĩ rằng sau khi về hưu, họ sẽ có tiền xài thoải mái cho đến chết thì thôi.”

“Cha e là sau khi về hưu, nhiều người thế hệ con sẽ buộc phải sống với một tiêu chuẩn sống thấp hơn thế hệ cha phải sống,” Người cha giàu nói. “Hầu hết mọi người thế hệ cha vẫn còn kế hoạch hưu trí DB. Họ có thể về hưu và thoải mái chơi golf cả ngày. Nhưng nhiều người trong thế hệ của con thì sẽ không bao giờ có thể về hưu được. Nhiều người, hay cha có thể nói là hầu hết mọi người, sẽ làm việc cả đời, một số người vì họ muốn thế, nhưng hầu hết là vì họ phải làm việc kiếm sống.”

“Con hy vọng họ yêu thích công việc của họ” tôi nói.

“Đó là một tư duy ngắn hạn,” Mike nói. “Thống kê cho thấy khoảng 25% người lao động bị mất khả năng lao động vào lúc này hay lúc khác sau khi về hưu. Một số người bị mất khả năng lao động tạm thời còn một số khác thì vĩnh viễn. Vì vậy nên nếu cậu chọn cách yêu thích công việc thì đó chỉ là một giải pháp ngắn hạn. Thế hệ chúng ta và những thế hệ tương lai cần phải suy nghĩ về dài hạn, vì chúng ta sẽ sống lâu hơn. Nhưng vấn đề đặt ra là: Chúng ta có đủ tiền để sống lâu hơn và có đủ tiền để trang trải chi phí sức khỏe ngày càng cao không? Và điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta là một trong 25% những người bị mất khả năng lao động và không thể làm việc, không thể làm những gì chúng ta yêu thích? Đó là những câu hỏi thích đáng mà cậu và tớ phải đặt ra cho bản thân, cho gia đình và những người nhân viên của mình.”

“Chúng ta sẽ đặt ra những câu hỏi đó bây giờ ư?”, tôi nhìn người cha giàu hỏi.

“Không, cha e là không,” người cha giàu xem đồng hồ. “Vấn đề với các

nhà quản lý trong nhà hàng Trung Hoa đó là hầu hết họ đều nghĩ rằng họ có những kế hoạch hưu trí DB như cha mẹ họ. Cũng có thể họ nghĩ thế vì họ đang làm việc cho những công ty lớn. Nhưng trong tương lai gần, những công ty lớn sẽ chuyển sang kế hoạch hưu trí DC và hầu hết các nhân viên, kể cả các nhà quản lý, sẽ không nhận thức được hậu quả lâu dài của những thay đổi này.”

“Làm việc cho một công ty lớn cũng giống như làm việc trên một con tàu lớn,” Mike nói. “Trước đây, khi một nhân viên đi làm, công ty cấp cho nhân viên đó một cabin riêng ở sau đuôi tàu. Người nhân viên về hưu sẽ cùng các hành khách khác được hưởng những lợi ích khi làm việc cho một chiếc tàu lớn. Anh ta có thể chơi cờ ca hát cả ngày. Nhưng đó là chuyện quá khứ. Giờ thì họ sẽ quăng anh nhân viên về hưu xuống biển với một cái phao, gọi là một kế hoạch đóng góp xác định.”

“Chuyện gì xảy ra nếu họ không có đồng nào trong kế hoạch đóng góp xác định đó?”, tôi hỏi.

“Đó không phải là vấn đề của con tàu,” Mike nói.

“Hãy cố gắng xây dựng một con thuyền để tự cứu mình, con ạ,” người cha giàu mỉm cười. “Hầu hết mọi người đều không được đào tạo để xây dựng một con thuyền, vì vậy nên hầu hết họ sẽ sông bám víu vào cái phao đó cùng những khoản tiền xin xỏ từ gia đình và chính phủ. Đó là lý do tại sao cha muốn các con bắt đầu xây dựng con thuyền của mình, ngay từ bây giờ... Và nếu con làm được, khi sự cố xảy ra, con sẽ có con thuyền của chính con, đủ lớn và đủ mạnh, có thể chịu đựng mọi giông bão trên biển. Hãy tin cha, có một trận bão đang tới, một trận bão rất lớn.”

Tôi cảm ơn và chào tạm biệt cha con Mike. Năm đó tôi 32 tuổi, không có tiền, không có việc làm, nhưng lần này tôi bắt đầu lại với một kho tàng kiến thức và kinh nghiệm. Tôi biết việc xây dựng doanh nghiệp kế tiếp của mình sẽ dễ dàng hơn và nhanh chóng hơn. Vì vậy nên mặc dù không có một đồng trong túi, tôi vẫn cảm thấy hào hứng và tin tưởng vào tương lai, ngay cả khi tôi biết có một trận bão rất lớn đang đến. Với tôi, việc xây dựng một con thuyền có ý nghĩa hơn là xây dựng một cái phao, một cái phao gọi là kế hoạch đóng góp xác định, hay bất cứ cái gì có thể gọi là một cái phao tài chính trên

thế giới.

CHƯƠNG 3

Bạn có sẵn sàng đối mặt với Thế giới thực?

Những con đường ở Waikiki tấp nập khách du lịch ra vào bãi biển. Hầu hết đều mặc đồ bơi và mang dép cao su dính đầy cát. Họ rất vui vẻ sau thời gian nghỉ dưỡng, thoát khỏi những công việc thường ngày.

Tôi băng qua đường để đến trạm xe buýt, liếc nhìn những con sóng đang hiện ra từ hàng trăm mét ngoài khơi, và tôi tự hỏi liệu mình có thời gian cho một buổi chiều cùng bạn bè lướt sóng ở đây không. Những con sóng vỗ tan, làn nước âm, và những tia nắng dịu dàng như đang mời gọi. Trước khi xe buýt đến, tôi đứng nhìn đại dương với những con sóng lớn dần như con sóng cuộc đời cho đến khi mặt trời lướt qua, và tôi biết rằng hôm nay là một ngày tươi đẹp. Sự buồn bã vây quanh khi tôi hiểu rằng tôi không còn là một đứa trẻ và đây là lúc tôi phải dọn những thứ lộn xộn trong quá khứ để có được một tương lai tốt hơn. Bữa trưa tẻ nhạt với Mike và người cha giàu hóa ra lại có ích. Việc kiểm tra báo cáo tài chính cũng tẻ nhạt nhưng lại hữu dụng. Những tài liệu tài chính đơn giản chỉ toàn là đối trá, và đã đến lúc phải thay đổi mọi thứ. Khi xe buýt đến, tôi nhét cái bao bì đựng đồng báo cáo tài chính vào cặp và vội vã về nhà như muốn từ bỏ tất cả càng sớm càng tốt.

Hôm nay có rất nhiều người hỏi tôi, “Anh sẽ bắt đầu lại như thế nào?” Có vẻ như họ rất tò mò xem làm thế nào tôi có thể lấy lại tinh thần sau khi đã mất tất cả và bắt đầu lại từ đầu. Rất nhiều người trong số họ có những công việc tốt hoặc những sự nghiệp danh giá mà dường như họ không sẵn lòng đánh mất. Một người đàn ông Nhật trẻ tuổi đã hỏi tôi, “Sau khi mất hết mọi thứ, anh có thấy hối tiếc không?” Tôi cười lớn và nói, “Tôi cảm nhận được nhiều điều và hối tiếc chỉ là một trong những cảm xúc đó mà thôi.” Sau đó tôi hỏi anh ta vài câu và nhận ra rằng anh ta không thích công việc mình đang làm, đồng lương được trả không tương xứng, nhưng công việc của anh ta ổn định và anh ta sẽ có một khoảng thời gian nghỉ hưu thoải mái mà không phải ân hận hay hối hận điều gì. Tôi an ủi anh ta rằng không chỉ mình anh ta có cảm giác đó. Nhiều người thà có chút tiền và được vui vẻ còn hơn liều lĩnh chấp nhận rủi ro để đạt được trọn vẹn những gì cuộc sống đem lại.

“Anh bắt đầu lại như thế nào khi không có việc làm và không có tiền?” Đó là những câu hỏi mà tôi thường nghe vào khoảng thời gian này. Không có một câu trả lời thuyết phục nào cho loại câu hỏi này cả. Từ ngữ thường giới

hạn, do đó câu trả lời thông thường của tôi là, “Tôi phải bắt đầu lại vì tôi không có nơi nào để đi, cũng không có gì để mất.” Tôi cũng nói thêm, “Đó là những ngày tồi tệ nhất cuộc đời tôi, nhưng xét về một khía cạnh khác thì đó cũng là những ngày tuyệt vời nhất vì chúng đã thay đổi định hướng cuộc đời và thay đổi chính con người tôi”.

Đôi khi, tôi bảo họ, “Tôi phải lựa chọn giữa quá khứ và tương lai... Những lựa chọn của tôi trong quá khứ cũng sẽ không thay đổi trong tương lai... Hoặc những lựa chọn trong tương lai phải tốt hơn những lựa chọn trong quá khứ.” Câu nói đó khiến nhiều người phải cau mày... nhưng ý tôi là: với hầu hết những người e ngại thay đổi hoặc lo sợ rủi ro, ngày mai họ sẽ vẫn làm những việc mà họ đang làm hôm nay. Với nhiều người, thà sống lay lắt suốt đời còn hơn phải mạo hiểm cho một tương lai tốt đẹp hơn. Tôi hiểu quan điểm sống đó. Hôm nay, thỉnh thoảng tôi nhìn thấy bạn bè mình vẫn còn là những đứa trẻ nhát vỏ sò trên bãi biển Waikiki và tôi ghen tị với cuộc sống của họ, nhất là khi tôi đang ngồi trên chiếc 747 để bay từ Luân Đôn đến New York hoặc từ Los Angeles đến Sydney. Tôi cũng thường tự hỏi liệu mình đã có những quyết định đúng đắn cho cuộc đời hay chưa. Khi tôi ngồi trên máy bay, ăn đồ ăn máy bay thì ba người bạn thuở thiếu thời của tôi, nay đã 35 tuổi, hàng ngày thuê ván lướt sóng, gặp gỡ những cô gái trẻ nịnh nọt chiều chuộng họ, ca hát những bài hát Hawaii. Ngày mai họ vẫn sẽ làm như thế, ở cùng một chỗ đó... và tôi cũng vậy. Sự khác biệt là tôi muốn có một kết thúc khác hơn cho cuộc đời mình. Tôi muốn một ngày mai khác đi còn họ muốn một ngày mai giống như ngày hôm qua.

Tôi tin rằng hầu hết mọi người đều thuộc một trong hai dạng đó... và lựa chọn của họ sẽ xác định ai là người biết chấp nhận rủi ro để có được một cuộc sống tốt nhất, hoặc ai là người muốn ổn định cuộc sống hôm nay và một cuộc sống tương tự vào ngày mai. “Tôi đã mạo hiểm mọi thứ vì tôi muốn ngày mai phải tươi sáng hơn”, đó là câu trả lời hay nhất của tôi để giải thích bằng cách nào tôi có thể đứng dậy một lần nữa sau khi đã mất hết tất cả. Tôi đã mạo hiểm, mất tất cả, và giờ đây tôi đã đứng dậy bởi vì tôi luôn khát khao một điều: ngày mai sẽ tốt hơn. Hầu hết mọi người thích an phận, giống như những người bạn tôi trên bãi biển, bởi vì hôm nay an toàn và họ muốn ngày mai cũng an toàn. Thật không may, hầu như tất cả chúng ta đều biết rằng hôm nay sẽ kết thúc và ngày mai sẽ bắt đầu. Thậm chí những người bạn của tôi cũng biết như vậy.

Người cha giàu biết rõ lỗ hổng trong báo cáo tài chính và trong cuộc sống cá nhân của tôi là gì. Vài tháng trước khi xem báo cáo kinh doanh của tôi, ông nói, “Công ty của con đang gặp rắc rối tài chính lớn.” Mặc dù ông biết tôi không có tiền, không có chỗ ở và cũng không có việc làm nhưng ông không bao giờ giới thiệu cho tôi một công việc hay giúp đỡ tài chính gì cả. Tôi không muốn và cũng không trông đợi sự giúp đỡ nào. Tôi đã học với ông hơn 20 năm và tôi biết ông đang mong đợi ở tôi điều gì.

Cha ruột tôi thì rất thông cảm. Nhiều lần ông muốn cho tôi tiền, nhưng tôi hiểu rõ tình hình tài chính của ông như thế nào - lúc đó tình hình tài chính của ông cũng không khá hơn tôi bao nhiêu. Ông có một ngôi nhà, nhưng lúc này, ở tuổi trên 50, ông hầu như phải sống nhờ tiền hưu non của Hiệp hội Giáo viên. Ông có một khoản tiền tiết kiệm ít ỏi đầu tư vào một cửa hàng bán kem nhưng bị thất bại. Đó là lần đầu tiên cha tôi thâm nhập vào thế giới kinh doanh và đã bị ngã một cú nặng vì ông rất giỏi kiến thức sách vở nhưng lại thiếu thực tế. Ông cũng không tìm việc được vì những hạn chế tuổi tác và cái tôi của ông quá lớn. Từng là một ông “sếp” - một nhà quản lý trong ngành giáo dục - tôi nghĩ rằng ông cảm thấy tổn thương khi phải đi xin việc ở những người trẻ tuổi hơn mình.

Ông cũng rất giận dữ khi mọi người nói rằng kinh nghiệm làm việc trong cơ quan nhà nước không thể chuyển sang thế giới kinh doanh. Nhiều người bảo ông, “Anh có kinh nghiệm làm việc tốt, anh có những thành công nhất định, nhưng các kỹ năng của anh không phải là điều chúng tôi đang cần. Chúng tôi không sử dụng được những kinh nghiệm về giáo dục của anh.” Sau đó, ông làm một điều mà nhiều người ở tuổi ông và ở trong hoàn cảnh, như ông thường làm, ông trở thành một nhà tư vấn. Tôi không biết liệu có ai thuê ông tư vấn hay không, nhưng dường như cái danh nghĩa đó có thể xoa dịu những tổn thương tinh thần cho ông.

Một trong những điều thật sự giúp tôi vươn lên chính là lời thề mà tôi đã tự thề với mình vào lúc đó, “Tôi sẽ không bao giờ để sự ngu dốt, tính kiêu ngạo và sự sợ hãi len vào cuộc sống của mình.” Tôi nhận ra cha tôi đã bị đẩy vào hoàn cảnh như thế nào với tuổi tác, tính kiêu ngạo, sự thiếu kỹ năng thực tế, thiếu thông minh tài chính, thiếu cập nhật thông tin, và bị phụ thuộc vào những bố thí của chính phủ. Tôi thề sẽ rút kinh nghiệm từ những thực tế của cha tôi, một thực tế mà tôi sẽ không bao giờ lặp lại. Vào thời điểm đó, tôi muốn trở lại làm một sinh viên, và bài học đầu tiên của tôi là phải dọn dẹp

bản báo cáo tài chính cá nhân của mình, một bản báo cáo thể hiện rõ những hỗn độn kết hợp giữa thiếu kiến thức tài chính và tính kiêu ngạo. Tôi thề sẽ nghe lời người cha giàu và bắt đầu học lại những gì mà hầu hết mọi người không học.

Từ năm tôi lên chín, người cha giàu đã là một người thầy quan trọng của tôi. Bây giờ, ở tuổi 32, tôi vẫn phải học nhiều từ ông như một người lớn học lại những bài học cũ của một đứa trẻ. Tôi biết những ngày lướt sóng và chơi bóng bầu dục của mình đang kết thúc. Và tôi đang mong đợi vào tương lai... một tương lai mới hơn và khác hơn... một tương lai cho phép tôi kiểm soát được những vấn đề tiền bạc và kiểm soát được cuộc sống còn lại của mình. Tôi không muốn giống cha mình khi về già, một người đàn ông làm nghề tư vấn nhưng vẫn trông chờ một công việc khác ở tuổi 50 bởi vì lương hưu không đủ sống. Tôi không muốn chờ đến 50 tuổi mới thấy rằng lương hưu không đủ sống. Ở tuổi 32, tôi thề sẽ dọn dẹp lại cuộc sống tài chính của mình, học hỏi kinh nghiệm và chăm sóc cho tương lai của mình ngay từ hôm nay - chứ không phải ngày mai.

Khi tôi đang chuẩn bị rời khỏi căn hộ của mình vì không đủ khả năng trả tiền thuê nhà và tự hỏi liệu những ngày kế tiếp mình sẽ sống ở đâu thì một người bạn gọi cho tôi. Anh ấy chuẩn bị chuyển công tác đến California trong bốn tháng và anh hỏi tôi có thể trông nhà, chăm sóc cây cỏ và nuôi chó giùm anh được không. Như vậy là vấn đề nhà cửa của tôi đã được giải quyết - ít ra cũng được bốn tháng. Dường như tiền luôn đến bằng nhiều cách. Các tấm séc gửi qua thư đến vừa đúng lúc, các loại tiền hoàn phí, hoàn thuế, tiền nợ thu được... Song dù có tiền nhưng chúng không thường xuyên và có những ngày thậm chí tôi không có gì để ăn vì không có tiền mua. Vào thời điểm đó, mọi thứ càng ngày càng trở nên khắc nghiệt hơn, nhưng đó cũng là khoảng thời gian tốt nhất cho tôi nhìn lại chính mình.

Sau khi tôi chuyển đến đây, một người bạn khác gọi điện cho tôi. Anh này là một chuyên gia “săn đầu người.” Anh nói, “Tôi biết có một công ty đang cần anh. Tôi bảo họ anh là một trong những người bán hàng giỏi nhất của Xerox và bốn năm qua anh đã quản lý một nhóm bán hàng quốc gia và quốc tế gồm hàng trăm nhân viên. Họ đang tìm kiếm một người như anh. Lương cao. Cơ hội đi nước ngoài thường xuyên, công tác phí lớn, phúc lợi tốt, và ai biết được một ngày nào đó anh sẽ trở thành giám đốc công ty. Anh cũng không phải chuyển nhà. Họ muốn anh là cầu nối cho thị trường châu Á

và California ngay ở Hawaii. Anh có muốn làm không?”

Bạn biết không, khi bạn đang túng quẫn và tuyệt vọng thì cú điện thoại đó giống như được gọi từ thiên đường. Sự nghèo túng và tuyệt vọng làm cho tôi cảm thấy hứng thú với một công việc lương cao, uy tín, chức vụ, phúc lợi tốt, một chiếc xe hơi và sự thăng tiến. Quan trọng nhất là tôi cảm thấy yêu đời và muốn được làm việc lại. Tôi thừa sức hiểu rằng mình là một ứng viên hoàn hảo cho công việc này. Tôi lớn lên ở New York và am hiểu văn hóa Nhật vì tôi là thế hệ thứ tư của dòng máu Nhật-Mỹ. Tôi đồng ý ngay.

Bốn tuần sau, tôi là một trong ba người được chọn trong số 16 ứng viên của công ty. Thậm chí tôi phải mua đồ mới cho mỗi lần phỏng vấn, dùng tiền mua thực phẩm để mua quần áo. Vòng phỏng vấn cuối cùng, tôi ngồi đợi bên ngoài văn phòng giám đốc, nhưng thay vì cảm thấy hưng phấn, tôi lại bắt đầu thấy bất an. Có cái gì đó đã sai lầm. Tôi nhận ra mình đang làm những việc tương tự như cha đã làm, chỉ khác một điều là tôi 32 tuổi còn cha tôi thì 59 tuổi và chúng tôi đều phải phỏng vấn để xin việc. Mức lương hậu hĩnh, chế độ bảo đảm, chức vụ, thăng tiến, phúc lợi đã mời gọi tôi và tôi nhận ra con người bên trong của mình đang phản ứng.

Mười phút dài trôi qua, tôi ngồi ngoài phòng phó giám đốc và trò chuyện với chính mình. Sau mười phút, tôi viết một mảnh giấy để lại, “Xin cảm ơn vì công ty đã quan tâm đến tôi. Tôi lấy làm cảm kích vì sự quan tâm và thời gian mà công ty dành cho tôi nhưng tôi phải đi tiếp con đường của mình và đó là lý do tôi xin rút tên ra khỏi danh sách ứng viên của công ty. Một lần nữa xin chân thành cảm ơn.” Tôi đưa tờ giấy cho người thư ký và đóng cửa lại. Đó là lần cuối cùng tôi đi xin việc.

Người cha giàu luôn quan tâm đến việc tôi chọn trở thành con người như thế nào hơn là tôi chọn nghề gì. Trong suốt khoảng thời gian đó, tôi phải chọn giữa việc trở thành một người nhút nhát hay một người mạnh mẽ. Sau khi đôi mắt thế giới thực với hai bàn tay trắng trong suốt hai tuần, bản tính nhút nhát trong tôi đã chiến thắng. Một ngày sau đó, bản tính mạnh mẽ chiến thắng và tôi cảm thấy vui vẻ trong suốt ngày hôm ấy... nhưng rồi bản tính nhút nhát lại chiến thắng một lần nữa. Vào tuần thứ tư, cuộc chiến bắt đầu thỏa hiệp. Tôi là người nhút nhát trong một khoảng thời gian và là người mạnh mẽ trong khoảng thời gian còn lại. Cuối cùng mọi việc bắt đầu thay đổi.

Cuộc sống bắt đầu thay đổi trong một lần tôi hài lòng với thân phận không tiền, không việc làm và không địa vị xã hội. Nói cách khác, tôi hài lòng với việc mình không là ai cả. Tôi không còn là một đứa trẻ, không phải một sinh viên, không phải một sĩ quan tàu biển, không phải một phi công quân đội và cũng chẳng ra một nhà doanh nghiệp. Tôi không có gì và tôi là loại người thích như vậy. Điều đó không tệ lắm. Tôi đang đối mặt với sự không-có-gì bằng chính cái không-có-gì, và càng làm được như thế, tôi càng trở nên mạnh mẽ. Một trong những lý do tôi từ bỏ cơ hội trở thành một nhà quản lý bán hàng cấp quốc gia là vì tôi đang ở giữa quá trình thí nghiệm chính bản thân mình và đơn giản là tôi muốn tìm ra tính cách nào sẽ thắng.

Người cha giàu thường hỏi tôi và con trai ông, “Nếu con không có gì... không tiền, không việc làm, không thức ăn, không chỗ ở... thì con sẽ làm gì?”

Nếu bạn trả lời, “Con sẽ đi tìm việc làm” người cha giàu sẽ nói rằng bạn được “lập trình” để trở thành những người lao động.

Nếu bạn trả lời, “Con sẽ tìm kiếm một cơ hội kinh doanh và xây dựng hoặc mua một doanh nghiệp,” người cha giàu sẽ nói rằng bạn được “lập trình” để trở thành một doanh nhân.

Nếu bạn trả lời, “Con tìm một cái gì đó để đầu tư,” ông sẽ nói rằng bạn được “lập trình” để trở thành một nhà đầu tư và một doanh nhân.

Người cha giàu cũng nói, “Hầu hết mọi người được ‘lập trình’ từ nhỏ là lớn lên họ phải đi kiếm việc làm. Họ đi học thật ra chỉ để củng cố những gì họ đã được lập trình. Nếu các con muốn có thể trả lời bằng hai câu cuối, các con cần một cách giáo dục khác, một cách giáo dục mà cha gọi là giáo dục cho thế giới thực.”

Trong khoảng thời gian lặng lẽ ở một mình, tôi nhớ lại một số câu hỏi của người cha giàu, và bây giờ trong khoảng hư không, tôi bắt đầu chọn câu trả lời nào thích hợp cho mình.

Người cha giàu gọi điện cho tôi sáu tuần sau buổi ăn trưa ở nhà hàng Trung Hoa và hỏi liệu tôi có muốn đi ăn với ông nữa không. Dĩ nhiên là tôi

đồng ý. Lần này chúng tôi đến một nhà hàng sang trọng ở khu trung tâm Honolulu. Hầu như mọi người ở đó đều mặc những bộ vest doanh nhân. Tôi đến bằng xe buýt và mặc áo sơ mi đỏ với quần soọc, đó là cách tốt nhất tôi tỏ ra mình là người giàu có và không cần mặc những thứ giống người khác. Tôi do dự liệu tôi có giống một thằng hề hay có ai quan tâm đến cách ăn mặc đó không. Tôi dùng bữa trưa riêng với người cha giàu. Một bộ quần áo hảnh không gây ấn tượng với ông vì ông biết rõ tình hình tài chính của tôi. Khi bắt tay chào tôi, ông hỏi, “Mọi việc thế nào rồi?”

“Khá tốt ạ,” tôi trả lời khi vừa ngồi xuống. “Con đã quen với việc không có gì và không là ai cả.”

Người cha giàu mỉm cười, “Không quá tệ phải không?”

“Dạ không” tôi nói. “Mọi việc chỉ trở nên tồi tệ khi con cảm thấy nghi ngờ chính mình, nhưng con đã vượt qua những điều ngu ngốc đó và trở nên mạnh mẽ hơn. Con đã sẵn sàng đối mặt với thế giới thực.”

Sau khi tôi nói với ông về việc tôi đi phỏng vấn cho công việc quản lý bán hàng cấp quốc gia với mức lương cao và sau đó từ bỏ nó, gương mặt người cha giàu như giãn ra với một nụ cười, “Đó là những gì tốt nhất cha nghe được về con từ nhiều tháng nay. Con thực sự quyết định thay đổi tương lai mình. Và quan trọng nhất, cha mừng vì con đã có đủ can đảm đối diện với thế giới thực.”

Tôi bối rối nói, “Mọi người không muốn đối diện với thế giới thực sao?”

“Hầu hết mọi người đều nghĩ là họ muốn,” người cha giàu nói, “nhưng khi phải nói đến sự thật, hầu hết đều cố gắng trốn tránh.”

Người phục vụ đưa thực đơn cho chúng tôi, rót nước và nhanh chóng giới thiệu các món đặc biệt trong ngày của nhà hàng.

“Mọi người trốn tránh thế giới thực ư? Họ đã làm như thế nào? Có phải

chỉ vì họ có một công việc bảo đảm?” tôi hỏi. .

Người cha giàu đưa thực đơn lại cho người phục vụ và gọi món, “Như thường lệ.”

Sau đó, ông quay sang nhìn tôi nói, “Có nhiều cách để người ta trốn tránh thế giới thực hơn là một công việc bảo đảm. Hôm nay, hầu hết mọi người đều bỏ ra cả ngày, đi từ nơi trú ẩn này sang nơi trú ẩn khác, những nơi có thể bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Ví dụ, nhiều người ra khỏi nhà, một nơi trú ẩn của họ, để đến trường, một nơi trú ẩn khác. Sau khi ra trường, nhiều người bắt đầu tìm việc. Nếu lập gia đình, họ có thể xây dựng một ngôi nhà mới cho gia đình và quá trình này tiếp diễn với những người chạy từ nơi trú ẩn này sang nơi trú ẩn khác. Khi mất việc, họ thường giận dữ bỏ đi và chạy tìm một nơi làm việc khác... hoặc nếu ly dị, nhiều người sẽ chạy tìm một người khác và xây dựng một ngôi nhà hạnh phúc mới.”

“Như thế có gì sai?” tôi hỏi.

“Không, không hẳn, nhưng không phải lúc nào cũng luôn có một nơi trú ẩn khác” người cha giàu nhấp một ngụm nước và nói, “Nhưng vấn đề phát sinh khi một người rời khỏi nơi trú ẩn của anh ta và sau đó không tìm được một chỗ khác. Đó là những gì đã xảy ra với cha con.”

“Cha con?”, tôi ngạc nhiên hỏi.

“Ừ, cha con” người cha giàu nói. “Hiện nay cha con đang đối diện với thế giới thực giống như con cũng đang đối diện với thế giới thực vậy... và cha tự hỏi giữa hai người ai sẽ khá hơn. Điểm khác biệt là cha con bắt đầu khi ông đã ngoài 50 tuổi còn con chỉ mới ngoài 30. Cả hai đều không có việc làm. Cha thấy rất thú vị khi quan sát điều đó.”

“Thế giới thực mà cha thấy cha con đang đối mặt là gì?”

“Cha con đã rời nơi trú ẩn của ông bà nội con, đi học ở một ngôi trường nổi tiếng, có việc làm tốt và từng bước lên đến thành công. Đúng không?”

“Dạ đúng,” tôi trả lời.

“Cha con đã đi từ nơi trú ẩn này sang nơi trú ẩn khác cho đến khi ông đạt dần cái ghế quản lý trường học. Ông rời khỏi nhà, đi học, lập gia đình, và chưa bao giờ rời khỏi hệ thống trường học. Đúng không?”

Tôi gật đầu nói, “Cha con là một học sinh xuất sắc nên được giữ lại trường, hay một nơi trú ẩn như cha nói, nơi nuôi dưỡng cái tôi của ông và cho phép ông thành công. Ý cha là lẽ ra cha con nên rời khỏi nơi trú ẩn của học vấn cao như thế?”

“Tại sao phải thế?” người cha giàu nói. “Ông ấy thông minh, là học sinh giỏi, sớm trở thành người đứng đầu ngành giáo dục và được mọi người tôn trọng, do đó ông ấy nên ở lại với một hệ thống mà ông ấy đang làm tốt công việc. Nếu cha ở trong hoàn cảnh của ông ấy, có lẽ cha cũng sẽ làm như vậy. Nhưng khi ông ấy đã chọn rời khỏi ngôi trường đó ở tuổi 50 thì thế giới bên ngoài là thế giới thực. Khi nói về vấn đề tài chính, cha con chưa sẵn sàng chấp nhận một thế giới thực.”

“Ý cha muốn nói lúc cha con quyết định ra tranh cử chức thống đốc bang Hawaii?” tôi hỏi.

“Ừ... cha con, một người lương thiện, chôn lại cả hệ thống chính phủ tham nhũng... và rồi nhận ra lương thiện không phải là giải pháp tốt nhất... Sau đó ông rơi vào thế giới thực khi ông ra tranh cử và thất bại. Sau thất bại đó, ông rời khỏi cái môi trường mà ông từng trưởng thành, nơi ông đã làm việc rất tốt và cũng là nơi duy nhất mà ông biết. Bỗng nhiên phải đối diện với thế giới bên ngoài - và ông đã không xoay sở tốt lắm. Trên hết, khi ông vừa mất việc làm thì mẹ con lại qua đời vì bị đau tim. Cha nghĩ có lẽ mẹ con cũng bị sốc khi cha con thất bại và mất việc làm, vì cả hai đều đột ngột rời khỏi một hệ thống từng bảo vệ cho họ.”

“Mẹ con khó chấp nhận điều đó hơn cha con. Mẹ có những người bạn giả tạo, có địa vị trong xã hội, không buồn gọi điện hay ăn trưa với mẹ nữa sau khi cha con thất bại, kể cả những người bạn thân nhất. Xã hội này thật tàn

nhấn với những người thua cuộc. Người ta chỉ quan tâm đến kẻ thắng thế và quên lãng người thất thế. Con nghĩ mẹ con chấp nhận sự sa sút của cha khó hơn ai hết... và con cũng hiểu tại sao mẹ qua đời trước 50 tuổi.”

Người cha giàu im lặng nghe tôi kể về mẹ mình. Ông có thể thấy tôi nhớ mẹ rất nhiều. Một lúc lâu sau, ông nói, “Sau thời gian đau buồn, cha con lại tái hôn, dĩ nhiên là với một cô giáo khác. Ông ấy bỏ hết tiền để dành ra mua một cửa hàng kem. Sau đó ông ấy ly hôn... Cha nghĩ đó là do áp lực khi không có một nơi trú ẩn an toàn. Không nơi an toàn, đó là điều khủng khiếp nhất với mọi cặp vợ chồng, dù già hay trẻ. Vì vậy mà ngày hôm nay cha con vẫn giống như một đứa trẻ mồ côi. Cha mẹ ông đã mất, vợ ông cũng mất, con cái thì không ủng hộ ông, còn nơi ông lớn lên, hệ thống giáo dục, nơi trú ẩn của ông, thì không thể quay lại được nữa. Giờ đây ông làm những công việc lật vật cố sống qua ngày, cố tìm kiếm cánh cửa mở ra một nơi trú ẩn mới, bảo vệ ông khỏi thế giới thực.”

“Nếu không có chế độ lương hưu cho giáo viên, thế giới thực đó hẳn đã đánh gục cha con,” tôi nói. “Thậm chí có thể cha con sẽ không có nhà để ở nữa.”

Người cha giàu đồng ý, “Các con có thể phải nuôi ông ấy như nhiều người con khác vẫn làm... vì nơi trú ẩn cuối cùng chính là gia đình... nếu gia đình có khả năng bảo bọc cho ông ấy”, người cha giàu nhìn vào mắt tôi và nói. “Hiện nay con không có khả năng chăm sóc cho ông ấy, đúng không?”

“Sẽ khó khăn nhưng con đang tìm cách,” tôi trả lời. “Nhưng tại sao chúng ta phải bàn luận về chuyện của thế giới thực và nơi trú ẩn như vậy?”

“Bởi vì con vẫn đang học,” người cha giàu mỉm cười. “Không phải vì con ngoài ba mươi tuổi là không thể học nữa. Tình hình tài chính của con hiện đang rất khó khăn... nhưng con hãy lấy làm may mắn vì con gặp phải những khó khăn này khi con chỉ mới 32 tuổi. Bây giờ con có thể chọn lựa, hoặc con làm cho tình trạng tồi tệ này trở nên tồi tệ hơn nữa, như những kẻ thua cuộc thường làm, hoặc con biến tình trạng tồi tệ này thành một cơ hội tốt nhất trong cuộc đời con từ trước đến nay. Hàng triệu người đang chết dí trong các văn phòng, trên những cánh đồng, trong các cửa hàng và nhiều ngành nghề chuyên môn, họ sống trong nỗi sợ một ngày nào đó họ sẽ giống như con ngày

hôm nay. Nhiều người sẽ chế nhạo và đối xử với con không ra gì. Một số người khác có thể ghen tị với con... vì dù sao con cũng đã vượt qua nỗi đau khi mất đi tất cả.”

“Nghe có vẻ buồn cười nhỉ” tôi nói. “Tại sao lại có ai đó ghen tị khi con không có gì cả?”

“Bởi vì một số người có một tầm nhìn lớn, một tầm nhìn mà những người khác không có hoặc không muốn có,” người cha giàu nói, “Một số người bắt đầu nhận ra rằng những thử thách mà thế hệ các con phải đối mặt sẽ lớn hơn những thử thách mà thế hệ của cha phải đương đầu. Sau năm 2000, nhiều người trong thế hệ con sẽ nhận, ra rằng họ đang phải đối mặt với một tình hình tài chính giống như con lúc này. Một số người có tầm nhìn trong số đó sẽ ghen tị vì con đang đối mặt với một thế giới không có nơi trú ẩn, ngày hôm nay chứ không phải ngày mai. Những người ngang hàng với con có tiền và thành công hôm nay không có nghĩa là ngày mai họ sẽ còn những thứ đó. Những người nhận thức được điều đó sẽ ghen tị với con.”

“Con vẫn hoàn toàn không hiểu, tại sao họ ghen tị với con,” tôi nói.

“Bởi vì con đã đi đến tận cùng của quá trình. Mọi người đang bám vào cảm giác an toàn giả tạo, biết rằng ngày càng có ít việc làm và tài chính, bảo đảm,” người cha giàu nói. “Con đã thất bại từ sớm và bây giờ con có thời gian để dọn dẹp mọi thứ rồi đi lên từ những kinh nghiệm đó. Con có sẵn sàng đi về phía trước không hay con muốn đi ngược lại?”

“Con có thể đi về phía trước,” tôi trả lời. “Con đang đứng giữa một mớ hỗn độn. Con đã đối mặt với những gì mà cha gọi là thế giới thực rồi và nó cũng không tệ lắm.”

“Tốt,” người cha giàu mỉm cười. “Con thấy đó, cha đã nhận được những gì tốt nhất khi phải đối mặt với thế giới thực ở tuổi 13.”

“Ý cha là khi cha của cha qua đời và giao lại việc kinh doanh và gia đình cho cha?”

Người cha giàu giải thích, “Ở tuổi 13, trong khi cha con ngồi học ở trường để có được một công việc bảo đảm thì cha đã phải đối mặt với thế giới thực - thế giới mà cha con đang phải đối mặt ngày hôm nay. Khi còn là một đứa trẻ, cha không được học hành tử tế, không có tiền. Cha chỉ có một trái tim đau buồn, một người mẹ bệnh tật, một gia đình cần được chăm lo, một cửa hàng thất bại và không có ai giúp đỡ. Nhìn lại quá khứ, đó là những gì tốt nhất đã đến với cha. Ngày hôm nay cha có nhiều tiền là vì ngày trước cha đã không có một nơi trú ẩn... và đó cũng là lý do vì sao bây giờ cha không giúp đỡ cho con. Nếu cha giúp con một nơi trú ẩn, chắc chắn điều đó sẽ cản trở con. Nếu con thuộc thế hệ cha lúc này, cha sẽ giúp con một công việc... bởi vì đối với thế hệ của cha, điều cần thiết là một công việc bảo đảm. Thế hệ con thì cần được bảo đảm. tài chính hơn là bảo đảm công việc. Thế hệ con có rất nhiều việc để làm... các nhà hàng, các công ty luôn luôn tuyển người. Nhưng thế hệ con thiếu các kỹ năng tài chính để đạt được sự bảo đảm tài chính thật sự... và sự thiếu kỹ năng đó sẽ là một vấn đề không thể tránh được.”

“Không thể tránh được?” tôi hỏi.

“Đúng vậy, không thể tránh được,” người cha giàu đáp. “Khả năng có thể là thế hệ con sẽ không có an sinh xã hội hoặc những chương trình chăm sóc người già, hoặc cũng có nhưng sẽ không đủ để các con dựa dẫm vào nó, như cha con và cha lúc này. Hàng triệu người thuộc thế hệ của con sẽ không có hoặc không đủ tiền hưu để làm lại từ đầu. Họ không có kế hoạch hưu trí DB hay một kế hoạch hưu trí của hiệp hội để bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Do đó, những gì con đang đối mặt hôm nay cũng là những gì mà hàng triệu người thuộc thế hệ con sẽ bắt đầu phải đối mặt vào khoảng sau năm 2010... như cha đã nói, một thời gian dài sau khi cha không còn trên thế giới này nữa.”

Tôi ngồi im lặng khi người phục vụ đặt đồ ăn lên bàn. Tôi bắt đầu hiểu tại sao hai người cha của tôi có những chủ trương kế hoạch hưu trí khác nhau cho nhân viên của họ.

Sau khi người phục vụ đi khỏi, tôi nói, “Vậy là thế hệ của cha có kế hoạch hưu trí DB nhưng thế hệ của con có thể không có. Và theo cha, đó là một khác biệt lớn?”

“Một khác biệt rất lớn,” người cha giàu nói. “Con thấy đó, các nhân viên làm việc cho cha con có chính phủ và hiệp hội giúp đỡ khi về hưu. Còn các nhân viên của cha thì phải tự giúp đỡ chính mình... và hầu hết nhân viên của cha không muốn để dành tiền vào kế hoạch hưu trí. Họ không biết nó là cái gì. Một số người nghĩ nó giống như kế hoạch hưu trí DB, một số khác thì nghĩ nó giống như những kế hoạch thời cha mẹ họ. Vì cảm giác sai lầm này về sự an toàn của kế hoạch DB nên hầu hết các nhân viên của cha không có tiền để dành. Họ có những căn nhà đẹp, xe hơi xịn, ti vi tốt, nhưng không có gì khác. Đó là điều cha lo lắng. Cha đã nói với họ về việc đầu tư, nhưng tất cả những gì họ cần là xe hơi xịn, ti vi tốt, chứ không phải quỹ hỗ trợ hay sổ tiết kiệm ở ngân hàng. Ngoài ra, họ cũng không biết sự khác biệt giữa tiết kiệm và đầu tư. Họ nghĩ chúng tương tự như nhau. Đó cũng là điều cha lo lắng về con và những người thuộc thế hệ của con. Nhiều người trong thế hệ của cha có một số nơi trú ẩn để bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Còn thế hệ con thì dù sao, cuối cùng cũng sẽ phải đối mặt với thế giới thực, một thế giới mà nhiều người không chuẩn bị để đối mặt và nhiều người sẽ quá già để phải đối mặt với nó. Đó là một vấn đề nghiêm trọng đang lớn dần mà dường như không ai để ý.”

“Như vậy hàng triệu người thuộc thế hệ của con một ngày nào đó sẽ phải đối mặt với những gì con đang đối mặt hôm nay... đối mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng phải không?”

“Đúng vậy... chính xác đó là những gì cha muốn nói,” người cha giàu nghiêm nghị. “Chính xác đó là những gì cha đang nói. Sự khác biệt là con đang đối mặt với thế giới thực vào năm 1979 ở tuổi 32 và nhiều người cùng thời với con sẽ đối mặt với thế giới thực sau năm 2010, khi họ đã 62 hoặc 72 hoặc 82 tuổi, hoặc lạy trời đừng già hơn nữa... nhưng chắc chắn họ sẽ đối mặt với thế giới thực một ngày nào đó.”

“Vậy kế hoạch hưu trí của thế hệ con có thể bị cạn kiệt tiền nếu họ không đóng góp đủ tiền cho nó sao?”

“Còn hơn thế nữa” người cha giàu nói. “Kế hoạch hưu trí của thế hệ con có thể bị cạn kiệt tiền ngay cả khi người ta bỏ nhiều tiền vào đó, bởi vì kế hoạch hưu trí thế hệ của con có thể bị phá hủy hoàn toàn bởi sự sụp đổ thị trường chứng khoán... một sự sụp đổ đang đến gần, theo cha dự đoán.”

“Vậy một kế hoạch hưu trí DB có thể chống lại sự sụp đổ của thị trường chứng khoán còn kế hoạch hưu trí DC thì không à?” tôi hỏi.

Người cha giàu gặt đầu. “Trong hầu hết các trường hợp, kế hoạch DB sụp đổ vì sự quản lý tồi. Nhưng những rủi ro của kế hoạch hưu trí DC lớn hơn. Vì vậy nên nhiều vấn đề đang tích tụ lại và thời điểm khó khăn đang đến gần. Không lâu nữa thế hệ của con sẽ thấy rằng kế hoạch hưu trí DC mới này có hiệu quả hay không, vấn đề ở chỗ, thế hệ các con chỉ có thể biết được nó có hiệu quả hay không sau khi các con đã về hưu mà thôi.”

“Ý cha là mãi đến 65 tuổi, những người cùng trang lứa với con mới có thể nhận ra kế hoạch DC là không thỏa đáng hoặc không đủ sống sao?” tôi hỏi. “Họ chỉ có thể biết được điều đó sau khi nghỉ hưu, khi đó có thể đã quá trễ để họ có thể làm việc và bổ sung hay bù đắp cho nó?”

Người cha giàu gặt đầu, “Không chỉ nhiều người thuộc thế hệ của con không chịu đóng góp vào, kế hoạch hưu trí của họ, nhiều người có đóng góp nhưng đóng góp không đủ, và rất ít người nhận thức được những rủi ro của thị trường chứng khoán và quỹ hỗ tương lớn đến mức nào. Các nguồn quỹ hỗ tương có thể rơi về số 0 theo nhiều cách. Và điều đó sẽ xảy ra, không chỉ với các công ty hay các quỹ hỗ tương, nhưng một lúc nào đó trong tương lai, thế hệ con sẽ nhận ra rằng kế hoạch nghỉ hưu DC của họ là không an toàn và nơi trú ẩn đó là một hiểm họa. Khi nhận thức được điều đó, họ sẽ bắt đầu rút khỏi thị trường... một cuộc khủng hoảng sẽ bao trùm và thị trường sụp đổ... Nếu cơn khủng hoảng đó quá lớn thì nó có thể làm sụp đổ những thị trường lớn nhất thế giới, vấn đề là có quá nhiều nhà đầu tư nghiệp dư tham gia vào thị trường... và những nhà đầu tư này cũng chính là vấn đề, một vấn đề lớn hơn cả những lỗ hổng trong chính sách cải cách lương hưu. Đó là lý do tại sao cha tiên đoán rằng hầu hết thế hệ của con sẽ đối mặt với thế giới thực mà con đang đối mặt vào một ngày nào đó. Chỉ một câu hỏi thôi, đó là: khi nào họ sẽ đối mặt với nó?”

“Hầu hết thế hệ của con à?” tôi nghi ngờ hỏi.

“Đúng vậy, hầu hết. Cha muốn nói ít nhất 80% thế hệ của con sẽ không đủ tiền xài khi về hưu. Và hàng triệu người sẽ không có tiền, không được giúp

đờ từ sau năm 2020, sau khi xảy ra vụ sụp đổ thị trường chứng khoán. Chính phủ Mỹ sẽ không thể bảo trợ cho hơn 150 triệu người đang cần giúp đờ về tài chính và y tế.”

“Hơn 150 triệu người?” tôi hỏi lại. “Chỉ có 75 triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số thôi mà?”

“Đúng, con số sẽ vào khoảng 150 triệu người bởi vì có rất nhiều người thuộc thế hệ của cha vẫn còn sống và cần trợ giúp, cộng thêm hàng triệu người di cư và hàng triệu người nghèo. Khoảng năm 2030, hệ thống y tế sẽ bị phá vỡ, hơn một nửa dân số” có thể cần đến sự giúp đờ của chính phủ nhiều hơn nữa bởi vì họ không chuẩn bị tài chính để đối mặt với tuổi già.”

“Đó là chưa kể hàng triệu nhân viên liên bang và nhân viên chính phủ cũng yêu cầu chính phủ phải chăm sóc họ như đã hứa,” tôi nói. “Những nhân viên làm việc cả đời cho chính phủ giống như cha con.”

“Đúng vậy,” người cha giàu gật đầu. “Có quá nhiều người trông chờ vào sự bảo trợ của chính phủ... một nơi trú ẩn giúp họ không phải đối mặt với thế giới thực, và đó cũng là lý do vì sao vấn đề này sẽ ngày một nghiêm trọng.”

“Vậy con cái của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ phải giúp đờ cha mẹ họ,” tôi nói.

“Không chỉ cha mẹ họ,” người cha giàu nói. “Con của những người sinh sau năm 1979 có thể phải giúp đờ đến hai gia đình. Nói cách khác, nếu một đôi vợ chồng có hai đứa con thì ngoài những loại thuế phải đóng, họ còn phải nuôi. thêm bốn người không đủ khả năng tự lo cho mình”

“Ý cha là một gia đình bốn người giờ trở thành tám người phải không?” tôi hỏi.

“Có thể. Điều đó có thể dẫn đến cuộc đấu tranh để có tiền và cuộc sống giữa hai thế hệ khác nhau... già và trẻ... và nếu người già được chính phủ giúp đờ thì dứt khoát người trẻ phải đóng thuế để chính phủ lo cho người

già,” người cha giàu nói. “Nếu người trẻ chiến thắng trong chính sách đó, sẽ có hàng triệu người già, con cái của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số, phàn nàn rằng những người trẻ không còn quan tâm đến người già nữa.” Người cha giàu bật cười khi nói đến đó.

“Sao cha lại cười?” tôi hỏi.

Ông vẫn mỉm cười, “Quan tâm đến người già là một ý tưởng lỗi thời. Cha nghĩ những thế hệ kế tiếp sẽ ít quan tâm đến người già hơn. Nhưng có thể cha sai. Có thể con cái của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ vui mừng khi mở ví cho tiền cha mẹ họ. Ai mà biết được? Điều kỳ lạ vẫn thường xảy ra.”

Chúng tôi ăn và không nói chuyện nữa. Tôi ngồi suy nghĩ về chuyến xe buýt về nhà rồi tự hỏi liệu mình nên đi bộ hay phí tiền đi xe buýt. Tôi không có can đảm hỏi người cha giàu về chuyên xe. Thêm vào đó, tôi không muốn mất cơ hội đối mặt với thế giới thực và đối mặt với sự không-có-gì... Tôi bắt đầu cảm thấy hạnh phúc khi đối mặt với thế giới thực ở tuổi 32 hơn là ở tuổi 72, 82 hay 92.

Khi người phục vụ đưa hóa đơn tính tiền, tôi hỏi người cha giàu, “Chúng ta giải quyết sự lộn xộn này như thế nào? Chúng ta phải làm gì khi hàng triệu người cần một nơi trú ẩn để tránh thế giới thực?”

AN TOÀN VÀ TỰ DO

“Câu hỏi hay đấy” người cha giàu trả lời trong lúc thanh toán cho người phục vụ. “Cha nghĩ sự khác biệt chính là khi mọi người bắt đầu tìm kiếm một chỗ trú ẩn an toàn hơn là tự do của họ.”

“Chúng ta không có tự do sao?” tôi hỏi. “Dù sao đây cũng là nước Mỹ, mảnh đất của sự tự do và là ngôi nhà của sự can đảm.”

“Đúng, đây là nước Mỹ và đó là cách nói xưa,” người cha giàu mỉm cười. “Vấn đề là, hầu hết mọi người đều nghĩ an toàn và tự do là những từ giống nhau. Thực ra chúng không giống nhau. Nói chính xác, an toàn và tự do có nghĩa trái ngược nhau.”

“An toàn và tự do có nghĩa trái ngược nhau sao?” tôi hỏi. “Cha giải thích rõ hơn được không?”

“Con có nhớ vào năm 1773, khi xảy ra cuộc nổi loạn Boston Tea Party, người Mỹ ở các bang miền nam đã nổi dậy phản đối điều gì không?”, người cha giàu hỏi.

“Thuế,” tôi đáp. “Họ muốn thoát khỏi những quy định thuế. Những con người can đảm đó chấp nhận bị tù khi thực hiện một hành động phạm tội chống lại Anh quốc.”

“Giỏi,” người cha giàu nói. “Như vậy có phải họ đã ném trà qua mạn tàu để mong có một công việc bảo đảm không?”

“Không, họ sẵn sàng chiến đấu vì tự do, chứ không phải vì một công việc bảo đảm.”

“Thế còn hôm nay trường học đang dạy cái gì?”, người cha giàu hỏi tiếp. “Lý do chính mà các bậc cha mẹ thầy cô khăng khăng yêu cầu bọn trẻ phải học tập chăm chỉ để có điểm cao là gì? Có phải là tự do không?”

“Không,” tôi lặng lẽ đáp. “Cha mẹ và thầy cô muốn học sinh có điểm cao để có một công việc bảo đảm... hy vọng là một công việc lương cao.”

“Vậy điều gì đã xảy ra với mong ước tự do của các bậc tiền bối của chúng ta... những con người can đảm chiến đấu vì tự do cách đây hàng trăm năm? Nó đã bị gạt bỏ khi ngày nay chúng ta mong ước có một việc làm bảo đảm... nỗi sợ không có đủ tiền, mua thức ăn đã thay thế sự tự do trở thành ưu tiên hàng đầu trong xã hội chúng ta.”

“Như vậy trường học không thật sự nói về sự tự do... Nó chỉ lo về công việc bảo đảm và kế hoạch hưu trí DB. Đó là những gì các giáo viên có được... nhưng học sinh thì không,” người cha giàu nói. “Đó chỉ là một trong những lý do vì sao ngày càng có ít liên hệ giữa trường học và thế giới thực. Hầu hết thế giới thực không có kế hoạch hưu trí DB... nhưng các giáo viên thì có.”

Ông nói tiếp, “Con có thấy đất nước này đã thay đổi nhiều lắm không? Chúng ta là một đất nước xây dựng trên nền tảng của ý tưởng tự do nhưng bây giờ, sự bảo đảm an toàn quan trọng hơn tự do nhiều. An toàn và tự do là những ý tưởng không giống nhau, và những người tìm kiếm sự an toàn khác rất nhiều với những người tìm kiếm sự tự do. Và chính sự khác biệt này sẽ dẫn đến cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử thế giới. Hàng triệu người đang bỏ tiền vào những kế hoạch hưu trí DC, vào các quỹ hỗ tương và những nguồn đầu tư khác mà họ hy vọng sẽ đảm bảo an toàn cho họ. Con trai à, họ đang nhận thức rất đơn giản về tương lai.”

“Chính vì vậy nên cha rất lo lắng về luật ERISA. Chúng ta không còn là những con người như trong Boston Tea Party nữa, không còn chiến đấu cho tự do nữa... Thay vì thế, chúng ta liều mạng chiến đấu vì sự an toàn. Hàng triệu người thiếu kiến thức bắt buộc đã bị đẩy vào thị trường chứng khoán và như con đã biết, đó không phải là nơi dành cho những người yêu thích sự an toàn. Nó chỉ dành cho những ai yêu thích tự do. Cha e rằng những người thích tự do sẽ thắng và những người thích an toàn sẽ thất bại... Nhưng không may là khi thất bại, họ sẽ phải đối mặt với thế giới thực khi họ đã già. Đó là những dự đoán của cha.”

“Vậy tự do không giống với an toàn sao?” tôi hỏi lại, vẫn còn chưa rõ về sự khác biệt đó.

“Không những không giống mà chúng còn trái ngược nhau hoàn toàn. Càng an toàn thì con càng mất tự do.”

“Tại sao như vậy hả cha?”

“Công việc mà con từ bỏ có thể đem lại cho con sự đảm bảo, nhưng nó

không mang lại sự tự do, đúng không? Nó cản trở những gì con có thể học được, cản trở con xây dựng giá trị thực của mình, thậm chí không cho con thời gian để nghỉ ngơi.”

“Đúng vậy, một công việc ổn định sẽ giới hạn sự tự do của con. Với nhiều người, công việc của họ quy định cả thời gian nghỉ trưa tôi nói thêm. “Nhưng chẳng phải hầu hết mọi người đều muốn có một việc làm ổn định hơn là sự tự do hay sao?”

“Chính xác,” người cha giàu nói. “Đó là sự chọn lựa của họ. Nhưng hãy nhớ rằng con càng có nhiều cái này thì càng có ít cái kia. Thật sự, con càng an toàn thì con sẽ càng bị kẹt. Hãy nhìn những người ở một thế giới có thể gọi là an toàn nhất. Họ có nhà, có thức ăn, có thời gian rảnh rỗi, có sân tập thể dục... Họ là những tù nhân. Họ có sự an toàn tuyệt đối nhưng không có tự do,” người cha giàu ngừng lại một chút rồi nói tiếp, “Hãy nhìn những người tin tưởng hết mình vào an sinh xã hội. Họ có một chút an toàn tài chính nhưng họ phải hy sinh tự do cuộc sống của họ. Những người tin tưởng vào an sinh xã hội là những người ít tự do và nghèo nhất nước Mỹ.”

“Vậy cha muốn con lựa chọn giữa an toàn và tự do. Tự do đòi hỏi lòng can đảm và mạnh mẽ, nếu con thiếu dũng khí và mạnh mẽ, con sẽ mất tự do,” tôi nói. “Vậy tự do không phải là không có ràng buộc.”

“Không phải vậy,” người cha giàu nói. “Tự do đòi hỏi lòng dũng cảm và tính can đảm... và bây giờ con đang đối mặt với sự thử thách lòng dũng cảm và tính can đảm bên trong con người con. Nếu lòng can đảm của con chiến thắng, ngay cả khi con không có gì... con vẫn sẽ tìm thấy sự tự do mà rất ít người từng được hưởng... Dù đang sống trên mảnh đất của sự tự do nhưng họ vẫn không được tự do. Nhu cầu an toàn đã cướp đi tự do của họ.”

Chúng tôi đi ra cửa, người cha giàu đang đợi người giữ xe của nhà hàng đánh xe đến cho ông.

“Con có muốn đi xe với cha không?” ông hỏi.

“Dạ không, cảm ơn cha,” tôi cười nói. Bản tính mạnh mẽ trong tôi giờ

đã thấy khá hơn, dù tôi vẫn không có tiền và việc làm. Tôi muốn đổi mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng để con người mạnh mẽ trong tôi ngày càng mạnh mẽ hơn. Tôi muốn sự tự do, tự do từ trong túi quần, không có việc làm nhưng cũng không bị lôi kéo bởi lối sống định nghĩa bằng số tiền bạn có. Buổi nói chuyện với người cha giàu đã giúp tôi hiểu rõ cần có những gì để có thể tồn tại trong thế giới của ông, thế giới mà ông phải đổi mặt khi mới 13 tuổi.

“Con thích thế giới thực và con muốn nó càng thực càng tốt,” tôi mỉm cười nói với người cha giàu khi người giữ xe nhà hàng đánh xe đến cho ông. “Con muốn đổi mặt với thế giới thực ngay hôm nay chứ không để đến ngày mai.”

Người cha giàu mỉm cười, lên xe và giơ tay chào tôi trong cái nhìn ghen tị của những người phục vụ.

Suốt giai đoạn đổi mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng, tôi có thời gian rảnh rỗi để suy nghĩ lại cuộc đời mình và nhớ lại những bài học quan trọng. Một buổi sáng đẹp trời, ngồi trên bãi biển Waikiki, nhìn những con sóng vỗ, tôi bỗng nhớ lại vài năm trước, khi liên đội không quân của chúng tôi sắp ra trận. Trước khi mặt trời mọc, sĩ quan chỉ huy đứng trước các phi công và nói, “Hãy nhớ rằng sinh mạng của mỗi người chúng ta là một phần không thể thiếu trong nhiệm vụ này. Các chỉ huy giỏi và các phi công giỏi sẽ đưa người của mình về nhà an toàn. Nếu bạn quan tâm cho người của bạn thì họ sẽ quan tâm lại cho bạn.”

Một ngày khác, cũng trong khoảng thời gian tay trắng đổi mặt với thế giới thực, tôi lại lãng đãng nhớ về 25 năm trước, khi vị linh mục trong lớp học giáo lý nói, “Chúng ta không phải là người chăm sóc cho những người anh em của chúng ta sao?” Dường như tôi cũng đã quên mất bài học đó.

Năm 1979 là một năm đáng nhớ. Tôi nhận ra trong nỗ lực tuyệt vọng làm giàu, tôi đã quên mất nhiều bài học đáng giá thời niên thiếu. Giờ đây, ở tuổi trên 30, tôi không chỉ không giàu có mà còn trở thành một người không có gì đáng tự hào. Đã đến lúc phải thay đổi. Dù sự thật cay đắng nhưng tôi đã học được nhiều bài học giá trị không chỉ về bản thân mình mà cả về tương lai. Tôi nhận ra đã đến lúc phải thay đổi tương lai của mình.

NGƯỜI GIÀU KHÔNG LÀM VIỆC VÌ TIỀN

Khoảng sáu tháng sau, người tiếp quản cửa hàng ví Velcro gọi điện cho tôi. Ông nói, “Công việc kinh doanh khó khăn hơn tôi tưởng. Anh có thể quay lại giúp tôi không?”

Sau một lúc suy nghĩ, tôi đồng ý trở về kinh doanh trong vai trò một cộng sự của ông, với thỏa thuận là nếu không phát triển được doanh nghiệp thì tôi sẽ không được trả công. Nói cách khác, tôi đã trung thành với quy luật thứ nhất của người cha giàu, quy luật từ quyển sách *Dạy Con Làm Giàu tập 1*: Người giàu không làm việc vì tiền. Bây giờ tôi là một cộng sự kinh doanh... và nếu công việc kinh doanh không có lời, tôi sẽ không có tiền.

Vào thời điểm đó, tôi có nhiều dự án kinh doanh mang lại lợi nhuận cao. Một trong những dự án mà tôi tham gia là một liên doanh với đài phát thanh địa phương để quảng cáo và bán sản phẩm. Cuối cùng, dự án đó trở thành một trong những chương trình quảng cáo bán lẻ thành công nhất trong lịch sử bán hàng trên đài phát thanh ở Mỹ. Tôi có thể mua một ngôi nhà và xe hơi riêng - nhưng quan trọng nhất, tôi có thể trả tiền cho những nhà đầu tư đã tin tưởng cho tôi vay tiền. Nhiều người từ chối nhận lại tiền, họ sẵn sàng viết giấy xóa nợ và bảo tôi đừng ngại hỏi mượn họ cho những dự án kinh doanh tiếp theo.

Năm 1981, tôi hợp nhất công ty ví Velcro với chương trình radio rock'n roll. Năm 1981, ban nhạc rock Pink Floyd gọi điện cho chúng tôi và công ty ví Velcro bắt đầu xây dựng những sản phẩm tượng trưng có bản quyền cho ban nhạc của họ. Các ban nhạc và những nghệ sĩ như Van Halen, Boy George, Judas Priest, The Police, và Duran Duran yêu cầu chúng tôi sản xuất những sản phẩm tương tự cho họ và không lâu sau, những mảnh vỡ của công ty ban đầu dần dần trở nên lớn mạnh hơn. Năm 1982, cùng với những thành công lớn của MTV, chúng tôi lại một lần nữa vươn lên. Lần này tôi bớt khờ khạo hơn nhiều, hiểu biết kinh doanh nhiều hơn, có những nhà tư vấn tốt hơn, tôi cũng thành thật hơn ít sợ thất bại hơn và ít sợ đối mặt với thế giới thực hơn. Lúc đó, tôi biết rằng nếu thất bại, mình vẫn có thể đứng dậy, đứng dậy cao hơn và nhanh hơn.

Tôi biết rằng thế giới thực vẫn có thể đánh, gục mình bất cứ lúc nào. Tôi đủ sáng suốt để nhận ra thị trường chứng khoán có lúc lên lúc xuống. Tôi cũng biết các nguồn quỹ hỗ tương đầu tư không bao giờ an toàn. Tôi biết một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn có khả năng tiêu diệt mình - dù tôi chỉ có một số chứng khoán và quỹ hỗ tương ít ỏi - nhưng điểm khác biệt chính là: mặc dù không muốn nó xảy ra nhưng tôi không sợ nó xảy ra. Tôi đã vượt qua cơn thống khổ khi mất hết tất cả. Tôi đã tận hưởng quá trình lấy lại mọi thứ và còn hơn thế nữa. Hôm nay, tôi sẵn sàng đối mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng, tôi biết mình sẽ học được nhiều thứ ngay cả khi bị đánh gục. Tôi biết mình sẽ bật lên trở lại nhanh hơn và tôi đang chuẩn bị từng ngày cho cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử.

Không may, cha ruột tôi thì không thể gượng dậy được. Càng lớn tuổi, ông càng khó có thể chịu đựng sự tàn nhẫn của thế giới thực. Vào năm 1982, ông đã 63 tuổi. Ở tuổi đó, ông không có nhiều cơ hội việc làm ngoài trừ những công việc như bảo vệ hoặc làm công tại một hiệu bánh mì. Ông sống trong ánh hào quang của ngày xưa, ông tự cho phép gọi mình là nhà tư vấn, nên không có quỹ tiền hưu giáo viên, an sinh xã hội và chương trình y tế cho người già, thế giới thực có lẽ đã hạ gục ông. Con cái có giúp đỡ ông nhưng ông thường không nhận sự giúp đỡ tài chính của chúng tôi vì ông quá kiêu hãnh. Ông từng được chuẩn bị và đào tạo tốt cho thế giới giáo dục của chính phủ, nhưng ngoài thế giới đó ra, ông biết mình không được chuẩn bị tốt cho những gì thuộc về thế giới thực... một thế giới mà hàng triệu người cùng trang lứa với tôi sẽ sớm phải đối mặt, bất kể có chuẩn bị hay không.

Cá nhân tôi, tôi không có ý định làm theo kế hoạch của cha mình. Tôi không dự tính có một công việc bảo đảm suốt đời, kế hoạch hưu trí, quỹ hỗ tương đầu tư, cổ phần, an sinh xã hội, chương trình y tế cho người cao tuổi, cũng như những chính sách của chính phủ với hy vọng sống sót trong tương lai. Nhưng thật không may cho hàng triệu người cùng trang lứa với tôi, họ đang đi theo lối mòn của cha mẹ mình, chỉ một số ít nhận ra có sự khác biệt giữa kế hoạch hưu trí DB và kế hoạch hưu trí DC mà thôi.

Hầu hết đều hy vọng và cầu nguyện cho thị trường chứng khoán luôn tăng giá và các nguồn quỹ hỗ tương, danh mục đầu tư đa dạng hóa sẽ cứu họ thoát khỏi thế giới thực. Tôi e rằng những chiến lược đầu tư đơn giản này sẽ không giúp gì cho họ cả. Sự sụp đổ của thị trường chứng khoán sẽ xóa sạch tất cả các nguồn quỹ hỗ tương cho dù họ đã đa dạng hóa rất tốt. Như chúng ta

đã thấy, thị trường chứng khoán không phải là nơi dành cho những người tìm kiếm sự an toàn. Đó là nơi dành cho những người thích tự do... và thật không may, nhiều người tìm kiếm sự an toàn lại không biết sự khác biệt đó.

Có thể luật ERISA được thông qua với những mục đích tốt. Vấn đề là quá trình thực hiện và tu chỉnh có quá nhiều kẽ hở. Song những kẽ hở đó không là gì cả khi so sánh với một bầu không khí hoảng loạn sẽ xảy ra khi những người trải qua cả cuộc đời tìm kiếm sự an toàn giờ đây nhận ra rằng thị trường chứng khoán không thể đem đến cho họ điều đó. Đó chính là kẽ hở mà luật pháp không nhìn thấy - kẽ hở mà khi những người trải qua cả cuộc đời tìm kiếm sự an toàn đột nhiên nhận ra sự an toàn của họ đã không còn nữa.

Cuốn sách này muốn đem đến cho bạn ý tưởng cần phải chuẩn bị như thế nào, bất kể thị trường chứng khoán lên hay xuống. Chúng ta cần chuẩn bị cho mọi thứ có thể xảy ra trong thế giới thực, thế giới bên ngoài những nơi trú ẩn như gia đình, trường học, công sở. Cũng như Noah đã đóng một chiếc thuyền lớn trong sa mạc, có lẽ giờ chính là lúc bạn cần bắt đầu đóng một chiếc thuyền lớn trong tâm tưởng khi bạn hãy còn thời gian để xây dựng cho nó.

CHƯƠNG 4

Cơ ác mộng bắt đầu

“*Nhân khẩu học là vận mệnh.*”

- AUGUSTE COMTE

Triết gia người Pháp, thế kỷ 19

Mục “Tiền tệ” ở trang bìa tờ USA Today ngày 30-11- 2001 in một tấm ảnh màu, hình một người đàn ông 58 tuổi. Ông có mái tóc hoa râm, khoanh tay trước ngực, trông thông minh và đạo mạo. Mặc dù có thể trở thành nhà lãnh đạo cao nhất của một tập đoàn lớn nhưng ông đã không làm như vậy. Thay vì thế, ông trở thành một nhân viên trung thành của Enron - một công ty mà tổng giám đốc và những nhà quản trị cấp cao khác có thể kiếm được hàng triệu đôla nhưng hiện đã bị phá sản.

Lý do người đàn ông này được lên bìa báo và lý do khiến ông *không* trở thành một Tổng giám đốc được là vì kế hoạch hưu trí 401(k) của người nhân viên trung thành này đã bị sụp đổ hoàn toàn do sự sụp đổ của thị trường chứng khoán, nền kinh tế xuống dốc và sự suy sụp của công ty mà ông đã dành cả đời để làm việc tại đó. Vào thời điểm cổ phần công ty trị giá gần 100\$ trên mỗi cổ phiếu, người nhân viên trung thành này cảm thấy mình quá giàu có và ông đã mua thật nhiều cổ phiếu của công ty nơi ông làm việc, để dành những cổ phiếu đó cho kế hoạch nghỉ hưu của mình. Vào ngày 30-11-2001, giá trị cổ phần của công ty xuống thấp đến mức chỉ còn 35 xu mỗi cổ phiếu và vẫn tiếp tục giảm. Trước đó, có lúc kế hoạch hưu trí 401 (k) của ông có giá trị đến gần 317 ngàn dollar, thế nhưng hôm nay, ông ước tính nó chỉ còn khoảng 100 ngàn dollar. Điều đó bắt đầu cho thấy có thể ông sẽ chẳng bao giờ nghỉ hưu được. Ông gần như mất hết mọi tài sản quan trọng, kể cả thời gian. Sau 25 năm kể từ khi luật ERISA được thông qua lần đầu tiên, lời tiên tri của người cha giàu bắt đầu trở thành hiện thực.

Ngày 2-12-2001, tờ *Miami Herald* đăng một bài viết nói về sự cải cách của chính phủ với kế hoạch hưu trí 401 (k). Tác giả bài báo lý luận rằng chúng ta có luật quy định mọi người phải thắt dây an toàn khi đi xe hơi nhưng lại không có luật yêu cầu các nhà đầu tư phải đầu tư một cách sáng suốt. Ý kiến của tôi là: Tại sao chúng ta không đưa những điều đó vào hệ thống giáo

dục của chúng ta?

Không lâu sau đó, hàng loạt báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh đã giậm dừ lên tiếng về vấn đề này. “Làm thế nào chính phủ có thể để điều đó xảy ra được?”, một phát thanh viên nhấn mạnh trên đài địa phương, “Tại sao công ty kiểm toán Arthur Andersen không cảnh báo cho các cổ đông?”, “Những nhân viên đã chuẩn bị sẵn kế hoạch cho tuổi già của mình thì nay lại không thể nghỉ hưu được nữa”, “Làm thế nào ban lãnh đạo lâu đời của Enron lại để mất hàng trăm triệu dollar khiến nhân viên phải ra đi với hai bàn tay trắng?” Những đài phát thanh khác so sánh thảm họa Enron giống như thảm họa Trung tâm Thương mại Thế giới bị tấn công ngày 11-9-2001. Cuối cùng, tôi cũng được nghe một tiếng nói hợp lý trên đài truyền hình, “Mặc dù trường hợp của Enron rất nghiêm trọng nhưng đây không phải là trường hợp cá biệt. Còn hàng triệu nhân viên khác bị mất hàng tỷ dollar trong kế hoạch hưu trí của họ thì sao. Còn những nhân viên đang làm việc tại hàng trăm công ty khác, có thể họ không bị mất hết tất cả, nhưng cũng bị mất rất nhiều năm dành dụm để nghỉ hưu thì sao? Họ cảm thấy thế nào khi biết giấc mơ nghỉ hưu của mình sẽ không bao giờ trở thành sự thật? Liệu họ cảm thấy tin tưởng hơn vào thị trường chứng khoán hay ngày càng mất niềm tin hơn? Sự thiếu tin cậy giữa những nhà đầu tư đang lớn dần và ngày càng trở thành một vấn đề nghiêm trọng. Có nhiều vấn đề cần quan tâm hơn là việc đi tìm lời giải thích cho trường hợp Enron”

Đáp lại, một số đài phát thanh phát lại những quy tắc chuẩn của các nhà kế hoạch tài chính, “Vấn đề này sẽ không xảy ra nếu người lao động biết đa dạng hóa.” Một nhà quản lý quỹ hỗ tương nhấn mạnh, “Chúng ta luôn khuyến khích hàng phải đa dạng hóa. Vậy tại sao ban quản lý của Enron lại không khuyến khích nhân viên của mình đa dạng hóa danh mục đầu tư? Nếu họ thực hiện đa dạng hóa, có thể họ đã không gặp những vấn đề như hôm nay.”

Nếu được hỏi, người cha giàu sẽ đồng ý rằng sự sụp đổ của Enron là rất tiêu cực, tiêu cực vì mức độ hám danh và tham nhũng rõ ràng rất lớn. Nhưng ông cũng biết đó không phải là vấn đề cá biệt. Một vài năm trước, không chỉ nhân viên của Enron bị mất một khoản tiền lớn mà các nhân viên của Ford, Cisco, Coca-Cola, Xerox, Lucent, Maytag, Polaroid, Rite Aid, United Airlines... và nhiều công ty khác cũng gặp tình huống tương tự. Nếu cần bình luận về hoàn cảnh khó khăn của nhân viên Enron và tất cả những nhân viên có vốn đầu tư trong thị trường chứng khoán, người cha giàu hẳn sẽ nói, “Vấn

đề không phải là thiếu sự đa dạng hóa mà là ở kỹ năng tài chính và sự nguy hiểm tài chính... Bản thân sự thiếu đa dạng hóa không hẳn là một vấn đề.”

Năm 2001 có thể nói là năm của những bản tin kỳ lạ - không thể tưởng tượng được Tòa nhà Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu Năm Góc lại bị tấn công. Ngay khi chúng ta vừa lấy lại bình tĩnh sau tấn bi kịch đó thì những tin tức về Enron và sự lý giải đáng ngờ của Authur Andersen bùng nổ trên các tờ báo: Ngay cả những tin tức về cuộc chiến Afghanistan cũng không được chú ý bằng những tin tức về sự sụp đổ của Enron, công ty lớn thứ bảy trên toàn nước Mỹ, vụ phá sản lớn nhất trong lịch sử Mỹ cho đến ngày nay...

Khi các phương tiện truyền thông liên tục đăng tải những tin tức giật gân thì dư luận thường bỏ qua những thông tin quan trọng hơn... bởi vì bản chất thực của vấn đề thường không được đặt ở trang đầu bản tin. Trong giai đoạn suy thoái này của Enron, và sau đó là WorldCom, tờ Miami Herald đã đưa ra ánh sáng một trong những thiếu sót về cải cách lương hưu trong số báo ngày 2-12-2001. Với tôi, điều quan trọng hơn sự thất bại của Enron chính là câu hỏi đơn giản mà một cụ già nghỉ hưu đặt ra với một nhà hoạch định tài chính có bằng cấp hẳn hoi, một cộng tác viên thường xuyên của tờ báo này.

Hỏi: Tôi năm nay 70 tuổi và đã nghỉ hưu, với hy vọng sẽ tồn tại nhờ số tiền lương hưu IRA trong cơn bão cực. Vì tôi phải bắt đầu rút tiền vào năm tới nên tôi rất mong anh sẽ cho tôi một lời khuyên. Cách đây vài năm tôi được khuyên nên đầu tư quỹ tiền hưu IRA của mình vào một quỹ hỗ tương. Mọi chuyện diễn ra tốt đẹp một thời gian, nhưng cùng với nhiều người khác, tôi bị mất một khoản lớn chỉ trong vòng hai năm trước đây. Liệu tôi có nên rút khoản tiền còn lại của mình ra để cất vào một tài khoản tiết kiệm an toàn mặc dù lãi suất bên này thấp hơn hay không?

Đáp: Nếu có một lúc nào đó cần theo đuổi kế hoạch của mình thì đó chính là lúc này. Sự lên xuống của thị trường là hoàn toàn bình thường, và nếu ông muốn trở thành một nhà đầu tư lâu dài thay vì chỉ đầu tư vài năm thì ông sẽ phải lướt sóng cùng với thị trường chứng khoán, hầu hết thị trường đều lên, thị trường chỉ xuống khi nó đã lên quá lâu và gặp phải những sự cố xấu. Tôi hiểu được những thất vọng của ông, nhưng lãi suất tiết kiệm vốn vẹn 2% và một số tiền không sinh sôi nảy nở sẽ không giúp ông khuây khỏa nỗi đau đó đâu.

Hãy kiểm tra quỹ hỗ tương của ông để bảo đảm nó ở trong tình trạng ổn định và hãy dựa vào những nguồn quỹ có sự phát triển đều đặn. Những nguồn quỹ quá linh động có khuynh hướng không ổn định. Hãy yêu cầu người giữ quỹ gửi cho ông một số tiền tối thiểu *theo yêu cầu hàng tháng* bằng cách *bán đi* các cổ phiếu trong quỹ của ông. Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt.

Bạn có nhận ra một kẽ hở nào trong lời khuyên này không? Bạn có để ý câu nói của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi, “Vì tôi *phải* bắt đầu rút tiền vào năm tới nên tôi rất mong anh sẽ cho tôi một lời khuyên.” Và bạn có để ý câu trả lời của nhà hoạch định tài chính không, “Hãy yêu cầu người giữ quỹ gửi cho ông một số tiền tối thiểu *theo yêu cầu hàng tháng* bằng cách *bán đi* các cổ phiếu trong quỹ của ông.”

NHIỀU NGƯỜI BÁN HƠN NGƯỜI MUA

Như tôi đã nói, khi hầu hết mọi người trên thế giới đều nhấm nháp cà phê khi đọc các bản tin về Enron và cho rằng đó không phải là vấn đề của mình, câu hỏi đơn giản của cụ già nghỉ hưu này đã chỉ ra rằng Enron thực chất là vấn đề chung của mọi người. Một trong những sai lầm mà người cha giàu đã sớm lưu ý từ 20 năm trước là khi một người về hưu lên đến 70 tuổi rưỡi, họ bị buộc phải bắt đầu rút tiền khỏi thị trường bằng cách hàng tháng bán đi các cổ phiếu. Điều đó nghe có vẻ như chỉ là “chuyện nhỏ”, nhưng như hầu hết mọi người đều biết, những “chuyện nhỏ” như vậy có thể biến thành một vấn đề lớn hoặc cũng có thể biến một vấn đề lớn thành một “chuyện nhỏ.”

Nói cách khác, những năm sau này, do luật pháp yêu cầu, ngày càng nhiều người phải rút tiền bằng cách bán cổ phiếu và những người lao động trẻ hơn phải mua những cổ phiếu đó. Không cần phải là một nhà khoa học tên lửa mới nhìn được kẽ hở trong kế hoạch này... Vấn đề phát sinh khi ngày càng nhiều người già đi. Nói cách khác, làm sao giá cổ phiếu tăng được khi số người bán nhiều hơn số người mua?

Vấn đề trở nên nghiêm trọng đơn giản bởi số người liên quan đến nó. Trong khi tác động lan truyền của thảm họa Enron ảnh hưởng đến hàng trăm

ngàn người, thì bằng cách này hay cách khác, câu hỏi của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi ở trên sẽ ảnh hưởng đến hàng chục triệu người, cũng có thể là hàng trăm triệu, bằng cách này hay cách khác... chỉ vì tác động lan truyền của nó.

Nói về tác động lan truyền này, Nhật Bản, một trung tâm tài chính, một quốc gia làm việc chăm chỉ của con người siêng năng dành dụm, hiện đang ở trên bờ suy thoái tài chính. Liệu đó là sai lầm của người Nhật hay là sai lầm của những nhà lãnh đạo đất nước? Nói cách khác, nếu nước Mỹ, đất nước giàu nhất thế giới, bị chao đảo và Nhật Bản, nước có nền kinh tế phát triển thứ hai trên thế giới, đang đi xuống, thì làn sóng này có thể sớm trở thành một cơn sóng thần, một cơn sóng đủ mạnh để cuốn đi tất cả.

Ngày 2-12-2001, khi tờ Miami Herald xuất bản số báo đó, câu hỏi của cụ già nghỉ hưu ít có tác động lớn vì vào thời điểm đó, số người trên 70 tuổi vẫn còn ít và chưa đến phân nửa số họ có kế hoạch hưu trí DC. Hầu hết vẫn được hưởng kế hoạch hưu trí DB với một cách tính khác. Ngoài ra, nhiều người sinh ra trước năm 1946 có được một công việc tốt, kiếm được nhiều tiền, mua bán bất động sản và thực sự đã dành dụm được khá nhiều. Do đó, câu hỏi của cụ già nghỉ hưu được đưa vào trang sau... nhưng đó vẫn là câu hỏi quan trọng nhất cần được trả lời.

Câu hỏi đặt ra là: Điều gì sẽ xảy ra khi hàng triệu người được yêu cầu rút tiền khỏi thị trường chứng khoán? Liệu thị trường vẫn sẽ tăng 10%, 20% hay 30% mỗi năm như nó đã tăng vào thập niên 90 không? Nếu bạn sinh sau năm 1946, có những kế hoạch hưu trí DC bằng cổ phiếu, trái phiếu và các nguồn quỹ hỗ tương, vì lợi ích của bạn, tôi hy vọng thị trường sẽ vẫn tiếp tục tăng mãi... nhưng lịch sử đi ngược lại sự tưởng tượng đó.

Vì có rất ít người trên 70 tuổi có kế hoạch hưu trí DC nên vào thời điểm đó, thị trường ít bị ảnh hưởng. Nhưng đến năm 2016, khi 75 triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu lên đến 70 tuổi, rất nhiều người trong số đó sẽ có kế hoạch hưu trí DC... và mỗi năm, ngày càng nhiều người sẽ bị buộc phải rút tiền khỏi thị trường chứng khoán. Khi người cha giàu tiên đoán, ông không hề sử dụng một cỗ bài Tarot hay xem lá trà để đoán tương lai. Ông chỉ nhìn vào quy luật thay đổi, thời gian, kinh nghiệm thương trường và sự thật là con người phải ngày càng già đi. Nói cách khác, ông không hề phỏng đoán, ông căn cứ vào sự kiện, lịch sử và thực tế.

CUNG VÀ CẦU

Khi nói về giá cổ phiếu của công ty cổ phần hay quỹ hỗ tương, hoặc trái phiếu hay bất kỳ cái gì khác, giá cả tăng lên khi có nhiều người mua hơn người bán. Khoảng thời gian từ năm 1990 đến năm 2000, thị trường chứng khoán bùng nổ vì có nhiều người bắt đầu bước vào độ tuổi 30 - 50 cùng tham gia vào thị trường - họ để dành cho kế hoạch hưu trí DC... Do đó thị trường chứng khoán bùng nổ. Tương tự như sự bùng nổ vào thập niên 70 khi bọn trẻ bắt đầu rời gia đình, rời giảng đường, đi làm và tự mua ngôi nhà đầu tiên của chính mình. Nếu từng trải qua những năm tháng đó, có thể bạn sẽ nhớ đến một cuộc đổ xô điên cuồng vào bất động sản... một cuộc đổ xô mà mọi người theo đuổi trong cơn hoảng loạn và vỡ nợ khi lãi suất đạt đến hơn 20%. Lãi suất phải tăng để giảm bớt sự lạm phát gây ra bởi 75 triệu con người của thế hệ bùng nổ dân số khi chúng bắt đầu gia nhập vào thị trường lao động. Nói cách khác, 75 triệu con người khi mua bất cứ thứ gì cũng sẽ gây nên sự bùng nổ. Điều ngược lại cũng đúng, 75 triệu con người khi bán bất cứ thứ gì cũng sẽ gây ra vỡ nợ. Đó là *quy luật cơ bản của nền kinh tế, quy luật cung - cầu*.

Trong những năm kế tiếp, nhưng gần chắc chắn nhất là vào khoảng năm 2016, tuy chưa hoàn toàn nhìn ra vấn đề nhưng con người đã bắt đầu nhận thức được rằng thị trường chứng khoán không phải lúc nào cũng tăng 20% mỗi năm như thập niên 90. Thật đáng tiếc, hàng triệu lao động sẽ không rút được số tiền lương hưu trong quỹ 401 (k) hay kế hoạch IRA, hoặc họ chỉ có thể rút được khi đã quá muộn.

Hàng triệu người không thể bán chứng khoán sớm hơn, ngay cả khi họ biết thị trường đang sụp đổ, vì chính phủ sẽ đánh thuế phạt những ai rút trước thời hạn. Do đó, thay vì rút lui, họ sẽ ở lại thị trường, đa dạng hóa, chuyển tiền từ quỹ hỗ tương này sang một nguồn quỹ khác an toàn hơn. Hầu hết mọi người đều nhận ra rằng họ đang gặp một sự cố tài chính nhưng vẫn không nhận thức được rằng tất cả đều do ảnh hưởng của kẽ hở luật pháp. Khi sự thực này đánh vào một số đông then chốt, một không khí hoảng loạn sẽ xảy ra giống như mọi người đang liều lĩnh chiến đấu để giành lại kế hoạch hưu trí và cuộc sống của họ. Thật không may, tất cả sự đa dạng hóa trên thế giới sẽ không giúp họ thoát khỏi phá sản.

Warren Buffett, người giàu nhất nước Mỹ và là một nhà đầu tư sáng suốt, đã nói về sự đa dạng hóa như sau:

“Đa dạng hóa là một cách bảo vệ chống lại sự thiếu hiểu biết. Với những người biết rõ mình đang làm gì thì sự đa dạng hóa không có ý nghĩa gì cả.”

Warren Buffett không hề nói là đừng đa dạng hóa. Ông luôn lặp đi lặp lại rằng ông không đa dạng hóa nhưng ông cũng không khuyên bạn hoặc hay người khác đừng đa dạng hóa. Ông chỉ đơn giản nói rằng sự đa dạng hóa là một cách bảo vệ nhằm chống lại sự thiếu hiểu biết. Nói cách khác, nếu bạn không muốn đa dạng hóa, hãy rèn luyện kỹ năng. Nếu bạn không có kỹ năng tài chính và không có kế hoạch trở thành một người có kỹ năng tài chính... thì hãy nghe theo các nhà tư vấn, “đa dạng hóa, đa dạng hóa và đa dạng hóa.”

Người cha giàu, thẳng thắn hơn, ông nói, “Nếu bạn không có kiến thức tài chính, hãy đa dạng hóa.” Năm 1979, ông từng bảo tôi, “Một trong những vấn đề là luật pháp đã thất bại trong việc khuyến khích mọi người trau dồi các kỹ năng tài chính. Tổng thống Ford và Quốc hội đã thay đổi luật pháp nhưng vẫn thất bại khi thuyết phục hệ thống giáo dục đào tạo những kỹ năng tài chính phù hợp, những kiến thức tài chính mà một người có những kế hoạch hưu trí DC cần biết. Thay vì thế, các chính trị gia bỏ mặc vấn đề giáo dục tài chính cho những người của Phố Wall.”

Trong một lưu ý khác sau đó, người cha giàu đã nói, “Yêu cầu Phố Wall phát triển kỹ năng tài chính cũng giống như đòi hỏi việc cáo nuôi gà. Nếu con cáo thông minh, nó sẽ kiên nhẫn nuôi gà mập mạp. Cáo cố gắng chiếm lòng tin của gà... do đó nó luôn tìm cách cung cấp những quảng cáo hấp dẫn, mở rộng các kênh phân phối và đào tạo những người bán hàng dễ thương nói chuyện như thể các nhà đầu tư. Những người bán hàng được đào tạo để sử dụng từ ngữ chuyên môn nghe rất thông minh nhằm ngụy biện cho lời khuyên của họ, chẳng hạn như đầu tư lâu dài, có kế hoạch, chọn một nguồn quỹ gia đình, quỹ đầu tư theo khu vực chuyên ngành, những nguồn quỹ có đỉnh tăng trưởng, miễn thuế trái phiếu đô thị, kỹ thuật vốn, nền kinh tế mới, v.v... và đương nhiên là cả đa dạng, đa dạng và đa dạng nữa.” Người cha giàu bảo tôi, “Người ta dùng nhiều từ khác nhau để nói về việc cải cách lương hưu, nhưng hầu hết mọi người đều không hiểu rõ nghĩa của những từ đó.” Trong khi đó,

Cáo cười thầm khi thấy Gà đang vui mừng. “Gà” cảm thấy an toàn với sự bảo hộ mới. Họ có một công việc bảo đảm và họ tin cậy giao tiền cho những người trong tổ chức tài chính của “Cáo.” Họ thấy thị trường chứng khoán ngày càng lên vào thập niên 90 và họ cho rằng đó là những lời khuyên tốt và thông minh. Họ tin rằng các chuyên gia tài chính đang trông chừng giúp họ sẽ giúp họ giàu có, bảo vệ họ khỏi thế giới tàn ác khốc nghiệt bên ngoài.

Nhưng vào tháng 3-2000, thế giới bắt đầu thay đổi. Kỹ thuật lừa bịp bùng lên và thị trường chứng khoán bắt đầu giải lạm phát. Phát thanh viên truyền hình nhai tới nhai lui câu thông điệp, “Thị trường sẽ phục hồi trong quý tới.” Nhưng rồi quý tới đến và đi... và phát thanh viên truyền hình lại tiếp tục nhai lại, “Thị trường sẽ phục hồi trong quý tới.” Nhà hoạch định tài chính vẫn nói, “Hãy kiên nhẫn... đầu tư dài hạn... đa dạng hóa.” Những con Gà bắt đầu cảm thấy yên tâm đôi chút. Họ cho rằng mình đang đầu tư tài chính thông minh. Họ ở đó một thời gian dài, họ đa dạng hóa, và nghĩ rằng thị trường sẽ sớm hồi phục.

Sự kiện ngày 11-9 khiến thị trường sụt giảm nhưng nó lại bật lên ngay sau đó. Một lần nữa, các con Gà cảm thấy tự tin hơn như thể thị trường bắt đầu lên cao. Cú ngã của Enron khiến rất nhiều con Gà từ khắp nơi trên nước Mỹ thức tỉnh và bắt đầu kêu to từ nơi trú ẩn an toàn được rào dây thép xung quanh. Mặc cho họ kêu la, Cáo vẫn nói, “Hãy kiên nhẫn. Đầu tư dài hạn. Đa dạng hóa.” Một trong những nguyên nhân khiến cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử thế giới đã không xảy ra ngay sau khi Enron sụp đổ là vì những con cáo chưa sẵn sàng buổi tối cho các con gà của chúng. Chúng biết rằng những con gà còn vài năm nữa để lên cân và chúng cũng biết rằng theo lẽ thường, những con gà sẽ phải tiếp tục duy trì thị trường chứng khoán, mua nhiều quỹ hỗ tương và đa dạng hóa đầu tư. Vấn đề là, vài chú gà trở nên hoang mang và bắt đầu đặt câu hỏi... câu hỏi giống như cụ già nghỉ hưu 70 tuổi ở Miami đã hỏi... và nhận được câu trả lời, “Đừng lo lắng, hãy phấn khởi lên, mua nhiều hơn nữa và đa dạng hóa đầu tư” từ nhà hoạch định tài chính đội lốt nhà đầu tư chuẩn mực - người đã được “chương trình hóa” kiến thức kinh doanh từ trước.

Giờ đây tôi vẫn có thể phát biểu rằng lời khuyên “đầu tư dài hạn, kiên nhẫn, và đa dạng hóa” là một lời khuyên đáng tin cậy cho những ai có kiến thức tài chính và kinh nghiệm đầu tư hạn chế. Song điều tôi muốn nói rõ là bạn có ba lựa chọn. Một là không làm gì cả, hai là nghe theo lời khuyên về sự

đa dạng hóa của những kế hoạch tài chính lâu dài, ba là trau dồi kiến thức tài chính. Sự lựa chọn là của bạn. Hiển nhiên, tôi muốn giới thiệu với bạn về kiến thức tài chính dài hạn... và ngày nay, nhiều người khác cũng đồng ý điều này.

Tháng 2-2002, Alan Greenspan, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang, lo lắng về sự mất lòng tin vào thị trường chứng khoán và ngành kiểm toán. Ông đã nêu lên nhu cầu cấp thiết cần phải đưa ngành học tài chính vào giảng dạy cho học sinh ngay từ trường tiểu học. Ông biết rằng một khi con người mất tin tưởng vào thị trường chứng khoán thì chủ nghĩa tư bản chắc chắn sẽ gặp rắc rối. Không có nhà đầu tư, nền kinh tế bắt đầu rạn nứt từ bên trong. Vì lo lắng như vậy nên ông đã gửi thư đến Quốc hội Mỹ viết rằng trẻ em ở đất nước này cần được dạy các kỹ năng tài chính. Một hãng thông tấn Anh đã đưa tin này vào ngày 6-2 như sau:

Trường học nên dạy những khái niệm tài chính cơ bản ở bậc tiểu học và trung học. Greenspan cho rằng, một nền tảng toán học tốt sẽ giúp cải thiện kỹ năng tài chính và “giúp ngăn chặn những người trẻ tuổi không đưa ra những quyết định tài chính tồi tệ mà có thể họ phải mất vài năm để khắc phục hậu quả.”

“Theo kinh nghiệm của tôi, việc khá môn toán, cả về thao tác số học lẫn hiểu biết các khái niệm cơ bản, sẽ giúp chúng ta cải thiện khả năng xử lý các mối quan hệ mơ hồ và định tính. Từ đó, ngày qua ngày, kỹ năng quyết định tài chính sẽ được hoàn thiện,” ông nói.

Ngay sau chương trình truyền hình trực tiếp buổi nói chuyện của ông Greenspan với Quốc hội Mỹ, chương trình bản tin tài chính mà tôi xem được đã yêu cầu lãnh đạo của một quỹ hỗ trợ nổi tiếng bình luận về những quan điểm của Greenspan. Nhà quản lý này phát biểu, “Tôi đồng ý với Alan Greenspan. Tôi đồng ý chúng ta cần phải dạy kỹ năng tài chính... và kỹ năng tài chính nghĩa là ‘đa dạng hóa, đa dạng hóa và đa dạng hóa’.”

“Cám ơn những lời khuyên thú vị của ông” người dẫn chương trình nói. “Nếu bạn chuẩn bị dạy con em chúng ta về những kỹ năng tài chính thì hãy dạy cho chúng biết đa dạng hóa danh mục đầu tư.”

Nếu người cha giàu còn sống vào lúc đó, ông sẽ nói, “Alan Greenspan không hề nói về ‘đa dạng hóa.’ Alan Greenspan nói trường học cần dạy cho học sinh các kỹ năng tài chính. Greenspan nói rõ rằng đất nước của chúng ta phải mở cửa và tiến bộ, kỹ năng tài chính là yếu tố cần thiết để một quốc gia đứng đầu thế giới giữ được vị trí của mình.” Có thể người cha giàu cũng sẽ nói, “Kỹ năng tài chính không phải là sự đa dạng hóa. Các định nghĩa đó thậm chí khác nhau hoàn toàn. Nói kỹ năng tài chính là đa dạng hóa thì chẳng khác nào là một ví dụ khác của việc con cáo dạy con gà.”

Hiện nay, tất cả chúng ta - những người làm kinh doanh, đều muốn khách hàng mua sản phẩm hoặc dịch vụ của mình mãi mãi. Đó cũng là điều mà những nhà quản lý quỹ hỗ tương và chủ các kênh truyền hình tài chính mong muốn. Không cần là một thiên tài, bạn vẫn có thể nhận ra rằng nhà quảng cáo chủ yếu trên các bản tin tài chính truyền hình chính là các quỹ đầu tư hỗ tương. Do đó, đương nhiên họ sẽ mời một nhà quản lý quỹ hỗ tương bình luận về ý kiến của Alan Greenspan chứ không mời Warren Buffett, một người không buồn đăng quảng cáo truyền hình đơn giản vì ông không cần phải làm điều đó. Bản thân Warren Buffett cũng sở hữu một quỹ hỗ tương gọi là Berkshire Hathaway. Đó là quỹ hỗ tương mạnh nhất nước Mỹ đơn giản vì nó được quản lý chặt chẽ và thành công. Nguồn quỹ này thành công và trở nên đắt giá đến mức Warren Buffett phải khuyên các nhà đầu tư không nên đầu tư vào nguồn quỹ của mình vì cái giá quá cao. Việc ông khuyên các nhà đầu tư không nên đầu tư vào Berkshire Hathaway cho thấy rõ ràng là ông không cần đăng quảng cáo trên các chương trình truyền hình tài chính... và có thể đó cũng là lý do vì sao ông không được mời bình luận về ý kiến của Greenspan. Đài truyền hình cần doanh thu từ quảng cáo và nhà quản lý quỹ hỗ tương thì cần nói những gì có lợi nhất cho mình.

Nếu người cha giàu còn sống, chắc chắn ông sẽ nói rằng, “Một nhà quản lý quỹ hỗ tương khuyên bạn nên đa dạng hóa danh mục đầu tư cũng giống như người bán xe hơi nói: ‘Đừng mua một chiếc xe... hãy mua nhiều chiếc xe. Bạn không thể biết được khi nào thì xe bị hư và có thể bạn sẽ không đi làm được. Do đó, thay vì mạo hiểm chỉ mua một chiếc xe, hãy đa dạng hóa nó bằng cách mua sáu chiếc xe và trả góp mỗi tháng trong 40 năm cho đến khi bạn nghỉ hưu’” Thử hỏi, có nhà kinh doanh nào không muốn có hàng triệu khách hàng như thế không? Hầu hết chúng ta không đa dạng hóa bằng cách mua sáu chiếc xe để ngăn ngừa rủi ro khi một chiếc xe bị hư là do chúng ta được học những điều tốt hơn như thế. Nhưng khi nói về các phương tiện tài chính, như cổ phiếu, trái phiếu và quỹ hỗ tương thì hầu hết mọi người đều

không nhận biết được sự khác biệt giữa những phương tiện tài chính khác nhau. Đó là lý do người cha giàu cho rằng sự thiếu trình độ tài chính là một trong những thiếu sót nghiêm trọng của vấn đề cải cách lương hưu.

Nhờ sự cải cách này, nghề hoạch định tài chính trở thành một trong những ngành nghề phát triển nhanh nhất. Giáo viên, nội trợ, người kinh doanh bất động sản, người bán bảo hiểm, những người lao động đã nghỉ hưu, thợ hàn chì, thợ ống nước, lính cứu hỏa và nhiều người khác nữa, chỉ cần sau một khóa học từ ba ngày đến ba tuần hay sáu tháng, bỗng nhiên có đủ tư cách để đưa ra lời khuyên cho bạn trong việc bảo vệ tài chính tương lai của chính mình.

Vấn đề với nghề hoạch định tài chính, như người cha giàu đã nói, đó là không phải nhà hoạch định tài chính nào cũng có đủ năng lực. Một số nhà hoạch định tài chính có kỹ năng tốt và tận tâm với nghề, nhưng đa số khác lại thiếu đào tạo và thiếu kỹ năng tài chính thích hợp để đưa ra những lời khuyên xác đáng... dù những lời khuyên của họ có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính tương lai và bảo đảm tài chính cho cả một con người. Nghề hoạch định tài chính rất khó định nghĩa bởi sự đa dạng trong kiến thức chuyên môn, chưa kể sự khác nhau về hình thức trả công. Khi trả tiền cho một nhà hoạch định tài chính để anh ta lên kế hoạch tài chính cho bạn, bạn có thật sự cảm thấy hài lòng rằng số tiền công mà anh ta đòi trả là “đúng giá” hay chưa? Do đó, hãy là một người mua thận trọng! Chỉ bởi vì một người nào đó nói rằng họ đã học về tài chính thì không có nghĩa là họ biết hết mọi thứ về kế hoạch tài chính, không có nghĩa là họ đang thật sự bỏ tiền của mình ra để đầu tư. Sự đào tạo thiếu chuyên nghiệp được người cha giàu xem là một trong những thiếu sót, một thiếu sót rất lớn trong cải cách lương hưu, bởi vì hàng triệu con người đang tiếp nhận và làm theo lời khuyên tài chính của những người có thể có trình độ thấp hơn cả họ nữa.

Tháng 5-2002, mục “Kinh doanh” của tờ Washington Post đã thảo luận vấn đề này trên nhiều số báo với tựa đề “Hãy thuê một nhà hoạch định biết rõ bản chất của vấn đề” với phụ đề là “Số lượng các chuyên gia hoạch định tài chính đang gia tăng nhanh chóng trong một thị trường lớn mất kiểm soát.” Bài báo viết:

“Kinh nghiệm đang là vấn đề ngày càng được quan tâm đối với nghề

hoạch định tài chính, một lĩnh vực mà hiện nay có rất nhiều loại chuyên gia đưa ra những lời mời chào dịch vụ trong một thị trường lớn mất kiểm soát. Và thậm chí ngày càng nhiều người chơi bị cuốn hút vào những kế hoạch được quảng cáo là không ngừng tăng trưởng.

Những nhà hoạch định tài chính giỏi xuất phát từ nhiều nguồn khác nhau, ví dụ như CFP. Để có được giấy chứng nhận CFP, họ buộc phải nghiên cứu, học tập và làm việc thực tế. Các nhà hoạch định của CFP tính phí cho bạn theo giờ, hoặc tính một khoản tiền cố định hoặc tính trên phần trăm giá trị tài sản cần quản lý, nhưng cũng có trường hợp họ tính tiền hoa hồng hay kết hợp cả hai.

Ở một nhóm khác, nhóm NAPFA (Hiệp hội Những nhà tư vấn tài chính cá nhân của Mỹ) với 16 năm kinh nghiệm, thì chỉ tính trên một mức phí cơ bản.

Bài báo tiếp tục giới thiệu hai trang web để tìm nhà hoạch định tài chính, www.napfa.org, trang web của NAPFA, và www.fpanet.org/plannersearch, trang web của Hiệp hội Hoạch định Tài chính.

Sự phát triển của lĩnh vực hoạch định tài chính là sự hưởng ứng cho nhu cầu về trình độ và tư vấn đầu tư. Tôi muốn nhắc lại một điều quan trọng: Một trong những thiếu sót lớn nhất trong cải cách lương hưu là họ đã thất bại trong việc thông báo với hệ thống giáo dục rằng sự đào tạo tài chính không còn là một lựa chọn nữa, mà lúc này nó đã trở thành một điều bắt buộc.

Thiếu sót này thật sự khiến người cha giàu bất ngờ. Với ông, việc Quốc hội không yêu cầu trường học dạy các kiến thức tài chính cơ bản sau khi thay đổi điều luật này cũng giống như họ đã tiếp tay cho tội phạm, một tội phạm nghiêm trọng hơn nhiều so với những tội phạm trong vụ bê bối của Enron. Sau khi Quốc hội thông qua điều luật đó và nhường công việc giáo dục tài chính cho những người làm việc trong thị trường tài chính, người cha giàu dường như đánh hơi thấy một con chuột cống. Không phải một con cáo... mà là một con chuột cống. Khi điều luật này được thông qua, ông nhận ra nhiều người trong Quốc hội biết rõ họ đang làm gì. Nhiều nhà lãnh đạo của chúng ta biết rõ rằng họ vừa bắt buộc hàng triệu người lao động phải giao nộp hàng nghìn tỷ dollar mà họ phải làm việc vất vả mới kiếm được cho những người

quản lý các thị trường tài chính.

Tôi muốn nói rõ điều này. Người cha giàu không hề phản đối việc đầu tư vào thị trường chứng khoán hay phản đối việc bắt buộc hay không bắt buộc đầu tư. Người cha giàu chỉ nổi giận với những người như cha một tôi, một giáo viên, một người hoàn toàn không biết gì về những chuyên ngành xảy ra ở Quốc hội. Người cha giàu chỉ phản đối những trò quỷ thuật ăn tiền và thiếu giáo dục tài chính chính thức. Với ông, việc nhường lại công tác giáo dục tài chính cho những người có thể hưởng lợi trên sự thiếu kiến thức tài chính của người khác, đó chính là tội phạm.

Hiện nay, có hàng ngàn nhà hoạch định tài chính chuyên nghiệp, những người đại diện mua bán cổ phiếu, đại lý bất động sản, đại lý bảo hiểm, các kế toán, các luật sư... đang rao bán những lời khuyên đầu tư để kiếm tiền. Điều khiến người cha giàu lo ngại là hầu hết những người này không phải là những nhà đầu tư thực sự. Họ không sống nhờ thu nhập đầu tư. Ông luôn nhắc nhở tôi và con trai ông rằng đa số những người rao bán lời khuyên này đều là những người bán hàng, làm việc kiếm tiền, lương, hoa hồng, hay một dạng chi phí nào đó. Cũng chính những người bán hàng này sẽ thực hiện công tác giáo dục tài chính ở các tổ chức tài chính, hiển nhiên tất cả đều nói những gì mà các tổ chức đó muốn họ nói và quảng bá, nếu không họ sẽ bị mất việc. Rồi thì chúng ta tự hỏi tại sao hàng triệu người lại phải lo lắng về sự bảo đảm tài chính trong tương lai của mình. Họ đánh mất sự an toàn, bởi thay vì nhận được những kỹ năng tài chính khách quan thì họ lại nhận được những lời mời chào từ những người bán hàng dưới dạng giáo dục kỹ năng tài chính.

Warren Buffett đã nói về những lời khuyên tài chính từ Phố Wall như sau:

“Phố Wall là nơi duy nhất mà những người đi xe Rolls-Royce đến xin lời khuyên từ những người đi xe điện ngầm.”

Một lần nữa, tôi muốn nói rõ điều này. Tôi thích những người bán hàng rao bán cho tôi các dịch vụ tài chính và đầu tư. Một vài người trong số họ là bạn thân của tôi. Vài người khác giúp tôi trở nên giàu có. Điều đó khiến tôi cảm thấy thích họ hơn nữa. Nói cách khác, tôi cần họ cũng nhiều như họ cần tôi. Tôi trả tiền hoa hồng cho họ bởi vì tôi muốn họ bán các mối đầu tư tốt

cho tôi. Nếu họ phát đạt, họ sẽ mang đến cho tôi nhiều cơ hội đầu tư hơn và vì tôi là khách quen nên họ sẽ mang trước cho tôi những cơ hội đầu tư tốt nhất. Những nhà đầu tư không muốn trả tiền hoa hồng thường nhận được những cơ hội đầu tư không tốt... bởi vì họ thích sự rẻ tiền. Trên thực tế, tôi có những người bạn sẵn sàng cho một người phục vụ 20% số tiền một bữa ăn nhưng lại từ chối trả hoa hồng cho một khoản đầu tư có thể giúp họ trở nên giàu có. Nói cách khác, họ cho tiền những người khiến họ nghèo đi và lưỡng lự với những người giúp họ giàu có. Tôi có rất nhiều người bạn như vậy. Vấn đề chính, là một nhà đầu tư, bạn muốn có kiến thức tốt hơn và tìm được những nhà tư vấn mà bạn tin tưởng. Nếu bạn không có kiến thức thì với bạn, bất cứ người bán hàng nào cũng như nhau.

Tôi muốn trích lời Warren Buffett một lần nữa:

“Thị trường, cung giống như Chúa trời, chỉ giúp những ai tự giúp chính mình.”

Nói cách khác, nếu bạn muốn có một tương lai tài chính tốt đẹp, đừng để việc giáo dục tài chính của mình phụ thuộc vào người khác.

HAI SAI LẦM

Cuối cùng, hãy nhìn lại hai sai lầm trong cải cách lương hưu. Thứ nhất, điều luật này quy định những người tham gia chỉ bắt đầu được bán cổ phiếu khi họ lên đến 70 tuổi rưỡi. Trong vài năm nữa, chúng ta sẽ thấy cơn khủng hoảng bắt đầu. Khi 75 triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số cùng 83 triệu người nhập cư lên đến 70 tuổi, lượng tiền rút ra sẽ nhiều hơn lượng tiền thu vào. Dù năm 2016 được xem là thời điểm chính sẽ xảy ra chuyện này nhưng hãy lưu ý rằng những ảnh hưởng tài chính của nó có thể xuất hiện sớm hơn. Không cần giỏi toán quá, bạn cũng biết rằng rất khó giữ giá tăng liên tục khi hàng năm, càng lúc càng nhiều người bán ra.

Thiếu sót thứ hai mà người cha giàu nhận ra là việc giáo dục tài chính bị bỏ lơ cho những người hưởng lợi trên sự thiếu kiến thức của người khác. Vì thế, giáo dục kỹ năng tài chính ngày nay thực chất chỉ là những lời rao hàng

mà thôi.

Trong chương kế, tôi sẽ nói về sai lầm thứ ba trong hệ thống này... và một lần nữa, sai lầm đó được thể hiện rõ ràng trong lá thư của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi nhờ tư vấn trên tờ báo. Như tôi đã nói, trong khi hầu hết mọi người nhấm nháp cà phê, đọc những tin tức về Enron và Authur Artdersen, vui mừng rằng họ không bị ảnh hưởng bởi những vụ bê bối này, thì nhiều người đã bỏ sót những thông tin quan trọng, những thông tin bị che giấu ở những trang sau của tờ báo - những sai lầm trong một hệ thống có khả năng ảnh hưởng đến họ hôm nay và ngày mai.

Giả thiết tài chính

Những nhà thương thuyết tài ba luôn biết rằng một trong những từ mấu chốt của các cuộc đàm phán là hai chữ “giả thiết”. Khi tôi vừa mới bắt đầu công việc kinh doanh và bước vào những cuộc đàm phán thực sự để làm giàu, người cha giàu luôn nhắc nhở tôi phải xem xét tất cả những giả thiết của mình cũng như của đối phương. Đối với người cha giàu, “giả thiết” không phải là một từ có thể sử dụng hời hợt, tùy tiện. Ông luôn nhìn “giả thiết” một cách chậm rãi và thận trọng. Trong lĩnh vực kinh doanh ngày nay, “giả thiết” luôn mang hàm ý cảnh báo. Nếu bạn chưa thực sự hiểu hết ý nghĩa của nó, bạn có thể hỏi những người xung quanh. Tôi dám chắc sẽ có người quanh bạn biết rõ hàm ý của từ “giả thiết” một cách chính xác và sâu sắc.

Tiến sĩ R. Buckminster Fuller, một trong những người Mỹ thành đạt nhất trên thế giới đã để lại dấu ấn trong nhiều lĩnh vực, đã nhận định về “giả thiết” như sau, “Bạn không thể đặt câu hỏi về một giả thiết khi chính bạn cũng không biết nó đã hình thành trong suy nghĩ của bạn.” Là một học trò của ông, tôi phải mất khá nhiều thời gian mới hiểu hết ý nghĩa sâu sắc trong câu nói này. Trong lĩnh vực thương mại và đầu tư, tôi thấy rất nhiều người gặp thất bại và thất bại nặng nề bởi họ không hiểu hết những giả thiết đã hình thành trong suy nghĩ của họ. Nói cách khác, chính vì không suy xét hết, thậm chí không ý thức đến những giả thiết đã hình thành trong suy nghĩ của mình nên các nhà kinh doanh và đầu tư bị thất bại trên thương trường. Ví dụ, một người bạn luật sư của tôi kể cho tôi nghe câu chuyện về một đôi vợ chồng gần như bị phá sản sau khi mua một hòn đảo mà họ mơ ước, hòn đảo mà họ đã đặt giả thiết, hay nói cách khác là họ tưởng rằng, nó là một thiên đường trong sạch. Ba năm sau khi nghỉ hưu, cũng có nghĩa là sau 15 năm sở hữu hòn đảo, họ phát hiện ra hòn đảo từng được sử dụng như một bãi rác thải cho các chất độc và người chủ sở hữu cũ của hòn đảo đã mất từ lâu. Chính phủ liên bang tổ

cáo và buộc đôi vợ chồng phải đền bù chi phí hàng triệu dollar để dọn sạch hòn đảo. Lẽ đương nhiên hai vợ chồng thuê luật sư kháng cáo. Họ cũng được nhượng bộ đôi chút sau đó, tuy nhiên, vụ kiện tụng cũng tiêu tốn gần hết gia sản của họ. Người bạn luật sư của tôi kể rằng sau đó cặp vợ chồng này đã nói, “Khi chúng tôi nhìn thấy một phần xinh đẹp với cây cối tốt tươi của hòn đảo, chúng tôi cứ tưởng rằng nó chưa hề bị ai sử dụng trước đó.”

Khi còn ở San Diego, tôi đọc được một câu chuyện như sau. Một cặp vợ chồng quyết định sẽ đưa cả gia đình đến Disneyland, nhưng do vướng lịch làm việc nên họ quyết định mỗi người sẽ đi riêng một xe. Đến khi gặp nhau ở khách sạn thì cả hai mới ngỡ ngàng nhận ra không ai trong số họ đón lũ trẻ đi cùng, ai cũng tưởng người kia đã đón con rồi. Hóa ra cả hai người đều đặt giả thiết là người kia sẽ đón lũ trẻ mà họ không hề biết là họ đã hình thành giả thiết đó trong ý thức cũng như không hỏi xác nhận xem có đúng như thế không. Đó là lý do vì sao tiến sĩ Fuller nhấn mạnh rằng chúng ta cần phải tự đặt câu hỏi xem có những giả thiết nào đã hình thành trong suy nghĩ của mình mà mình không biết hay không.

Trong công việc kinh doanh hiện nay, tôi thường yêu cầu luật sư và kế toán kiểm tra lại các hợp đồng của mình. Trước đây tôi thường không làm vậy nhưng bây giờ tôi nhận ra rằng tôi cần có những người nhìn từ những góc độ khác về các thỏa thuận để xem tôi có thiếu sót gì không. Tôi cũng thường nhờ họ đặt câu hỏi về những giả thiết mà tôi có cũng như những giả thiết mà tôi còn thiếu trong công việc. Tôi học được nhiều điều từ việc đặt câu hỏi về những giả thiết của chính mình, đặc biệt là những giả thiết mà tôi không biết mình đã có nó trong khi đưa ra các quyết định.

Tôi thấy rằng có nhiều tranh chấp luật pháp không xuất phát từ những điều khoản chính của hợp đồng mà thường do các giả thiết đơn giản, không được chú ý đến. Gần đây tôi có tranh chấp với một công ty ánh sáng đã lắp đặt một hệ thống đèn trang trí cho một bữa tiệc gia đình ở nhà tôi. Chủ công ty là một cặp vợ chồng, đưa tôi báo giá lắp đèn vào đầu tháng 12 và chỉ vài ngày sau là họ đã lắp đặt xong. Sau khi công việc hoàn tất, tôi thanh toán mọi chi phí. Chúng tôi bắt tay nhau và tôi rất hài lòng vì họ trang trí rất đẹp, đẹp hơn nhiều lần so với khả năng tôi có thể làm.

Sau bữa tiệc, khi tôi gọi điện yêu cầu tháo dỡ hệ thống đèn này thì nhận

được câu trả lời, “Chúng tôi có nói là chúng tôi sẽ lắp đặt hệ thống đèn. Nhưng chúng tôi không hề nói là chúng tôi sẽ đến tháo dỡ chúng sau đó.” Bởi vì chẳng có hợp đồng văn bản nào nên hai bên bắt đầu tranh luận xem ai đã nói gì. Cuối cùng, tôi đành thuê người khác tháo dỡ hệ thống đèn trang trí này ra. Khỏi phải nói, tôi sẽ không bao giờ thuê công ty đồ nữa dù cho họ có trang trí đẹp đến đâu. Tôi đã tưởng rằng, hay nói đúng hơn, tôi đã đặt giả thiết là công ty nào trang trí ánh sáng xong thì cũng sẽ tháo dỡ chúng sau đó. Rõ ràng tôi đã đặt ra một giả thiết mà tôi không ý thức được điều đó. Nếu tôi biết mình đã tự đặt ra giả thiết đó thì chắc chắn tôi đã hỏi người chủ công ty trước. Lần sau, khi thuê một công ty nào đó, chắc chắn tôi sẽ có một hợp đồng bằng văn bản nói rõ giá cả phải bao gồm cả chi phí lắp đặt và chi phí tháo dỡ. Đây chính là một ví dụ khác về “giả thiết.”

Như bạn có thể thấy từ sự việc trên, trong nhiều phương diện cuộc sống, “giả thiết” là vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, người cha giàu đặc biệt chú trọng đến những giả thiết liên quan đến tiền bạc, kinh doanh và đầu tư. Ông nói, “Rất nhiều khoản tiền bị tiêu tốn, nhiều tình bạn bị đánh mất, nhiều tai nạn xảy ra và nhiều người phải ra tòa chỉ vì họ thất bại trong việc đặt câu hỏi về những giả thiết hình thành trong suy nghĩ của chính họ.” Vậy câu hỏi đặt ra là: Nên vận dụng giả thiết như thế nào cho kế hoạch hữu trí, cho những rủi ro thị trường cổ phiếu sắp đến và đưa ra lời khuyên cho mọi người.

Để trả lời câu hỏi này, hãy nhớ lại câu hỏi của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi vào ngày 2-12-2001 trên tờ Miami Herald. Ông cụ đã nhận được lời khuyên, nhưng liệu đó có phải là một lời khuyên khôn ngoan hay không?

Hãy kiểm tra quỹ hỗ tương của ông để bảo đảm nó ở trong tình trạng ổn định và hãy dựa vào những nguồn quỹ có sự phát triển đều đặn. Những nguồn quỹ quá lưu động có khuynh hướng không ổn định. Hãy yêu cầu người giữ quỹ gửi cho ông một số tiền tối thiểu *theo yêu cầu hàng tháng* bằng cách bán đi các cổ phiếu trong quỹ của ông. Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt.

Ở đây chúng ta có một số vấn đề cần thảo luận. Từ câu trả lời của nhà tư vấn tài chính, bạn có thể tìm thấy bao nhiêu giả thiết khác nhau trong đó? Có bao nhiêu giả thiết bạn không tìm ra? Bao nhiêu giả thiết có thể đúng, bao nhiêu có thể sai? Điều gì sẽ xảy ra nếu cụ già nghe theo lời khuyên của nhà tư

vấn tài chính mà lời khuyên này lại dựa trên những giả thiết sai lầm? Những giả thiết nào cần được đặt câu hỏi? Nhà tư vấn tài chính này đã đưa ra lời khuyên dựa trên tiền đề là giả thiết nào? Anh ta cần đặt những câu hỏi nào khác trước khi đưa ra lời khuyên?

Trước khi trả lời, tôi đề nghị bạn hãy ngồi cùng một vài người bạn và thảo luận về một số giả thiết mà bạn nhận ra trong lời khuyên tài chính này. Chỉ cần đọc to lời khuyên hoặc photo cho mỗi người một bản rồi cùng cố gắng tìm ra càng nhiều giả thiết trong lời khuyên càng tốt. Tôi tin rằng các bạn sẽ phát hiện ra nhiều điều có tính gợi mở, giáo dục và có thể rất đáng kinh ngạc. Nó sẽ thúc đẩy bạn phải tự đặt câu hỏi về những giả thiết tài chính của chính bạn. Việc bạn cần làm là đặt câu hỏi về những giả thiết tìm được trong lời khuyên của nhà tư vấn tài chính và có thể bạn sẽ nâng cao chỉ số IQ tài chính của bản thân.

Giả thiết đầu tiên mà tôi muốn đặt câu hỏi là, “Nếu có một lúc nào đó cần theo đuổi kế hoạch của mình thì đó chính là lúc này.” Rõ ràng, nhà tư vấn nghĩ rằng cụ già nghỉ hưu này có một kế hoạch hoặc hiểu được kế hoạch là gì. Rất nhiều người có kế hoạch nhưng lại không hiểu hết những điều luật trời buộc đằng sau kế hoạch đó.

Tôi thấy thật thú vị với câu trả lời, “Tôi hiểu được những thất vọng của ông, nhưng lãi suất tiết kiệm vốn vẹn 2% và một số tiền không sinh sôi nảy nở sẽ không giúp ông khuây khỏa nỗi đau đó đâu.” Nhà tư vấn đã tự đặt giả thiết là cụ già nghỉ hưu không biết gì về đầu tư và có vẻ như ông đang có ý định gửi tiền tiết kiệm để có 2% lãi suất kia. Điều này cụ già không hề nói ra mà hoàn toàn do nhà tư vấn tài chính tự đặt giả thiết khi đưa ra lời khuyên đó. Tôi nghĩ nhà tư vấn này đề cập đến con số lãi suất 2% là do bất kỳ một nhà tư vấn tài chính nào cũng biết mức lãi suất đó. Theo những gì anh ta biết thì cụ già nghỉ hưu có thể sẽ là một nhà đầu tư quỹ an toàn nhất thế giới, cứ 30 ngày lại có thể thu về một lãi suất đòn bẩy 100% từ số tiền hưu của mình. Tôi thấy nghi ngờ điều này, nhưng điểm then chốt là nhà tư vấn tài chính đó đã tự đặt ra một giả thiết là cụ già không hề biết gì về đầu tư hoặc không biết nhiều bằng họ.

Nếu tôi là nhà tư vấn đó, tôi sẽ hỏi, “Ông có kinh nghiệm đầu tư gì chưa? Ông có đầu tư cho lĩnh vực nào khác ngoài kế hoạch hưu trí không?”

Ông cảm thấy an tâm và có hứng thú với lĩnh vực đầu tư nào?” Nói cách khác, tôi sẽ đặt nhiều câu hỏi trước khi đưa ra một lời khuyên chứ không chỉ dựa vào những giả thiết của riêng mình về những hiểu biết của cụ già nghỉ hưu đó trong lĩnh vực đầu tư.

Sau khi đặt giả thiết là cụ già nọ không hề hiểu gì về lĩnh vực đầu tư, nhà tư vấn tiếp tục khuyên, “Hãy kiểm tra quỹ hỗ tương của ông để bảo đảm nó ở trong tình trạng ổn định và hãy dựa vào những nguồn quỹ có sự phát triển đều đặn.” Đầu tiên, nhà tư vấn tự đặt giả thiết là cụ già không hề am hiểu gì về lĩnh vực đầu tư nhưng sau đó lại tự đặt giả thiết là ông ta có đủ trình độ chuyên môn để kiểm tra quỹ hỗ tương của mình để bảo đảm rằng nó ở trong tình trạng ổn định. Câu hỏi đặt ra là làm thế nào một người có thể biết được quỹ hỗ tương mình đang đầu tư có ổn định hay không? Tôi không dám chắc điều đó. Ngoài ra, một quỹ hỗ tương có thể hoạt động tốt trong năm nay nhưng năm tiếp theo lại trở nên rất tệ. Nếu để ý kỹ, bạn sẽ thấy rất nhiều quỹ hỗ tương mà nhiều người tưởng là ổn định hóa ra lại rất bấp bênh trong đợt suy thoái gần đây. Vào năm 1999, cổ một quỹ hỗ tương rất nổi tiếng và tăng trưởng tốt, được nhiều nhà tư vấn tài chính quan tâm. Nó được đánh giá là một trong những quỹ hỗ tương có tính ổn định cao và thực sự là như vậy. Tuy nhiên, trong năm 2001, quỹ này bị tổn thất gần 60% giá trị tài sản, nếu muốn khôi phục lại giá trị tài sản như trong năm 1999 nó có thể phải mất nhiều năm nữa.

Thực tế hiện nay, số quỹ hỗ tương có cổ phiếu của các công ty niêm yết còn nhiều hơn số lượng các công ty này nữa. Nếu cụ già nghỉ hưu kia có thể chỉ ra trong khoảng gần 12 ngàn quỹ hỗ tương đang hoạt động quỹ nào có tính ổn định cao nhất và quỹ nào sẽ mang lại lợi nhuận thì ông ta không chỉ có được một khoản tiền hưu cho mình mà còn có thể đưa ra những lời khuyên giá trị cho hàng triệu người đang băn khoăn tìm kiếm một quỹ hỗ tương ổn định. Thật nực cười khi lúc đầu, nhà tư vấn tài chính tự đặt giả thiết rằng cụ già không hề hiểu gì về đầu tư nhưng sau đó lại tự đặt giả thiết rằng cụ già đó là một người vô cùng am hiểu về thị trường hơn nhiều người khác.

Tôi có thể tìm thấy nhiều giả thiết và mâu thuẫn trong lời khuyên của nhà tư vấn tài chính này. Điều tôi không hiểu là làm thế nào các nhà tư vấn tài chính có thể khuyên bảo mọi người đủ thứ khi gần như họ không hề biết gì về hoàn cảnh và điều kiện cụ thể của từng đối tượng xin tư vấn?

Trên thực tế, những gì mà hàng triệu người nhận được khi tìm đến các nhà tư vấn, như người cha giàu thường gọi, chỉ là “những lời khuyên tài chính sáo rỗng.” Sở dĩ ông gọi như vậy là do những lời khuyên này được dành cho rất nhiều người. Chúng được đưa ra theo một công thức nhất định và được áp dụng bởi hàng chục ngàn nhà tư vấn, những người chỉ đơn thuần lặp đi lặp lại những điều mà họ học được từ các công ty môi giới tài chính rồi đơn thuần là “đi bán lời khuyên.”

Người cha giàu gọi đó là những “kế hoạch tài chính ăn nhanh”. Nếu quan tâm đến vấn đề sức khỏe cộng đồng hiện nay, bạn sẽ thấy rất nhiều người gặp nhiều vấn đề sức khỏe do họ ăn quá nhiều thức ăn nhanh, những loại được đóng gói bắt mắt, có hương vị ngon, quảng cáo rộng khắp và có thể mua được dễ dàng. Người cha giàu cũng lo rằng chúng ta sẽ không chỉ gặp vấn đề sức khỏe do hàng loạt thực phẩm kém dinh dưỡng gây ra mà còn gặp những vấn đề tương tự về tài chính, bắt nguồn từ những danh mục đầu tư kém chất lượng theo kiểu ăn nhanh.

Ông nói “Bất kỳ một thực phẩm hay một khoản đầu tư nào nếu được mua quá dễ dàng, được quảng bá rầm rộ, được đóng gói thuận tiện và bắt mắt cùng với những nhân viên tiếp thị và những điểm bán hàng khắp nơi đều có thể không tốt cho con.” Ông bảo tôi, “Cũng như những thức ăn ngon nhất, bổ dưỡng nhất và có giá trị nhất thường được tìm thấy trong những nhà hàng nhỏ bé, các danh mục đầu tư tốt nhất thường được tìm thấy ở những chỗ nhỏ bé chứ không phải ở những công ty lớn, và được nắm giữ bởi những người thực sự tài giỏi.” Ông cũng nhắc nhở tôi và con trai ông, “Thức ăn ngon và những khoản đầu tư tốt đủ ở bất kỳ nơi nào trên thế giới cũng đều có thể tìm thấy ở những nơi tương tự như nhau, vấn đề là những thức ăn và những khoản đầu tư tệ nhất cũng có thể được tìm thấy ở những nơi như vậy. Nếu con muốn tìm được thức ăn ngon và đầu tư tốt thì trước hết con phải hiểu những thực phẩm và những khoản đầu tư có chất lượng là như thế nào. Nếu chỉ vì chúng dễ mua, trông bắt mắt, giá hời và có nhiều người khác cũng mua thì chúng không hẳn là thứ tốt nhất.”

Rõ ràng trong lời khuyên của nhà tư vấn tài chính họ có thể mang nhiều giá thiết khác nữa. Tuy nhiên, đó không phải mục đích chính của phần này. Khó khăn của những nhân viên tư vấn là họ phải đưa lời khuyên cho hàng triệu người, do đó trong hầu hết các trường hợp họ đều đưa ra những lời khuyên “ăn nhanh”, hoa mỹ và theo một khuôn mẫu nhất định. Tôi có vài

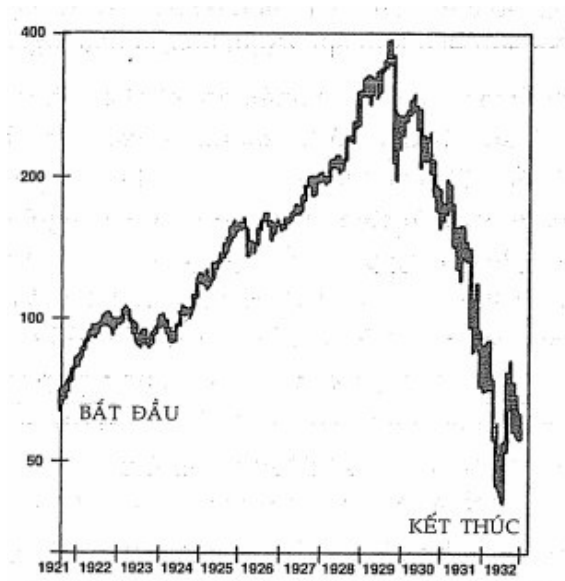
người bạn là tư vấn viên, họ thường nói, “Nếu một người không có 25.000\$ để đầu tư thì tôi sẽ không cố dành nhiều thời gian cho họ.” Cũng có nghĩa là nếu bạn không có nhiều tiền thì hầu hết các nhà tư vấn tài chính sẽ không dành thời gian để cho bạn những lời khuyên thiết thực. Họ cũng cần kiếm tiền để nuôi sống gia đình và đầu tư cho quỹ tiền hưu của chính họ sau này nữa chứ.

Giả thiết mà tôi cực lực phản đối nhất chính là câu nói, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt.” Tôi cực lực phản đối giả thiết này bởi vì rất nhiều nhà tư vấn tài chính khác cũng suy nghĩ như vậy. Rất nhiều (dù không phải tất cả) các nhà tư vấn tài chính luôn đặt giả thiết rằng thị trường sẽ luôn đi lên. Vì vậy, khi nhà tư vấn này nói, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” thì đúng ra phải nói là, “Miễn thị trường chứng khoán đi lên, cách rút tiền này sẽ đạt hiệu quả tốt nếu bạn chọn đúng quỹ và có đủ tiền.” Với tôi, đó mới là một câu trả lời chính xác và thực tế.

Bất kỳ một nhà đầu tư chuyên nghiệp nào từng bỏ thời gian để nghiên cứu về những biến động của thị trường đều biết rằng mọi thị trường đều có thể phát triển và có thể suy thoái. Một nhà đầu tư khôn ngoan sẽ không bao giờ đặt cược rằng thị trường luôn đi lên. Đáng tiếc là hàng triệu người lại đang làm như thế.

Trong cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 3*, tôi có dùng một sơ đồ để diễn tả các giai đoạn khác nhau của thị trường. Dưới đây là sơ đồ thị trường chứng khoán Phố Wall khi trượt dốc vào năm 1929.

Áp dụng những giả thiết của nhà tư vấn tài chính trên, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” vào những con số tương quan của năm 1929, ta sẽ thấy “hoạt động hiệu quả” là như thế nào!



Biểu đồ DJIA 1921 - 32

Các số liệu này được cung cấp bởi Hiệp hội Ibbotson. Giả sử bạn nghe lời nhà tư vấn tài chính trên áp dụng cách “rút tiền theo hệ thống”, mỗi năm rút ra 8% tiền quỹ, phần còn lại để tiếp tục đầu tư thì bạn sẽ “không bao giờ nghèo đi.” Đó chính là một giả thiết thường gặp trong ngành hoạch định tài chính.

Giả sử vào năm 65 tuổi, bạn có 1 triệu dollar và bạn đầu tư vào những công ty nằm trong danh sách S&P 500 Index, một nhóm các công ty lớn và ổn định. Giả sử thị trường vận động theo đúng tình hình thực tế năm 1929. Dưới đây sẽ là những gì xảy ra với quỹ tiền hưu của bạn, đã điều chỉnh lạm phát, trong những năm sau vụ sụp đổ năm 1929:

Cuối năm	Giá trị thay đổi (USD)	Giá trị cuối (USD)	Số tiền được sử dụng (USD)
1929	vừa nghỉ hưu	1.000.000	80.000
1930	(461.840)	487.719	39.017

Trước khi tiếp tục, tôi nghĩ tôi nên giải thích ý nghĩa các con số trên nhằm tránh gây hiểu lầm. Các số liệu năm 1930 cho thấy số tiền bị mất là 461.840\$ (dấu ngoặc đơn biểu thị con số tổn thất). Điều đó có nghĩa là số tiền còn lại trong tài khoản này chỉ là 487.719\$, so với giá trị ban đầu là 1.000.000\$. Vì người này nên rút ra 8% tiền quỹ để chi tiêu hàng năm nên ông ta sẽ có 39.017\$ (tức 8% của 487.719\$) để sinh sống trong năm 1931.

Cuối năm	Giá trị thay đổi (USD)	Giá trị cuối (USD)	Số tiền được sử dụng (USD)
1931	(294.797)	169.976	13.598
1932	(10.946)	162.166	12.973
1933	(63.407)	211.441	16.915
1934	(3.307)	187.389	14.991
1935	(98.267)	262.941	21.035
1936	(145.144)	382.564	30.607
1937	(291.789)	58.391	4.671
1938	(25.687)	81.632	6.531
1939	(601)	74.884	5.991
1940	(13.503)	54.826	4.386
1941	(10.592)	36.334	3.242
1942	(10.864)	40.530	2.935
1943	(18.644)	54.205	4.336
1944	(23.887)	72.196	5.776
1945	(70.339)	133.795	10.704
1946	(39.389)	70.858	5.669

Theo các số liệu trên, nếu một người thuộc thế hệ bùng nổ dân số có một kế hoạch hưu trí DC trị giá 1.000.000\$ vào năm ông 65 tuổi, và nếu diễn biến thị trường xảy ra theo đúng như những gì xảy ra sau vụ sụp đổ năm 1929 thì vào năm 80 tuổi, người này sẽ mất trắng 80% tổng số tiền mà ông dành dụm được. Thay vì có 80.000\$ sinh sống hằng năm thì vào năm 82 tuổi, ông sẽ chỉ còn 5.669\$ để sống một năm.

Đó là lý do tại sao câu nói của nhà tư vấn tài chính, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” chỉ đúng trong trường hợp giả thiết thị trường luôn đi lên. Nếu thị trường không đi theo giả thiết đó thì chuyên gì sẽ xảy ra? Các nhà tư vấn sẽ trả lời thế nào với những người như cụ già nghỉ hưu kia trong vòng 10 hay 20 năm tới?

Rất nhiều công thức kế hoạch tài chính được thiết lập dựa trên giả thiết thị trường luôn đi lên. Để hàng triệu người được hạnh phúc, tôi cũng hy vọng giả thiết đó sẽ trở thành hiện thực. Tuy nhiên, hầu hết các nhà đầu tư khôn ngoan đều biết rằng trên thực tế, thị trường luôn có ba xu hướng cơ bản: đi lên, đi xuống và đi ngang (hay còn gọi là thị trường đứng).

Vấn đề là hầu hết các danh mục đầu tư hưu trí đều dựa trên giả thiết thị trường luôn đi lên trong một khoảng thời gian dài. Đó là lý do họ nói, “Đầu tư dài hạn.” Để đối phó với tính luôn biến động của thị trường các nhà tư vấn tài chính thường đưa ra gợi ý “đa dạng hóa đầu tư.” Cũng cần nói rằng giải pháp này chỉ có hiệu quả trong trường hợp nhà đầu tư thật sự đầu tư dài hạn và anh ta không xui xẻo về hưu ngay khi thị trường đã lên đến đỉnh điểm, tức là lúc nó đang chuẩn bị đi xuống. Nếu không, mọi giả thiết đều trở thành ảo tưởng.

Từ bảng số liệu trên, bạn có thể thấy thị trường tăng rất mạnh vào năm 1936, thậm chí còn cao hơn cả năm 1929. Tuy nhiên, nếu hàng tháng người này đều rút tiền theo hạn định của luật pháp thì số tiền mà anh ta có được vẫn ít hơn nhiều so với số tiền cần thiết để lợi dụng sự tăng trưởng thị trường vào năm 1936. Đây chính là điểm thiếu sót của điều luật đó. Nó khiến người nghỉ hưu không được bảo vệ khi thị trường trượt dốc, nhưng khi thị trường tăng trưởng mạnh thì cách rút tiền theo hệ thống chỉ cho phép họ rút ra một khoản giới hạn từ lợi nhuận thu được. Đối với một nhà đầu tư chuyên nghiệp thì con đường này quá nhiều rủi ro khi thị trường tuột dốc nhưng lại quá hạn chế lợi

nhuận khi thị trường tăng trưởng.

Do thị trường chứng khoán vận động theo ba xu hướng khác nhau và hầu hết các danh mục đầu tư chỉ hoạt động tốt khi thị trường đi lên nên điều này đồng nghĩa với việc hầu hết các danh, mục đầu tư của một nhà đầu tư hạng trung sẽ chỉ hoạt động tốt với một trong ba hướng phát triển của thị trường. Người cha giàu từng bảo tôi, “Nhiều người trong chúng ta từng nghe nói đến trò bắn súng roulette của Nga. Trong trò chơi đó, một người cầm một khẩu súng ngắn (loại nòng sáu viên), nhét một viên đạn vào rồi xoay ổ đạn. Sau đó anh ta sẽ đưa súng bắn vào đầu mình với hy vọng nổ súng đúng vào ô trống đạn. Như vậy tỷ lệ ăn thua sẽ là 5:1 và họ có đến 5/6 cơ hội chiến thắng. Trong khi đó, với hầu hết các kế hoạch hưu trí đặt vào quỹ hỗ tương, một người sẽ có một khẩu súng loại nòng ba viên, với hai viên đạn trong ổ đạn. Tỷ lệ thất bại lên đến 2:3. Đây là một tỷ lệ quá sức mạo hiểm!”

Trên thực tế, sự đa dạng hóa đầu tư không phải là một biện pháp hữu hiệu để bảo vệ bạn trong một hệ thống đầy những thiếu sót - một hệ thống không hạn chế rủi ro khi thị trường đi xuống nhưng lại hạn chế lợi nhuận khi thị trường đi lên. Điều đó có nghĩa là kế hoạch hưu trí của bạn có thể sẽ không thu đủ lợi nhuận để đáp ứng nhu cầu cuộc sống cho bạn nếu thị trường không đi đúng theo những giả thiết đã đặt ra.

Quả là sau năm 1929 thị trường có hồi phục nhưng thật sự nó đã trượt dốc suốt gần 25 năm. Đây có thể là một khoảng thời gian không dài so với toàn bộ tiến trình phát triển của thị trường, nhưng cần lưu ý rằng thị trường chỉ dao động trong khoảng từ năm 1929 đến 1932 đã lấy đi của bạn 80% tổng tài sản trong các danh mục đầu tư. Mất 80% tài sản mà bạn phải dành dụm cả đời chỉ trong hai năm thì hai năm đó quả là không ngắn. Dù nếu lấy bình quân cả quá trình vận động thì thị trường vẫn có xu hướng đi lên nhưng nếu bạn đang sống trong những năm thị trường đi xuống và hàng ngày ngồi nhìn số vốn đầu tư của mình từ từ bốc hơi thì đó quả là một điều đau khổ, dù bạn có biết chắc rằng thị trường rồi sẽ phục hồi trở lại.

NHỮNG THIẾU SÓT KHÁC

Trước khi kết thúc chương này, tôi muốn nói thêm về một số thiếu sót đã được đề cập hoặc chưa đề cập tới. Những thiếu sót này phát sinh do những

giả thiết tiềm ẩn chưa được chất vấn.

1. Điều luật có cơ chế rút tiền bắt buộc. Điều này có thể dẫn đến nhiều vấn đề nghiêm trọng vào khoảng năm 2016. Năm 2016, số người Mỹ ở độ tuổi 70 ước tính là 2.282.887 người và đến năm 2017, con số này sẽ tăng lên 2.928.818 người. Sự gia tăng này là do những người đầu tiên của thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu lên đến 70 tuổi. Chỉ trong một năm số người trong độ tuổi 70 đã tăng thêm 700 ngàn người và vẫn sẽ tiếp tục tăng. Nghĩa là trong một năm, số người già tăng lên khoảng 30%. Con số này cho thấy thế hệ bùng nổ dân số sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến các kế hoạch hưu trí DC cũng như thị trường chứng khoán. Như đã nói ở trên, nếu mọi người bị buộc phải bán ra các cổ phiếu mà họ đang giữ thì thị trường khó có thể đi lên được. Điều này cũng giống như muốn đổ đầy nước vào bồn tắm mà lại đục nhiều lỗ dưới đáy bồn vậy. Chẳng mấy chốc, mọi người sẽ không còn muốn đổ đầy cái bồn đó nữa.

Khi có người hỏi vì sao lại có cơ chế rút tiền ép buộc như vậy thì câu trả lời rất đơn giản là do thuế vụ. Có vẻ như khi điều luật này được thông qua, Sở thuế muốn biết khi nào họ sẽ được trả tiền. Vì số tiền đầu tư vào một kế hoạch hưu trí DC được miễn thuế nên câu hỏi đặt ra là: Khi nào thì chính phủ mới có phần, khi nào số tiền đó được đánh thuế? Và chính phủ đặt ra câu trả lời: Khi bạn đạt 70 tuổi rưỡi.

2. Điều luật này không yêu cầu hệ thống giáo dục cung cấp đào tạo tài chính phù hợp. Chỉ số IQ tài chính cao là điều bắt buộc đối với bất kỳ ai tham gia thị trường đầu tư. Khi điều luật ERISA được thông qua, không ai yêu cầu các trường học phải bắt đầu dạy những kiến thức cơ bản về tài chính, những kiến thức cơ sở của trí thông minh tài chính cá nhân. Hầu hết mọi người đều cho rằng đầu tư luôn rất rủi ro, đơn giản là do họ chưa bao giờ được đào tạo những kiến thức tài chính, cơ bản. Như người cha giàu nói, “Bất kỳ làm việc gì cũng rất nguy hiểm, dù chỉ là băng qua đường, nếu không ai dạy con điều đó.”

3. Không ai đặt câu hỏi những giả thiết tiềm ẩn. Những giả thiết trong các điều luật chủ yếu lại dựa vào các giả thiết khác, chứ không phải từ thực tiễn. Điều gì sẽ xảy ra nếu một người nghỉ hưu chợt nhận ra rằng những giả thiết mà nhà tư vấn tài chính của ông sử dụng để đưa ra lời khuyên vào 40

năm trước là không đúng? Các nhà tư vấn tài chính thì chỉ đơn giản đưa ra lời khuyên mà người nhận lời khuyên đó thì không bao giờ đặt câu hỏi. Chỉ đến khi vụ bê bối của công ty Enron xảy ra mới thức tỉnh mọi người cần phải đặt câu hỏi về mọi giả thiết trong một lời khuyên tài chính.

4. Quá nhiều quỹ hỗ tương. Ngày nay, số quỹ hỗ tương còn nhiều hơn gấp bội so với số công ty niêm yết. Điều này khiến nhà đầu tư khó phán đoán được quỹ nào hoạt động hiệu quả, quỹ nào không. Có nghĩa là một nhà đầu tư trung bình rất dễ chọn nhầm các quỹ đầu tư hoạt động không hiệu quả, những quỹ đầu tư không mang lại lợi nhuận cho kế hoạch hưu trí an toàn của họ.

5. Chi phí tiền hưu tăng nhanh. Việc ngày càng có nhiều quỹ hỗ tương tranh giành một lượng nhỏ các cổ phiếu của những công ty hoạt động tốt khiến giá các cổ phiếu này tăng vọt nhưng chỉ là giá ảo vì giá trị thực tế không đạt đến mức đó, điều này cũng có nghĩa là chi phí tiền hưu tiếp tục tăng.

6. Kế hoạch hưu trí DC không đảm bảo cho cuộc sống sau nghỉ hưu của bạn. Thị trường chứng khoán có thể sụp đổ khi mọi người đang nghỉ hưu, phá hủy những gì tích lũy được cũng như độ an toàn tài chính của người nghỉ hưu. Không có công việc, không còn thời gian, người nghỉ hưu phải làm lại tất cả từ đầu khi các quỹ này bị tổn thất nặng nề. Điều này xảy ra với rất nhiều nhân viên của công ty Enron, những người đặt hết toàn bộ tiền tích lũy của mình vào cổ phiếu của công ty. Và đây cũng chính là lý do tại sao đa dạng hóa đầu tư là một chiến lược cần thiết cho người có kiến thức tài chính hạn hẹp. Vấn đề của đa dạng hóa đầu tư là nó vẫn là một lựa chọn rất rủi ro và nhiều hạn chế.

7. Nhiều người lao động không bỏ tiền vào kế hoạch hưu trí của họ. Số liệu thống kê ở các công ty cho thấy chỉ có khoảng 50%, 20% hoặc 10% số người trong thế hệ bùng nổ dân số chịu để dành một số tiền đủ để cho giai đoạn về hưu của họ sau này. Điều đó có nghĩa là gánh nặng tài chính sẽ đặt lên vai thế hệ sau, cụ thể hơn, đó là con cái bạn.

Ngày 5-5-2002, tờ *Washington Post* đăng bài “Đầu tư cho kế hoạch 401(k) không phải dễ dàng”, trong đó có đoạn:

Có rất ít dữ liệu về các quỹ hưu trí của người lao động - kế hoạch 401(k), IRA..., nhưng những thông tin thu được cho thấy nhiều người có lý do để lo ngại. Theo trung tâm nghiên cứu EBRI, năm 2000 có đến 44% tổng số người đầu tư theo kế hoạch 401(k) có chưa đến 10.000\$ tích lũy. Tiếp theo là khoảng 14% đạt được từ 10.000\$ đến 20.000\$.

Sau đó bài báo này viết thêm:

Vì vậy, nếu người lao động không chịu tích lũy tiền hưu hoặc nếu các danh mục đầu tư gặp rủi ro thì rất có thể họ sẽ không còn gì để về hưu nữa.

Và theo nghiên cứu công bố tuần trước của Viện Chính sách Kinh tế, dường như điều lo ngại đó đang xảy ra. Nghiên cứu này, được tiến hành bởi giáo sư kinh tế Edward N. Wolf thuộc Đại học New York, cho thấy “tài sản sau nghỉ hưu” của tất cả những người sắp nghỉ hưu (ở độ tuổi 47-64), trừ một số viên chức giàu có, đều giảm đi từ năm 1983 đến năm 1998.

Một trong những lý do mà người lao động không bỏ tiền vào kế hoạch hưu trí DC là vì ngày nay mức thuế quá cao, chi phí sinh hoạt đắt đỏ, chi phí nuôi dạy con cái ngày càng tăng, và nhiều người đơn giản không nhận ra rằng thời gian, để đầu tư dài hạn, là rất cần thiết để một kế hoạch hưu trí hoạt động hiệu quả. Nếu người lao động không sớm bắt đầu để dành tiền thì vấn đề tiếp theo dưới đây của hệ thống này sẽ dẫn đến một vấn đề nghiêm trọng khác nữa.

8. Một kế hoạch hưu trí DC có thể không có tác dụng với những người lao động lớn tuổi. Nếu một người ở tuổi 45 hoặc già hơn mới bắt đầu dành tiền về hưu thì kế hoạch hưu trí DC sẽ không còn tác dụng nữa. Đơn giản là không có đủ thời gian cho kế hoạch này phát huy. Nếu một người bắt đầu kế hoạch hưu trí DC vào năm 45 tuổi hoặc hơn và không có đủ tiền để theo thì họ hoặc sẽ mất hết tiền lương hoặc sẽ phải bắt đầu lại từ đầu như các nhân viên của công ty Enron. Như vậy, kế hoạch hưu trí DC sẽ không có tác dụng gì cả.

Bài báo nói trên cũng viết:

Nhưng hãy xem xét vấn đề sau: Giả sử một người nghỉ hưu có 600 ngàn dollar tiền tích lũy và dự tính mình cần 3000\$ tiền sinh hoạt hàng tháng và muốn duy trì mức sống đó (nghĩa là ông sẽ phải tăng dần mức rút tiền để đối phó với tình hình lạm phát). Nếu người này sống thêm 20 năm, tức là đến năm 85 tuổi, thì theo công thức tính của T. Rowe Price, cơ hội cạn tiền của ông sẽ là 3:10.

Rất nhiều người thuộc thế hệ bùng nổ dân số đến tận bây giờ mới phát hiện một vấn đề mà lẽ ra họ phải biết vào 25 năm trước. Trên thực tế, nhiều người trong số họ không chuẩn bị được đến 600 ngàn dollar cho cuộc sống sau nghỉ hưu. Dường như họ không còn thời gian nữa vì kế hoạch hưu trí DC không phải là một kế hoạch làm giàu nhanh. Nếu một người không còn thời gian nữa thì cho dù bạn có đa dạng hóa đầu tư trên toàn thế giới, mọi chuyện cũng chỉ tệ hại hơn mà thôi. Đa dạng hóa đầu tư là một chiến lược đầu tư phòng thủ và nếu bạn đã không còn thời gian thì chiến lược phòng thủ cũng chẳng ích gì.

9. Quá nhiều người tư vấn đầu tư trong khi bản thân họ không phải là nhà đầu tư. Rất nhiều nhà tư vấn tài chính bày kế hoạch đầu tư cho người khác trong khi bản thân họ lại không phải là một nhà đầu tư thực sự mà chỉ là những nhân viên “bán lời khuyên” đơn thuần. Quan trọng hơn cả, rất nhiều nhà tư vấn không thực sự hiểu rõ lời khuyên của họ có được kiểm chứng trên thị trường thực tế đầy biến động hay không. Nhiều nhà tư vấn cũng không biết liệu người nhận lời khuyên có thể dựa vào lời khuyên của họ để kiếm lợi nhuận hay không. Hơn nữa hầu hết các nhà tư vấn tài chính chỉ hiểu biết về một mảng đầu tư nhất định, ví dụ như cổ phiếu, bất động sản hay doanh nghiệp. Rất ít người được đào tạo toàn diện và có chứng chỉ để nói về các mảng đầu tư khác nhau. Cũng như Warren Buffett nói, “Đừng bao giờ hỏi một người thợ cắt tóc xem bạn có nên cắt tóc hay không.”

10. Liệu bạn có thể tiếp tục sống sau khi nghỉ hưu? Do ngày càng có nhiều người thuộc thế hệ bùng nổ dân số đến tuổi nghỉ hưu nên chúng ta sẽ thấy những giả thiết về kế hoạch hưu trí DC được kiểm chứng trong thực tế như thế nào. Trong khi kế hoạch này chủ yếu lo cho tiền hưu, tôi tự hỏi liệu nó có thể chu cấp cho những nhu cầu quan trọng khác hay không, ví dụ như các dịch vụ y tế. Câu hỏi của tôi là, “Sau khi nghỉ hưu liệu người nghỉ hưu có khả năng chi trả cho các dịch vụ y tế hay không?” Một người có thể giảm chi phí sinh hoạt, sống tằn tiện sau khi nghỉ hưu nhưng giá cả của các dịch vụ y tế

thì ngày càng gia tăng. Chỉ trong năm 2000, chi phí y tế đã tăng lên 17%. Nói cách khác, trong khi nền kinh tế đi xuống thì chi phí y tế lại tăng lên. Điều lo ngại của tôi là trong tương lai gần, cái quyết định sống chết của một con người chính là khả năng thanh toán các chi phí chăm sóc sức khỏe và thuốc men. Tôi lo rằng hàng triệu người sẽ không đủ khả năng chi trả cho việc khám chữa bệnh bằng tiền hưu của mình.

Vậy còn chăm sóc y tế và các tổ chức khám chữa bệnh công thì sao? Nếu con số thống kê là chính xác thì các tổ chức khám chữa bệnh công của Mỹ đã phá sản toàn bộ. Nếu chính sách khám chữa bệnh công là nghĩa vụ quốc gia thì nhà nước sẽ phải tăng thuế để lấy lại chi phí. Mà khi thuế tăng thì các doanh nghiệp sẽ rút khỏi nước Mỹ, khiến chi phí đánh thuế đã cao lại càng thêm chông chất.

Nếu một người muốn lên kế hoạch hưu trí DC thì họ phải bắt đầu từ rất sớm, chuẩn bị một số tiền đủ lớn để không chỉ duy trì cuộc sống mà còn để chi trả cho các dịch vụ y tế sau khi nghỉ hưu. Trong những năm sắp tới, rất nhiều người nghỉ hưu sẽ phải quyết toán toàn bộ các quỹ đầu tư của mình để chi trả cho việc khám chữa bệnh và duy trì cuộc sống. Câu hỏi đặt ra là: Khi nhà tư vấn tài chính nói với cụ già nghỉ hưu, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” thì nhà tư vấn đó có bao gồm cả tiền khám chữa bệnh sau khi nghỉ hưu chưa? Nói cách khác, đằng sau những giả thiết của nhà tư vấn đó có gì? Liệu các nhà tư vấn có bao gồm cả chi phí y tế trong những giả thiết của mình không?

Chỉ trong vài năm tới, thị trường không chỉ chịu ảnh hưởng của việc hàng triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu “rút tiền theo hệ thống”, đồng thời còn chịu áp lực do phải chi trả chi phí khám chữa bệnh cho họ nữa. Giả sử bạn có một quả cầu tiên tri, hãy thử nói về tương lai của một cụ già 75 tuổi với 500 ngàn dollar trong quỹ tiền hưu và chăm sóc y tế có hạn, và nếu đột nhiên ông cần 150 ngàn dollar để phẫu thuật ung thư, duy trì cuộc sống. Bạn thử nghĩ xem cụ già sẽ tiết kiệm tiền, không phẫu thuật hay sẽ rút hết 150 ngàn đôla từ quỹ hỗ tương để chi trả cho phí phẫu thuật đó? Cá nhân tôi nghĩ rằng sẽ có nhiều người thà bán tất cả cổ phiếu đầu tư để có tiền trị bệnh còn hơn. Nếu điều đó xảy ra thì thị trường chứng khoán sẽ ra sao? Liệu nó có tiếp tục đi lên không?

Rất nhiều nhà tư vấn tài chính đưa ra những lời khuyên mà chẳng ai có thể kiểm chứng được đúng hay sai. Nhưng trong tương lai gần, chúng ta sẽ thấy được những giả thiết về kế hoạch hưu trí này có thực sự tốt hay không. Chúng ta có thể thấy ngay liệu các giả thiết tài chính có qua được kiểm chứng trên thị trường thực đầy biến động và cuộc sống sau nghỉ hưu hay không bởi vì những giả thiết đó hoàn toàn dựa trên những số liệu tính theo bình quân thị trường luôn tăng.

Tại sao kế hoạch 401(k) không có ý nghĩa với một người chịu thuế thu nhập cao?

Diane Kennedy, CPA,

Chuyên viên tư vấn của Rich Dad,

Tác giả cuốn “Loopholes oi the Rich”

Thông thường mọi người cho rằng những người chịu thuế thu nhập cao nên đóng một khoản tối đa vào kế hoạch 401(k) của mình. Điều này đúng bởi vì nó sẽ giảm khoản thu nhập chịu thuế của họ xuống (chi phí cho kế hoạch 401(k) được trích từ lương thu nhập cơ bản), nhưng nó cũng dẫn đến những rắc rối thuế vụ sau này.

Đầu tiên, trong kế hoạch 401(k) có một giả thiết tiềm ẩn là thu nhập của bạn sau này sẽ giảm. Hầu hết các nhà tư vấn tài chính đều đặt giả thiết là thu nhập của bạn sẽ giảm khi bạn nghỉ hưu. Nhưng có rất nhiều người tôi biết (chủ yếu là các khách hàng của tôi) đều có kế hoạch sẽ có nhiều tiền hơn khi họ về hưu. Với họ, việc kế hoạch hưu trí 401(k) sẽ đẩy lùi thời gian nộp thuế chẳng có ý nghĩa gì cả. Họ có nhiều tiền hơn tức là họ sẽ phải trả thuế cao hơn. Tại sao lại phải cố ý đẩy lùi thời gian trả thuế để trả thuế cao hơn như vậy?

Lý do thứ hai khiến kế hoạch 401(k) không có ý nghĩa với những người chịu thuế thu nhập cao là ở cách thức chúng ta trả thuế như thế nào. Có ba loại thuế thu nhập cơ bản: thu nhập lương cơ bản (bạn làm việc để kiếm tiền), thu nhập bị động (các quỹ đầu tư mang lại tiền cho bạn) và thu nhập đầu tư (các khoản đầu tư mang lại tiền cho bạn). Thu nhập đầu tư chủ yếu bắt nguồn từ lợi nhuận vốn, một loại thu nhập điển hình qua đầu tư. Thuế suất cao nhất cho loại này là 15% một năm. Trong khi đó, thuế thu nhập lương cơ bản lên đến 35% vào năm 2003.

Nếu bạn có các khoản đầu tư nằm ngoài kế hoạch 401 (k) thì tỷ lệ thuế thu nhập của bạn vào khoảng 15% đến 20%. Nhưng nếu bạn cũng có các danh mục đầu tư kèm theo kế hoạch 401 (k) thì thời gian đóng thuế thu nhập sẽ được đẩy lùi cho đến khi bạn rút khoản tiền này ra (khi bạn nghỉ hưu). Và khi đó, khoản tiền thu nhập qua đầu tư đáng lẽ chỉ phải chịu thuế 15% thì sau khi bạn nghỉ hưu, nó sẽ được tính như thu nhập lương cơ bản với thuế suất lên đến 35%.

Tệ hơn nữa, giả sử bạn chết đi khi quỹ kế hoạch hưu trí vẫn còn thì số tiền đó sẽ phải chịu thuế thu nhập cộng thêm thuế bất động sản lên đến gần 75%. Nghĩa là, nếu kế hoạch hưu trí của bạn bắt đầu với 100 ngàn dollar và sau đó lên đến 400 ngàn dollar thì sau khi mất, bạn sẽ chỉ còn 100 ngàn dollar để lại cho con cái. Như vậy, thu nhập ròng từ kế hoạch 401 (k) (bằng 1/4 tổng tài sản) thực sự chỉ là con số 0.

Nói cách khác, kế hoạch 401 (k) và việc đẩy lùi thời hạn nộp thuế đến khi về hưu chỉ có lợi khi nó phù hợp với mục tiêu tương lai của bạn. Đừng quá bằng lòng với những lời khuyên sáo rỗng của những nhà tư vấn rập khuôn.

LIỆU NHỮNG GIẢ THIẾT TRÊN CÓ ĐÚNG KHÔNG?

Nhiều người so sánh luật ERISA với tên lừa đảo khét tiếng Ponzi. Hẳn chuyên lừa mọi người đưa tiền cho mình và hứa sẽ trả với lãi suất cao ngất. Sau đó hãn lại tìm một nhóm người khác và làm tương tự. Hãn lấy tiền của nhóm thứ hai để trả cho nhóm thứ nhất như đã hứa. Nhóm thứ nhất thấy vậy

sẽ nói với bạn bè mình và có thể họ sẽ trở thành nhóm thứ ba để cung cấp tiền trả cho nhóm thứ hai. Vì những gì đã làm mà Ponzi trở thành một cái tên được người ta sử dụng như tên của một tên cáo già chứ không phải một vị anh hùng. Khi người ta nói ai đó rơi vào một kế hoạch Ponzi nghĩa là người đó rất dễ bị dụ tin vào những điều quá tốt không có thật.

Tôi cho rằng rất nhiều người trong chúng ta tin và muốn tin vào những điều kỳ diệu như bà tiên, ông bụt hay thần hộ mệnh. Đó là lý do tại sao khi nhà tư vấn tài chính nói, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” thì mọi người đều tin, mặc dù trong thâm tâm họ biết mọi chuyện có thể không diễn ra như vậy. Ponzi nắm rõ điểm yếu này của mọi người và đó cũng là lý do tại sao lại luôn luôn có những Ponzi mới dù Ponzi thực đã chết từ lâu. Tôi không nói điều luật ERISA giống kế hoạch lừa đảo của Ponzi, điều tôi muốn nói là cách mà mọi người tin rằng điều luật đó sẽ mang lại hiệu quả. Nó thực sự sẽ mang lại hiệu quả, miễn sao thị trường luôn tăng. Nếu giả thiết thị trường luôn tăng không đúng thì “giả thiết” thực ra cũng chỉ là những lời hoa mỹ dối trá.

KHÍA CẠNH TÍCH CỰC

Về mặt lý luận, người cha giàu cho rằng điều luật ERISA được xây dựng trên những giá trị và lý luận xuất sắc. Vấn đề là nó chỉ đơn thuần phân tích dựa trên lý luận. Mà chúng ta đều biết rằng luôn có khoảng cách lớn giữa lý luận và thực tiễn.

Dựa trên những nghiên cứu về điều luật này, người cha giàu nhận thấy nó cũng có ý tưởng muốn mang lại lợi ích cho người lao động. Một người có kế hoạch hưu trí DB sẽ có một khoản tiền để dành cho cuộc sống sau khi nghỉ hưu nhưng họ sẽ chẳng có gì để lại cho con cái cả. Ví dụ một người nghỉ hưu ở tuổi 65 và mất ở tuổi 75 thì toàn bộ lợi nhuận nếu còn nằm trong quỹ lương sẽ bị ngừng chi trả và phần tài sản còn trong các quỹ đầu tư cũng sẽ đưa về cho công ty của ông. Nhưng nếu ông sử dụng kế hoạch hưu trí DC thì sau khi mất ở tuổi 75, nếu quỹ tiền hưu vẫn còn thì phần đó sẽ được chuyển cho gia đình người nghỉ hưu đã mất.

Cha ruột tôi cũng có một kế hoạch hưu trí DB và hầu như ông cũng chẳng còn gì để lại cho con cái. Ông có lương hưu giáo viên, một khoản tiền nhỏ do chính phủ cung cấp, giúp ông một khả năng tài chính nhất định cho chi tiêu hàng tháng nhưng khi ông mất đi thì không có gì để lại cho con cái cả. Nói cách khác, kế hoạch DB không phải là một khoản tiền có thể cho con cái thừa hưởng. Nếu cha tôi có kế hoạch hưu trí DC thì con cái ông sẽ được hưởng phần tài sản còn lại trong các danh mục đầu tư (nếu còn) sau khi nộp thuế di sản. Theo lý luận thì kế hoạch hưu trí DC có những lợi ích mà kế hoạch hưu trí DB không có.

Do đó, ý nghĩa tích cực của kế hoạch hưu trí DC là cố gắng chia đều tài sản của Mỹ và thế giới đến tay người lao động. Và nếu xét về mặt lý luận thì kế hoạch hưu trí DC nên được phát huy vì tài sản thế giới sẽ được chia và xoay vòng cho mọi người.

Đương nhiên, đó là một ý tưởng lớn, một ý tưởng lớn về mặt lý luận. Trên thực tế thì 90% tài sản thế giới hiện đang nằm trong tay của 10% dân số. Tôi sẽ nói về lý do của điều này trong chương tới, một chương về những thiếu sót có thể phá vỡ nhiều thị trường chứng khoán nhưng lại mang đến 90% tài sản về tay 10% người khác.

Nếu bạn hiểu được và vượt qua những thiếu sót này thì bạn sẽ có cơ hội trở thành một người trong 10% dân số nắm giữ 90% tài sản của toàn thế giới đó.

CHƯƠNG 6

Chỉ mới bỏ tiền ra đầu tư

không có nghĩa là trở thành nhà đầu tư

Trong tất cả những sai lầm của cải cách lương hưu, người cha giàu cho rằng cái sai lầm lớn nhất là nó buộc những người không phải là nhà đầu tư phải bỏ tiền đầu tư. Theo người cha giàu, nếu giả thiết rằng một thay đổi luật pháp sẽ thình lình biến người ta thành những chuyên gia đầu tư chỉ qua một đêm là một sai lầm lịch sử. Ông nói, “Với một người đã được lập trình từ lúc mới sinh để trở thành một nhân viên đi làm kiếm tiền thì làm sao trong phút chốc có thể biến người đó thành một nhà đầu tư biết chấp nhận rủi ro được? Một người tìm kiếm sự an toàn sẽ rất khó trở thành một nhà đầu tư chấp nhận rủi ro.” Theo người cha giàu, giả thiết này là một điều sai lầm lớn nhất trong hết thảy và cuối cùng sẽ dẫn đến sự sụp đổ thị trường chứng khoán nghiêm trọng nhất trong lịch sử.

Nếu đã từng đọc cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 2*, hẳn bạn sẽ rất quen với biểu đồ sau:



Với những người chưa quen với Kim Tứ Đồ hoặc chưa hề đọc cuốn sách đó, tôi sẽ giải thích ngắn gọn về biểu đồ trên như sau:

L: tượng trưng cho người lao động

T: tượng trưng cho những chủ doanh nghiệp tư nhân nhỏ

C: tượng trưng cho những chủ doanh nghiệp lớn

Đ: tượng trưng cho các nhà đầu tư

Có bốn cách để bạn kiếm tiền, hay có bốn nhóm người. Mỗi nhóm người có một cách nghĩ khác nhau về tiền và sự an toàn tài chính.

Người cha giàu nói, “Sai lầm lớn nhất của ERISA là họ cho rằng những người nhóm bên trái kim tứ đồ có thể dễ dàng chuyển thành người nhóm bên phải. Con người ở mỗi nhóm đều khác nhau, rất, rất khác nhau. Giả thiết rằng một người trong nhóm L có thể trở thành một nhà đầu tư trong nhóm Đ chỉ bởi vì luật pháp cho phép thay đổi... là một giả thiết ngớ ngẩn. Chỉ bằng một nét bút, người ta có thể thay đổi luật pháp, nhưng người ta không thể làm như thế để thay đổi con người.”

Nói đơn giản, luật ERISA và những tu chính luật ERISA có những quy

định bắt buộc như sau:



Họ đòi hỏi hàng triệu người lao động phải biến thành những nhà đầu tư chuyên nghiệp... và như chúng ta thấy, đó là một sự thay đổi rất lớn nhưng họ lại không phát triển một hệ thống giáo dục để hỗ trợ điều đó.

Hệ thống trường học của chúng ta đào tạo chủ yếu những người cho các nhóm L hoặc T, đó là lý do tại sao phần lớn mọi người đều thuộc nhóm L hoặc nhóm T. Cha ruột tôi, một quan chức giáo dục, lúc nào cũng nói, “Hãy đi học, hãy đạt điểm tốt, như vậy con mới có thể tìm được một công việc bảo đảm an toàn.” Nói cách khác, cha đang khuyên tôi nên tìm một nơi ẩn náu an toàn trong nhóm L. Mẹ tôi, biết rằng tôi muốn trở nên giàu có, thường nói, “Mẹ biết con muốn trở nên giàu có, vì vậy con hãy đi học trường y và làm bác sĩ.” Mẹ đang khuyên tôi tìm một nơi ẩn náu trong nhóm T, tức tự trở thành một nhân viên của chính mình. Tôi trả lời mẹ, “Có một vấn đề mẹ ạ, con làm sao đủ thông minh để làm bác sĩ, mẹ biết trình độ của con mà.” Một điểm ở đây là, nhóm T thường tượng trưng cho nhóm thông minh vì đó là nơi tập trung các bác sĩ, luật sư, kế toán, kỹ sư, v.v..., mặc dù bất cứ cấp độ chuyên nghiệp hay thông minh nào cũng có thể thuộc về bất kỳ một nhóm nào trong bốn nhóm. Nhóm T cũng có thể tượng trưng cho các chuyên gia, những người với một nghề nghiệp hoặc kỹ năng đặc biệt, và nó cũng tượng trưng cho hàng

triệu chủ doanh nghiệp độc lập nhỏ.

Người cha giàu đào tạo cho tôi và con trai ông trở thành những người hoạt động trong nhóm C và Đ. Với những bạn đã đọc các cuốn sách trước đây của tôi, xin được nhắc lại rằng người cha giàu đã giao cho tôi và con trai ông làm hầu hết những việc có thể trong công việc kinh doanh của ông. Ông đã dạy chúng tôi cần bao nhiêu loại công việc để điều hành kinh doanh. Ông cũng chơi cờ tỷ phú với chúng tôi hàng giờ, dạy chúng tôi suy nghĩ như những nhà đầu tư. Một trong những lý do tại sao tôi từng có một việc làm bình thường chỉ trong vòng bốn năm đơn giản là vì người cha giàu đã dạy chúng tôi phải hoạt động ở bên phải kim tứ đồ chứ không phải bên trái.

Khi tôi còn là một cậu bé, người cha giàu từng bảo tôi “Người ta tham gia những nhóm khác nhau vì người ta khác nhau. Người vào nhóm L muốn sự an toàn. Đó là lý do tại sao hầu hết những người trong nhóm L, bất kể là một chủ tịch công ty hay một người tạp vụ, thường sẽ nói như nhau, ‘Tôi có một công việc bảo đảm an toàn, lương tháng ổn định và phúc lợi tốt.’ Tính an toàn và bảo đảm có tầm quan trọng cao nhất với những người trong nhóm L. Thế giới của nhóm Đ, nhóm của những nhà đầu tư, không phải là nơi được xem như thế giới của an toàn và bảo đảm. Nó có thể như vậy nhưng sẽ không bao giờ là như vậy nếu không có sự đào tạo thích hợp.”

Tôi muốn nhắc lại, có một sự khác nhau rất lớn giữa hai từ *bảo đảm* và *tự do*. Giải thích về sự khác nhau này, người cha giàu chỉ ra rằng những người trong nhóm L và T thường muốn có sự *bảo đảm*, đối với một nhân viên, đó là sự bảo đảm đến từ một việc làm, còn đối với một người nhóm T thì đó là sự bảo đảm khi bạn tự làm cho chính bạn, không phụ thuộc vào người khác. Những người bên phía C và Đ muốn tự do, vì vậy nên họ tập trung vào các tài sản mục tiêu của họ. Tôi nghĩ có thể bạn đang phản đối nếu bạn là người thuộc nhóm T, nhóm người nhìn chung là những người muốn làm việc cho chính mình. Nhưng trước khi phản đối, xin xét lại là hầu hết những người trong nhóm T đang *tự do làm việc cho riêng họ*, nhưng vấn đề là họ vẫn *phải làm việc, bất kể thích hay không*. Một người đích thực trong nhóm C hoặc Đ tự do không phải làm gì cả nhưng vẫn có tiền, và đó là sự khác nhau giữa các loại tự do.

Một ngày nọ, tôi tham dự một hội nghị đầu tư và nói chuyện với một

chàng trai trẻ, tự nhận mình là một nhà đầu tư. Tôi hỏi anh ta lĩnh vực anh ta đã đầu tư là gì. Anh ta trả lời, “Tôi có một kế hoạch 401(k) ở công ty với danh mục đầu tư được đa dạng hóa và dĩ nhiên là cả đầu tư trái phiếu nữa.”

Tôi gật đầu và tự nhủ, “Phố Wall đã làm tốt việc giáo dục tài chính cho vị khách hàng trung thành này đấy chứ.” Không muốn làm anh vỡ mộng, tôi hỏi, “Thu nhập từ các hoạt động đầu tư của anh mỗi tháng được bao nhiêu?”

“Thu nhập?” anh đáp. “Tôi không có thu nhập từ đó. Hàng tháng tôi chuyển một phần thu nhập của tôi vào các công ty quỹ hỗ trợ thông qua trừ lương trực tiếp.”

“Và anh nghĩ đến bao giờ anh mới nhận được một khoản thu nhập nào đó từ những hoạt động đầu tư này?” tôi hỏi.

“Ồ, năm nay tôi hai mươi bảy tuổi. Tôi định để tiền của tôi lớn dần lên mà không phải chịu thuế cho đến khi tôi về hưu, hy vọng là vào khoảng sáu mươi. Rồi tôi sẽ chuyển danh mục đầu tư vào một tài khoản tự quản lý và không phải tiếp tục đầu tư nữa. Ông xem, tôi đang đầu tư cho dài hạn.”

“Chúc mừng,” tôi bắt tay anh ta. “Chúc anh may mắn.”

Vấn đề ở đây là, chàng thanh niên này có thể đang đầu tư, nhưng tôi sẽ không gọi anh ta là một nhà đầu tư... ít nhất không xuất phát từ định nghĩa mà người cha giàu đã dùng khi đề cập đến Kim tứ đồ. Theo người cha giàu, các nhà đầu tư là những người thu tiền từ các khoản đầu tư của họ. Khi bạn bắt đầu thu tiền mới có thể nói là bạn đang đầu tư... nhưng cũng chưa hẳn bạn là một nhà đầu tư. Để chứng tỏ cho người cha giàu thấy tôi là một nhà đầu tư, tôi phải cho ông thấy rằng dòng lưu kim của tôi đang chảy vào... và đã ngừng chảy ra. Gần đây, hàng triệu người đầu tư vào các kế hoạch DC nhận ra rằng những đồng tiền họ bỏ ra đầu tư đã chảy ra khỏi túi họ rồi lại đang chảy ra khỏi các kế hoạch hưu trí DC của họ... đó là lý do tại sao ngày nay có quá nhiều nhà đầu tư gục ngã. Có thể họ đã đầu tư nhưng họ chưa trở thành những nhà đầu tư thực thụ.

Trong hoạt động đầu tư, nhiều người rất giỏi việc làm cho đồng tiền

chảy ra... nhưng rất ít người giỏi việc làm cho đồng tiền chảy vào... dù chính điều đó mới biến bạn thành một nhà đầu tư giỏi. Trong hoạt động đầu tư, hầu hết mọi người đều làm. cho tiền chảy ra và gần như không có gì chảy ngược về lại. Sau khi luật ERISA được thông qua, hàng triệu người bắt đầu *đầu tư* nhưng không ai biết liệu họ có trở thành những *nhà đầu tư* hay không. Chỉ có thời gian mới có thể trả lời câu hỏi có bao nhiêu sự chuyển đổi từ nhóm L, T hoặc C sang nhóm Đ khi những ngày làm việc của họ đã qua đi.

Trong bộ phim Jerry Maguire có một dòng thoại kinh điển, “Cho tôi thấy tiền.” Các bạn tôi là những nhà đầu tư sùng sỏ cho rằng hàng chữ đó rất thiêng liêng, bởi vì họ biết bỏ tiền vào đầu tư không có nghĩa là khoản đầu tư đó sẽ mang lại tiền. Trong giới bạn bè tôi, một vụ đầu tư sẽ chưa hẳn là đầu tư cho đến khi số tiền đầu tư đó mang lợi nhuận trở về. Ngay bây giờ, đối với hàng triệu người, với những kế hoạch hưu trí DC, tiền đang chảy ra và hàng triệu người đang tự hỏi không biết nó có quay về hay không. Nhiều người gọi điện cho các nhà môi giới của mình và yêu cầu họ, “Cho tôi thấy tiền.”

Một buổi tối, vợ chồng tôi đi dự tiệc, bà chủ tiệc hỏi vợ tôi rằng cô ấy đang làm gì để sống. Kim trả lời đơn giản, “Tôi đầu tư bất động sản.” Đôi mắt bà chủ tiệc sáng lên và nói, “Tôi cũng vậy. Tôi và chồng tôi đã bắt đầu với một căn nhà nhỏ, đến khi giá lên thì bán đi. Chúng tôi đã làm như vậy ba lần và giờ hãy xem ngôi nhà của chúng tôi. Chúng tôi tiếp tục đầu tư vào bất động sản và ngày nay chúng tôi đã có một ngôi nhà khang trang.”

Tôi biết trong lòng mình, người bạn của chúng tôi nghĩ rằng bà ấy là một nhà đầu tư thực thụ... và về mặt kỹ thuật là như vậy. Nhưng trong giới bạn bè chúng tôi, bà ấy sẽ không được gọi là một nhà đầu tư bất động sản, mà sẽ được gọi là một người sở hữu nhà may mắn. Mặc dù bà có một ngôi nhà khang trang, nhưng vẫn có sự khác nhau rất lớn giữa một nhà đầu tư bất động sản đang sở hữu một ngôi nhà làm hao tổn 5.000\$ một tháng so với một nhà đầu tư bất động sản đang được hưởng một khoản thu nhập ròng 5.000\$ một tháng. Theo định nghĩa về nhóm đầu tư của chúng tôi, một nhà đầu tư bất động sản có được những khoản, thu nhập hàng tháng từ tiền cho thuê nhà, tài sản thương mại, nhà kho, cao ốc văn phòng, v.v... Nói cách khác, bất chấp chúng tôi có làm việc hay, không, chúng tôi vẫn có thể “cho họ thấy tiền”... đồng tiền đang đi vào.

SAI LẦM LỚN NHẤT TRONG HẾT THẢY

Thế thì tại sao người cha giàu cảm thấy những người trong nhóm L bị buộc phải vào nhóm Đ là một sai lầm lớn nhất trong hết thảy? Một lần nữa, câu trả lời là vì họ có những tính cách hoàn toàn khác nhau. Một người ở nhóm L hoặc T làm việc vì tiền còn người ở nhóm C và Đ làm việc để xây dựng hoặc tìm kiếm tài sản. Điều này có vẻ như chỉ là một khác biệt nhỏ trên lý thuyết, nhưng sau khi một người về hưu, sự khác biệt này mới thật đáng kể. Với một nhà đầu tư chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm, việc học cách nhìn thấy đồng tiền từ các khoản đầu tư dựa trên cơ sở hàng tháng không phải là việc dễ... vậy mà ERISA lại yêu cầu mọi người phải làm điều đó. Khi một người lao vào một kế hoạch hưu trí DC, họ bị đẩy ra khỏi công việc, nơi ẩn náu an toàn của họ. Đối với nhiều người, đây là lần đầu tiên trong đời họ phải đối mặt với thế giới thực... một thế giới thực mà người cha giàu từng phải đối mặt ở tuổi 13, tôi đối mặt ở tuổi 32, cha tôi đối mặt ở tuổi 53, còn người nhân viên Enron trên trang bìa tờ USA Today thì ở tuổi 58.

GẶP GỠ THẾ GIỚI THỰC

Những ngày xưa tốt đẹp, khi một nhân viên nghỉ hưu, ông ta có thể có một bữa tiệc nghỉ hưu, một chiếc đồng hồ đeo tay bằng vàng, và một kế hoạch hưu trí DB để sinh sống suốt những ngày còn lại trong đời. Nói cách khác, họ có thể về hưu và ngồi đợi những tờ ngân phiếu được gửi đến nhà. Đó là tất cả những gì họ phải làm.

Cũng những ngày xưa tốt đẹp, nếu người nghỉ hưu từng làm việc cho một công ty lớn hay một công ty có đoàn thể mạnh, họ còn có thể được hưởng chính sách COLA, một dạng điều chỉnh vật giá. Khi lạm phát tăng, họ được thêm những khoản trợ cấp xác định. Một số người còn được chăm sóc y tế trong suốt thời gian nghỉ hưu. Miễn là còn sống, họ có thể đi bác sĩ và công ty sẽ thanh toán tiền khám chữa bệnh cho họ. Nói cách khác, các kế hoạch nghỉ hưu DB trở nên quá tốn kém vì ngày càng có nhiều người nghỉ hưu và họ ngày càng sống lâu hơn do y học ngày càng tiến bộ. Những nghĩa vụ pháp lý nặng nề này là một trong những lý do thực tế vì sao luật ERISA được lập ra. Những nhân viên có kế hoạch DB và chăm sóc y tế trở nên quá tốn kém trong

một thế giới đang gia tăng cạnh tranh toàn cầu.

Trong thế giới ngày nay, khi một người về hưu, có thể vẫn có một bữa tiệc nghỉ hưu và một chiếc đồng hồ đeo tay bằng vàng, nhưng một khi về hưu, rất có khả năng họ chỉ biết ngồi nhìn lại chính mình. Một số có thể sống với kế hoạch nghỉ hưu của công ty, một số người khác có thể lựa chọn IRA, một tài khoản hưu trí cá nhân, và nhiều người khác sẽ quyết định bán đi những tài sản tài chính của mình để lấy tiền gửi vào ngân hàng.

Sau đây là ba lý do thật sự cho thấy tại sao người cha giàu nhìn thấy sự sụp đổ thị trường chứng khoán trầm trọng nhất trong lịch sử đang đến. Đó là:

1. Sẽ có một thị trường hạ giá gây ra bởi những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bán cổ phiếu để thu tiền. Người cha giàu nói, “Những người ở nhóm L và T làm việc cả đời để kiếm tiền chứ không phải kiếm những tài sản tài chính. Phần lớn những người nhóm L và T không tin vào thị trường chứng khoán. Một khi họ rời công ty, tất cả nỗi sợ hãi và bất an từ trước đến giờ - những nỗi sợ hãi và bất an khiến họ suốt đời trở thành những người nhóm L hoặc T - nay sẽ chỉ gia tăng thêm mà thôi.

Một khi đã rời công ty, họ sẽ bám víu vào những gì họ biết và tin, đó là tiền mặt... chứ không phải cổ phiếu hay các quỹ hỗ tương đầu tư.”

Theo tạp chí Business Week, năm 1990, trong các kế hoạch 401 (k) và những kế hoạch tương tự có 712 tỷ dollar và chỉ có 45% số này là dưới dạng cổ phiếu. Đến cuối năm 2000, con số này tăng lên 2,5 ngàn tỷ dollar, với 72% là cổ phiếu và các vốn cổ đông tương tự. Nói cách khác, vì tiền đến từ các quỹ hưu trí nên một cuộc bùng nổ thị trường đang hình thành. Trong tình hình thị trường tăng giá, những người được gọi là nhà đầu tư trở nên tự tin hơn và bắt đầu đem tiền mặt đi mua cổ phiếu, đơn giản vì họ được lời từ cổ phiếu cao hơn tiết kiệm gửi ngân hàng. Khi thị trường bùng nổ, nhiều người tự nhận là nhà đầu tư, những người “dự tiệc trễ”, bắt đầu dốc hết tiền tiết kiệm của họ để đưa vào thị trường, trước hết là vào các quỹ hỗ tương, làm tăng lớp tài sản này lên đến 4 ngàn tỷ dollar. Cùng thời gian này, các báo cáo cho thấy tỷ lệ tiết kiệm gia đình của Mỹ rơi xuống dưới 1%. Một cơn nghiện phát sinh và những người chưa hề có mặt trong thị trường bao giờ thì bây giờ bắt đầu xuất hiện.

Nhiều người đang đầu tư vào những kế hoạch hưu trí DC nhận thấy các kế hoạch này gia tăng giá trị. Đột nhiên họ tin rằng bây giờ họ đã là nhà đầu tư thực thụ và bắt đầu đem tiền tiết kiệm của mình đưa hết vào thị trường. Phần lớn những người này đến từ những nhóm L và T. Những người trong số người để dành thình lình bắt đầu đầu tư. Nhưng họ không phải là những nhà đầu tư.

Người cha giàu tin rằng cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán nghiêm trọng nhất lịch sử sẽ xảy ra khi hàng triệu người bắt đầu bán đi những tài sản tài chính mà họ không hiểu và không tin. Người cha giàu nói, “Những người trong nhóm L yêu thích sự bảo đảm. Nếu họ cảm thấy sự bảo đảm của họ bị đe dọa, họ sẽ không giữ lại những tài sản tài chính của mình nữa. Nếu họ cảm thấy không được bảo đảm, sẽ không có bất kỳ một sự rút tiền có hệ thống nào như trong những lời kêu gọi cải cách lương hưu... Thay vì thế, sẽ có một cơn hoảng loạn những cổ phiếu rao bán hạ giá... một cơn hoảng loạn gây ra bởi những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số muốn chuyển đổi những tài sản tài chính của họ trở lại thành tiền mặt... tiền mặt dành cho các tài khoản tiết kiệm của họ... rất nhanh.”

Lúc đầu tôi không hiểu người cha giàu đang nói đến điều gì. Bây giờ khi đã già dặn hơn tôi mới biết rõ hơn về sự khác nhau tinh tế đó. Ngày nay, tôi nhận thức rất rõ về sự khác nhau đó mỗi khi tôi nghe có người nói, “Tôi đang dành dụm chuẩn bị về hưu” hoặc “Tôi đang để dành cho việc học của con tôi.” ít khi nào tôi nghe người ta nói “Tôi đang đầu tư để chuẩn bị về hưu” hoặc “Tôi đang đầu tư cho việc học của con tôi.” Vì người cha giàu, đã nói, “Những người dành dụm và những nhà đầu tư không thể là một. Người dành dụm cảm thấy an toàn với tiền mặt, không phải với các quỹ hỗ tương. Khi nào những chao đảo nhẹ biến thành một cú hích mạnh thì họ sẽ bán, và khi hàng triệu người trong số họ bắt đầu bán đổ bán tháo thì thị trường sẽ sụp đổ. Sẽ không có bất kỳ một sự rút tiền có hệ thống nào cả.”

Nước Nhật đang chao đảo bên bờ thảm họa tài chính và ngân hàng trong vài năm nay. Cùng lúc, các ngân hàng Nhật lại bùng nổ tiền vì phần lớn những người Nhật là những người lao động dành dụm. Thực tế, Nhật có tỷ lệ tiền gửi tiết kiệm cao nhất thế giới. Bởi vì các ngân hàng quá “xua đuổi” tiền nên lãi suất được trả cho các khoản tiết kiệm gần như là 0%. Dù ngay cả khi các ngân hàng Nhật không trả lãi cho các khoản tiết kiệm, tiền vẫn được gửi

vào ngân hàng. Tại sao? Lý do là vì những người lao động dành dụm thà gửi tiền không lãi còn hơn phải chịu rủi ro. Tôi đoán trong vài năm sắp tới, các ngân hàng Mỹ cũng sẽ bắt đầu “xua đuổi” tiền. Nếu ngân hàng đầy tiền, thật khó cho họ khi phải trả 10% lãi suất cho những người gửi số tiền đó. Như tôi đã viết các ngân hàng Mỹ đang trả 2% lãi suất cho tiền gửi tiết kiệm. Hai phần trăm không phải là một khoản đền đáp tốt cho việc đầu tư của bạn.

Như vậy lý do chính của sự sụp đổ sắp đến là vì phần lớn người ta ngày nay bỗng nhiên không cảm thấy bảo đảm đối với các quỹ hỗ tương và cổ phiếu. Khi bắt đầu về hưu, hàng triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ chuyển cổ phiếu và các quỹ hỗ tương thành tiền mặt để đem gửi ngân hàng và quay trở lại với những gì họ đã bỏ ra cả đời để tìm kiếm - tiền mặt. Như người cha giàu đã nói, “Con có thể thay đổi luật pháp nhưng không thể thay đổi con người”.

2. Vật giá và chi phí y tế tăng cao. Như đã nói trên, các kế hoạch hưu trí DB có sự điều chỉnh vật giá. Với kế hoạch hưu trí DC, sau khi về hưu, lúc vật giá và chi phí y tế tăng, những người nghỉ hưu sẽ phải bán đi các tài sản tài chính của họ để chi trả cho những phí tổn cho cuộc sống. Một lần nữa điều này đã thổi bay lý thuyết rút tiền có hệ thống ra cửa sổ. Những sự khác nhau mong manh giữa kế hoạch DB và DC cũng sẽ góp phần vào sự sụp đổ thị trường sắp tới. Để sống người ta phải có tiền mặt chứ không phải có các quỹ hỗ tương. Vì thế các quỹ hỗ tương phải được bán đi để lấy tiền mặt.

3. Số lượng những người thiếu khôn ngoan sẽ gia tăng. Trích từ câu nói của Warren Buffett, “Con người đầy tham lam nhưng dễ lo sợ và có những hành động điên rồ, đó là điều có thể dự báo được. Song hậu quả của chúng thì không thể lường trước hết được.”

Hầu hết chúng ta biết rằng bất cứ thị trường nào cũng vận hành dựa trên tính tham lam và nỗi lo sợ. Lý do khiến thị trường đi lên trong những năm 1990 là vì sự tham lam, và lý do khiến thị trường đi xuống là vì nỗi lo sợ. Trong tương lai gần, một lý do nữa để người ta chuyển tài khoản hưu trí của họ thành tiền mặt là vì sự điên rồ.

Tôi sẽ cho bạn một ví dụ về tính điên rồ trong đầu tư. Trong những năm 1990, tôi gặp nhiều người nhân viên giàu có nghĩ rằng họ giàu có bởi vì họ là

những nhà đầu tư... nhưng trên thực tế, họ chỉ là những nhân viên may mắn. Có lần tôi gặp một nhân viên của Intel. Năm 1997, khi thị trường đang tăng trưởng, giá trị cổ phiếu của ông lên đến gần 35 triệu dollar. Ông nghĩ rằng chắc chắn mình là một nhà đầu tư giỏi chứ không phải là một nhân viên may mắn. Theo định nghĩa, một nhà đầu tư chính thức là một người có hơn 1 triệu dollar giá trị ròng hay một công việc lương cao. Bây giờ, làm thế nào đánh giá một người có phải là một nhà đầu tư chính thức hay không đã vượt quá khả năng của tôi, nhưng đó là quy luật. Tôi có một cách đánh giá tốt hơn về một người có phải là nhà đầu tư chính thức hay không, nhưng ủy ban Giao dịch Chứng khoán (SEC) không hỏi ý kiến tôi.

Sau đó, nhà đầu tư - nhân viên Intel này với hàng triệu dollar trở nên mù quáng và bắt đầu đầu tư vào bất cứ cái gì chuyển động được. Ông mua các công ty tư nhân, mua quyền cộng tác với các công ty, hoặc thậm chí mua đứt các công ty và cho con cái mình quản lý chúng. Ông mua những thứ xa xỉ như máy bay riêng, thuyền buồm, và hai ngôi nhà lớn. Rồi ông gặp một cô gái trẻ tuổi hơn cả con gái mình và ly dị vợ, thế là người vợ nhận được cả một khối tiền. Người cha giàu thường nói, “Một người điên rồ và tiền của anh ta là một bữa tiệc lớn.” Kết thúc bữa tiệc đó, anh bạn của chúng ta phá sản và tìm đến tôi xin việc. Ông cần một việc làm vì cô vợ thứ hai đã lấy hết số tiền còn lại của ông sau khi ly dị lần thứ hai. Ông chỉ là một trong hàng chục người tương tự mà tôi đã từng gặp trong những năm 1990 phát đạt. Họ là những nhân viên may mắn và tự cho mình là những nhà đầu tư - nhưng rồi họ nhận ra mình chỉ là những kẻ ném tiền qua cửa sổ. Không có gì sai lầm với điều đó trừ khi bạn chắc chắn mình còn đủ tiền để tiếp tục ném qua cửa sổ một lần nữa.

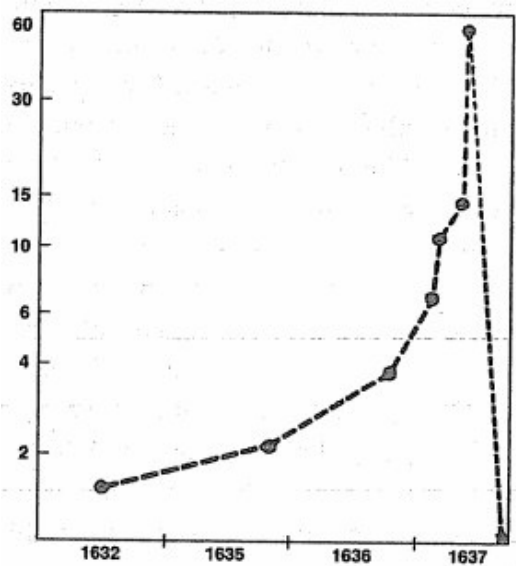
Ví dụ về sự điên rồ trong đầu tư này có thể tìm thấy ở các ngôi sao thể thao, ngôi sao điện ảnh, ngôi sao nhạc rock, những người trúng số, những người thành linh được thừa kế một số tiền kếch xù, và bất kỳ ai đã điên rồ khi tin rằng đầu tư tiền và trở thành nhà đầu tư là như nhau. Trong một vài năm nữa, vì một số người may mắn hơn sẽ bắt đầu về hưu với một số tiền lớn trong các kế hoạch hưu trí DC nên bạn sẽ bắt đầu đọc thấy trên báo chí những người điên rồ đang bị lừa mất hết tiền hưu. Nhiều người sẽ bị lừa bởi vì họ không phân biệt được việc đầu tư tiền khác với việc trở thành một nhà đầu tư như thế nào.

Tóm lại, sai lầm lớn nhất hết thảy, theo người cha giàu, là dù đã đầu tư, người ta vẫn chưa thể trở thành một nhà đầu tư. Ông nói, “Điểm nhỏ bé và

dường như tầm thường này có khả năng kéo thị trường chứng khoán rơi xuống.” Vì vậy, lời tiên tri của người cha giàu là đến một lúc nào đó trong tương lai gần, hàng triệu người sẽ từ từ thức tỉnh và nhận ra họ đã bị luật pháp buộc phải mua những gì mà họ thực sự không muốn (một kế hoạch DC), và không thể bán trừ phi họ chịu trả một số tiền phạt thuế khổng lồ do rút trước hạn. Trên hết, nhiều người được khuyến khích đầu tư vào những sản phẩm họ không thực sự định giá được, không hiểu được và họ nghĩ là họ đã trả quá cao cho những sản phẩm này. Ông nói, “Về điểm này, những người dành dụm sẽ bắt đầu chuyển đổi các vụ đầu tư của họ trở lại thành những gì mà vì nó họ đã làm việc suốt đời - tiền mặt... không phải cổ phiếu, trái phiếu, hay các quỹ hỗ tương. Sự sụp đổ thị trường sẽ xảy ra bởi vì người ta được luật pháp khuyến khích đầu tư nhưng họ không bao giờ được học để trở thành những nhà đầu tư. Hãy nhớ, những nhà đầu tư muốn có tài sản còn những người dành dụm muốn có tiền mặt. Đó là lý do tại sao bạn nghe nhiều người nói, “An toàn như tiền nằm trong ngân hàng.”

Có lần người cha giàu giải thích với tôi rằng định nghĩa của ông về cơn nghiện trong thị trường tài chính, sự chuyển đổi phi lý từ tiền mặt thành các tài sản tài chính như cổ phiếu, trái phiếu, quỹ hỗ tương... Trải qua hàng thế kỷ, người ta từng có nhiều cơn nghiện. Một trong những vụ nổi tiếng hoặc khét tiếng là cơn nghiện hoa tu-lip ở Hà Lan từ năm 1634 đến 1637. Cơn nghiện hoa tu-lip xảy ra do những người Hà Lan yêu điên cuồng loài hoa được nhập khẩu từ Trung Quốc này. Chẳng mấy chốc, họ tạo ra nhiều giống mới và không lâu sau một cơn nghiện nổi lên. Có những bông hoa tu-lip đắt gấp trăm lần trọng lượng của nó tính bằng vàng. Đột ngột cơn nghiện qua đi và sự hoảng loạn bắt đầu, sự hoảng loạn khi người ta tìm cách chuyển những bông hoa này trở lại thành tiền. Ngày nay, cơn nghiện hoa tu-lip nghe buồn cười cũng giống như cơn nghiện dot.com vài năm nay.

Định nghĩa về sự hoảng loạn tài chính của người cha giàu là sự chuyển đổi phi lý từ tài sản tài chính trở thành tiền mặt. Nói cách khác, bỗng nhiên người ta thức tỉnh và nhận ra rằng những gì họ đã mua không đáng giá so với số tiền đã trả và họ muốn lấy tiền lại. Người ta thường gọi đó là “nỗi hối tiếc của người mua”. Khi hàng triệu người đầu tư vào quỹ hỗ tương và các tài sản tài chính khác trải nghiệm nỗi hối tiếc của người mua và đòi trả lại tiền thì một cuộc hoảng loạn sẽ xảy ra và cuộc hoảng loạn đó dẫn đến một sự sụp đổ... sự sụp đổ lớn nhất trong lịch sử thế giới. Như người cha giàu đã nói, “Chỉ mới bỏ tiền ra đầu tư không có nghĩa là trở thành nhà đầu tư.”



Cơn nghiện hoa Tulip 1634-37

*Dựa trên những số liệu ước tính trong lịch sử

CHƯƠNG 7

Mọi người đều cần phải trở thành nhà đầu tư

“Họ không nhận ra đầu tư có tầm quan trọng như thế nào sao?” tôi hỏi người cha giàu. Chúng tôi vừa kết thúc một cuộc họp với nhóm quản lý nòng cốt và những nhân viên hàng đầu của ông, khoảng 125 người.

“Chúng ta sẽ thấy,” ông đáp. “Cha đã làm hết sức để thuyết phục họ nhưng có thể là cha chỉ thúc đẩy họ nhiều hơn mà thôi. Kế hoạch 401(k) mà chúng ta đang làm là một lợi ích nhưng nhiều nhân viên không muốn góp phần vào kế hoạch đó. Một số người chỉ đóng góp một ít. Ngay cả một số người trong nhóm quản lý cũng không đóng góp nữa. Cha không biết khi về hưu họ định sống bằng cái gì đây.”

Đó là năm 1988. Người cha giàu gọi điện hỏi tôi có muốn dự cuộc họp đó không. Năm 1987, thị trường chứng khoán sụp đổ vào tháng 10 khiến nhiều người sợ hãi và ngưng không đóng góp vào kế hoạch hưu trí DC của mình nữa.

“Cha đã mời đại diện công ty quản lý quỹ đến giải thích cho các nhân viên một lần nữa về kế hoạch 401(k) của họ vận hành như thế nào. Nhưng nghĩa vụ tài chính pháp lý không cho phép nhà tư vấn này đưa ra những lời khuyên cụ thể về đầu tư. Bà ấy chỉ giới thiệu thông tin chứ không khuyên người ta nên mua cái gì. Vì thế bà ấy giải thích kế hoạch mà không đi sâu vào chi tiết. Điều đó làm cho các nhân viên cảm thấy quá rủi ro vì họ không có ý

tưởng sẽ đầu tư vào đâu. Tại sao luật pháp lại không cho những người quản lý kế hoạch đưa ra những lời khuyên cho nhân viên cụ thể hơn một chút?”

“Con không biết chuyện đó,” tôi nói. “Những năm gần đây con không hiểu tại sao các nhà tư vấn chỉ trình bày kế hoạch mà không có nhiều lời khuyên. Hôm nay con mới biết đó là do nghĩa vụ tài chính pháp lý.”

“Ít ra bà ấy cũng bảo họ rằng họ là nhân viên hào phóng vì họ sẵn sàng đóng góp đồng tiền của mình. Nhiều nhân viên không cộng tác với bất kỳ một quỹ nào và chỉ vài người chịu đưa ra 50 xu trong mỗi đồng họ được hưởng. Dù cha muốn làm một người hào phóng nhưng vẫn chỉ có một số ít nhân viên đóng góp trên một cơ sở chuẩn mực” người cha giàu nói.

“Dù họ không nhận được nhiều lời khuyên đầu tư nhưng không lẽ không một nhân viên nào nhận ra rằng mỗi đồng đóng góp của họ cũng giống như một đồng miễn thuế sao?” tôi hỏi. “Tất cả những gì họ phải làm là đưa vào thị trường một đồng và biết chắc là đồng đó được miễn thuế.”

“Họ nghe từng chữ ấy chứ,” người cha giàu nói. “Mấy năm nay cha vẫn nói hoài một chuyện nhưng hình như không có gì thay đổi. Thậm chí cha nói rằng một người đóng góp vào kế hoạch là đang kiếm được nhiều tiền hơn những người không đóng góp. Vẫn không thay đổi được gì. Rồi sau khi thị trường sụp đổ, vài người trong số họ trước đây từng đóng góp giờ lại bỏ ngang. Đó là lý do tại sao cha mời đại diện công ty quỹ đến giải thích cho họ. Cha hy vọng làm được một điều tốt.”

Chúng tôi trở về văn phòng của ông. Một lần nữa tôi lại hỏi, “Họ không nhận ra đầu tư quan trọng như thế nào sao cha?”

“Cha tin là họ nhận ra,” người cha giàu đáp.

“Vậy tại sao họ không đầu tư?” tôi hỏi.

Với câu hỏi này, người cha giàu ngồi xuống bàn làm việc và viết lên giấy những chữ sau:

GIÀU

TRUNG LƯU

NGHÈO

Nhìn tôi, ông nói, “Mỗi người trong chúng ta đầu tư theo cách này hay cách khác. Chúng ta đầu tư vào những lĩnh vực khác nhau theo những cách hoàn toàn khác nhau.” Rồi ông viết tiếp kế bên mỗi nhóm:

GIÀU: Giáo dục tài chính tốt

Xây dựng doanh nghiệp

Đầu tư bất động sản lớn

Các quỹ vốn cổ đông

Các quỹ bảo hộ

Người quản lý tiền cá nhân

Những công ty riêng

Những công ty hữu hạn

TRUNG LƯU: Giáo dục tốt

Công việc lương cao

Nghề nghiệp chuyên môn

Nhà cửa

Tiền tiết kiệm dành dụm

Kế hoạch hưu trí

Quỹ hỗ trợ

Đầu tư bất động sản nhỏ

NGHÈO: Gia đình đông con

Các chương trình hỗ trợ của chính phủ

“Đây là những vụ đầu tư khác nhau mà các nhóm khác nhau đầu tư vào,” người cha giàu nói. “Người nghèo thường có gia đình lớn, tin rằng con cái sẽ chăm sóc họ lúc về già. Họ cũng hy vọng ở các chương trình của chính phủ như an sinh, xã hội, trợ cấp xã hội, chăm sóc y tế....”

“Người nghèo đầu tư vào con cái?” tôi nghi ngờ hỏi.

Người cha giàu gật đầu, “Đó là thông tin từ những bảng tổng hợp khái quát nhưng con sẽ thấy đôi chút sự thật trong đó. Họ không thể nói ra nhưng họ trông mong sẽ được con cái hỗ trợ khi họ không còn làm việc nữa.”

“Còn người trung lưu đầu tư vào giáo dục tốt để họ có thể tìm được công việc có lương cao,” tôi nói theo những gì người cha giàu ghi ở trên. “Đối với họ đó là đầu tư ư?”

“Đúng,” người cha giàu mỉm cười. “Không đúng như vậy đối với gia đình

con sao? Việc con có bằng đại học, và khả năng làm một nghề như bác sĩ, luật sư, hoặc một chức danh như phó chủ tịch hoặc tổng quản lý có thể không quan trọng đối với cha mẹ con sao?”

Tôi đồng ý, “Việc học rất quan trọng trong gia đình con. Mẹ con thật sự muốn con trở thành một bác sĩ và cha con luôn nghĩ con nên theo trường luật.”

Người cha giàu chặc lưỡi, “Và ông bà không đòi con mua một căn nhà và có một kế hoạch hưu trí hả? Thực tế, con đã từng bảo cha là cha con muốn con ở lại bên Quân đoàn Thủy quân vì họ có một kế hoạch hưu trí tốt với nhiều phúc lợi mà.”

Một lần nữa tôi gật đầu, “Nhưng người nghèo không muốn như vậy sao, ít ra là trong công việc của họ?”

“Họ có thể mơ một công việc có lương cao. Nhưng mơ là mơ và thực là thực. Nếu để ý con sẽ thấy phần lớn những nhân viên lương thấp của cha cứ đổi việc này sang việc khác đơn giản vì đổi việc làm là rất dễ dàng, miễn con đừng đòi lương cao. Vì vậy nên họ mơ tìm được một việc làm có lương thật cao nhưng trong thực tế, nếu không có một nền giáo dục tốt hoặc vài kỹ năng kỹ thuật thì không thể bàn đến một công việc lương cao được.”

“Vì thế nên họ sử dụng hầu hết số tiền dành dụm của mình vào quần áo và ăn uống cho con cái. Đó là cách đầu tư của họ.”

Người cha giàu gật đầu, gõ cây viết chì lên phần đầu tư của người nghèo. “Bây giờ các nhà quản lý được giáo dục đại học của cha thì khác,” ông nói, nhắc cây viết chì chỉ đến phần đầu tư của người trung lưu. “Là nhân viên, họ có khuynh hướng ở lại lâu hơn vì biết rằng nếu họ rời khỏi một nơi, họ phải bắt đầu lại tất cả, thường là từ nấc thang dưới cùng. Đó là lý do tại sao họ thích chức danh và thâm niên. Cũng phải mất thời gian lâu hơn để tìm ra việc nếu con muốn lương cao hơn. Vì thế họ đầu tư nhiều thời gian hơn vào nền giáo dục tốt, lương cao, bảo đảm nghề nghiệp, thăng tiến và chức vụ. Đó

là những gì quan trọng đối với giới trung lưu. Như cha đã nói, người ta đầu tư nhưng bằng những cách khác nhau. Người ta chỉ đầu tư thời gian và tiền bạc vào những gì họ nghĩ là quan trọng”

“Nếu vậy thì người giàu xây dựng doanh nghiệp và đầu tư vào các mảng lớn của bất động sản,” tôi nói. “Hoặc họ đầu tư vào quỹ vốn cổ đông, quỹ bảo hộ, trong khi giới trung lưu có quỹ hỗ tương.”

Người cha giàu tiếp tục, “Hoặc người giàu đầu tư vào các nghiệp đoàn, cộng tác, hoặc họ có những nhà quản lý quỹ cá nhân làm việc đó cho họ. Họ đầu tư vào những lĩnh vực đầu tư chỉ dành cho người giàu.”

“Nhưng không phải giáo dục đại học đều quan trọng với mọi người sao?” tôi hỏi.

“Đúng vậy,” người cha giàu đáp. “Thực tế, nếu con nhìn vào hết thầy ba nhóm và các việc đầu tư của họ, cả ba loại đầu tư đều quan trọng, ngay cả với người giàu.”

“Ý cha là người giàu cũng cần gia đình đông con?” tôi hỏi.

“Không cần đông, nhưng gia đình quan trọng với tất cả chúng ta, bất chấp nhóm nào. Và nếu vậy thì sự hỗ trợ của chính phủ cũng quan trọng đối với người giàu. Nếu chính phủ không hỗ trợ người nghèo với các chương trình trợ cấp xã hội, sẽ có người ăn xin trên đường phố và trộm cướp sẽ xông vào nhà người giàu. Vì thế người giàu đầu tư vào hỗ trợ của chính phủ thông qua việc đóng thuế hoặc các công tác từ thiện.”

Người cha giàu tiếp tục giải thích rằng nếu muốn giàu có, tôi cần phải đầu tư vào cả ba nhóm. Nói cách khác, nếu muốn giàu có, tôi phải đầu tư nhiều hơn những người thuộc hai nhóm kia. Ông nói, “Nếu con muốn trở nên giàu có, cha khuyên con là phải đầu tư vào cả những gì người trung lưu và người nghèo đầu tư. Đừng bao giờ... cha nhắc lại... đừng bao giờ cố bỏ qua bất cứ lĩnh vực nào trong số hai vụ đầu tư đầu tiên của người nghèo. Nếu con muốn trở nên giàu có, con phải đầu tư nhiều hơn... chứ không được ít hơn hai nhóm đầu.”

Ông tiếp tục chỉ cho tôi thấy tầm quan trọng của gia đình, nhà cửa, và kế hoạch hưu trí. Ông nói, “Nhiều người cố làm giàu mà không có những trụ cột chống đỡ này và điều đó thật rủi ro. Đó là lý do tại sao thậm chí cha còn có kế hoạch hưu trí 401 (k), dù cha không hề cần đến. Nó chỉ ở đó để hỗ trợ. Ngoài ra, nó còn là một lợi thế thuế vụ đối với cha.” Chỉ vào chữ “gia đình”, ông nói, “Gia đình rất quan trọng, đó là lý do tại sao cha đầu tư nhiều thời giờ và tiền bạc vào gia đình mình. Cha cần gia đình hỗ trợ về mặt tình cảm cũng như con cần Kim hỗ trợ. Cha từng gặp nhiều người bỏ mặc gia đình. Họ hy sinh thời giờ với gia đình để đổi lấy thời giờ ở nơi làm việc. Hoặc thậm chí tệ hơn, người ta còn không chung thủy với gia đình. Cha và con đã từng gặp những người không chung thủy với chồng hoặc vợ họ khi nghĩ rằng yêu đương một chút không sao, nhưng có đấy. Một gia đình vững mạnh rất quan trọng với cha, và cha tin là đối với con cũng vậy.”

Việc bàn đến gia đình khiến tôi thức tỉnh. Trước khi người cha giàu kết thúc bàn luận về gia đình, tôi nói thêm, “Vì cha giàu nên cha có nhiều thời gian với gia đình hơn. Còn cha con thường phải đi công tác dài ngày. Ông ấy nói mình phải đi nếu muốn tăng lương và thăng chức để có thể bày biện thức ăn lên bàn và mua một ngôi nhà lớn hơn.”

“Cha biết” người cha giàu nói. “Nhiều người bỏ gia đình để lấy lương tăng, thăng chức, và cố ra vẻ giàu có bằng cách mua một ngôi nhà lớn. Như cha đã nói, người ta đầu tư vào cái gì người ta cho là quan trọng. Nhưng trong suy nghĩ của cha, đó không phải là đầu tư, đó là tự sát về tài chính và gia đình. Có bao nhiêu người làm cha mẹ ngày nay không có thời giờ cho con cái? Con sẽ ở đâu hôm nay nếu cha không bỏ ra nhiều thời gian như vậy để dạy con kinh doanh và đầu tư? Cha con không có thời gian. Ông ấy quá bận rộn vì phải làm việc chăm chỉ để thanh toán khoản tiền dùng để mua ngôi nhà lớn đó.”

Người cha giàu lại bắt đầu chìm sâu vào lý do tại sao ông luôn nói về một kế hoạch. Trong những cuốn sách trước đây, tôi đã viết về việc ông nói rằng có nhiều kế hoạch đầu tư an toàn, thoải mái, và giàu có. Ông là người rất chặt chẽ trong việc phát triển một kế hoạch và theo đuổi nó. Ông có một kế hoạch là phải giàu vì ông muốn có nhiều thời giờ rảnh cho con cái. Kế hoạch của người cha nghèo của tôi lại là tiếp tục ở lại trường có thể được thăng chức và lãnh lương cao hơn. Dù ông đã cố hết sức để ở nhà với con cái, nhưng thực

tế là ông thường ở ngoài đường hơn, trong khi người cha giàu lại ở nhà, để cho các nhân viên điều hành việc kinh doanh và đầu tư của ông. Bây giờ tôi đã nhận ra cả ba cấp độ đầu tư quan trọng như thế nào. Một ý tưởng chợt đến với tôi là tôi có nhiều người bạn chỉ muốn giàu, mà không hề đầu tư vào hai nhóm kia. Vì thế tôi hỏi, “Nhưng với những người đầu tư vào lĩnh vực của người giàu mà không đầu tư vào hai cấp đầu tiên, việc gì xảy ra cho họ?”

“Một số làm như vậy” người cha giàu đáp. “Nhưng rất ít thôi. Cha gặp rất nhiều người đầu tư vào những khoản đầu tư của người giàu trước khi đầu tư vào hai bước đầu. Cha gặp những người đầu tư vào những kế hoạch kinh doanh ít người biết đến với những câu chuyện bịa đặt cao ngất là sẽ kiếm được hàng tỷ dollar, nhưng phần lớn những người đó đều bị mất tiền, bị đánh bại bởi những tên bịp bợm, bọn lừa đảo, và những người mơ tưởng hảo huyền của thế giới kinh doanh. Hầu hết những người muốn thắng lớn mà không được trang bị một nền tảng vững chắc đều có kết cục là trở thành những người mất trắng.”

Gật đầu và tự cười một mình, tôi nói, “Con từng gặp nhiều người trong số những người đó. Thực ra, con đã từng là một trong những người đó khi con mới bắt đầu bước ra đời”

Người cha giàu cười lớn nói, “Cha biết. Chắc chắn con có vài câu chuyện ít ai biết về việc con đã phất lên như thế nào.... và rắc rối ở chỗ con có may mắn nhưng lại không có kỹ năng duy trì sự may mắn này. Đó là khi con và ba chú hề cộng sự của con bị vỡ nợ. Con có kinh doanh ở mức độ người giàu trong đầu tư, nhưng những chàng trai trẻ này lại quên mất tầm quan trọng của hai cấp độ đầu... cấp trung lưu và cấp nghèo. Đó là lý do tại sao khi việc kinh doanh của con phất lên, thay vì con và các cộng sự phải giàu lên thì các con lại trở thành những chú hề và mất hết tất cả.”

“Vì vậy nên bây giờ con mới có đủ ba cấp độ,” tôi nói. “Hy vọng con có đủ kỹ năng và chín chắn để phát triển cả ba cấp độ này.”

“Cha cũng hy vọng như vậy,” người cha giàu nói. “Nhưng đừng lo. Đầu tư vào cả ba cấp độ là một công việc toàn thời gian và con sẽ có những thách thức trong tương lai, và các nhân viên của cha cũng sẽ có những thách thức khác của họ trong tương lai.”

“Vì thế, bài học hôm nay là với tư cách những cá nhân, chúng ta có khuynh hướng chỉ đầu tư vào những gì chúng ta cho là quan trọng” tôi nói. “Nhiều người trong số những nhân viên của cha biết rằng đầu tư là quan trọng, nhưng họ vẫn chưa thật sự xem trọng điều đó. Họ có những thứ khác được ưu tiên cao hơn mà họ cần đầu tư thời gian và tiền bạc của mình.”

“Chính xác,” người cha giàu nói. “Hãy nhìn sự khác nhau giữa cha con và cha. Cha con nói ngôi nhà là đầu tư lớn nhất của ông ấy. Đối với ông ấy, ngôi nhà quan trọng hơn nhiều so với danh mục đầu tư chứng khoán hay bất động sản công nghiệp là thứ mà cha đầu tư vào. Đó là lý do tại sao bằng cấp đại học và chức vụ của ông quan trọng hơn là đi học cách đầu tư. Cha đầu tư thời gian, tiền bạc vào những gì cha cho là quan trọng, còn ông ấy đầu tư thời gian, tiền bạc vào những gì ông ấy cho là quan trọng, vấn đề là, bây giờ ông ấy đã mất việc làm và mất đi phần lớn những gì dành dụm được, đến giờ ông ấy phát hiện ra rằng trong thế giới thực, những gì mà ông từng cho là vô cùng quan trọng thật ra lại là những thứ không hề quan trọng gì cả. Ông đã phát hiện ra rằng ngôi nhà lớn của ông không phải là tài sản thực, các bằng cấp đại học và kinh nghiệm làm việc của ông không giúp ông trong thế giới kinh doanh thực hoặc trong thị trường đầu tư. Thế giới thực rất khác với thế giới của ngành giáo dục hoặc chính phủ. Những gì ông đã đầu tư sẽ không thành công trong thế giới thực.”

ĐỂ DÀNH TIỀN

KHÔNG CẦN NHIỀU THÔNG MINH TÀI CHÍNH

Trong những cuốn sách gần đây, tôi viết về ba kiểu giáo dục khác nhau. Đó là:

1. Giáo dục học đường
2. Giáo dục nghề nghiệp

3. Giáo dục tài chính

Người cha nghèo của tôi được giáo dục tốt trong hai cấp độ đầu. Người cha giàu lại được giáo dục rất tồi trong kiểu thứ ba, giáo dục tài chính. Khi luật ERISA được thông qua, người cha giàu nhanh chóng nhận ra rằng luật pháp đã thất bại trong việc tạo ra yếu tố cần thiết cho giáo dục tài chính toàn cầu. Năm 1988, ông nhận ra luật pháp đã giới hạn các loại lời khuyên mà một nhà tư vấn tài chính có thể đưa ra. Kết quả là hầu hết mọi người sẽ chỉ làm những gì mà trước giờ họ vẫn làm. Họ sẽ không thể chuyển từ nhóm L hoặc T sang nhóm Đ khi họ nghỉ hưu được.

Người cha giàu chỉ vào những so sánh mà ông viết trên tờ giấy ở trên. Chỉ vào chữ “dành dụm”, ông nói, “Cần thông minh tài chính đến mức nào để dành dụm tiền?”

“Con không biết” tôi đáp. “Thật sự con chưa bao giờ nghĩ về điều đó.”

“Theo ý cha, không cần một chút thông minh nào cả. Cha có thể dạy cho một con khi để dành tiền,” ông chắc lưỡi. “Và quá nhiều người nghĩ rằng họ thật thông minh khi để dành tiền. Tất cả những gì người ta phải làm là đi đến máy rút tiền, và nếu con thật sự kém cỏi thì cái máy đó vẫn có thể khiến các biên lai tiền gửi của con chất chồng lên. Việc đó có khó gì đâu? Để dành tiền có thể là khôn ngoan nhưng nó không đòi hỏi người ta phải có sự thông minh tài chính.”

“Cha có thể dạy cho một con khi để dành tiền?”

“Chắc chắn là cha có thể,” người cha giàu mỉm cười. “Cha vừa làm rõ một điều là hầu hết mọi người đều rất ít thông minh tài chính. Nếu hầu hết mọi người gặp khó khăn trong việc để dành tiền, thì liệu họ có bao nhiêu cơ hội để thực hiện những khoản đầu tư rắc rối hơn? Hãy nhìn cha con. Ông là một người được giáo dục tốt nhưng ông không thể đơn giản kiếm tiền từ một cây kem. Ông là một người dành dụm chứ không phải là một nhà đầu tư, càng không phải là nhà kinh doanh. Ông không xây dựng nổi một doanh nghiệp khi đầu tư vào lĩnh vực mạo hiểm đó.”

“Ông ấy cảm thấy mình bị lừa, nhưng thực tế là ông không thể đọc một bản báo cáo tài chính nào cả,” tôi nói. “Con đã đề nghị cha con nhờ cha xem xét các số liệu kinh doanh nhưng sự tự hào của ông ấy không cho phép ông ấy làm như vậy. Ông ấy nói rằng cha không có một tấm bằng đại học nào nên ông ấy không bao giờ xin cha lời khuyên cả.”

Người cha giàu lắc đầu. Tiếp tục chỉ vào phần đầu tư mà người giàu đầu tư vào, ông nói, “Phải cần có giáo dục tài chính để đầu tư vào những lĩnh vực này... nền giáo dục tài chính mà cha con đã không có dù ông ấy đã học đại học.”

GIÀU: Giáo dục tài chính tốt

Xây dựng doanh nghiệp

Đầu tư bất động sản lớn

Các quỹ vốn cổ đông

Các quỹ bảo hộ

Người quản lý tiền cá nhân

Những công ty riêng

Những công ty hữu hạn

Rồi chỉ vào cột của người trung lưu, ông nói, “Không cần nhiều giáo dục tài chính để đầu tư vào bất cứ loại nào mà nhóm này đầu tư. Như đã nói, cha có thể dạy một con khi để dành tiền, và sáu đó cha sẽ dạy nó mua quỹ hỗ tương. Thật ra, mỗi năm người ta đều có một cuộc thi, trong đó, một con khi phóng phi tiêu vào danh sách các cổ phiếu. Người ta muốn xem con khi có thể đánh bại được những tay nhà nghề trong việc lựa chọn cổ phiếu hay không... và thường là con khi thắng.”

TRUNG LƯU: Giáo dục tốt

Công việc lương cao

Nghề nghiệp chuyên môn

Nhà cửa

Tiền tiết kiệm dành dụm

Kế hoạch hưu trí

Quý hồ tương

Đầu tư bất động sản nhỏ

“Vậy lý do khiến người trung lưu không giàu được là vì họ thiếu nền giáo dục tài chính?” tôi hỏi.

“Đúng là một số có giàu lên,” người cha giàu nói. “Nhưng nếu không có một nền giáo dục tài chính hoàn chỉnh, họ phải tốn nhiều thời gian làm việc chăm chỉ để kiếm tiền và cũng cần nhiều tiền để trở nên giàu có. Ngoài ra, chỉ số IQ tài chính càng thấp thì việc họ đặt tiền vào đâu càng có nhiều rủi ro. Đó là lý do tại sao người trung lưu tập trung vào việc để dành tiền trong khi người giàu tập trung vào việc đầu tư tiền. Đó là lý do tại sao người trung lưu thường đặt quá nhiều tiền vào ngôi nhà của họ thay vì đầu tư bất động sản. Sự khác nhau là giáo dục tài chính. Nếu họ có một nền giáo dục tài chính tốt hơn, họ có thể hiểu tại sao làm chủ một ngôi nhà và để dành tiền là rất rủi ro, và tại sao đầu tư vào bất động sản là thông minh hơn.”

“Vì vậy sau khi con gây dựng lại việc kinh doanh của mình, con có thể bắt đầu đầu tư vào lĩnh vực của người giàu,” tôi nói, tay chỉ vào hàng thứ nhất trong những lĩnh vực mà người giàu đầu tư vào.

“Con có thể làm những gì con muốn. Hôm nay cha chỉ muốn con thấy rằng người ta chỉ đầu tư vào những gì họ cho là quan trọng. Nhiều người trong số các nhân viên của cha không nghĩ rằng kế hoạch hưu trí của họ là quan trọng. Họ có nhiều việc khác để làm với đồng tiền của họ... những thứ mà họ cho là quan trọng hơn,” người cha giàu nói. “Nếu con muốn đầu tư vào những lĩnh vực đầu tư của người giàu, cha khuyên con nên tiếp tục đầu tư vào giáo dục tài chính của con. Nếu con có chỉ số IQ tài chính cao, những gì có vẻ rủi ro với phần lớn mọi người thì lại an toàn đối với con. Và những gì xem ra là an toàn đối với người nghèo và trung lưu dường như lại là rủi ro đối với con. Tất cả là vấn đề con nghĩ gì là quan trọng và kết cục là con sẽ đầu tư vào đâu. Cha để quyết định đó cho con.”

Một cuộc sụp đổ thị trường lớn chỉ khiến những người có giáo dục tài chính giới hạn sợ hãi hơn mà thôi. Một cuộc sụp đổ thị trường lớn chính là thời điểm tốt nhất để những người có giáo dục tài chính vững vàng làm giàu. Như người cha giàu thường nói, “Nếu con có nền giáo dục tài chính vững vàng, con sẽ không lo đến việc thị trường lên hay xuống. Con chỉ vui vẻ khi thấy chúng lên hay xuống mà thôi.”

CHƯƠNG 8

Nguyên nhân vấn đề

Luật ERISA không phải là nguyên nhân gây ra sự sụp đổ thị trường

chứng khoán. Enron và những công ty khổng lồ khác đang sụp đổ thật sự chỉ là dấu hiệu của một vấn đề nghiêm trọng hơn. Trong chương này chúng ta sẽ đề cập đến những vấn đề đằng sau sự sụp đổ đó, bằng cách nào có thể giải quyết mọi vấn đề và tìm ra được lý do thật sự đằng sau lời tiên tri của người cha giàu.

An sinh xã hội và chăm sóc y tế đang hoạt động rất tốt. Chính sách tài chính của chính quyền Clinton năm 2000 đã công bố báo cáo ngân sách, “Quỹ ủy thác của Chính phủ không bao gồm tài sản kinh tế chỉ sử dụng trong tương lai theo hướng có lợi cho ngân quỹ.” Nói cách khác, chính phủ dứt khoát thừa nhận rằng thật sự quỹ an sinh xã hội không phải là một tài sản được ủy thác. Đó chỉ là sự tưởng tượng của chúng ta. Vậy có phải quỹ an sinh xã hội đơn thuần là một thay đổi của kế hoạch Ponzi không?

Ngày nay ở Mỹ, mỗi nhân viên đều có thể thấy mình bị trừ 7,65% trên lương, cộng với 7,65% của người chủ doanh nghiệp, tổng cộng là 15,3%, đóng cho quỹ an sinh xã hội và chăm sóc y tế. Mỗi nhân viên đều hy vọng rằng sau khi nghỉ hưu họ sẽ được nhận khoản còn lại. Họ có thể được nhận nếu có nhiều người qua đời trước khi nhận lương hưu. Vấn đề là, vì người ta ngày càng sống lâu hơn trước nên ngày càng có nhiều người được nhận lương hưu hơn. Vậy có phải kế hoạch này chỉ có tác dụng chùng nào có nhiều người qua đời trước khi nghỉ hưu chăng?

Trong nhiều thập niên, chính quyền liên bang đã vay mượn và chi tiêu số thặng dư của quỹ an sinh xã hội - số chênh lệch giữa thu nhập từ thuế và chi phí của quỹ an sinh xã hội. Chính phủ Mỹ thay thế tiền cho vay bằng những tờ giấy nợ theo mẫu, gọi là trái phiếu chính phủ. Trong những năm gần đây, nhiều nhà phê bình bắt đầu cho rằng hệ thống quỹ an sinh xã hội là một trò cờ bạc, không có gì trong tài sản được ủy thác. Đáp lại, các quan chức chính phủ chỉ trích các nhà phê bình và phủ nhận họ đang gặp khó khăn. Vào năm 2000, khi chính quyền Clinton bắt đầu công bố báo cáo cơ bản sự thật về tài sản ủy thác, điều này đánh dấu cột mốc sự kiện cuối cùng chính phủ thừa nhận đang gặp khó khăn. Có phải vấn đề đó tương tự như vấn đề của Enron?

Hệ thống an sinh xã hội hoạt động tốt khi nó được thành lập từ giữa những năm 1930, khi đó mỗi người nhận an sinh xã hội sẽ được 42 người lao động đóng góp. Vào năm 2000, con số này là 3,4 người lao động cho mỗi

người nhận an sinh xã hội. Năm 2016, theo báo cáo dự tính, quỹ an sinh xã hội sẽ thu được ít tiền hơn con số phải chi ra. Nói cách khác, sẽ có nhiều người hưởng lương hưu hơn số người đóng góp.

Nếu bạn nhớ từ những chương trước, 2016 là năm mà thế hệ đầu tiên của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu đạt 70 tuổi, sự gia tăng đột ngột của 700.000 con người bắt đầu bước vào tuổi 70 chỉ riêng trong năm đó, và theo số liệu thống kê, không tính số người ước tính sẽ qua đời trước 70 tuổi, điều đó có nghĩa là 700.000 người sống và số người hơn 70 tuổi sẽ tiếp tục tăng lên với mỗi năm tiếp theo. Đó là những gì tôi gọi là một cơn bão hoàn hảo đang tích tụ. Vào năm 2002, các chính trị gia đề nghị những công nhân trẻ được phép đầu tư tiền trong tài khoản để dành cá nhân hoặc trong thị trường chứng khoán. Nếu luật này được thông qua, điều đó có nghĩa là sẽ có ít tiền mặt tham gia vào hệ thống dành cho những người già nghỉ hưu và đồng nghĩa với việc quỹ an sinh xã hội sẽ hoạt động ở số âm trước khi kịp đến năm 2016.

Vào năm 1979, tôi không hoàn toàn hiểu được, tại sao người cha giàu lại đề cập nhiều đến tương lai. Tôi không hiểu tại sao một người đàn ông giàu có lại muốn sự diệt vong và có lời tiên tri u ám như vậy. Tôi tự hỏi tại sao ông lại quan tâm đến điều đó. Mặc dù tôi không hoàn toàn hiểu rõ những lý luận của ông, nhưng tôi đủ lòng tin với ông để tiếp tục xây dựng con thuyền của mình. Đó là lý do tôi không nhận công việc quản lý kinh, doanh hay bất kỳ một công việc nào khác, ngay cả khi có lương thưởng hậu hĩnh. Thay vì nhận việc làm, tôi quyết định đứng lên đối mặt với thế giới thực sớm hơn. Năm 1994, Kim và tôi đã được tự do tài chính. Chúng tôi xây dựng con thuyền thịnh vượng của mình, nó hoạt động tốt cả khi thị trường chứng khoán đi lên vào cuối thập niên 90 lẫn khi thị trường sụp đổ vào tháng 3 năm 2000, và sự thật là chúng tôi có nhiều tiền hơn khi thị trường sụp đổ. Ngày nay, bằng kinh nghiệm cá nhân, tôi hiểu rõ hơn tại sao người cha giàu đề cập nhiều đến tương lai mà ông biết tôi và con trai ông sẽ gặp.

ĐẨY CHO TƯƠNG LAI

Người cha giàu nhìn thấy nguyên nhân thật sự của nỗi lo ngại này là vấn đề tài chính cá nhân sau khi nghỉ hưu đang bị đẩy cho tương lai. Đó là lý do tại sao ông luôn nói, “Luật ERISA là vấn đề mà thế hệ cha để lại cho thế hệ

của con.”

Một trong những bài học quan trọng người cha giàu đã dạy tôi và con trai ông là sự khác biệt giữa một nhà doanh nghiệp và một quan chức nhà nước. Người cha giàu nói, “Nhà doanh nghiệp là người giải quyết vấn đề tài chính, nếu không họ sẽ bị loại khỏi thương trường. Còn một quan chức nhà nước nếu không thể giải quyết vấn đề thì sẽ dùng địa vị của mình để đẩy vấn đề đó cho tương lai.”

Người cha giàu không chỉ trích chính phủ, ông chỉ quan sát. Ông nói, “Chính phủ giải quyết nhiều vấn đề tốt cho xã hội. Họ dùng tiền thuế của chúng ta để phát triển quân sự, chiến tranh, cảnh sát, xây dựng đường sá, trường học và trợ cấp khi cần thiết. Nhưng có những vấn đề chính phủ không giải quyết được, họ sẽ đẩy nó cho tương lai, và khi đó thì vấn đề thường trở nên nghiêm trọng hơn. vấn đề tài chính của một người nghỉ hưu sau này hiện đang lớn dần bởi vì có quá nhiều người trông mong chính phủ giải quyết những vấn đề tài chính cá nhân cho họ.”

Người cha giàu lo rằng mọi người không bao giờ học được cách xây dựng con thuyền của chính mình. Suốt nhiều năm, họ được dạy để tin tưởng vào một công ty hoặc chính phủ phát triển con thuyền cho họ. Khi vấn đề trở nên quá phức tạp và khó giải quyết, luật pháp được thông qua để đẩy vấn đề đó lại cho những thế hệ sau. Nói cách khác, quỹ an sinh xã hội và luật ERISA đã đẩy những chi phí chăm sóc một thế hệ cho thế hệ tương lai.

Sau năm 1996, một kế hoạch đầu tư DC mới gia nhập vào thị trường. Đó là kế hoạch Roth IRA, được đặt tên theo tên một thượng nghị sĩ đã ủng hộ cho nó. Roth IRA là một kế hoạch DC mới được thiết kế chỉ dành cho tầng lớp trung lưu. Nếu bạn giàu có, bạn không được phép tham gia.

Không lâu sau khi kế hoạch Roth IRA ra đời, Diane Kermedy, nhà tư vấn thuế vụ của tôi và là tác giả quyển sách *Loopholes of the Rich*, gọi điện cho tôi. Cô rất quan tâm đến kế hoạch DC mới - nó cho phép người nhân viên được trả tiền miễn thuế sau khi nghỉ hưu với những nguồn quỹ mà đã đánh thuế trước khi tham gia kế hoạch. Kế hoạch Roth IRA một lần nữa lại đẩy vấn đề lại cho tương lai.

Theo Diane, Roth IRA được thiết lập chủ yếu để thu thuế nhiều hơn. Cô nói, “Nếu chú ý, bạn sẽ thấy có một số” thặng dư trong ngân sách không lâu sau khi Roth IRA được thông qua. Tôi nghĩ chính phủ Clinton thông qua luật này vì họ cần nhiều tiền thuế hơn và muốn tạo cảm giác là họ đang làm việc tốt. Vấn đề là, khi những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu nghỉ hưu thì con cái họ sẽ phải trả thuế để bù đắp những khoản thâm hụt trong tương lai cho ngân sách.” Nói cách khác, vấn đề lại được đẩy cho tương lai.

Hầu như ngay lập tức, Roth IRA trở thành một kế hoạch được tầng lớp trung lưu yêu thích. Họ thích ý tưởng trả thuế bây giờ để được miễn thuế trong tương lai. Vì thị trường đang lên vào năm 1996 nên nhiều người xem Roth IRA như một món quà đến từ thiên đường. Tiền bạc, lòng tham, thị trường tăng trưởng, và Roth IRA là tất cả những gì họ cần. Tiền bắt đầu được đổ vào những kế hoạch IRA mới và rót trực tiếp vào thị trường chứng khoán đang quá nóng. Thị trường cất cánh như một chiếc pháo thăng thiên.

Một trong những cách chính phủ kiếm tiền là làm cho nhiều người ngừng đóng góp vào kế hoạch 401(k) DC và chuyển tiền sang kế hoạch Roth IRA mới. Điều đó có nghĩa là sở thuế thu được nhiều tiền hơn từ tầng lớp trung lưu, bởi vì chỉ có tiền đóng thuế rồi mới được đóng vào Roth IRA. Nếu bạn vẫn chưa hiểu rõ về sự khác biệt này, tôi xin giải thích thêm một chút. Kế hoạch 401(k) DC cổ điển cho phép nhân viên và chủ lao động không phải nộp thuế cho số tiền đóng góp vào kế hoạch. Điều đó có nghĩa là sở thuế không được thu thuế từ số tiền đó. Muốn thu thuế được, sở thuế phải chờ đến khi người nhân viên nghỉ hưu. Khi Roth IRA ra đời, nhiều người ngừng đóng góp vào kế hoạch 401(k) của công ty họ, thay vào đó họ đặt tiền vào kế hoạch Roth IRA. Khi điều đó xảy ra, chính phủ thu được một khoản thuế trước mắt mà không phải chờ đến tương lai. Nhưng vấn đề là trong tương lai, thuế thu được sẽ ít hơn. Một lần nữa, đó là một vấn đề nghiêm trọng.

Nhưng Roth IRA còn làm được hơn thế nữa. Nó khuyến khích nhiều người không có kế hoạch hưu trí mở ra một kế hoạch mới cho mình. Không chỉ có nhiều người mới gia nhập vào thị trường bằng cách tham gia những kế hoạch Roth IRA mới, mà nhiều người cũng không muốn dành dụm tiền nữa, thậm chí nhiều người còn mượn tiền để đầu tư. Với nhiều tiền được đổ vào thị trường, thị trường tiếp tục đi lên. Người ta nói, “Đây là một thời điểm khác, thời kinh tế mới.” Năm 1998, hàng triệu người không-phải-nhà-đầu-tư, những người từng may mắn vào năm trước, những người tưởng rằng mình là một

nhà đầu tư, đột nhiên lao vào một cuộc đầu tư điên cuồng chỉ vì sợ hãi và tham lam.

Thậm chí người ta từ bỏ công việc đang làm để trở thành nhà tư vấn đầu tư. Một số ít phụ nữ lớn tuổi đã nghỉ hưu thành lập câu lạc bộ đầu tư, viết sách, và họ bắt đầu không kiểm soát được những lời khuyên đầu tư của mình nữa. Không may, sau đó người ta thấy rằng những người phụ nữ lớn tuổi này thật sự không làm tốt như họ tưởng với những khoản đầu tư của chính họ. Tuy nhiên, họ đã kích thích những người khác thành lập các câu lạc bộ khác ở khắp nơi trong nước - tôi cho rằng đó là một ý tưởng hay. Những cuộc triển lãm đầu tư nổ ra v hàng ngàn người lũ lượt đến tham dự. Năm 1999, những em bé đánh giầy và tài xế taxi cũng được phát những tờ giầy “bí quyết chứng khoán” và thị trường chứng khoán tăng vọt đến một tầm cao mới. Từ giữa năm 1996 đến năm 2000, nhiều người chưa hề biết đầu tư là gì bắt đầu đổ tiền vào thị trường chứng khoán như một cơn nghiện. Sự tham lam và sợ hãi đã trở lại... 25 năm sau khi luật ERISA được thông qua. Cáo bắt đầu cười toe toét khi nhìn thấy những con gà kêu lên nhộn nhịp. Cáo biết đã đến lúc nó được nhận chiến lợi phẩm... nhưng không phải tất cả... chỉ một ít thôi. Cáo biết vẫn có nhiều con gà muốn tham gia nữa.

Vào tháng 3-2000, bữa tiệc kết thúc... nhưng dĩ nhiên, nhiều người không muốn tin điều đó. Song chậm mà chắc, sự thật của thế giới thực từ từ thấm nhuần. Trong một bài báo ngày 25-2-2002, tờ *Business Week* viết:

Lúc đó là 2 giờ sáng và Jim Tucci đang mở to mắt nhìn chăm chăm lên trần nhà - lại một buổi tối mất ngủ. Thay vì đếm cừu, ông lo lắng tính xem mình đã mất bao nhiêu tiền trong thị trường chứng khoán. Một nửa trong số 400.000\$ tiền dành dụm, theo ông tính, đã biến mất chỉ trong hai năm. Cổ quên đi những tài sản nghỉ hưu đã lao thẳng xuống vực sâu. Cổ quên đi những kế hoạch du lịch lâu dài đến Ý với gia đình. Tucci, một nhà quản lý kinh doanh 60 tuổi của một công ty thu âm ở Boston, thừa nhận ông có một lượng tiền lớn đầu cơ chứng khoán trên trong thời kỳ bong bóng Internet. Cách đây một năm, ông còn tìm kiếm an toàn trong những cổ phiếu blue-chip của IBM, Merrill Lynch, General Motors và Delta Airlines. Giờ thì 40% chúng đã biến mất. Tucci cảm thấy bị lừa. “Tôi bị tê liệt, không bán được vì có thể bị lỗ to. Tôi thề sẽ không mua những thứ như vậy nữa. Mà nếu cố, tôi biết hỏi ý kiến ai bây giờ? Dường như không ai có một chút thành thật nào trong những lời khuyên của họ cả. Những ngày này, tôi chỉ biết cầu nguyện mà thôi.”

Bài báo tiếp tục:

Khoảng 100 triệu nhà đầu tư - khoảng phân nửa số người trưởng thành của nước Mỹ - có thể liên quan tới việc này. Họ là “Giai cấp Đầu tư Mới” nổi lên trong thập niên qua. Phần lớn thuộc tầng lớp trung lưu, những người thuộc thể hệ bùng nổ dân số, họ nghĩ rằng chứng khoán có thể giúp họ giàu có hơn. Họ đắc chí khi thị trường tăng trưởng suốt một thời gian dài trong những năm 1990. Nhưng họ đã thua lỗ đến 5 nghìn tỷ dollar, hay 30% tài sản chứng khoán của họ, kể từ mùa xuân năm 2000, khi vụ sụp đổ dot-com đánh dấu mốc suy sụp thị trường tệ hại thứ nhì kể từ sau Thế chiến thứ II. Đó không phải là trò chơi cờ tỷ phú: đó là tiền hưu trí, học phí cho con cái họ, tiền khám chữa bệnh cho họ.

VẤN ĐỀ NGÀY CÀNG NGHIÊM TRỌNG

Mối lo ngại khi chính phủ đã vấn đề cho tương lai thay vì giải quyết chúng, là vấn đề sẽ ngày càng tệ hơn. Khi Enron sụp đổ, hàng triệu người lờ mờ hiểu ra vấn đề có thể nghiêm trọng đến mức nào... nhất là với những nhân viên lớn tuổi, những nhân viên mà kế hoạch 401 (k) của họ đã bốc hơi, quỹ an sinh xã hội và chăm sóc y tế của họ đang phá sản, và con cháu họ sẽ không khá hơn họ bao nhiêu. Nghỉ hưu không còn là một giấc mơ đẹp, nó đang trở thành một cơn ác mộng.

Người cha giàu giải thích cho tôi, “Khi nước Mỹ trở thành nước mạnh nhất thế giới từ những năm đầu 1900, hàng triệu nông dân bắt đầu bỏ trang trại vào thành phố kiếm những công việc có nhiều tiền hơn ở những khu công nghiệp mới. Không lâu sau đó, các nhà máy ngày càng phát đạt, nhưng một vấn đề khác nổi lên. Vấn đề là nên làm gì với những công nhân lớn tuổi.”

“Đó là lý do tại sao trong giai đoạn Đại Suy thoái, Luật An sinh xã hội được thông qua,” tôi nói, nhớ là quỹ an sinh xã hội bắt đầu từ những năm 1930. “Con dám cá nó được tạo nên để nhiều công nhân lớn tuổi cảm thấy an tâm.”

“Đúng vậy” người cha giàu đồng ý. “Và ngày nay vẫn vậy. Nhưng khi Thế chiến thứ II bùng nổ, các nhà máy được hồi phục và tiếp tục khởi phát, thậm chí cho đến sau khi chiến tranh kết thúc. Vì các nhà máy giúp nền kinh tế phần thịnh nên nhiều bang ở Mỹ bắt đầu đòi hỏi công nhân của họ phải được nhận một khoản tiền sau khi nghỉ hưu. Để các nhà lãnh đạo công đoàn hài lòng, các quản lý nhà máy đồng ý và kế hoạch lương hưu DB ra đời.”

“Nhưng vấn đề vẫn tồn tại,” tôi nói. “Vấn đề là làm thế nào một người có thể sinh sống khi không còn khả năng làm việc nữa.”

“Đúng vậy,” người cha giàu nói. “Đó là vấn đề đằng sau một vấn đề. Một người có thể sinh sống bằng cách nào khi họ không còn khả năng làm việc? Đó là vấn đề hàng đầu với quỹ an sinh xã hội, kế hoạch lương hưu DB và luật ERISA.”

“Đó là một vấn đề cần được giải quyết,” tôi nói.

Người cha giàu chỉ gật đầu nói, “Thế hệ Thế chiến thứ I đã giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng luật pháp để đẩy lùi những chi phí này cho thế hệ Thế chiến thứ II. Thế hệ Thế chiến thứ II đẩy những chi phí này đến thế hệ của con thông qua cải cách lương hưu.”

“Vậy chính phủ đã bỏ qua vấn đề chứ không giải quyết nó,” tôi nói. “Và đó là nền tảng cho những tiên đoán của cha.”

Người cha giàu im lặng và nghiêm nghị nhìn tôi. Tôi đã có thể hiểu được tại sao vấn đề ngày một xấu đi.

Tôi ngồi im lặng một lúc, bắt đầu hồi tưởng những bài diễn thuyết của các chính trị gia nổi tiếng từng khiến người nghe cảm thấy hài lòng với những lời hứa đầy triển vọng. Phá vỡ sự yên lặng, tôi nói, “Vậy đó là lý do tại sao cha nói sẽ có một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán khổng lồ. Rắc rối không phải là thị trường chứng khoán mà rắc rối là vấn đề bị bỏ qua chứ không được giải quyết... và một ngày gần đây, vấn đề đó sẽ trở nên nghiêm

trọng hơn. Tất cả rồi sẽ sụp đổ như một trò chơi xếp nhà.”

“Đúng vậy” người cha giàu nói. “Hiện nay có quá nhiều người trông chờ vào sự giải quyết vấn đề của chính phủ. Và các chính trị gia, mong muốn giành được phiếu bầu, sẽ hứa giải quyết vấn đề. Nhưng dĩ nhiên, chúng ta đều biết các chính trị gia sẽ nói và làm bất cứ điều gì có thể giúp họ được nổi tiếng, được yêu thích, và thế là họ tái đắc cử. Cha không đổ lỗi cho họ. Nếu họ nói sự thật, họ sẽ bị đá khỏi văn phòng. Do đó vấn đề ngày một lớn lên, chính phủ ngày một lớn lên, và tiền thuế phải đóng ngày càng cao hơn.”

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ SỤP ĐỔ CỦA ĐẾ CHẾ LA MÃ

Trải qua nhiều năm lớn lên với người cha giàu, ông luôn khuyến khích tôi học lịch sử về sự phát triển và sụp đổ của những đế quốc nổi tiếng. Một trong những đế quốc ông khuyến khích tôi học là Đế chế La Mã. Trong một buổi học, người cha giàu bảo tôi, “Đế chế La Mã có kỹ thuật chinh phục tiên tiến và những con người cần cù, vì vậy nên họ có thể thiết lập một đế quốc rộng lớn. Những trở ngại của họ bắt đầu khi người ta rời những vùng đất xâm chiếm được vào những thành phố như Thành La Mã. Khi những thành phố như Thành La Mã lớn mạnh, những người đứng đầu bắt đầu lo lắng khi dân thành thị muốn nổi dậy vì họ không có việc làm, nhà cửa hay lương thực. Do đó, chính quyền La Mã phải nuôi họ và lập nên những trò tiêu khiển nổi tiếng như Đại hí trường để đám đông tập trung vui chơi. Sau đó Thành La Mã trở thành một thành phố lớn với nhiều người trông mong được nuôi ăn và được vui chơi.”

- “Vậy La Mã có trở thành một nhà nước thịnh vượng không?” tôi hỏi.

“Hơn cả một nhà nước thịnh vượng...” người cha giàu nói. “Nó trở thành một chính phủ quan liêu lớn. Thay vì giải quyết vấn đề, họ gây ra nhiều vấn đề hơn. Đó cũng là một nhà nước có nhiều kiện tụng. Ở đó có nhiều việc tố tụng tính theo đầu người hơn cả nước Mỹ ngày nay, bởi vì có quá nhiều người muốn đổ lỗi cho ai đó về vấn đề của mình hơn là tự mình giải quyết. Nhưng kết quả là mọi vấn đề chỉ ngày càng nghiêm trọng. Và ngày càng

nhiều vấn đề thì họ càng dựng nên nhiều quan chức để giải quyết vấn đề. Thế là vấn đề ngày càng lớn và chính phủ của họ cũng ngày càng lớn.”

“Vậy họ kiểm soát nó bằng cách nào?” tôi hỏi.

“Thứ nhất, họ có một quân đội vững mạnh. Như cha đã nói, họ biết cách xâm lược. Chế ngự con người là kỹ năng của họ. Để kiểm soát dân chúng, Đế chế La Mã tăng thuế trong tầng lớp lao động thông qua sự kiểm soát triệt để. Nhưng ngay khi thuế tăng cao, những người nông dân bắt đầu rời nông trại chuyển tới thành phố sống bởi vì cuộc sống nông trại không có ý nghĩa gì cả. Tất cả những việc họ làm đều bị đánh thuế, vậy tại sao lại không chuyển đến một nơi có thức ăn và giải trí thậm chí miễn phí?”

“Vì vậy mà vấn đề ngày càng tồi tệ hơn?” tôi hỏi.

“Đúng vậy, đó là một trong nhiều nguyên nhân khiến vấn đề trở nên tồi tệ hơn” người cha giàu nói. “Như cha đã nói, các nông dân rời nông trại. Có nghĩa là việc sản xuất lương thực cũng như việc thu thuế bắt đầu sụt giảm nhiều như lượng nông dân bỏ nông trại lên thành phố.”

“Vậy họ giải quyết vấn đề này như thế nào?” tôi hỏi.

“Bằng những cách mà một nhà nước cổ quân đội là nền tảng thường giải quyết. Đế chế La Mã thông qua đạo luật quy định những nông dân rời trang trại là bất hợp pháp. Hay nói cách khác, nông dân bị giới hạn trong nông trại. Nếu họ rời nông trại, luật pháp cho phép chính phủ trừng phạt người thân của họ.”

“Đó không phải là một cách giải quyết tốt,” tôi nói.

“Không... và bởi vì Đế chế La Mã không thể giải quyết vấn đề nên nó bắt đầu lụi tàn,” người cha giàu nói. “Nếu chúng ta không thể giải quyết vấn đề, những điều tương tự sẽ xảy ra cho nước Mỹ.”

Năm 2001, một tổng thống mới đắc cử tại Mỹ. Ngay trước khi ông nhậm chức, thị trường chứng khoán sụp đổ dẫn đến tình trạng suy thoái kinh tế. Vào thời điểm đó, chúng ta còn một số thặng dư trong ngân quỹ, do đó, để giải quyết vấn đề, chính phủ Bush lập tức cắt giảm thuế và Cục Dự trữ Liên bang nhiều lần giảm lãi suất với hy vọng thúc đẩy nền kinh tế.

NƯỚC ARGENTINA THỨ HAI?

Người Mỹ rất ghét bị so sánh với Nhật. Nhiều nhà kinh tế Mỹ nói rằng những gì đang xảy ra với Nhật sẽ không bao giờ xảy ra tại Mỹ. Tôi đồng ý với quan điểm này. Nếu cụ thể, Argentina là một ví dụ tốt hơn cho những gì có thể xảy ra cho nước Mỹ trong tương lai. Cách đây vài năm, Argentina là một đất nước có nền công nghiệp phát triển với mức sống xã hội cao. Là một mảnh đất giàu có, Argentina là một nơi thú vị với nhiều người dân châu Âu. Nhưng chỉ trong vài năm, đất nước giàu có này đã trở nên nghèo đói, nợ nần chồng chất, một quốc gia phá sản với sự suy yếu của đồng tiền. Tiền tệ bị mất giá trị và lạm phát. Thuế cao và đồng tiền bị phá giá. Tham nhũng khắp nơi. Nếu vấn đề không được giải quyết, một tình trạng vô chính phủ sẽ thật sự xảy ra.

Liệu điều đó có xảy ra với nước Mỹ trong 20 hay 30 năm nữa? Hầu hết dân Mỹ đều không nghĩ vậy. Thật không may khi có quá nhiều người Mỹ trông đợi chính phủ giải quyết vấn đề cho họ, và tôi e rằng thay vì giải quyết vấn đề, một chính phủ Mỹ lâu đời sẽ muốn có nhiều người hơn và thuế cao hơn. Với quỹ an sinh xã hội, đạo luật phổ biến nhất được thông qua, tôi e rằng những người tin vào quỹ an sinh xã hội sẽ một lần nữa đề nghị những người lao động trẻ phải chăm sóc cho họ. Nếu điều đó xảy ra, thuế sẽ tăng nhanh. Trong khi mất hàng trăm năm, Đế chế La Mã cuối cùng cũng sụp đổ, thì với tốc độ chuyển tiền như hiện nay, chính quyền Mỹ hùng mạnh có thể bị sụp đổ nhanh hơn nhiều.

Người cha giàu lưu ý một trong những lý do khiến Đế chế La Mã sụp đổ là vì chính quyền La Mã không bao giờ tiến hóa thêm gì khác ngoài kỹ thuật xâm chiếm và đánh thuế. Nếu họ tiến hóa những khía cạnh khác, đế chế của họ hẳn đã có thể tồn tại nhiều thế kỷ nữa.

Không may, những đế chế hùng mạnh dường như quên rằng mình cũng cần tiến hóa. Tây Ban Nha cũng là một quốc gia hùng mạnh lớn lên bằng cách xâm chiếm chứ không sáng tạo. Do đó, họ dễ sụp đổ sau khi đạt đến một sức mạnh, lớn và một sự thịnh vượng lớn. Họ dễ sụp đổ vì họ không chịu tiến hóa.

Hy vọng những điều này sẽ không xảy ra cho nước Mỹ nếu người Mỹ sẵn lòng trung thực đối diện với vấn đề và cho phép mọi người dân và các doanh nghiệp cùng giải quyết vấn đề cho tốt ráo. Trong bài diễn thuyết tháng 2- 2002, Alan Greenspan, chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang đã kêu gọi đào tạo kỹ năng tài chính. Ông cũng nói đến nhu cầu tiến hóa. Ông cho rằng con em chúng ta cần được học các kỹ năng tài chính trong trường học nếu chúng ta muốn tiếp tục tiến hóa như một đất nước văn minh giàu mạnh nhất thế giới.

Người cha giàu hoàn toàn đồng ý với Alan Greenspan. Trên thực tế, chúng ta cũng nghe những điều tương tự theo nhiều cách khác nhau. Người cha giàu thường nói, “Chính phủ cố gắng giải quyết vấn đề của người nghèo bằng cách cho tiền họ, nhưng như vậy chỉ làm họ nghèo hơn mà thôi.” Ông cũng nói, “Nếu chúng ta không phát triển kỹ năng tài chính cho con em chúng ta, bọn trẻ sẽ không thể giải quyết những vấn đề tài chính mà chúng ta đẩy lại cho chúng trong tương lai và nước Mỹ sẽ đi đến kết thúc. Điều đó tùy theo thể hệ trẻ có thể giải quyết những vấn đề này trước khi nó xảy ra hay không.”

Chúng ta còn nhiều năm để giải quyết vấn đề, do đó, tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu giải quyết nó hơn là đẩy lại cho tương lai. Vấn đề trong tương lai sẽ quá lớn và không thể giải quyết nổi. Quyển sách này có ý nghĩa kêu gọi hành động. Những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số vẫn còn thời gian để giải quyết vấn đề này nếu chúng ta đề cập đến vấn đề một cách nhiệt tình và trung thực.

Người cha giàu rất lạc quan về nước Mỹ. Ông nói, “Dù nước Mỹ có một nền quân sự hùng mạnh nhưng chúng ta không sử dụng quân sự để giải quyết vấn đề. Nước Mỹ chỉ sử dụng quân sự để bảo vệ các tuyến thương mại của chúng ta cũng như giữ gìn trật tự thế giới. Nước Mỹ cũng hùng mạnh về kinh tế và một nền kinh tế hùng mạnh chỉ có thể được xây dựng chứ không phải xâm chiếm” Ông muốn nói, “Đã đến lúc sử dụng nền kinh tế hùng mạnh để

giải quyết một vấn đề rất lớn: người ta sinh sống như thế nào sau khi nghỉ hưu. Nếu chúng ta là một quốc gia biết giải quyết vấn đề, nước Mỹ có thể tiến hóa thành một cường quốc thế giới hùng mạnh hơn nữa.”

Nếu không giải quyết vấn đề này, chúng ta đang góp phần tiến lại gần một cơn bão hoàn hảo của cuộc sống tài chính của chính chúng ta.

CHƯƠNG 9

Cơn bão hoàn hảo

Tôi từng xem một bộ phim rất hay do George Clooney đóng, *Cơn Bão Hoàn Hảo*, dựa trên một câu chuyện có thật kể về một loạt thời tiết rất xấu cùng phối hợp lại và cùng ủa đến một lúc. Nói cách khác, đây là một câu chuyện nói về những điều có thể xảy ra nếu mọi thứ đều tệ hại cùng đến một lúc với thời tiết xấu. Bằng nhiều cách, năm 2000 đã đánh dấu sự khởi đầu của một “cơn bão tài chính hoàn hảo” sắp tới.

Năm 2000 được xem như một thời điểm đầy ý nghĩa trong lịch sử. Hơn 400 năm trước, Nostradamus tiên đoán kẻ chống Giê-xu sẽ xuất hiện vào năm 1998. Nhiều người tin rằng Bin Laden có thể phù hợp với tiên đoán này cả về mô tả lẫn thời gian. Chắc bạn vẫn còn nhớ nỗi sợ hãi xoay quanh việc chỉ một lỗi về máy tính sẽ có thể đưa thế giới đến một điểm dừng. Tôi cũng nghe nhiều người nói rằng năm 2000 sẽ là năm tận thế... và theo một cách nào đó

thì ít ra đó cũng là thế giới mà chúng ta từng biết.

Tôi đã viết về tầm quan trọng của việc thay đổi giữa kế hoạch hữu trí DB với kế hoạch hữu trí DC. Kế hoạch hữu trí DB là một kế hoạch trong Thời đại Công nghiệp và kế hoạch hữu trí DC là kế hoạch của Thời đại Thông tin. Nhiều người trong chúng ta bắt đầu nhận ra các quy luật giữa Thời đại Công nghiệp và Thời đại Thông tin đang thay đổi. Ví dụ, trong Thời đại Công nghiệp, người ta có công việc bảo đảm và sự trung thành với công ty. Trong Thời đại Thông tin, những điều này ngày càng giảm đi. Trong Thời đại Công nghiệp, càng lớn tuổi bạn có giá trị hơn. Trong Thời đại Thông tin, điều ngược lại thường đúng hơn... nhất là trong các lĩnh vực công nghệ. Khi xảy ra vào cuối Thời đại Công nghiệp và đầu Thời đại Thông tin, những thay đổi này đã góp phần vào việc hình thành một cơn bão tài chính hoàn hảo.

Các thủy thủ trên khắp thế giới thường lặp đi lặp lại câu nói này, “Trời đỏ ban đêm, thủy thủ vui thêm. Trời đỏ ban sáng, thủy thủ cảnh giác.” Giống như Noah nằm mơ và đóng một con thuyền lớn, các sinh viên tại Học viện Hàng hải Mỹ, nơi tôi từng học và tốt nghiệp, một trường huấn luyện các sĩ quan lái tàu thương mại (như tàu chở dầu, tàu chuyên chở hàng hóa, tàu chuyên chở khách, tàu kéo, phà, xà-lan...) được dạy phải luôn cảnh giác với những dấu hiệu thay đổi của thời tiết... những thay đổi vẫn còn nằm ngoài tầm mắt và ở phía bên kia chân trời. Chính sự huấn luyện này đã giúp tôi rất nhiều trong ngành kinh doanh.

Điều tôi quan tâm là có nhiều người không thấy được những thay đổi đang đến, đơn giản vì họ không thể thấy được sự khác nhau giữa Thời đại Công nghiệp và Thời đại Thông tin cũng như những người không biết sự khác nhau giữa kế hoạch hữu trí DB và kế hoạch hữu trí DC, hầu hết đều không chú ý rằng có nhiều thay đổi đang đến... tuy chúng vẫn chưa xuất hiện.

Trước bất kỳ một cơn bão nào, ví dụ như khi có một trận cuồng phong chuẩn bị đánh vào đất liền, thì người sống ở ven biển bắt đầu chú ý đến sự thay đổi của gió, nước, và không khí. Thời đại chúng ta đang sống cũng vậy. Hàng triệu người trong chúng ta đều nhận biết những thay đổi nhưng hầu hết không ai chắc rằng cơn bão sẽ đi chính xác về hướng nào, sẽ mạnh ra sao, và sẽ vào bờ đúng ở chỗ nào. Tuy nhiên, nếu chúng ta ở trên bờ biển thì phần lớn chúng ta đều biết mình cần phải làm gì đó. Dưới đây là một số thay đổi mà tôi

quan sát được... những thay đổi sẽ tiếp thêm năng lượng cho một cơn bão hoàn hảo.

Thay đổi #1: Hàng triệu người sống cơ cực lúc tuổi già.

Thế hệ của Thế chiến II đã có những công việc bảo đảm, chế độ hưu trí an toàn, và chăm sóc y tế lúc tuổi già. Bắt đầu với những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số, tất cả đã thay đổi. Dù chúng ta đang cảm thấy sự chuyển gió hôm nay và chúng ta cảm thấy bầu không khí thay đổi do vụ Enron, nhưng tôi đoán rằng toàn bộ sức mạnh của cơn bão sẽ tập trung đánh vào chúng ta vào khoảng năm 2025, vài chục năm sau khi đạo luật này được thông qua. Trước năm 2025, chúng ta có hàng triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ trở thành, những cụ già 80 tuổi không có tiền, không còn thời gian, và nhất là cần được chăm sóc y tế mới có thể sống sót. Không có những chương trình chính phủ như An sinh xã hội và Chăm sóc y tế, những thứ có khả năng gây ra một sự phá sản tài chính cho chính phủ, thì số dân cư lớn tuổi và nghèo nàn này sẽ là một thách thức tài chính, cho những thế hệ sau của họ.

Thay đổi #2: Chăm sóc y tế sẽ ngày càng đắt hơn. Năm 2000, khi thị trường chứng khoán và các quỹ tương hỗ sụp đổ thì chi phí chăm sóc y tế lại tăng 17%. Trên thực tế, có nhiều nhà chuyên môn trong ngành y đang rời bỏ nghề nghiệp vào đúng lúc mà ngày càng có nhiều người thuộc thế hệ bùng nổ dân số cần đến dịch vụ của họ. Điều này cho bạn biết có một tâm bão khác đang kéo đến.

Thay đổi #3: Khủng bố gia tăng. Vào ngày 11-9-2001, tôi và Kim vừa nhận phòng tại một khách sạn ở Roma, Ý. Người phục vụ đặt túi đồ của chúng tôi xuống sàn, chụp cái điều khiển từ xa bật tivi lên và sửng sờ đánh rơi cái điều khiển xuống sàn. Tôi và Kim quay lại vừa kịp thấy những hình ảnh mà tất cả chúng ta đã xem đi xem lại rất nhiều lần... hình, ảnh chiếc máy bay lao vào tòa nhà Trung tâm Thương mại Thế giới. Vì chương trình phát tiếng

Ý nên chúng tôi không hiểu người tường thuật đang nói gì... nhưng người phục vụ thì hiểu. Anh ta chỉ đứng lặng không nói được gì. Cuối cùng khi chuyển qua một kênh tiếng Anh, chúng tôi mới nhận ra một biến cố được tiên đoán nhiều năm trước giờ đã xảy ra.

Lý do tôi nói rằng biến cố này đã được báo trước là do có một cuốn sách tôi thường khuyên mọi người đọc, có tựa đề Sự Tính Toán Vĩ Đại (The Great Reckoning), tác giả Jame Dale Davidson và Lord William Rees-Mogg. Cuốn sách nói về một cuộc suy thoái sắp tới của Mỹ, xuất bản lần thứ nhất vào năm 1993, được viết trước cuộc tấn công thứ nhất vào tòa nhà Trung tâm Thương mại Thế giới. Trong cuốn sách này có nhiều lời tiên đoán, trong số đó có nhiều điều đã trở thành hiện thực, dù chúng không được tiên đoán chính xác về thời gian. Tôi cũng đã đọc nhiều cuốn sách trước đây nói về tương lai và nhiều điều tiên đoán trong số đó cũng trở thành sự thật.

Trong cuốn Sự Tính Toán Vĩ Đại, Davidson và Rees-Mogg tiên đoán chủ nghĩa khủng bố sẽ gia tăng vì các hoạt động của nó rất ít tốn kém. Bạn không cần đến những lực lượng vũ trang khổng lồ nhiều ngàn tỷ đôla mới có thể tham gia khủng bố. Trường Columbine, thư chứa vi khuẩn bệnh than, các băng nhóm sống trong thành phố, các ông vua chiến tranh giữa các bộ lạc, các ông trùm ma túy ở Nam Phi, và dĩ nhiên là cả Bin Laden nữa, là những minh chứng cho khái niệm này. Chủ nghĩa khủng bố đang mọc lên khắp nơi trên thế giới, và các phương tiện truyền thông cứ phát đi phát lại về nó, vì vậy nên chủ nghĩa khủng bố sống bằng nỗi sợ hãi của mọi người. Chủ nghĩa khủng bố có tác dụng cả khi không có gì xảy ra. Chỉ riêng nỗi sợ hãi khủng bố cũng có thể có tác dụng như chính hành động khủng bố. Mỗi lần tôi nghe một nhà lãnh đạo chính trị cảnh báo rằng mối đe dọa khủng bố đang tăng cao, tôi biết chủ nghĩa khủng bố đang thắng thế. Họ thắng vì có một nhà chính trị đang quảng cáo cho họ. Theo Davidson và Rees-Mogg, chủ nghĩa khủng bố rất rẻ... thật sự rẻ, và nó sẽ lan truyền thêm mãi. Ngay nếu như chúng ta có tiêu diệt được Bin Laden và mạng lưới của hắn chẳng nữa, chúng ta vẫn không thể diệt được tận gốc chủ nghĩa khủng bố.

Một tháng sau biến cố ngày 11-9, một phát thanh viên đài truyền hình Mỹ phỏng vấn một chuyên gia nghiên cứu về khủng bố ở Israel. Phát thanh viên đặt vấn đề là chúng ta có an toàn hay không khi chúng ta đang ném bom Afghanistan. Chuyên gia này đáp, “Với Mỹ, đó chỉ mới là bắt đầu.”

Phát thanh viên nói “Nhưng chúng ta không có vụ cướp máy bay nào trong nhiều năm qua. Chúng ta đang thực hiện quy trình nhằm chấm dứt các hành động không tặc.”

“Đúng, đúng là chúng ta đã ngăn chặn nạn cướp máy bay nhưng chúng ta không hề ngăn chặn được khủng bố. Ngày nay, có những tên khủng bố đặt bom tại các trung tâm mua sắm, phòng trà, và bất cứ nơi nào khác nữa miễn là nơi đó có đông người tụ tập.” Vị chuyên gia tiếp tục nói về các sách lược của những kẻ khủng bố là ăn trộm đồng phục và trang bị quân đội, rồi đến các trung tâm mua sắm đông đúc, giả vờ có mặt để bảo vệ những người mua sắm, lấy được lòng tin của họ rồi bắt đầu quay ra bắn họ. Chuyên gia kết thúc bằng câu nói, “Sách lược đó mang lại hiệu quả là trong tâm thức nhiều người, tất cả những người lính và cảnh sát của chúng ta đều có khả năng là một tên khủng bố. Ngày nay, chúng ta không tin ai được cả. Ngày nay, chúng ta không cảm thấy ở đâu an toàn cả. Điều tương tự sẽ xảy ra ở Mỹ.” Khi đi máy bay, tôi thường xuyên bị kéo khỏi ghế để người ta lục soát người. Tôi nhớ ngày xưa chỉ có những kẻ lừa đảo mới bị đối xử như thế. Ngày nay, mỗi lần chúng ta bay, tất cả chúng ta đều bị đối xử như những tên khủng bố đáng tình nghi, thay vì những vị hành khách tuân thủ pháp luật. Nói cách khác, bọn khủng bố đã thắng bởi vì hôm nay tất cả chúng ta đều bị đối xử như những tên khủng bố.

Năm 1920, một chiếc xe tải chứa đầy thuốc nổ đậu ở trước sàn chứng khoán thành phố New York và ngân hàng J.P. Morgan. Khi nó nổ, nhiều người chết và bị thương. Nếu bạn đến thành phố New York, bạn vẫn có thể thấy những vết sẹo trên những tòa nhà đó. Những người chịu trách nhiệm về khối bom nằm trong chiếc xe tải đó không bao giờ bị bắt. Đó không phải là cuộc tấn công đầu tiên và cũng không phải là cuối cùng.

Chủ nghĩa khủng bố gia tăng nghĩa là nhiều lĩnh vực kinh doanh như các trung tâm mua sắm, nhà hàng, các sự kiện thể thao trường học, nhà thờ và cao ốc văn phòng sẽ chịu ảnh hưởng bất lợi giống như mọi ngành kinh doanh đi kèm với hàng không phải chịu. Vì khủng bố rẻ, bất cứ ai cũng có thể là một tên khủng bố. Bạn không cần phải là người nước ngoài thì mới là khủng bố. Vấn đề mà chúng ta phải đương đầu với chủ nghĩa khủng bố, cũng là ảnh hưởng lớn nhất của chủ nghĩa này, chính là ý tưởng đơn giản của nó... và những ý tưởng trong Thời đại Thông tin sẽ lan ra nhanh hơn và xa hơn bất kỳ thời đại nào khác trong lịch sử. Nói cách khác, dù đã từng nổi lên từ xưa đến

giờ, nhưng trong Thời đại Thông tin, chủ nghĩa khủng bố sẽ phát huy hiệu quả hơn hết thảy.

Thay đổi #4: Nhật, hiện là quốc gia có nền kinh tế lớn thứ hai của thế giới, đang trên bờ sụp đổ và suy thoái tài chính. Nhiều người trong chúng ta vẫn còn nhớ vài năm trước đây khi nền kinh tế Nhật là ngôi sao sáng của thế giới. Có đến hàng trăm ngàn người Mỹ bắt đầu nghiên cứu cách kinh doanh của người Nhật. Bỗng nhiên, dường như chỉ qua một đêm, mọi sự đã thay đổi.

Có thể có chuyện như vậy xảy ra với nước Mỹ không? Nhiều người Mỹ nhảy dựng lên với ý tưởng này. Một số khác thì không chắc lắm. Bất chấp ai nghĩ gì, tất cả chúng ta có thể rút ra một số bài học từ việc nước Nhật bất ngờ rơi xuống trong khi mới đây vẫn còn là một sức mạnh kinh tế toàn cầu.

1. Những người thuộc thế hệ “bùng nổ dân số” của Nhật, tương tự như thế hệ bùng nổ dân số của chúng ta, về hưu vào cuối những năm 1980-1990. Những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số của Mỹ thì sẽ về hưu vào năm 2010. Những người già này sẽ ảnh hưởng như thế nào với nền kinh tế của chúng ta? Liệu có giống với nền kinh tế của Nhật không?

2. Dân số lớn tuổi của Nhật đang duy trì việc kiểm soát đất nước. Câu hỏi đặt ra cho Mỹ là, trong năm 2010, ai sẽ kiểm soát nước Mỹ? Những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số lớn tuổi vẫn sẽ điều hành như họ đã làm tại Nhật ư? Nếu những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số vẫn điều hành đất nước thì sẽ có những đạo luật được thông qua để tăng thuế hưu chăm sóc những nhu cầu của họ sau khi nghỉ hưu. Nếu thuế đánh vào thế hệ trẻ tăng lên, nền kinh tế Mỹ có thể sẽ xuống dốc nhanh hơn... vì các doanh nghiệp sẽ chuyển đến những quốc gia nơi có luật thuế ưu đãi cho kinh doanh... chứ không phải cho người già.

3. Nhật là một nền văn hóa kinh tế già cỗi luôn chống lại sự thay đổi. Người ta nói rằng một *người bản địa* là một người mà gia đình họ đã ở trên đảo hơn 500 năm. Một trong những vấn đề của Nhật là những người này đã sống trên vùng đất mà ít nhiều đã tách biệt hàng ngàn năm nay. Vì vậy, gốc

rễ văn hóa của họ đã khiến sự thay đổi diễn ra chậm hơn.

Ngoại trừ những người Mỹ bản xứ, hầu hết dân Mỹ không có tính chất giống những người bản địa. Điều đó có nghĩa là chúng ta không phải đấu tranh với những truyền thống văn hóa hàng ngàn năm như người Nhật phải làm. Song, dù phần lớn chúng ta không phải là những người bản địa nhưng chúng ta vẫn có thể rút ra những bài học về việc chậm thay đổi và chậm thích nghi với một thế giới đang thay đổi. Nếu để ý bạn có thể thấy những người bị rớt lại phía sau về mặt tài chính thường là những người mắc kẹt trong lối suy nghĩ và cách hành xử cũ kỹ. Vì thế, chúng ta có thể học được nhiều điều từ những người bản địa và các nền văn hóa của họ, cả mặt tốt cũng như mặt xấu.

4. Người Nhật được giáo dục rất tốt, chăm chỉ, là một tập thể có liên kết chặt chẽ, có tín ngưỡng và có tỷ lệ tiết kiệm rất cao. Tất cả những đức tính này người Mỹ chúng ta đều mong ước có được và muốn truyền lại cho con cháu chúng ta. Nhưng, ngay cả khi có những đức tính này, đất nước họ vẫn đang phải đương đầu với sự suy thoái. Tại sao?

Là một người Mỹ gốc Nhật bốn thế hệ, quá quen với cả hai nền văn hóa, tôi có thể đưa ra một sự khác nhau để tất cả chúng ta rút kinh nghiệm. Trong văn hóa Nhật, có một nhu cầu sĩ diện rất cao. Sự hổ thẹn là điều ô nhục. Hổ thẹn mà kết hợp với thất bại là nguyên nhân của hara-kiri, hay còn gọi là tự sát. Nói cách khác, trong văn hóa Nhật, thà chết còn hơn phải chịu *nhục*.

Mỹ thì khác. Sau Đạo luật Cải cách Thuế năm 1986 ở Mỹ, theo đúng nghĩa đen, hàng ngàn tỷ dollar đầu tư vào bất động sản trở thành vô giá trị. Đạo luật 1986 đã thay đổi các nguyên tắc và loại bỏ một số yếu tố tăng thuế từng khiến giá trị bất động sản tăng lên. Thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, tiền tiết kiệm, và tiền cho vay (ngân hàng) cũng sụp đổ theo. Thay vì bám vào những bất động sản bị đánh giá cao hơn giá trị thực, chính phủ liên bang lại xen vào và góp phần làm vỡ nợ một ngành kinh doanh đang trên đà phá sản (ngành tiết kiệm và cho vay).

Một cơ quan liên bang tên là Resolution Trust Corporation - RTC - được thành lập nhằm gom góp hàng ngàn tỷ dollar bất động sản đem bán với hy

vọng thu lại từng xu trên từng dollar. Nói cách khác, chính phủ Mỹ đã nhận ra đất nước đang gặp rắc rối vì một số sai lầm và người ta cố gắng dọn dẹp càng nhanh càng tốt. Người Nhật thì không làm như thế. Họ chỉ mới có ý định... nhưng các ngân hàng vẫn bám chặt vào những bất động sản mà họ đã vay quá nhiều tiền để mua chúng, rồi từ chối thừa nhận sai lầm của mình, tiếp tục giữ sĩ diện với hy vọng giá bất động sản sẽ tăng.. trong vài năm nữa.

Nói cách khác, họ bám víu thay vì dọn dẹp. Với nỗ lực cố giữ thể diện, các ngân hàng, chính trị gia và người dân Nhật trở thành một nỗi hổ thẹn của thế giới. Nhu cầu giữ thể diện đã phá hủy nền kinh tế, một nền kinh tế của những người được giáo dục tốt, chăm chỉ siêng năng, có tỷ lệ tiết kiệm cao... những đức tính mà mọi người trên thế giới đều muốn phấn đấu để có được. Nếu không rút ra được gì từ bài học này, có thể Mỹ cũng sẽ đi theo vết xe đổ đó của Nhật.

Tôi đã viết về sự khác nhau giữa những người dành dụm và những người đầu tư, cũng như sự khác nhau giữa những người thuộc nhóm L và nhóm Đ. Một trong những điểm, khác nhau rõ nhất giữa những người nhóm L và Đ, đó là một nhà đầu tư chuyên nghiệp biết “cắt lỗ” thật nhanh. Các nhà đầu tư chuyên nghiệp không ngại nhanh chóng thừa nhận rằng họ đã phạm sai lầm. Các nhà đầu tư chuyên nghiệp không sĩ diện... mà họ sĩ tiền. Khi đầu tư sai, họ cắt ngay và chạy thoát, thậm chí nếu phải chịu mất một ít tiền. Tôi từng thấy nhiều người không phải dân đầu tư đã đi mua chứng khoán, và nắm giữ nó bằng mọi cách dù nó đã rớt xuống tận đáy. Đó là những gì đã xảy ra cho nhiều nhân viên Enron. Những gì là ưu điểm của một nhân viên - lòng trung thành và tính kiên trì - lại là những khuyết điểm của một người đầu tư. Một nhà đầu tư thực sự có rất ít lòng trung thành trong bất kỳ khoản đầu tư nào. Nếu vụ đầu tư chuyển hướng và bắt đầu xấu đi, họ cắt lỗ và đi tìm một khoản đầu tư khác tốt hơn. Tôi từng thấy nhiều nhà đầu tư trung bình hành động y như những gì người Nhật đã làm... họ từ chối thừa nhận rằng họ đã phạm sai lầm và cứ cố bám víu những đồng tiền đã ra đi.

Qua nhiều năm, tôi thường nghe những câu nói sau từ nhiều nhà đầu tư thất bại, những người từ chối nhận sai lầm. Tôi cũng từng sử dụng những câu này để an ủi chính mình. Khi giá cổ phiếu xuống, tôi nghe họ nói, “Đây chỉ là một điều chỉnh nhỏ. Tôi biết nó sẽ lên trở lại mà. Cuối cùng thì thị trường trung bình sẽ luôn đi lên.” Và khi giá cổ phiếu rớt xuống tận đáy, họ nói, “Anh sẽ không lỗ miễn là anh chưa bán đi. Tôi sẽ giữ cho đến khi giá cổ

phiếu lên lại rồi mới bán.” Hay nói cách khác, “Chùng nào cổ phiếu bắt đầu tăng giá, tôi sẽ bán nó - và chùng nào còn bị lỗ thì tôi sẽ còn giữ nó.” Khi những cổ phiếu đó chết gục suốt nhiều tháng liền, họ bảo, “Tôi đang đầu tư dài hạn.” Những câu nói đó khi được nghe từ nhiều người thuộc nhiều quốc tịch khác nhau, lại khiến tôi nhớ đến sự kế thừa dòng máu Nhật trong người mình... một sự kế thừa đặt nặng sự khôn ngoan, sự chính thống và sự sĩ diện. Thật buồn cười là có vẻ như một phần người Mỹ trong tôi cũng thế.

Nếu muốn trở thành một nhà đầu tư chuyên nghiệp, bạn cần rút kinh nghiệm từ ví dụ về người Mỹ cắt lỗ rất nhanh hơn là ví dụ về người Nhật thà chết chứ không chịu nhục. Mất tiền không phải là nhục, mất tiền và thua lỗ là vấn đề chính của thói kiêu căng và sự thiếu hiểu biết... thói kiêu căng và sự thiếu hiểu biết đầy rẫy trong nhiều người ở khắp mọi nơi.

Tôi luôn nhớ những gì người cha giàu đã dạy về sự khác nhau giữa người thắng và người thua. Ông nói, “Người thua bỏ qua những khoản mà họ có thể thắng và bám víu vào những khoản gây thua lỗ. Người thắng bỏ qua những khoản thua lỗ và bám víu vào những khoản thắng lợi.” Theo người cha giàu, đó là một trong những nguyên tắc vàng của cuộc sống. Giờ đây khi đã trưởng thành, tôi biết những nguyên tắc đó có giá trị như thế nào, nhất là những khi tôi vi phạm. Tôi từng thấy nhiều người vi phạm nguyên tắc vàng khi cố bám víu vào những công việc thua lỗ, những vụ kinh doanh thua lỗ, những cuộc hôn nhân thua lỗ, những người bạn khiến mình thua lỗ, những khoản đầu tư thua lỗ, và những ý tưởng gây ra thua lỗ... chỉ vì họ không muốn thừa nhận rằng mình có thể đúng hoặc có thể sai. Ở Mỹ, chúng ta thường không gọi đó là sĩ diện. Ở Mỹ, chúng ta gọi đó là “trông cũng ổn đấy chứ.”

Thay đổi #5: Trung Quốc sẽ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới. Trong khi Nhật đang trên đà rơi khỏi vị trí thứ hai của nền kinh tế thế giới thì Trung Quốc lại ở một vị trí có thể chiếm hạng nhất. Mỹ đang co cụm lại về mặt tài chính, trong khi Trung Quốc lại bùng nổ. Người ta dự đoán rằng khoảng năm 2020, Trung Quốc được kỳ vọng sẽ vượt qua Mỹ và trở thành một cường quốc kinh tế của thế giới. Theo báo cáo ngày 6-5-2002 của tờ

Business Week, Trung Quốc chiếm 21% dân số thế giới. Đất nước này có một nguồn cung cấp nhân lực vô hạn và hiện nay đang mở rộng biên giới khi tham gia vào Tổ chức Thương mại Thế giới. Ảnh hưởng kinh tế của Trung Quốc đã bắt đầu xuất hiện.

Tất cả những yếu tố này đều dẫn đến một cơn bão hoàn hảo. Ngay khi những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số của Mỹ bước vào tuổi già thì sự lớn vọt của Trung Quốc sẽ căng tràn sức mạnh. Cơ hội nắm quyền lực của Trung Quốc, cùng với sự mở rộng của mạng Internet toàn cầu (World Wide Web) và tất cả những công nghệ mới sắp ra đời, dứt khoát sẽ tạo ra một tương lai khác hẳn ngày hôm nay. Một điều chắc chắn là khoảng cách giữa người giàu và nghèo sẽ lớn hơn. Những người thích ứng với những thay đổi toàn cầu sẽ trở nên giàu có hơn bao giờ hết. Những người không thay đổi được sẽ bị bỏ lại đằng sau về mặt tài chính và chuyên môn.

Trở lại năm 1271, một người đàn ông tên là Marco Polo đi đến Trung Quốc và tìm thấy ở đây một đất nước lớn mạnh về công nghiệp và thương mại. Châu Âu lúc ấy chỉ vừa mới bước vào thế giới kinh doanh. Chắc chắn khi Marco Polo từ Trung Quốc trở về, châu Âu đã vượt Trung Quốc để trở thành một sức mạnh kinh tế thế giới. Năm 1492, Christopher đi tàu về hướng tây tìm ra con đường ngắn nhất đến châu Á... và thế giới đã thay đổi vĩnh viễn sau chuyến đi ấy. Tây Ban Nha chẳng mấy chốc trở thành một thế lực tài chính thế giới vào những năm 1550 bằng cách cướp vàng từ Nam Phi. Sau đó thế lực tài chính này chuyển sang châu Âu, từ Pháp, Hà Lan, rồi đến Anh. Từ thập niên 1600 đến 1900, Mỹ được xem như một đất nước thuộc về Thế giới thứ ba... một nơi kinh doanh đầy rủi ro... giống như cái nhìn của người ta về Trung Quốc ngày nay. Năm 1920, ngay sau khi kết thúc Chiến tranh Thế giới lần thứ nhất, thế lực tài chính đã chuyển sang Mỹ. Nhưng bây giờ, sau tất cả những năm ấy, kỷ nguyên thống trị của Trung Quốc sắp trở về.

Với một nguồn lao động đồ sộ, giá nhân công thấp và công nghệ mạnh, ai biết chuyện gì sẽ xảy ra?

Tôi cảm thấy thú vị khi vào năm 2001, khi chúng ta ném bom trả đũa Afghanistan, lúc ấy tổng thống Bush không có mặt ở Nhà Trắng mà cũng không có mặt trong nước. Ông ấy ở đâu? Có phải ông đang chúc mừng những đoàn quân của chúng ta tại Afghanistan không? Không. Ông đang ở Trung

Quốc cùng những nhà doanh nghiệp hàng đầu như Bill Gates của Microsoft và Carly Fiorina của Hewlett Packard, họ đang bàn về kinh tế, chứ không phải chiến tranh. Nếu tôi đang ở tuổi 30 và nghĩ đến việc leo lên cái thang hợp tác, hẳn tôi phải lo lắng lắm. Tại sao? Bởi vì người ta có câu, “Những gì có thể làm ở Mỹ sẽ được làm ở Trung Quốc.” Như vậy là quá nhiều đối với một việc làm ổn định tử tế trong quản lý cấp trung bình hoặc trên một dây chuyền lắp ráp.

Mỗi lần đến Trung Quốc, tôi đều nhớ đến câu nói của Ross Perot, “Những gì ồn ào nhất từ Biên giới phía Nam sẽ là công việc....” Ông ta đang ám chỉ những công việc bị mất vào tay Mexico sau NAFTA, Hiệp định Thương mại Tự do vùng Bắc Mỹ. Trong vài năm tới, những tiếng nói này nghe sẽ còn lớn hơn nhưng không phải đến từ Mexico mà là từ Trung Quốc và những quốc gia khác... khi công nghệ trải rộng khắp các nước với chi phí nhân công thấp hơn, những nguồn chất xám trẻ trung mẫn tiệp hơn. Những người nghèo ở đó sẽ trở nên giàu có và bắt đầu hưởng thụ một cuộc sống tốt đẹp, cuộc sống mà chúng ta từng được hưởng.

Năm 1805, William Playfair viết, “Kết luận chung là sự giàu có và quyền lực không bao giờ cố định lâu dài ở bất cứ đâu... Chúng đi khắp bề mặt trái đất, giống như chiếc xe lưu động của những người bán hàng. Mỗi khi chúng đến, mọi thứ đều xanh tươi mơn mớn; lúc chúng ở lại thì mọi thứ đồi dào, phong phú; và khi chúng đi, tất cả những gì còn lại là những cảnh giẫm đạp, cằn cỗi và trơ trụi.”

Có lẽ tất cả chúng ta đều từng nghe câu nói, “Không ai giàu ba họ”, những câu chuyện kể về các thế hệ thứ ba đã làm cho của cải gia đình đội nón ra đi. Của cải gia đình ra đi bởi vì thế hệ thứ ba không hiểu rõ giá trị của sự chăm chỉ khi các thế hệ đi trước tích lũy và gìn giữ sự giàu có... Do đó thay vì đầu tư và xây dựng lại sự giàu có thật sự thì thế hệ thứ ba lại thường hờ hững và mong đợi một cuộc sống giàu có dễ dãi. Tại sao họ ít khi chăm học chăm làm? Bởi vì sau khi các bậc ông bà cha mẹ phải làm việc chăm chỉ kiếm tiền, họ thường cho con cái họ bất cứ thứ gì chúng muốn. Con cái họ mong muốn một cuộc sống dễ dãi. Chúng mong muốn một cách đơn giản rằng sẽ đi học, kiếm được công việc có lương cao, nhà đẹp, xe đẹp, bỏ tiền vào thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu tăng vọt, và chúng trở nên giàu có. Đó có phải là những gì chúng ta từng mong đợi? Nếu một thế hệ dài khoảng hai mươi lăm năm thì nước Mỹ hiện đang đồng thời với thế hệ thứ ba và thứ tư

tính từ năm 1920. Có phải thế hệ bùng nổ dân số, thế hệ thứ ba sau năm 1920, đang tiêu xài hoang phí của cải của chúng ta - hay nói đơn giản hơn, có phải sự giàu có và quyền lực đã quyết định đến lúc phải đi sang nơi khác?

Thay đổi #6: Dân số thế giới sẽ tiếp tục già đi. Nhiều người trong chúng ta từng nghe giả thuyết về một ngôi sao đã va vào trái đất hàng triệu năm trước và quét sạch loài khủng long to lớn. Những cải cách của nền kinh tế Nhật cần có hiệu quả và cần có hiệu quả thật nhanh, nếu không thì có thể Nhật sẽ trở thành một ngôi sao tài chính va vào hệ thống kinh tế thế giới và quét sạch nhiều chú khủng long tài chính. Tôi có những người bạn là những nhà kinh tế ở Nhật cho rằng cơ hội để nước Nhật bị phá sản vào trước năm 2006 là 50/50, nếu không phải sớm hơn. Nếu điều đó xảy ra, tài chính thế giới sẽ rối loạn.

Đó thật sự là những điều rất có thể xảy ra. Như chúng ta đã thấy, người Nhật bản chất là những người cẩn trọng, tiết kiệm và chăm chỉ. Nếu nền kinh tế của họ đi xuống, người Nhật sẽ cắt giảm chi tiêu, làm việc chăm chỉ hơn, và cố gắng tìm đường thoát khỏi các vấn đề tài chính. Điều đó nghĩa là họ sẽ cắt giảm giá cả một cách quyết liệt đối với tất cả mọi thứ họ làm ra... nghĩa là thế giới cũng phải cắt giảm giá cả để cạnh tranh. Như vậy nghĩa là hầu hết mọi người trên thế giới sẽ phải chịu một mức lương thấp hơn nữa.

Ngay cả nếu Nhật không đi đến phá sản thì nền kinh tế của họ cũng phải đối mặt với cùng một vấn đề mà Mỹ, Pháp, và Đức đang đối mặt, đó là dân số có quá nhiều người già nhưng lại đang được kế thừa bởi rất ít những người thuộc thế hệ trẻ hơn. Việc ba gã khổng lồ kinh tế giải quyết thách thức này như thế nào cũng sẽ gây ảnh hưởng sâu sắc đối với tương lai kinh tế của chúng ta.

Nhìn vào biểu đồ dân số của người lao động và người hưu trí theo cách nhìn của tài sản và tiêu sản, bức tranh sẽ như dưới đây:

Nhật, Pháp, Đức, Mỹ ngày nay

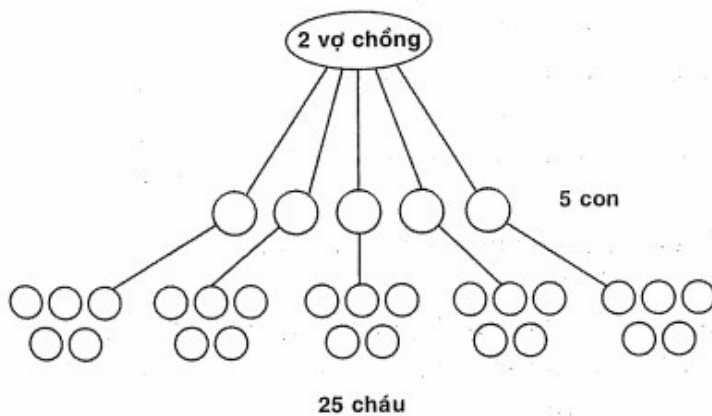
Tài sản	Tiêu sản
Rất nhiều người lao động	Người nghỉ hưu

Nhật, Pháp, Đức, Mỹ ngày mai

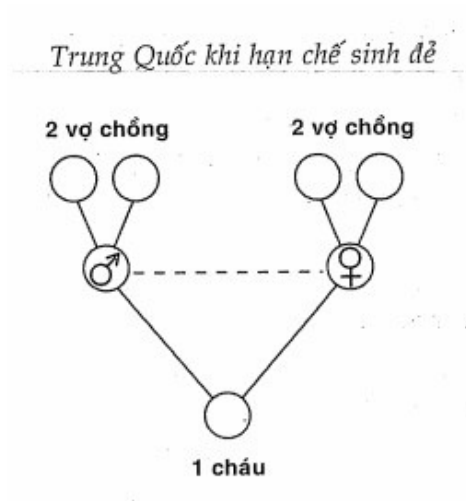
Tài sản	Tiêu sản
Ít người lao động	Rất nhiều người nghỉ hưu

Trong Thời đại Công nghiệp, có nhiều người làm việc hơn là người về hưu. Vì chúng ta đang bước vào Thời đại Thông tin, những người về hưu sẽ sống thọ hơn, và có những nguyên tắc cần được công bố rằng với tư cách là một xã hội, chúng ta có nghĩa vụ phải chăm sóc cho những người cao niên.

Trung Quốc trước khi hạn chế sinh đẻ



Trung Quốc đối mặt với một vấn đề gần giống vậy nhưng lại theo kiểu khác. Thách thức của Trung Quốc là luật pháp quy định mỗi gia đình chỉ có một con. Đây sẽ là vấn đề của họ trong tương lai gần.



vợ chồng có thể trông mong số con cháu đông đúc chăm sóc cho họ khi về già.

Trong vài năm tới, một đứa cháu phải chăm sóc cho hai cha mẹ và bốn ông bà. Nếu mở rộng thêm một thế hệ đối với chính sách do chính phủ bắt buộc, bạn sẽ có một người cháu cố chỉ có một mình mà phải có trách nhiệm đối với hai cha mẹ, bốn ông bà, và tám ông bà cố. Quả thật phải nói đến sự căng thẳng về ngân sách.

Một thách thức tương tự đang diễn ra ở Singapore. Tỷ lệ sinh con ở đây quá thấp đến mức chính phủ phải tặng thêm những khoản tiền mặt khuyến khích các cặp vợ chồng có thêm con. Trên hết, chính phủ Singapore đã thông qua một đạo luật yêu cầu một người con phải có trách nhiệm tài chính đối với cha mẹ.

Bạn thấy đó, những thách thức khi một người phải tự lo vấn đề tài chính và chi phí y tế của bản thân khi về hưu là một vấn đề toàn thế giới.

Thay đổi #7: Phố Wall lỗi thời. Sau khi thống trị toàn cảnh kinh tế thế giới, ý tưởng về một sàn giao dịch, như sàn Chứng khoán New York lại là một ý tưởng lỗi thời. Ngày nay, chúng ta có các thị trường chứng khoán không gian ảo. Khi thế giới lên mạng trực tuyến, hàng triệu người mua bán cổ phiếu bằng máy tính xách tay và lệnh mua bán được tính bằng thời gian thực của thị trường, đó là những dạng sàn giao dịch chứng khoán trong tương lai... thị trường chứng khoán không gian ảo.

Bằng nhiều cách, thị trường không gian ảo khiến các nhà môi giới chứng khoán thực sự trở thành một biểu tượng của Thời đại công nghiệp. Nó cũng làm cho các quỹ tương hỗ biến thành những quả khí cầu to lớn chậm chạp mà những nhà đầu tư nhanh nhẹn, độc lập có thể quan sát và dự đoán được mọi di chuyển của nó. Điều đó có nghĩa là những nhà đầu tư nào phải nhờ đến các nhà môi giới cổ điển và các quỹ hỗ tương lớn để thực hiện đầu tư thì cũng sẽ là những chú khủng long của Thời đại Công nghiệp. Trong Thời đại Thông tin, những nhà đầu tư cá nhân ít bị điều chỉnh, được huấn luyện tốt hơn, lanh lẹ hơn, nhanh nhẹn hơn, sẽ chiến thắng trong những cuộc chơi toàn cầu 24/7, giàu nhất, và nhanh nhất trên thế giới... mà trên thực tế, họ vẫn từng chiến thắng như vậy rồi.

Ngày 25-2-2002, trang bìa tờ *Business Week* đăng một bài báo có tựa đề, “Nhà đầu tư bị phản bội.” Bài báo viết, “Vào thập niên 1990, một tầng lớp các nhà đầu tư mới trở thành một lực lượng kinh tế chính trị đầy quyền lực. Hiện nay, nhiều người cảm thấy mình đã bị dẫn dắt sai lầm bởi Phố Wall, các công ty cổ phần, các kế toán viên, và cả chính phủ nữa.” Bài báo viết rằng các nhà đầu tư đã đâm đơn kiện các nhà môi giới và đòi một số tiền bồi thường

lên đến 14 tỷ đôla, “thừa kiện họ [các nhà môi giới] mọi thứ, từ việc đưa ra những danh sách sai lạc về các công ty làm ăn phát đạt đến việc nhận những món tiền “lại quả” từ các khoản chia phần IPO. Các cá nhân cũng phàn nàn về những lời tư vấn tồi tệ được đưa ra.” Thay vì đặt tựa trang bìa là “Nhà đầu tư bị phản bội”, tôi cho rằng nên đổi thành một cụm từ chính xác hơn, “Nhà đầu tư lỗi thời.” Toàn bộ hệ thống mua bán cổ phiếu và chứng khoán thông qua các nhà môi giới và các công ty môi giới cổ điển đều là một loài khủng long, một ông vua khủng long chân ngắn đuôi dài của Thời đại Công nghiệp. Bây giờ nếu bạn có một chiếc máy tính xách tay kết nối vào mạng toàn cầu (World Wide Web), bạn có thể đánh bại Phố Wall và những nhà đầu tư chậm chạp từ khắp nơi trên thế giới. Thị trường chứng khoán ngày nay là thị trường không gian ảo và những nhà đầu tư thực cũng vậy.

Thay đổi #8: Các công ty lớn đang mất dần lòng tin của công chúng và đi gần đến thất bại. Ngày 6-5-2002, tờ *Business Week* lại đăng một bài báo trang bìa, “Khủng hoảng quản trị tập đoàn: Lương cao quá đáng. Lãnh đạo yếu kém. Các nhà phân tích tham nhũng. Ban quản trị tự mãn. Kế toán đáng nghi ngờ - Làm thế nào để sửa chữa hệ thống.” Trong bài báo là những điều quan sát được như sau:

Đợt sóng hoài nghi gần đây nhất đã bắt đầu với sự chuyển nhượng đáng sợ của Công ty Enron, nhưng cùng với mỗi tiết lộ của công ty về những việc làm sai trái hay vượt quá quyền hành, sự tín nhiệm được xây dựng quá công cuộc kinh doanh trong suốt thời kỳ bùng nổ của thập niên vừa qua đã dần bị xói mòn, chứng tỏ sự nghi ngờ và bất tín nhiệm đang lan rộng. Hàng loạt bài báo khác nói về các cuộc điều tra của ủy ban Giao dịch Chứng khoán (SEC), các bản cáo trạng, những lời biện hộ, những cuộc dàn xếp của chính phủ, các báo cáo tài chính làm lại và các khoản tiền phạt... chỉ củng cố thêm niềm tin rằng hệ thống này vốn đã bất công từ trước đến nay.

Bằng nhiều cách, Enron và những cuộc ngã giá của nó với Arthur Andersen là một sự không bình thường, *một cơn bão hoàn hảo*, nơi lòng tham, sự giám sát lỏng lẻo và sự lừa đảo công khai được kết hợp lại để vẽ nên hai công ty lớn nhất đất nước. Nhưng một sự lỏng lẻo nhất định về đạo đức đã thâm nhập vào tận các cổ phiếu cao giá nhất trong những cổ phiếu cao giá...

Sự toàn vẹn của chủ nghĩa tư bản đang rơi vào tình thế rủi ro.

CUỘC SỐNG BÊN NGOÀI CHUỒNG GÀ

Năm 1974, khi tôi phải quyết định xem nên đi theo con đường của cha ruột tôi hay của người cha giàu, thì người cha giàu đã cho tôi một lời khuyên nhỏ, và chính lời khuyên của ông đã giúp tôi trong quá trình quyết định. Ông nói, “Khi cha con khuyên con trở lại trường để lấy bằng tiến sĩ với hy vọng tìm được một công việc tốt hơn và bảo đảm hơn, đó là ông đang muốn nói đến sự bảo đảm bên trong một cái chuồng gà. Hầu hết mọi người đều nghĩ rằng lời khuyên của cha con rất tốt, vì hầu hết mọi người đều tìm kiếm sự bảo đảm bên trong cái chuồng gà. Hầu hết mọi người đều muốn có một công việc an toàn, một đồng lương ổn định, phúc lợi cao, và một cuộc sống hưu trí được bảo đảm. Đó là cuộc sống bên trong chuồng gà. Lời khuyên của cha thì thiên về một cuộc sống bên ngoài chuồng gà. Vì vậy, con cần lựa chọn một trong hai cách. Khi cha 13 tuổi, cha bị buộc phải đối mặt với một cuộc sống bên ngoài chuồng gà và cha đã ở ngoài suốt đời cha. Đó là chọn lựa mà con phải đối mặt hôm nay. Con cần phải lựa chọn giữa việc sống bên trong hay bên ngoài chuồng gà... và hãy tin cha, hai cuộc sống đó không hề giống nhau.” Năm 1974, tôi đã chọn việc chuẩn bị sống bên ngoài chuồng gà.

Năm 1979, tôi lại phải lựa chọn một lần nữa. Như bạn biết, lúc đó tôi không có gì cả... không tiền, không công việc, không một mái nhà. Khi tôi dự phỏng vấn vào một vị trí quản lý bán hàng có mức lương cao, sự cảm dỗ của một cái chuồng rất lôi cuốn. Một trong những điều đã khích lệ tôi đứng dậy và từ bỏ công việc đó chính là câu chuyện đơn giản của người cha giàu về cái chuồng gà.

Mặc dù phải mất thêm mười lăm năm nữa tôi mới thấy rằng cuộc sống bên ngoài chuồng gà thật thoải mái, nhưng có thể nói quá trình này là cả một khoảng thời gian xứng đáng. Ngày nay, khi tôi nghe người ta bị mất việc, mất các khoản tiết kiệm để dành về hưu, mất nhà, mất hy vọng vào tương lai, tuy không thể giúp đỡ nhưng tôi lại nhớ đến câu chuyện đơn giản của người cha giàu về cái chuồng gà. Tôi biết thế giới bên ngoài chuồng gà có lẽ đã gây sợ hãi cho rất nhiều người. Công việc dường như khan hiếm, đồng tiền dường

như ít ỏi, và cơ hội thì dường như không có. Nhưng tôi bảo đảm với bạn, cuộc sống bên ngoài chuồng gà rất mạnh mẽ, lạc quan, sôi nổi và đầy ắp cơ hội hơn lúc nào hết. Tôi và các bạn tôi thường giữ lại những trang sách quá khứ và cùng đọc những câu chuyện về những lúc sụp đổ và âm đạm, nhưng trong thế giới của chúng tôi, có sẵn tiền hơn, nhiều cơ hội hơn, và hứng thú hơn bất cứ nơi đâu. Theo tôi, việc nhìn thế giới từ bên trong hay bên ngoài chuồng gà đều rất đơn giản. Dù bạn có nghe lời khuyên của những người đang ở bên trong hay bên ngoài chuồng gà thì người ta đều nói, “Ở đây thật tốt.”

Một cách hiển nhiên, vào năm 1974, tôi đã chọn tìm hiểu về cuộc sống bên ngoài chuồng gà. Sau quyết định đó, người cha giàu bảo tôi, “Cuộc sống bên ngoài chuồng gà đầy rẫy những tên dối trá, gian lận, trụy lạc, hèn nhát, lừa đảo, ngu dốt, thất bại, và lừa bịp. Nhưng đó cũng là nơi đầy những vị thánh, những chiến sĩ, những người cao thượng, những người chiến thắng, và những anh hùng.” Rồi ông nói, “Nếu con chọn sống một cuộc sống bên ngoài chuồng gà, con phải học cách kinh doanh với tất cả bọn họ... đơn giản vì con sẽ không biết họ thật sự là ai mãi đến khi con đã bắt đầu làm ăn với họ.” Nói cách khác, mỗi cuộc thỏa thuận mà tôi tham gia ở bên ngoài chuồng gà, mỗi người đều để lộ ra khuôn mặt của những vị thánh, những chiến sĩ, những người cao thượng, và những anh hùng. Đôi khi tham gia vào những cuộc thỏa thuận, bất chấp mọi việc đi theo chiều hướng tốt hay xấu, bạn vẫn thấy được rằng những người bạn đang làm ăn chung là những tên dối trá, gian lận, trụy lạc, hèn nhát, lừa đảo, ngu dốt và lừa bịp... hoặc họ thật sự là những vị thánh, những chiến sĩ, những người cao thượng, và những anh hùng trọn vẹn như khi bạn gặp họ lần đầu tiên.

Người cha giàu giải thích với tôi rằng nhiều người bỏ học và tìm một công việc bảo đảm nơi các công ty lớn hoặc công ty nhà nước, đó là họ đang tìm kiếm một nơi mà họ sẽ được bảo vệ khỏi thế giới thực. Khi họ đầu tư, họ thường tìm kiếm những khoản đầu tư cùng loại để bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Đó là lý do tại sao các quỹ hỗ tương trở thành phương tiện chọn lựa đầu tư trong những năm gần đây. Như Rolf Parta bạn tôi, một người đã có bằng MBA, CPA, và từng là một nhà quản lý sản phẩm cho một ngân hàng trước đây, nói rằng, “Người ta thích quỹ hỗ tương vì họ tin rằng chúng trong sạch. Nhiều nhà đầu tư cảm thấy an toàn với quỹ hỗ tương vì họ nghĩ rằng nhà quản lý quỹ có thể quét sạch mầm bệnh khỏi thế giới thực và mang lại cho họ một cuộc đầu tư an toàn và bảo đảm.”

Sau vụ tai tiếng Enron và sự sáp nhập của quá nhiều các công ty lớn có cổ phiếu thuộc hàng cao giá, nhiều nhà đầu tư đã thức tỉnh trước một thực tế là cuộc sống bên trong chuồng gà đang bắt đầu có nhiều điểm giống với cuộc sống bên ngoài chuồng gà. Vấn đề là hầu hết mọi người đều chưa được chuẩn bị cho một cuộc sống bên ngoài và đó là lý do tại sao chúng ta đang đi dần đến một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán nghiêm trọng.

Bài báo “Nhà đầu tư bị phản bội” của tờ *Business Week* nói về các nhà đầu tư vẫn ở trong thị trường và vẫn hy vọng chính phủ có thể thắt chặt mọi thứ để bảo vệ cho họ. Thay vì học cách trở thành những nhà đầu tư chuyên nghiệp, tôi có thể thấy trước hầu hết những nhà đầu tư bị phản bội nhưng đã khôn ngoan hơn này sẽ tiếp tục ở lại thị trường và ngay trước khi về hưu, họ sẽ bán các quỹ hỗ tương của họ để đeo bám vào cái mà họ biết rõ và tin tưởng nhất: tiền mặt. Khi điều đó xảy ra, một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử sẽ bắt đầu, và những người sống bên ngoài chuồng gà sẽ thấy cuộc sống của họ hứng khởi hơn bao giờ hết. Thật không may, những người sống bên trong chuồng gà lại thấy cuộc sống sao mà đáng sợ, rất rất đáng sợ.

Nhiều người chọn năm 2000 như một năm thế giới chuyển mình từ Thời đại Công nghiệp sang Thời đại Thông tin. Chính sự chuyển đổi này là nguyên nhân của rất nhiều điều không ổn định trong thị trường cũng như trong cuộc sống chúng ta. Vì những trận gió của cơn bão hoàn hảo đang tăng tốc nên có những người bên trong chuồng gà đang dọn dẹp nhà cửa để đi tìm một cái chuồng mới “an toàn” hơn, hoặc ngồi im không dám cựa cựa, thậm chí sợ phải mở xem các bản kê tài khoản hưu trí. Nhiều người khác có thể nhận ra mình đang bị rơi ra ngoài chuồng gà một cách không hề tự nguyện, khi họ bị tinh giảm biên chế và thất nghiệp, họ sợ hãi và họ không được giáo dục về tài chính để có thể sinh tồn. Trong khi âm thanh của tiếng gió gầm rít gây ra sợ hãi cho nhiều người thì những người khác sống bên ngoài chuồng gà lại đang hăm hở với những bữa tiệc cuồng nhiệt. Trong phần tới của cuốn sách này, tôi sẽ đi sâu vào việc làm thế nào để chuẩn bị cho những năm sắp tới, bất chấp bạn dự định sẽ sống bên trong hay bên ngoài chuồng gà.

Phần 2

Xây dựng con thuyền tài chính

Người cha giàu nói, “Mọi người đều có khả năng xây dựng một con thuyền tài chính để tồn tại và phát triển trong tương lai. Nhưng họ phải đầu tư thời gian vào việc giáo dục tài chính cho mình để có thể xây dựng một con thuyền với nền tảng vững chắc.”

Phần 2 này dành cho những người muốn tự xây dựng con thuyền của mình thay vì mong đợi chính phủ hay một người khác sẽ cung cấp con thuyền cho họ.

Làm thế nào để xây dựng con thuyền tài chính?

Rất nhiều người hiểu rõ cần phải xây dựng, xây dựng một cách nhanh chóng con thuyền tài chính cho mình. Nhưng câu hỏi đặt ra là, “Xây dựng như thế nào?” Câu trả lời là, “Tùy người mà bạn hỏi.” Ví dụ, nếu bạn hỏi:

1. Chính trị gia. Hiện nay rất nhiều chính trị gia cho rằng giải pháp cho an sinh xã hội là cho phép những người lao động trẻ tuổi nộp 2% đến 4% an sinh xã hội của mình vào quỹ đầu tư cá nhân rồi sau đó Sở An sinh xã hội sẽ giảm bớt phúc lợi đã hứa sẽ mang lại cho họ.

Tôi không biết bạn thấy thế nào, riêng bản thân tôi nhận thấy giải pháp này có vẻ hơi quen thuộc và không hiệu quả lắm. Với tôi, nó cũng giống như các kế hoạch hưu trí DC. Một lần nữa, người lao động lại bị ép trở thành các nhà đầu tư trong khi họ chưa hề nhận được sự đào tạo tài chính cần thiết. Phương án này không chỉ quen thuộc mà nếu nó được thông qua thì đến trước năm 2016, an sinh xã hội sẽ bắt đầu trở nên tồi tệ do số tiền dành cho người nghỉ hưu sẽ ngày càng ít. Các chính trị gia đề xuất ý tưởng này biết rằng đến khi dự luật này được thông qua thì họ cũng đã về hưu từ rất lâu rồi. Một lần nữa, vấn đề lại được đẩy cho thế hệ tương lai.

2. Lãnh đạo công đoàn. Một chủ tịch công đoàn có thể sẽ khuyên bạn

tìm việc ở một công ty có tổ chức công đoàn lớn mạnh với phúc lợi đầy đủ và quản lý tốt.

Cha ruột tôi, người đứng đầu Hiệp hội Giáo viên Hawaii, luôn tích cực ủng hộ ý kiến trên. Nếu bạn cũng đồng ý thì bạn nên tìm việc trong một công ty nhà nước.

3. Giáo viên. Giáo viên có thể sẽ khuyên bạn ở lại trường làm việc và lấy càng nhiều học vị càng tốt. Trên thực tế, họ sẽ khuyên bạn lấy một số học vị rồi ra ngoài kiếm một công việc ổn định với thu nhập cao.

Cơ cấu giáo dục đại học của chúng ta hiện đã có đầy những người buộc phải ở lại trường làm việc do thị trường quá khan hiếm việc làm. Chỉ vài năm trước, trong cơn sốt mạng Internet, rất nhiều sinh viên đã rời trường sớm để tìm kiếm công việc tại các công ty mới mang đến cho họ những quyền chọn cổ phần. Rất nhiều người trong số này sau đó đã trở lại trường hoặc tiếp tục tìm việc khác.

4. Các nhà chuyên môn. Nhiều người sẽ khuyên bạn nên đi học để có trong tay một nghề nghiệp ổn định như luật sư, bác sĩ, kế toán, thợ điện hay đầu bếp. Những người theo khuynh hướng này thường nói, “Hãy học lấy một nghề mà bạn có thể dựa vào để sống cả đời.”

Nói cách khác, trong một xã hội không có sự ổn định công việc thì bạn cũng phải đảm bảo được công việc của chính mình. Những người theo khuynh hướng này thường là những chủ doanh nghiệp nhỏ hay các cửa hàng gia đình.

5. Tư vấn tài chính. Chúng ta biết họ sẽ nói gì. Họ thường khuyên bạn hãy bắt đầu sớm, đầu tư dài hạn, có kế hoạch và đa dạng hóa.

Dù lời khuyên mà họ đưa ra thực sự có hiệu quả đối với các nhà đầu tư trung bình nhưng điều khiến tôi lo lắng chính là những gì mà họ không nói ra. Đó là: Nếu bạn thuộc thế hệ bùng nổ dân số thì khi bạn hơn 45 tuổi, lời khuyên này sẽ chẳng có chút giá trị nào.

6. Người sùng tín. Họ sẽ khuyên bạn nên cúng tế thường xuyên và cầu nguyện hai lần một ngày. Họ tin rằng Thượng đế sẽ phù hộ và bảo vệ họ.

Tôi không phê phán sức mạnh của tín ngưỡng nhưng tôi tin rằng tín ngưỡng chỉ mang lại sức mạnh tinh thần. Tôi tin rằng Thượng đế cũng mong mọi người có thể tự lo cho cuộc sống của mình, tự cung cấp những thứ thiết yếu cho bản thân và gia đình mình.

7. Người môi giới. Họ sẽ khuyên bạn nên lựa chọn một vài loại cổ phiếu và họ cũng sẽ vui vẻ bán cho bạn vài loại.

8. Đại lý bất động sản. Hầu hết các đại lý bất động sản đều cho rằng ngôi nhà là tài sản lớn nhất và đáng để đầu tư nhất, dù trong nhiều trường hợp, ngôi nhà chỉ là nhà vay nợ.

9. Người nghèo. Nhiều người trong nhóm này tin rằng chính phủ và những người giàu có nên chăm lo cho những người bất hạnh.

10. Những người làm việc chăm chỉ. Họ tin rằng người ta cần phải làm

việc suốt đời và họ thường nói, “Tôi không hề có kế hoạch nghỉ hưu.”

11. Người yêu quý động vật. Do yêu quý động vật nên họ có thể sẽ khuyên bạn nên mua một con khỉ rồi huấn luyện nó, sau đó đa dạng hóa đầu tư và để nó chọn lấy một quỹ đầu tư.

12. Con bạc. Họ sẽ khuyên bạn đợi đến vận may rồi đến Las Vegas. Nhưng thậm chí nếu vận may chưa đến thì bạn cũng nên dừng lại mua vé số trên đường về nhà.

13. Kẻ đào mỏ. Hãy tìm một người đàn ông hay một phụ nữ giàu có và tìm mọi cách để kết hôn với họ.

14. Người lạc quan. Họ cho rằng chẳng phải lo lắng gì cả. Theo quan niệm của họ thì thị trường cổ phiếu sẽ luôn đi lên.

15. Người bi quan. Họ cho rằng phải xây dựng ngay một tầng hầm để tích trữ lương thực, nước uống, súng và tiền bạc.

16. Người mơ mộng. Họ tin vào sức mạnh của những điều kỳ diệu và khả năng tiên đoán. Họ tin rằng họ có quả cầu thủy tinh hay phong linh để bảo vệ họ khỏi ma quỷ.

17. Nhà ngân hàng. Ngân hàng luôn khuyên bạn tiết kiệm, tích góp. Đợi sau khi bạn tiết kiệm được một số tiền thì họ sẽ gọi cho bạn và giới thiệu các sản phẩm như cổ phiếu, bảo hiểm, tiền dưỡng lão hay các kế hoạch tài chính khác.

Ngày nay, thậm chí cả các kế toán hay luật sư đều đang hoạt động trong những lĩnh vực tài chính khác nhau. Thật khó nói rõ ai đó đang làm gì trong thế giới tài chính và tất cả họ đều luôn có những lời khuyên làm thế nào để xây dựng con thuyền tài chính cá nhân.

18. Người cha giàu. Hãy nắm quyền kiểm soát con thuyền tài chính của mình và mua hoặc xây dựng các tài sản mang lại dòng lưu kim. Các tài sản này bao gồm bất động sản, doanh nghiệp và những chứng từ có giá trị. Khi nào thu nhập từ các tài sản của bạn vượt qua chi phí ban đầu, hay nói cách khác, khi đồng tiền làm việc cho bạn, tức là bạn đã có sự tự do tài chính.

Trong 18 lời khuyên trên, có thể có một số lời khuyên hữu ích hơn những lời khuyên khác nhưng vấn đề đặt ra là lời khuyên nào tốt nhất cho bạn. Tôi thiết nghĩ chúng ta không cần phải đi sâu phân tích để tìm ra lời khuyên tốt nhất mà một điều quan trọng có thể khẳng định được là có rất nhiều cách để bạn xây dựng con thuyền tài chính cho mình. Như Warrert Buffett đã nói, “Thật may mắn là chúng ta có rất nhiều con đường để làm giàu!”

Mấu chốt quan trọng là tìm kiếm con đường thích hợp nhất cho bản thân mình. Chúng ta có những điều kiện, hoàn cảnh hoàn toàn khác nhau. Chúng ta cũng có những điểm mạnh và điểm yếu khác nhau. Cũng như tôi vậy, phương thức mà tôi xây dựng con thuyền tài chính của mình hoàn toàn khác với người cha giàu mặc dù cả ông và tôi đều dùng những tài sản giống nhau để xây dựng. Người cha giàu sử dụng doanh nghiệp và bất động sản để xây dựng con thuyền tài chính của ông, tôi cũng vậy. Điểm khác biệt là chúng tôi xây dựng các doanh nghiệp và đầu tư các danh mục bất động sản hoàn toàn khác nhau.

Dó đó, điểm quan trọng nhất là cần phải tìm ra con đường thích hợp nhất cho chính mình để xây dựng con thuyền tài chính mạnh nhất.

Nhiều năm trước, người cha giàu nói với tôi, “Nếu con muốn có được độ an toàn tài chính thực sự, thậm chí là hơn cả giàu có, thì con phải chơi trò chơi của riêng con. Đừng bao giờ chơi trò chơi của kẻ khác để sau đó trở thành người phụ thuộc.” Sau khi luật ERISA được thông qua, người cha giàu cho rằng hàng triệu người sẽ bị ép phải chơi trò chơi của Phố Wall. Ông nói, “Vấn đề khi chơi trò chơi của Phố Wall là Phố Wall hoàn toàn kiểm soát trò chơi này còn người chơi thì không. Hãy tìm ra trò chơi của riêng con, chơi thành thạo và sau đó kiểm soát cuộc sống của chính mình.”

XÂY DỰNG CON THUYỀN TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Việc đầu tiên mà tôi khuyên mọi người nên làm là hãy quyết định xem bạn định xây dựng con thuyền của mình lớn đến đâu. Một điều hiển nhiên là con thuyền của người nghèo thì bao giờ cũng vừa nhỏ vừa bị rò rỉ. Nếu bạn dự định xây dựng con thuyền đó thì bạn sẽ chẳng phải làm gì nhiều cả, an sinh xã hội vẫn là một chương trình phổ biến của chính phủ trong lịch sử Mỹ. Nhưng cá nhân tôi thì không muốn phụ thuộc vào gia đình, chính phủ hay các tổ chức từ thiện để duy trì cuộc sống của mình.

Con thuyền của giai cấp trung lưu là con thuyền rất tốt cho những người thuộc thế hệ Thế chiến thứ II. Trước năm 1950, tất cả những gì mà người ta phải làm là đến trường, học một nghề, làm việc chăm chỉ, mua một căn nhà, tích lũy tiền và nghỉ hưu. Kế hoạch này vẫn có thể hữu ích nếu bạn làm việc cho một công ty nhà nước hoặc một công ty có tổ chức công đoàn lớn mạnh. Nhưng từ khi kế hoạch hưu trí DB chuyển sang kế hoạch hưu trí DC thì con thuyền của giai cấp trung lưu này không đủ mạnh để vượt qua sóng gió của biến cả thương trường nữa. Nếu bạn chọn kế hoạch hưu trí DC để xây dựng con thuyền tài chính của mình thì điều bạn cần làm là tuân thủ theo lời khuyên truyền thống, tức là khi xây dựng kế hoạch, cần bắt đầu sớm, làm việc chăm chỉ và đầu tư a dạng hóa. Con thuyền của giai cấp trung lưu hiện nay có thể vẫn ang vững vàng, nhưng chỉ một vài năm nữa thôi thì nó sẽ rất khó lèo lái.

Nếu bạn muốn có một con thuyền tài chính vững mạnh, giàu có thì hiển nhiên bạn sẽ phải đầu tư nhiều vào giáo dục tài chính cho bản thân. Đối với những người lựa chọn xây dựng con thuyền tài chính giàu có thì một trong những điều quan trọng họ cần hiểu rõ là trong quá trình xây dựng con thuyền giàu có đó, những tư tưởng và giá trị truyền thống của giai cấp trung lưu cần được thay đổi và mở rộng. Ví dụ, rất nhiều người thuộc giai cấp trung lưu cho rằng tích lũy tiền vào kế hoạch hưu trí DC và sở hữu một ngôi nhà là kế hoạch tài chính thông minh nhất. Có thể những điều này là những yếu tố quan trọng cho tài chính cá nhân của một người nhưng nó lại không phải là nền tảng để xây dựng một con thuyền tài chính giàu có. Người giàu có luôn hiểu rằng mua hoặc xây dựng những tài sản có thể mang lại thu nhập thụ động mới là nền tảng thực sự mang đến sự giàu có.

TẠI SAO NHỮNG NGƯỜI DÀNH DỤM

LẠI LÀ NHỮNG NGƯỜI THUA CUỘC

Một trong những khuyến cáo của tôi với các bạn là cần cẩn thận với từ “dành dụm.” Thế chiến thứ II là giai đoạn sống chung với lạm phát nên những người sống trong thời gian này thường có xu hướng dành dụm. Sự thật là kể từ năm 1990 rất ít khi có lạm phát, và vì thế mà không có thuế. Bởi lý do đó nên việc dành dụm thậm chí còn hiệu quả hơn trong giai đoạn Thế chiến thứ II. Nhưng kể từ năm 1954 thì những người dành dụm lại là những người thua cuộc vì tiền tích lũy bị đánh thuế rất cao và lạm phát cũng cuốn phăng hầu hết lãi suất tiết kiệm. Vào đầu năm 2002, lãi suất tiết kiệm chỉ có 2%. Những người dành dụm rơi vào hoàn cảnh khó khăn do đợt giảm lãi suất tiết kiệm này. Một vài năm trước, nếu một người có 1 triệu đôla và ngân hàng trả lãi suất tiết kiệm là 5% thì hàng năm người đó sẽ thu về 50.000 đôla trước thuế. Nhưng khi lãi suất chỉ còn 2% thì người đó chỉ thu về 20.000 đôla một năm. Điều đó có nghĩa là chỉ trong một vài năm, người dành dụm đã mất trắng 40% thu nhập từ tiền gửi tiết kiệm. Khuyến khích mọi người gửi tiết kiệm trước đây từng là một lời khuyên rất tốt cho mọi người, và hiện tại vẫn là một lời khuyên không tồi cho người nghèo và tầng lớp trung lưu. Nhưng đối với những ai muốn trở nên giàu có thì hình thức gửi tiết kiệm quá cũ đó không phải là một ý kiến hay.

LÃI SUẤT 7,75% VÀ LÃI SUẤT 1,85%

Mặc dù lãi suất tiền gửi giờ chỉ còn xấp xỉ 2% và bị đánh thuế nhưng nếu chịu khó tìm hiểu và mò mẫm thì bạn vẫn có thể tìm thấy những lãi suất cao hơn, thậm chí còn miễn thuế. Ví dụ, ngày 22-2-2002, nhờ một người môi giới cổ phiếu mà tôi và Kim biết được một nguồn trái phiếu chính phủ miễn thuế và lãi suất lên đến 7,75%. Do được miễn thuế nên lãi suất thực sự sẽ là 12% so với nhiều người ang cất tiền trong ngân hàng với lãi suất trước thuế là 2%, sau thuế là 1,85%.

Lẽ dĩ nhiên để có được lãi suất 7,75% miễn thuế thì cũng phải mạo hiểm hơn một chút, nhưng chỉ hơn một chút xíu thôi. Như tôi đã nói ở trên, một người có được nền tảng giáo dục tài chính vững vàng thì có thể sẽ kiếm được nhiều tiền hơn với ít vốn và ít rủi ro hơn. Và việc tìm được lãi suất miễn thuế 7,75% tôi vừa nêu chỉ là một ví dụ. Với một người không được giáo dục nhiều về tài chính thì kế hoạch gửi tiết kiệm với lãi suất 1,85% sẽ hữu ích hơn. Có thể kết luận rằng nếu bạn đầu tư vào việc giáo dục tài chính cho chính mình trước khi đầu tư các khoản khác thì bạn sẽ thu lại nhiều lợi nhuận hơn, thậm chí chỉ đơn giản với việc gửi tiết kiệm cũng vậy.

Nếu bạn cảm thấy mình đã tiếp thu một nền tảng giáo dục tài chính khá tốt và bạn có hứng thú với một vài danh mục đầu tư, hãy gọi điện cho người môi giới cổ phiếu của bạn và dò hỏi về các cơ cấu nhà ở mới có thu nhập thấp của các công ty phát triển nhà đất hay tận dụng các loại công trái miễn thuế của chính phủ để có lãi suất cao hơn. Một cách khác đơn giản hơn là Quỹ ủy thác Đầu tư Tín chấp Bất động sản (REITS). Về cơ bản, đó là một loại quỹ bất động sản có thể cung cấp thu nhập lãi suất miễn thuế và thu nhập vốn tiềm ẩn. Tuy nhiên, nó cũng có những rủi ro của đầu tư.

Tôi cũng có một khuyến cáo thực sự cần nói với các bạn. Nếu bạn không thích đầu tư bất động sản, không hiểu rõ về nhà đất thu nhập thấp, không hiểu thị trường cổ phiếu hoạt động như thế nào, hoặc bạn bị hạn chế vốn đầu tư thì tôi khuyên bạn không nên đầu tư vào các danh mục này. Tôi và Kim đầu tư vào các danh mục này là vì chúng tôi hiểu rõ và đã có kinh nghiệm khá phong phú trong lĩnh vực này. Nói cách khác, danh mục này chỉ tốt hơn một tài khoản tiết kiệm nếu bạn có giáo dục tài chính tốt. Như Warren

Buffett đã nói, “Đầu tư cần có lý trí, nếu bạn không hiểu thì đừng làm.”

Tôi bàn tới lãi suất 7,75% và tiền lãi gửi tiết kiệm ngân hàng 1,85% ở đây không phải để khoe khoang, đánh bóng mình mà tôi chỉ muốn làm rõ một quan điểm.

Không được giáo dục tài chính tốt sẽ khiến bạn tốn nhiều tiền hơn, rủi ro cao hơn khi cố gắng làm giàu. Chỉ số IQ tài chính cao sẽ giúp bạn cần ít tiền hơn để trở nên giàu có hơn. Chỉ số IQ tài chính càng thấp, tiền vốn cần càng nhiều.

Dolf de Roos, một người bạn của tôi, tác giả cuốn Triệu phú Bất động sản, bình luận, “Nếu bạn nghĩ giáo dục là quá đắt, nghĩa là bạn đang hướng tới sự thiếu hiểu biết.”

Nói cách khác, đừng đầu tư khi bạn chưa hiểu rõ về lĩnh vực đó, kể cả là với lãi suất 7,75% miễn thuế. Người cha giàu đã nói, “Trước khi đầu tư vào bất kỳ lĩnh vực nào, hãy đầu tư thời gian để hiểu nó đã.” Kim đã đầu tư cá nhân trong lĩnh vực bất động sản gần 15 năm, còn tôi cũng có vài năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh. Đó chính là khởi nguồn của sự khôn ngoan, trí tuệ tài chính của chúng tôi. Kinh nghiệm và sự khôn ngoan đến từ những khoản đầu tư trong thế giới thực. Trí tuệ tài chính không đến từ việc đưa tiền cho các nhà quản lý quỹ rồi ngồi cầu nguyện hy vọng ông ta là một nhà đầu tư giỏi. Bạn không thể cải thiện sự khôn ngoan tài chính của mình bằng cách đó. Như tôi đã nói, rất nhiều người đã đầu tư nhưng không thể trở thành nhà đầu tư thực thụ. Đầu tư vào giáo dục tài chính cho bản thân có thể sẽ không mang lại lợi nhuận trước mắt nhưng sau này chắc chắn nó sẽ hữu ích. Vì vậy tôi cần nhấn mạnh lại rằng, tôi không khuyến khích các bạn gọi điện cho người môi giới cổ phiếu, đầu tư vào các quỹ ủy thác bất động sản tín chấp, bởi vì cũng như các danh mục đầu tư khác, có những quỹ tín chấp bất động sản tốt và có những quỹ tín chấp bất động sản tồi. Điều tôi muốn khuyến khích các bạn là hãy đầu tư vào giáo dục tài chính cho bản thân, đặc biệt là nếu bạn muốn xây dựng một con thuyền tài chính giàu mạnh. Trên thực tế, tôi luôn cho rằng giáo dục tài chính là nền tảng để xây dựng một con thuyền tài chính giàu có và giữ cho nó cân bằng trước mọi sóng gió.

TẠI SAO GIAI CẤP TRUNG LƯU LUÔN CHÚ TRỌNG ĐẦU TƯ AN TOÀN NHƯNG LẠI THƯỜNG GẶP RỦI RO?

Người cha giàu từng bảo tôi, “Lý do khiến giai cấp trung lưu gặp nhiều rủi ro với kế hoạch hưu trí DC là vì họ đầu tư quá nhiều tiền vào đó nhưng lại đầu tư quá ít thời gian để học về đầu tư. Nếu con muốn trở nên giàu có, hãy bắt đầu học về đầu tư trước khi tiến hành đầu tư.”

Hiển nhiên lãi suất 7,75% không phải là một lãi suất cao nhưng tôi đề cập tới ở đây chỉ như một ví dụ về sự khác biệt giữa một nhà đầu tư được giáo dục tài chính với một nhà đầu tư trung bình. Tôi muốn lấy ví dụ này để chỉ ra cái giá phải trả cho sự thiếu giáo dục tài chính. Trên thực tế, với tư cách một nhà đầu tư chuyên nghiệp, tôi hầu như chỉ hứng thú với các danh mục đầu tư có lãi suất trên 40% và đó là lý do tại sao tôi không bao giờ đem tiền đi gửi tiết kiệm.

Trong nhiều khoản đầu tư, tôi và Kim có thể thu được những lãi suất rất cao, có nghĩa là chúng tôi không cần dùng tiền của mình nhưng vẫn có thể thu được rất nhiều tiền. Lãi suất gần đây nhất từ các khoản đầu tư bất động sản của chúng tôi lên đến 45% mà hầu hết được miễn thuế và đều là tiền mặt. Lãi suất 45% này thực tế bao gồm hai phần: Chúng tôi có lãi 15% tiền mặt, nghĩa là thu nhập ròng từ việc cho thuê nhà đã vượt qua số tiền đầu tư ban đầu hàng năm là 15%. Với chiết khấu tiền nhà, chúng tôi được lợi thêm 30% về tiền mặt (tiền giữ lại không phải trả thuế cho chính phủ). Với chúng tôi, lãi suất 45% chỉ là lãi suất trung bình từ các khoản đầu tư. Thế nhưng khi chúng tôi nói với bạn bè về lãi suất này thì họ đều cho rằng tôi đang khoa trương và nói dối. Điều này cũng nói lên điểm khác biệt về giáo dục tài chính của mỗi người.

Vì thế, lãi suất 7,75% cũng là một lãi suất tốt rồi nhưng nó vẫn chưa hấp dẫn được nhiều người. Chúng tôi sử dụng khoản lãi suất này để lấy tiền dư ra từ khoảng sáu tháng hoặc hơn để chuẩn bị cho các danh mục đầu tư tiếp theo. Khi cần tiền, chúng tôi chỉ cần thanh khoản các khoản đầu tư, thường là tiền lời từ vốn, rồi đầu tư tiền mặt. Đôi khi chúng tôi cũng sử dụng các cổ phiếu loại C để kiếm tiền, lãi suất hàng năm của cổ phiếu loại C hiện giờ là 3,5% trong khi lãi suất tiền gửi tiết kiệm chỉ là 1,85%. Ưu thế của cổ phiếu loại C là

nó cũng giống như quỹ đầu tư bất động sản tín chấp, độ an toàn khá cao, và đương nhiên, độ an toàn cao thì mang lại lợi tức thấp. Do tôi và Kim không cần nhiều vốn nên thỉnh thoảng chúng tôi cũng chơi cổ phiếu hoặc đầu tư bất động sản tín chấp. Chúng tôi khá hứng thú với quỹ đầu tư bất động sản tín chấp vì lãi suất của nó cũng cao. Cho đến giờ, chúng tôi kiếm tiền nhờ các khoản miễn thuế và tiền lời từ việc bán các bất động sản tín chấp. Như tôi đã nói giáo dục tài chính luôn luôn mang lại nhiều lợi nhuận nhất cho nhà đầu tư.

Gửi tiền tiết kiệm ở ngân hàng là lựa chọn khá thông minh đối với nhiều người, nhưng với tôi việc đó vừa tốn tiền lại vừa tốn thời gian. Lý do tôi bắt đầu thảo luận về chủ đề tiết kiệm là vì có rất nhiều người thuộc giai cấp trung lưu cho rằng gửi tiết kiệm là một lựa chọn tài chính thông minh và đó là phương thức dành cho họ. Nhưng đối với người giàu thì đó lại là phương thức thụt lùi trong tài chính. Do vậy trước khi đi vào xây dựng con thuyền tài chính giàu có tôi muốn làm rõ một số điểm quan trọng như sau:

Điểm 1: Nếu bạn có kế hoạch xây dựng một con thuyền tài chính của người giàu thì gửi tiết kiệm sẽ chẳng có ý nghĩa gì cả. Tại sao ư? Câu trả lời là vì lợi nhuận từ việc gửi tiết kiệm bị đánh thuế như một loại thuế thu nhập gốc, thuế sẽ rất cao. Ví dụ nếu bạn gửi tiết kiệm 1 triệu đôla, thu về 20.000\$ từ lãi suất trước thuế 2% và nếu thu nhập cá nhân của bạn là 65.000\$ một năm, hoặc thu nhập của hai vợ chồng là 110.000\$ thì 20.000\$ đó sẽ phải chịu thuế gần 30%. Bỏ qua yếu tố lạm phát, bạn sẽ thu về 14.000\$ từ 1 triệu đôla, tức là lãi suất thực tế chỉ còn 1,4%. Nếu bạn có thu nhập cao hơn nữa thì sẽ phải chịu lãi suất là 40% cho khoản 20.000\$ kia, có nghĩa là thu nhập lãi suất từ 1 triệu đôla sẽ chỉ còn 1,2%. Giả sử lạm phát cao hơn 1,2% thì người gửi tiết kiệm sẽ trở thành người thua cuộc. Điểm mấu chốt là nếu bạn nghèo thì phần tiền lời gửi tiết kiệm sẽ chịu thuế thấp, nhưng nếu bạn giàu, tức là thu nhập cao, thì phần tiền lời sẽ phải chịu thuế cao theo thuế thu nhập của bạn. Vì vậy nếu bạn giàu có, càng gửi nhiều tiền tiết kiệm thì bạn sẽ càng lỗ nhiều.

Điểm 2: Nếu bạn có kế hoạch xây dựng con thuyền tài chính của người giàu và bạn có một kế hoạch hưu trí DC truyền thống, giả sử như một kế hoạch (401)k, thì khi bạn rút tiền khỏi kế hoạch hưu trí, bạn cũng phải nộp

thuế rất cao. Tôi xin nhắc lại, thuế thu nhập cá nhân cho người có thu nhập trên 65.000\$ một năm là 30%. Vì vậy cứ mỗi khi bạn rút 1 ngàn đôla từ quỹ tiền hưu thì bạn sẽ chỉ nhận được 700\$ do phải chịu thuế. Nếu bạn muốn giàu có sau khi nghỉ hưu thì kế hoạch hưu trí truyền thống sẽ chẳng có ý nghĩa gì cả.

Một trong những lý do tôi và Kim thường dùng bất động sản để kiếm tiền là vì chúng tôi có thể giảm thuế thu nhập bất động sản xuống bằng 0. Đó chính là lý do vì sao Dofl de Roos, nhà tư vấn bất động sản của tôi, nói rõ rằng người giàu có thể hoặc kiếm tiền từ bất động sản hoặc giữ tiền bằng bất động sản. Nói cách khác, nếu bạn xây dựng một con thuyền giàu mạnh thì thu nhập từ bất động sản có ý nghĩa hơn nhiều so với kế hoạch hưu trí DC.

Điểm 3: Hầu hết những người mong có thu nhập cao đều không để ý tới việc họ sẽ mất nhiều lợi nhuận từ những khoản khấu trừ khi thu nhập tăng, bao gồm cả lãi suất thế chấp nhà. Một ngôi nhà to - mơ ước của những người thuộc giai cấp trung lưu - không thể được xem là một khoản khấu trừ đối với người giàu. Ở Mỹ, nếu thu nhập của bạn thấp hơn 137.300\$ vào năm 2002 thì luật pháp cho phép bạn được khấu trừ một khoản lãi suất thế chấp vào thuế. Nhưng nếu bạn giàu thì bạn sẽ mất khoản khấu trừ đó. Trên thực tế, thu nhập của bạn càng cao thì mức khấu trừ càng giảm, giảm đến mức không thể khấu trừ được nữa.

Thu nhập cao - Mất quyền khấu trừ

Diane Kennedy, CPA,

Chuyên viên tư vấn của Rich Dad,

Tác giả cuốn “Loopholes of the Rich”

Nếu thu nhập của bạn vượt quá 137.300\$ trong năm 2002 thì bạn sẽ rất ngạc nhiên khi nhận được hóa đơn thuế. Bạn nhận ra bạn đã mất quyền khấu trừ thuế. Và dĩ nhiên, điều đó đồng nghĩa với việc bạn phải trả thuế cao hơn.

Cùng với một thu nhập tăng cao là việc mất dần các danh mục khấu trừ thuế bao gồm nhiều khoản mục như lãi suất thế chấp, thuế quốc gia, thuế đất. Trong năm 2002, tiêu chuẩn của việc miễn giảm là 137.300\$ cho một cặp vợ chồng (đã đăng ký kết hôn). Mỗi đôla thu nhập vượt quá mức này sẽ khiến bạn mất 3% quyền khấu trừ (không bao gồm chi phí chữa bệnh, lãi suất đầu tư, thương vong, trộm cắp hoặc tổn thất do cờ bạc).

Điều này khiến nhiều người vô cùng ngạc nhiên và lo lắng. Nghe lời khuyên của ngân hàng hay kế toán, họ đi mua một ngôi nhà to với hy vọng được khấu trừ thuế. Nhưng thực tế là họ vẫn không được giảm lãi suất thế chấp nhà.

Và đáng buồn hơn nữa, nhiều người chịu thuế thu nhập cao thường đóng góp từ thiện sẽ thấy họ bị mất luôn phần khấu trừ khi đóng góp từ thiện. Chính phủ hiện đang cắt giảm rất nhiều chi phí từ thiện. Điều này khiến các quỹ từ thiện càng phải dựa nhiều hơn vào các nhà hảo tâm. Nhưng các tổ chức từ thiện lại mất người quyên góp vì người nộp thuế thu nhập cao giờ cũng không được lợi từ khoản khấu trừ thuế khi đóng góp từ thiện. Loại khấu trừ này cũng đang dần biến mất.

Các khoản khấu trừ tương tự như khấu trừ thuế trong chi phí khám chữa bệnh, bị giảm dần tùy theo thu nhập của bạn. Ví dụ, chi phí khám chữa bệnh chỉ được khấu trừ khi tổng chi phí vượt quá 7,5% tổng thu nhập của bạn. Khi thu nhập tăng, tổng chi phí vượt quá 7,5% để được khấu trừ cũng tăng, như vậy là bạn đã mất đi một phần khấu trừ trong chi phí khám chữa bệnh.

Nhưng đừng vội, đó chưa phải là tất cả. Cùng với thu nhập tăng cao thì bạn cũng mất đi các khoản khấu trừ thuế khác. Trong năm 2002, nếu thu nhập của bạn vượt quá 206.000\$, bạn sẽ mất các quyền khấu trừ miễn thuế cho bản thân, cho vợ hoặc chồng bạn và những người phụ thuộc.

Người giàu cũng bị mất quyền miễn thuế, miễn thế chấp từ bất động sản và từ các đầu tư khác (mất khoảng 15.000\$ trên tổng thu nhập), và không được tham gia các chương trình chiến lược như Roth IRA cho phép bạn được miễn thuế tiền hưu.

Đôi khi, bạn phải trả một cái giá cao hơn khi bạn trở nên giàu có.

ĐIỂM THEN CHỐT

Nếu muốn xây dựng con thuyền giàu có để nghỉ hưu, có thể bạn sẽ phải bỏ qua nhiều giá trị truyền thống của giai cấp trung lưu, những danh mục đầu tư mà giai cấp trung lưu luôn cho là quan trọng với mình. Nói cách khác, có những danh mục đầu tư mà giai cấp trung lưu cho là quan trọng và thích hợp với mình như kế hoạch DC, miễn giảm thuế nhà ở... Nhưng nếu bạn muốn trở nên giàu có và có kế hoạch xây dựng một con thuyền tài chính giàu mạnh thì bạn phải bỏ đi những quan điểm về giá trị như vậy.

Vì thế, bước đầu tiên là quyết định xem mình muốn xây dựng con thuyền như thế nào. Nếu bạn muốn có một con thuyền của người nghèo hoặc của giai cấp trung lưu thì bạn nên dừng lại ở đây, phần tiếp theo của cuốn sách không dành cho bạn. Có nhiều cuốn sách khác chỉ cho bạn cách để xây dựng con thuyền với những kích cỡ đó.

Chương này bắt đầu với 18 lời khuyên khác nhau về cách thức xây dựng con thuyền tài chính cho chính mình. Giờ đây, ai cũng có một lời khuyên xây dựng con thuyền tài chính khi biết có một cơn bão sắp đến. Do đó, sau khi bạn quyết định xây dựng một con thuyền tài chính, hãy quyết định xem bạn muốn một con thuyền của người nghèo, của người trung lưu hay của người giàu để vượt qua cơn bão. Như người cha giàu đã nói, “Nếu con biết cơn bão sắp tới, thuyền to hay nhỏ không có gì khác biệt. Bước đầu tiên là phải xác định rõ mình cần xây dựng một con thuyền. Sau đó con hãy quyết định loại thuyền và bắt tay vào xây dựng nó theo một cách nhanh, nhất có thể và đừng bao giờ ngừng lại.”

Xây dựng con thuyền tài chính của bạn

1. Bạn có muốn xây dựng một con thuyền tài chính cho bản thân và gia đình mình không?

Có _____ Không _____

2. Bạn còn bao nhiêu thời gian để xây dựng con thuyền cho mình?

Số năm còn lại trước khi bạn 65 tuổi _____

Số năm còn lại trước năm 2016 _____

3. Bạn có tin rằng bạn cần thay đổi thói quen đầu tư để xây dựng con thuyền của mình không?

Có _____ Không _____

4. Thu nhập của bạn thuộc nhóm nào trong Kim tứ đồ?

5. Hãy xem lại các phương tiện đầu tư của người nghèo, người trung lưu và người giàu trong Chương 7. Bạn muốn bắt đầu với loại đầu tư nào?

6. Nếu bạn muốn trở nên giàu có, bạn có sẵn sàng đầu tư thời gian để học tập trước khi đầu tư một món tiền lớn không?

CHƯƠNG 11

Kiểm soát con thuyền của bạn

Nếu có ý định xây dựng một con thuyền giàu có, bạn cần phải kiểm soát được tất cả các bộ phận, loại hàng hóa nào được chuyển lên thuyền, và ai là người cầm lái, người cha giàu từng nói. “Sau cuộc khủng hoảng thị trường vào tháng 3-2000, hàng triệu người bắt đầu cảm thấy tương lai tài chính của mình trở nên bất an. Tại sao như vậy? Bởi vì họ không kiểm soát được con thuyền hay hàng hóa trên thuyền của mình và rất nhiều người còn không biết thuyền trưởng chiếc thuyền của họ là ai.

Người cha giàu cho rằng an toàn và tự do không đồng nghĩa với nhau, thực tế hai từ này hầu như trái ngược nhau. Người cha giàu nói, “Con càng được an toàn bao nhiêu thì càng mất tự do bấy nhiêu.” Ông cũng nói, “Một người tìm kiếm sự an toàn thường không thể kiểm soát hết tất cả các lĩnh vực khác của cuộc sống. Càng bị mất kiểm soát, con càng ít được tự do.” Nhiều người cảm thấy cuộc sống tài chính không an toàn vào thời điểm hiện tại và sau khi nghỉ hưu bởi vì họ đã từ bỏ hầu hết tất cả những kiểm soát tương lai tài chính của họ.

Trong cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 1*, người cha giàu đã

nói từ quan trọng nhất trong kinh doanh là “dòng lưu kim.” Trong cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 5*, từ quan trọng thứ hai là “sức bẫy”, hay khả năng đạt được nhiều hơn với ít tổn kém hơn. Dù người cha giàu chưa bao giờ trực tiếp nói về điều này nhưng nếu có một từ quan trọng thứ ba trong từ điển của ông, tôi tin chắc rằng đó là “kiểm soát.” Dưới đây là một số quan sát của tôi về sự kiểm soát liên quan đến dòng lưu kim.

1. Một trong những kỹ năng cuộc sống quan trọng nhất để phát triển là học cách kiểm soát dòng lưu kim.

2. Khi nhìn hình người nhân viên Enron 58 tuổi trên trang bìa tạp chí USA Today, người đã mất một số tiền hưu đáng kể do sự sụp đổ của tập đoàn Enron, tôi nhìn thấy bức chân dung của một người gần cuối cuộc đời mới khám phá ra một cách muộn màng rằng ông có rất ít khả năng kiểm soát vấn đề tài chính của mình.

3. Hầu hết những vấn đề tài chính đều xảy ra do sự thiếu quan tâm của cá nhân với việc kiểm soát dòng lưu kim.

4. Tôi và Kim đã có thể nghỉ ngơi sớm bởi vì chúng tôi kiểm soát được những dòng lưu kim của mình.

Một trong những lý do khiến hàng triệu người cảm thấy bất an về tương lai tài chính của họ là vì họ thiếu kiểm soát nhiều khía cạnh trong cuộc sống. Đơn giản đối với kế hoạch 401 (k) - lựa chọn chính của giai cấp trung lưu Mỹ - hầu hết mọi người đều không để ý nhiều đến việc kiểm soát nó. Riêng người cha giàu đã kiểm soát được con thuyền của mình. Ông nắm được thiết kế của nó, hàng hóa trên đó và biết rõ ai là người cầm lái chính cho con thuyền của mình. Ông có nhiều thuyền trưởng vì ông có nhiều con thuyền. Dĩ nhiên, nếu bạn quyết định xây dựng một con thuyền giàu có, một trong những điều quan trọng nhất là liệu bạn có sẵn sàng luôn luôn kiểm soát con thuyền hoặc đội thuyền của bạn hay không. Nếu không thì bạn nên giữ nguyên kế hoạch đóng góp, đầu tư dài hạn, đa dạng hóa, cầu nguyện thường xuyên và hy vọng thuyền trưởng sẽ biết cần phải làm gì.

Khi kiểm soát thường xuyên hơn con thuyền của mình, bạn có thể dần dần kiểm soát được cuộc sống và sau đó là sự tự do của bạn. Warren Buffett nói, “Tôi là người may mắn nhất thế giới này xét về những gì tôi đã làm được cho cuộc sống của mình. Không ai có thể sai khiến tôi làm gì, tôi không phải dựa vào ai và cũng không phải làm theo những gì tôi nghĩ là vớ vẩn.” Nói cách khác, ông nắm được con thuyền của mình và ông đã xây dựng được cả một đội thuyền.

Trước khi tiến hành các bước kiểm soát con thuyền của mình, bạn hãy nghe Warren Buffett nói về cách ông kiểm soát con thuyền của mình. Buffett kiểm soát nhưng không khống chế tất cả. Ông thuê các nhà quản lý xuất sắc và đối xử với họ như thể họ đang làm chủ doanh nghiệp... Thực tế có rất nhiều người được bổ nhiệm các vị trí của một chủ sở hữu doanh nghiệp, về điểm này, ông nói, “Chúng tôi muốn các nhà quản lý doanh nghiệp trở nên giàu có thông qua quyền sở hữu doanh nghiệp, chứ không phải tự do muôn làm gì thì làm với quyền sở hữu doanh nghiệp của người khác. Trên thực tế, tôi cho rằng quyền sở hữu doanh nghiệp có thể đem lại cho các nhà quản lý giỏi nhất của chúng ta một sự giàu có đáng kể, thậm chí vượt xa những gì mà họ nghĩ là có thể.”

Ý kiến “*không phải tự do muốn làm gì thì làm với quyền sở hữu doanh nghiệp của người khác*” là nói về một công ty đầu tư giấu tên được nhiều người biết đến. Ông cho rằng công ty đầu tư lớn này không hề quan tâm đến các cổ đông và vốn đầu tư của họ. Phần sau lời bình luận này nói về cách ông đối xử với các nhà quản lý của ông... ông cho phép họ cùng chia sẻ lợi nhuận của công ty.

Ông cũng tìm thuê những người giỏi nhất có thể trở thành thuyền trưởng cho con thuyền của mình. Ông làm như vậy vì ông muốn họ là người điều khiển doanh nghiệp chứ không phải ông. Ông nói, “Nếu họ cần tôi giúp đỡ trong việc quản lý doanh nghiệp thì có thể tất cả chúng tôi đều sẽ gặp rắc rối.”

Người cha giàu có cùng một cách suy luận và quản lý. Đó là lý do tại sao cả hai người đều có thể quản lý nhiều con thuyền một lúc. Đây là cách quản lý theo quan điểm của nhóm C và Đ, chứ không phải là phương pháp

của nhóm L và T như mọi người thường nghĩ. Nhiều người thường bảo, “Tôi không có đủ thời gian để làm những gì mình thích bởi vì tôi quá bận rộn.” Nhiều người thuộc nhóm L và T nghĩ rằng họ phải tự tay làm mọi việc, thay vì nghiên cứu tìm kiếm những người thông minh hơn giúp họ xây dựng và lèo lái con thuyền của họ.

Mỗi người thuộc những nhóm khác nhau sẽ kiểm soát con thuyền của họ theo những cách khác nhau. Nếu bạn điều khiển theo nhóm C và Đ, bạn có thể điều khiển nhiều con thuyền cùng một lúc. Nếu bạn theo nhóm L và T, có khả năng bạn chỉ điều khiển được một con thuyền, và vì chỉ điều khiển được một con thuyền nên bạn sẽ là người thiết kế, người xây dựng, người khâu vá hàng hóa, thủy thủ và kiêm luôn thuyền trưởng. Như tôi đã từng đề cập trong các cuốn sách khác, những người nhóm L và T thường có hai câu nói “cửa miệng.” Một là, “Không ai có thể làm tốt hơn mình được”, và hai là, “Tôi muốn làm theo cách của tôi.” Rõ ràng, đó là câu nói của những người muốn kiểm soát tất cả.

KIỂM SOÁT CON THUYỀN CỦA BẠN

Nhắc lại một lần nữa câu hỏi đặt ra từ đầu chương này là, “Bạn có sẵn sàng điều khiển con thuyền của mình không?” Nếu câu trả lời là không thì phần còn lại của cuốn sách này sẽ rất vô nghĩa... Đối với nhiều người, có lẽ dễ dàng hơn nhiều khi chỉ cần làm việc chăm chỉ rồi giao tiền cho một người mà họ hy vọng sẽ quản lý con thuyền tốt hơn họ.

Nhưng nếu câu trả lời là có thì bạn hãy đọc tiếp cuốn sách này. Hãy nhớ rằng, quản lý con thuyền của mình không có nghĩa là bạn phải làm thật nhiều việc. Tất cả những gì bạn cần làm là sẵn sàng kiểm soát. Warren Buffett đang kiểm soát và để việc điều hành đội thuyền cho các thuyền trưởng của ông. Bạn CÓ thể làm tương tự như vậy... nếu bạn muốn.

HỌC VỀ THƯƠNG MẠI HÀNG HẢI

Từ năm 1965 đến 1969, tôi học tại Học viện Thương mại Hàng hải Mỹ ở New York. Trong bốn năm, ngôi trường liên bang này đã đào tạo chúng tôi thành các sĩ quan hàng hải. Khóa học của chúng tôi bắt đầu bằng bốn tuần với những bài huấn luyện về thể chất và quân sự như các học viện quân sự khác. Chúng tôi phải dậy sớm và học tập cho đến tận khuya. Sau khi được “tẩy nã”, chúng tôi được học mọi thứ kỷ luật nhà binh, cách mặc đồng phục, cách bắn súng, diễn tập quân sự và ngay cả cách thức ngồi ở bàn ăn.

Sau một tháng “giáo lý”, lớp học bắt đầu. Chúng tôi phải đáp ứng các yêu cầu học tập của một đại học truyền thống, nghĩa là chúng tôi phải học các môn như tiếng Anh, Toán, Hình học, Lượng giác, Đại số, Vật lý, Văn học, Điện tử, và các môn xã hội khác. Ngoài các môn học truyền thống này, chúng tôi còn phải học về cuộc sống trên biển... như học đánh mã Morse, học xem hải lý, thắt dây thừng, cờ semaphore, chèo thuyền cứu hộ trên biển, định hướng bằng sao trời, dự báo thời tiết, cách chèo thuyền nhỏ, lái thuyền lớn, hoạt động buồng máy, đưa thuyền cập bến và ra khơi, luật thương mại, luật hàng hải, vận chuyển hàng hóa, cấu trúc hải quân, hải dương học và các bộ môn thuyền biển khác.

Trên hết, chúng tôi có một năm thực tập trên một con tàu chở hàng trên biển, để áp dụng những điều đã học trong lớp vào thực tế. Tôi và các bạn học được đến nhiều cảng biển nổi tiếng trên thế giới. Với tôi, đây là phần tuyệt vời nhất của chương trình học. Để có một năm thực hành trên biển, chúng tôi phải hoàn thành ba năm với toàn bộ chương trình đại học bốn năm. Đó quả là một nền giáo dục bao quát tuyệt vời. Chúng tôi tốt nghiệp vào năm 1969, với trên 50% số sinh viên trong lớp không thể vượt qua kỳ thi tốt nghiệp, nhưng số còn lại thì đã sẵn sàng trở thành các sĩ quan hàng hải, sẵn sàng chịu sự giám sát của các thuyền trưởng cũng như các sĩ quan cao cấp khác trên thuyền. Ngày ra trường, một trong các giảng viên của chúng tôi đã nói, “Chương trình đào tạo của trường rất nghiêm ngặt vì chúng tôi không chỉ đào tạo các bạn thành những thuyền trưởng của một con tàu, chúng tôi đào tạo các bạn trở thành những thuyền trưởng của một ngành công nghiệp.” Rất nhiều người trong các bạn học cùng lớp với tôi đã trở thành những nhà lãnh đạo trong ngành hàng hải.

Người cha giàu đã đặt tôi và con trai ông vào một chương trình tương tự, bắt đầu khi chúng tôi chín tuổi. Đó là lý do tại sao ông muốn chúng tôi

phải làm đủ thứ ở mọi lĩnh vực. Chúng tôi phải dọn phòng, xếp bàn, quét nhà, đổ rác, dán tường, làm thợ phụ xây nhà, làm kế toán, kinh doanh, quản lý, ngân hàng, quan hệ nhân sự và đầu tư.

Tôi từng gặp nhiều bạn trẻ tốt nghiệp đại học với bằng cử nhân, họ được đào tạo một chương trình chính quy lớn nhưng lại có rất ít kiến thức về cuộc sống thực tế của thế giới bên ngoài. Đối với nhiều người, công việc duy nhất mà họ kiếm được là làm phục vụ cho các quán ăn nhanh hay làm nhân viên cho những cửa hàng bán lẻ. Còn với cấp đại học, nhiều người trong số các bạn trẻ này được làm ở các vị trí quản lý nhưng lại thiếu những kỹ năng con người của thế giới thực.

Vì họ thông minh nên một số được thăng chức nhanh chóng trước khi có được các kỹ năng con người của cuộc sống thực. Họ không quan tâm đến cảm giác của những nhân viên quèn, của những người phục vụ, những người tiếp tân... Họ chỉ để ý đến những người bạn đang cùng tiến lên trên nấc thang danh vọng. Rất nhiều người trong số này là những sinh viên giỏi đang trở thành thuyên trưởng lại nhưng mất liên lạc với những người công nhân, bộ máy thực sự của công việc. Khi một nhà lãnh đạo để mất liên hệ với người lao động thì tai họa sẽ xảy ra giống như trường hợp của công ty Enron. Liệu những người được gọi là các nhà lãnh đạo cấp cao có nhận ra các công nhân đang cố gắng mua cổ phần của công ty trong khi chính họ lại đang tìm cách bán ra không? Có thể điều này không bất hợp pháp nhưng với tôi, nó hoàn toàn trái nguyên tắc. Vấn đề là: việc khuyến khích người khác mua trong khi bạn đang bán là điều bình thường, không chỉ với Enron mà là một điều bình thường trong kinh doanh, nhất là trong thị trường chứng khoán.

Một điều mà cả hai người cha yêu cầu tôi là tôi không bao giờ được để mất liên lạc với mọi người ở các cấp độ khác nhau trong xã hội. Người cha giàu nói, “Đừng bao giờ đánh mất mối quan hệ với mọi người. Hãy luôn luôn nhớ rằng mỗi người trong công ty con là một thành viên trong gia đình, và vai trò lãnh đạo của con là phải làm thật tốt để bảo vệ phúc lợi và sức khỏe của họ.” Người cha giàu thường xuyên nhắc nhở tôi và Mike về điều đó. Đó là lý do tại sao ông muốn chúng tôi phải làm việc ở tất cả các khía cạnh công việc của một doanh nghiệp chứ không chỉ học công việc quản lý.

Vài năm trước khi qua đời, người cha giàu đã bảo tôi, “Cha không nghi

ngờ một ngày nào đó con sẽ trở nên giàu có. Nhưng con đừng bao giờ quên mái nhà nơi con đã sinh ra và các tài sản mà con từng có. Hãy luôn luôn nhớ đến những người từng có mặt trên con đường con đi trong suốt cuộc đời. Con có thể không bao giờ gặp lại họ nữa nhưng hãy luôn nhớ đến họ và biết ơn những món quà họ đã tặng cho con. Và khi con dự định đi đến đâu, hãy đi với một tấm lòng nhân đạo và hãy nhớ rằng dù giàu hay nghèo, dù bạn hay thù thì tất cả chúng ta đều là con người. Tiền không giúp chúng ta trở thành cấp trên của bất cứ ai. Hãy nhớ rằng con cũng là một con người.” Theo tôi, có quá nhiều thuyền trưởng trên các con tàu quên rằng họ đang chịu trách nhiệm trước những người khác cũng như chịu trách nhiệm trước con tàu và hàng hóa trên tàu của họ.

BÀI HỌC CỦA NGƯỜI CHA GIÀU

Đầu cuốn sách này, tôi đã kể về người cha giàu bắt đầu một cuộc họp với một bản báo cáo tài chính của tôi. Đó là cách chúng tôi thường làm để mở đầu hầu hết các cuộc họp. Khi tôi còn là một đứa trẻ, ông cho tôi làm các bản báo cáo đơn giản. Khi tôi lớn lên, các nguồn tài chính của tôi cũng lớn hơn. Khi tôi trở nên giàu có, các nguồn tài chính của tôi ngày càng phức tạp. Khi tôi được tự do về mặt tài chính thì tình hình tài chính của tôi lại càng phức tạp hơn nữa. Khi tôi càng lớn, tôi mong rằng các nguồn tài chính của tôi sẽ càng phát triển... và chính tôi cũng cần phải phát triển. Xây dựng thói quen liên tục cập nhật các thông tin tài chính cá nhân là một quy trình phải học, một thói quen mà người cha giàu luôn nhấn mạnh rằng tôi cần phải phát huy.

Không cần phải nói, cha ruột tôi không bao giờ có một bản báo cáo tài chính nào. Ông biết cách phát triển nguồn tín dụng cho những khoản như vay mua nhà hay mua xe hơi. Song ông chưa bao giờ tạo thói quen sắm một cuốn sổ để theo dõi các thông kê tài chính cá nhân hàng tháng.

Trong cuốn sách này, tôi có nhắc đến một số nhà tài chính vĩ đại như Warren Buffett, nhà đầu tư giàu nhất nước Mỹ, Alan Greenspan, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang, và Paul O'Neill, Bộ trưởng Tài chính. Tất cả những nhà tài chính vĩ đại này đều nhấn mạnh tầm quan trọng của sự hiểu biết tài chính và sự hiểu biết tài chính cần phải bắt đầu bằng một bản báo cáo tài chính. Không ai bảo hãy bắt đầu bằng tài sản cố định, tiền tiết kiệm, kinh doanh, thế chấp, cổ phần, buôn bán, quỹ hỗ tương..., những thứ mà người ta thường sử dụng

khi bắt đầu xây dựng con thuyền của họ... và đó là lý do tại sao có rất nhiều con thuyền không thể đứng vững trên mặt biển dậy sóng.

Nhắc lại câu hỏi ở đầu chương này, “Bạn đã sẵn sàng điều khiển con thuyền của mình chưa?” Nếu câu trả lời vẫn là “rồi” thì câu hỏi tiếp theo sẽ là, “Bạn có sẵn sàng làm các báo cáo tài chính cho chính mình và không ngừng cập nhật cho chúng hay không?” Nếu câu trả lời là “không” thì bạn nên lập một kế hoạch hưu trí, tiết kiệm cá nhân, hay kế hoạch 401 (k)...

Nếu có ý định sẽ xây dựng một con thuyền giàu có và kiểm soát nó thì bạn cần tạo thói quen có các báo cáo thu chi hàng tháng và các bảng cân đối tài chính... Đó là hai tài liệu tài chính cơ bản. Nếu bạn muốn ngày càng trở nên giàu có, bất kể những cơn bão phía trước, thì bạn cần phải làm việc liên tục để nâng cao sự hiểu biết tài chính của mình, và nơi tốt nhất để khởi đầu sự đào tạo thực tế này là các báo cáo tài chính cá nhân được cập nhật của chính bạn, ngay cả khi chưa có gì trong đó. Tôi nhấn mạnh điểm này vì tôi đã gặp rất nhiều người có khả năng đọc các báo cáo tài chính ở cấp công ty nhưng lại không có báo cáo tài chính của riêng bản thân họ. Nếu bạn có ý định kiểm soát con thuyền của mình, bảng báo cáo tài chính quan trọng nhất chính là báo cáo tài chính cá nhân của bạn.

Ở đầu các cuộc họp với người cha giàu, ông luôn cho tôi xem báo cáo tài chính cá nhân của ông cũng như của doanh nghiệp. Không có các báo cáo tài chính đó, chắc hẳn ông đã không giúp gì được cho tôi. Năm 1977, nguồn tài chính của tôi khá tốt vì công việc kinh doanh cũng chỉ vừa bắt đầu và chúng tôi được một số nhà đầu tư cho tiền. Người cha giàu giúp tôi bằng cách đưa ra một số gợi ý cơ bản về những việc tôi cần làm trong báo cáo tài chính cá nhân cũng như báo cáo tài chính của công ty. Nhưng vào khoảng năm 1978, báo cáo tài chính của công ty tôi gặp một số trục trặc, có một chút gì không rõ ràng. Và vào khoảng năm 1979, người cha giàu nói, “Công ty của con bị một khối u tài chính.” Ông cũng chứng minh rằng khối u này sắp đi vào giai đoạn cuối... và cuối cùng thì nó cũng xảy ra. Không lâu sau, công ty tôi đóng cửa. Tuy nhiên, với sự giúp đỡ của ông cùng các báo cáo liên tục của tôi, nguồn tài chính cá nhân của tôi dần hồi phục và các tài sản của tôi dần được phát triển trở lại... dù sau đó tôi lại mất tất cả thêm một lần nữa. Một lần nữa, bằng cách liên tục kiểm tra và xem các báo cáo tài chính của tôi, người cha giàu đã có thể giúp tôi phục hồi và phát triển trở lại. Ngày nay, quy trình từ lúc sai phạm, nghiên cứu, sửa sai, cho đến báo cáo với người cha giàu

các vấn đề tài chính, đã trở thành một quy trình giúp tôi phát triển thành một sĩ quan ngày càng giỏi hơn. Giờ đây, thay vì cảm thấy sợ hãi cơn bão phía trước, tôi lại mong đợi nó, vì tôi biết rằng đó là cách đối đầu với thử thách của cuộc đời, chính những thử thách đó giúp chúng ta trở nên mạnh hơn, mặc dù thỉnh thoảng tôi cảm thấy sợ thay cho một người nào đó.

Trước khi kết thúc chương này, tôi muốn nhấn mạnh là sức khỏe và tiền bạc cũng tương tự như nhau. Khi chúng ta đến khám bác sĩ, việc đầu tiên bác sĩ làm là xét nghiệm máu và chụp X quang. Đó là cách bác sĩ xác định được chính xác chỗ nào không khỏe, chỗ nào cần điều trị. Một ngày kia, tôi đi khám bác sĩ, và dựa trên kết quả xét nghiệm máu, bác sĩ cho tôi biết những tin không tốt. Càng không thích nhận những tin xấu như vậy, tôi càng mừng khi được biết sớm, bởi vì nhận được tin xấu sớm sẽ giúp tôi điều trị sớm... trước khi những điều tồi tệ hơn xảy ra.

Một báo cáo tài chính với những con số sạch sẽ, rõ ràng, cũng có cùng mục đích với việc xét nghiệm máu và chụp X quang. Các báo cáo tài chính được cập nhật đều đặn sẽ giúp bạn có cơ hội phát hiện những tin xấu sớm hơn và có kế hoạch điều chỉnh sớm. Không may là do hệ thống trường học của chúng ta không đào tạo tài chính cho mọi người nên hàng triệu người khi phát hiện ra mình bị một khối u tài chính thì đã quá trễ. Đó là điều đã xảy với người nhân viên 58 tuổi của công ty Enron trên bìa báo *USA Today*. Người ta phát hiện ra con thuyền bị mục, hàng hóa cũng vậy, thế là các thuyền trưởng lạng lẽ rời bỏ con thuyền mà không cho đoàn thủy thủ biết. Vấn đề là ở chỗ người nhân viên này phát hiện ra điều đó khá trễ... nhưng không quá trễ. Nếu sẵn sàng điều khiển con thuyền của chính mình thì người đàn ông làm thuê 58 tuổi này sẽ bước vào một thế giới mới. Tất cả những gì ông phải làm là tìm kiếm một chuyên viên kế toán, phỏng vấn nhiều người, thuê một người và bắt đầu nhận báo cáo tài chính hằng tháng của mình từ người đó. Một tháng một lần, hãy cùng xem xét các báo cáo tài chính của mình với một chuyên gia tài chính như một giám đốc ngân hàng hay một kế toán, và bắt đầu tiến hành chỉnh sửa. Bằng cách đối chiếu tài chính thực tế với các chứng từ kế toán, ông có thể bước vào một thế giới khả năng tài chính mới.

Trong các chương sau, tôi sẽ phân tích những công việc kiểm soát mà một người cần làm để bắt đầu kiểm soát được con thuyền hay tương lai tài chính của mình. Tất cả những việc kiểm soát này đều là những điều cơ bản để trở thành một người thuyền trưởng tốt hơn cho chính con thuyền của mình.

Xây dựng con thuyền

1. Bạn có sẵn sàng kiểm soát con thuyền của mình chưa?
2. Hãy phát triển một bản báo cáo tài chính cá nhân.
3. Hãy tìm một chuyên viên kế toán hay một chuyên viên tài chính - hãy hỏi ý kiến những người thành công mà bạn biết - phỏng vấn nhiều người, chọn một người.
4. Họp hàng tháng với chuyên viên kế toán của mình để xem xét các báo cáo tài chính đó nhằm đảm bảo mình đang đi đúng hướng.
5. Ngay bây giờ, hãy sẵn sàng phân tích xem hiện tại bạn đang ở đâu và bạn cần thay đổi những gì để tạo thói quen đầu tư.

CHƯƠNG 12

Kiểm soát #1: Kiểm soát bản thân

Trong tất cả những việc kiểm soát thì quan trọng nhất là tự kiểm soát bản thân và quản lý tiền bạc của chính mình. Nếu làm được điều đó, bạn có thể xây dựng một con thuyền lớn và là một thuyền trưởng khôn ngoan.

Năm 1996, khi đang ở Peru, tôi muôn tìm mua một mỏ vàng. Do nền kinh tế đang bị khủng hoảng nên nhiều mỏ vàng bị quên lãng hoặc bị quản lý rất tồi. Ở độ cao 4572m của dãy núi Andes, một chủ ngân hàng cho tôi xem một mỏ vàng mà ông nghĩ tôi có thể mua được. Đứng ở trên cao, điều duy nhất tôi có thể làm tốt là bước ba bước, ngừng lại, điều khiển sự choáng váng và hơi thở của mình.

Cuối cùng, với một tia sáng nhẹ lấp loáng trên đá, người chủ ngân hàng, người sở hữu mỏ vàng khi nó bị tịch thu thế nợ, chỉ vào mạch khoáng chất đang chảy ngang qua đá. “Đây,” ông nói. “Nhìn xem mạch khoáng chất dồi dào đến thế nào!”

Tôi liếc nhìn nơi ánh mắt sáng ngời của ông đang dõi theo.

“Ồ,” tôi nó “Vàng đây này!” Tôi không thể tin vào mắt

mình khi nhìn những vệt vàng lấp lánh phản chiếu trong nắng.

“Tôi đã bảo với anh đây là một mỏ vàng tốt mà” người chủ ngân hàng mỉm cười.

Một lúc sau, tôi sờ lên mạch khoáng chất trắng xanh như sữa và chạm vào những hạt vàng lấp lánh. Tôi nói, “Tôi không tin được là nó đẹp đến thế này.”

“Này ông” người chủ ngân hàng nói. “Những gì ông thấy không phải là vàng đâu. Đó là quặng sunphít sắt, hay còn gọi là vàng giả. Vàng mà tôi nói nằm trong mạch khoáng chất bên dưới vàng giả. Vàng thật ở trong phần tối của mạch khoáng. Vàng là phần mạch không chiếu sáng.”

NHÀ GIẢ KIM THỜI HIỆN ĐẠI

Khi tôi còn là một cậu bé, người cha giàu thường nói về thuật giả kim. Khi tôi hỏi giả kim là gì, ông đáp, “Cách đây lâu rồi người ta cố gắng chuyển nhiều thứ kim loại như sắt hoặc than thành vàng.”

“Vậy có ai làm được điều đó chưa?” tôi hỏi.

“Chưa” người cha giàu nói. “Không ai có thể chuyển thứ khác thành vàng. Vàng luôn là vàng. Nhưng người ta học để xây dựng một cái gì đó tốt hơn vàng.”

“Cái gì có thể tốt hơn vàng?” tôi hỏi.

“Tài sản,” người cha giàu nói. “Những nhà giả kim thời hiện đại chuyển tiền, tài nguyên hoặc ý tưởng thành tài sản.”

“Ý cha là những tài sản mà họ mua hoặc xây dựng được?” tôi hỏi.

Người cha giàu trả lời, “Đúng vậy. Những nhà giả kim thời hiện đại có thể tạo nên tài sản. Họ biến ý tưởng thành tài sản và chúng mang lại sự giàu có cho họ. Một bằng sáng chế hoặc tên thương mại là những ví dụ của sự biến ý tưởng thành tài sản. Họ có thể biến những thứ rác rưởi thành tài sản, hoặc cũng có thể biến bất động sản thành tài sản. Đó là thuật giả kim thời hiện đại.”

Khi tôi phi ngựa trên con đường gập ghềnh cùng người chủ ngân hàng, nhìn cảnh đẹp hùng vĩ từ độ cao của dãy Andes ở nước Peru, tôi biết người chủ ngân hàng đang tự mắng mình ngốc. Nếu không được nghe sự khác nhau giữa vàng giả và vàng thật thì tôi có cơ hội biến mỏ vàng bị bỏ rơi này thành một tài sản không? Không cần phải nói, tôi không mua nó. Ngày hôm nay, tôi chỉ cảm thấy dễ chịu vì có nhiều cách để trở thành một nhà giả kim hơn là khai thác mỏ vàng.

LÀM THẾ NÀO MỘT CHỦ NGÂN HÀNG BIẾT ĐƯỢC SỰ KHÁC BIỆT GIỮA MỘT KẺ NGỐC VÀ MỘT NHÀ GIẢ KIM?

Tôi bắt đầu quyển sách này bằng câu chuyện về người cha giàu khi ông đọc các báo cáo tài chính của tôi năm 1979. Một trong những lời bình luận của ông vẫn còn thích hợp mãi đến hôm nay. Khi người cha giàu xem xét báo cáo tài chính của tôi, ông nói, “Thế giới đầy những kẻ ngốc và các nhà giả kim. Những kẻ ngốc có khuynh hướng trả tiền cho những thứ rác rưởi và các nhà giả kim có khuynh hướng biến những thứ rác rưởi thành tiền. Con và các cộng sự của con đều là những kẻ ngốc, chứ không phải những nhà giả kim. Các con có một doanh nghiệp tốt và các con đã biến tiền thành những thứ rác rưởi.”

“Nhưng ngân hàng nói sẽ cho chúng con vay tiền” tôi trả lời. “Sẽ không có gì tồi tệ lắm.”

Người cha giàu mỉm cười, “Trước hết, ngân hàng cho cả những kẻ ngốc lẫn những nhà giả kim vay tiền. Họ không thật sự quan tâm miễn là con có

tiền trả lại cho họ. Thứ hai, nếu con là một kẻ ngốc, con sẽ trả lãi cao hơn. Con càng ngốc thì tiền lãi trả càng cao. Do đó họ thích những người như con. Công việc kinh doanh của con cần nhiều tiền và các con đang biến tiền thành những thứ rác rưởi. Các báo cáo này cho thấy một mặt, các con là những nhà giả kim và mặt khác, các con là những kẻ ngốc. Tại sao ngân hàng không cho con vay tiền?

“Vấn đề là các con sắp sửa phá sản. Thay vì đầu tư lại cho kinh doanh, cha có thể thấy cột nợ trong báo cáo tài chính là các con đang đầu tư cho một chiếc Porsche, hai chiếc Mercedes và một chiếc Jaguar. Hãy xem lãi suất con phải trả cho những chiếc xe đó. Không có gì ngạc nhiên khi ngân hàng thích con mà con thì sắp phá sản. Những người như con phải lái những chiếc xe hào nhoáng. Cha dám chắc có nhiều cô gái cũng đang theo đuổi con. Nhưng khi nhìn vào báo cáo tài chính của con, nó cho thấy tình hình tài chính của con đang rất tồi tệ. Báo cáo tài chính của con nói lên rằng con là một kẻ ngốc, chứ không phải một nhà giả kim. Dường như con đã quên mất mọi thứ cha dạy con rồi.”

ĐỪNG THẤY SÁNG MÀ NGỠ LÀ VÀNG

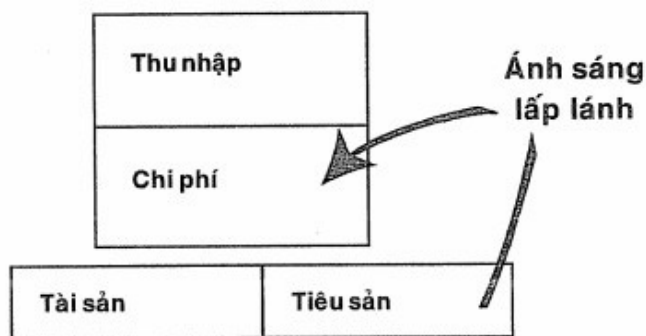
Những năm gần đây tôi thường nhớ lại những gì người cha giàu đã nói, khi tôi phi ngựa từ trên dãy núi Andes xuống con đường dẫn vào mỏ vàng. Ngồi trên lưng ngựa gập ghềnh, tôi có thể nhớ những lời người cha giàu đã nói, “Đừng thấy sáng mà ngỡ là vàng. Những kẻ ngốc sẽ bị đánh lừa bởi ánh sáng lấp lánh. Đó là lý do vì sao người ta gọi là vàng giả. Nhà giả kim có thể nhìn thấy vàng trong bóng tối.”

ÁNH SÁNG LẤP LÁNH CỦA NHỮNG KẾ HOẠCH HƯU TRÍ

Một trong những công việc thường ngày của tôi là theo dõi diễn biến thị trường vào buổi sáng đầu ngày và buổi tối cuối ngày. Tôi quan tâm đến những quảng cáo của các quỹ hỗ tương, chứng khoán hoặc các dịch vụ tư vấn tài chính. Nói cách khác, tôi quan tâm đến những gì đang tỏa sáng.

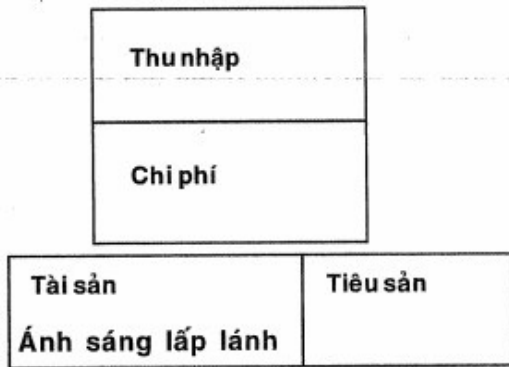
Nhiều người, bất kể thu nhập thấp hay thu nhập cao, đều gặp nhiều vấn đề tài chính bởi vì họ bỏ ra quá nhiều tiền để mua những thứ lấp lánh. Chúng

ta có thể nghe nói về một đứa trẻ nghèo trả 150\$ cho một đôi giày “hàng hiệu.” Trong quá trình tìm mua những căn hộ cho thuê, tôi luôn nhìn thấy những chiếc ti-vi màn hình rộng và những chiếc máy trò chơi điện tử của các hãng nổi tiếng. Tôi có nhiều người bạn sống trong những khu phố hạng sang, lái xe châu Âu, cho con học ở trường tư. Nói cách khác, bạn sẽ nhận ra đó là những người bị cuốn theo làn sóng lấp lánh khi bạn nhìn vào cột nợ trong báo cáo tài chính của họ.



Không có gì sai với ánh sáng lấp lánh của các thương hiệu nổi tiếng cả. Tôi rất thích những thương hiệu nổi tiếng như Porsche, Armani và Rolex. Có gì tốt cho cuộc sống mà thiếu vắng một chút ánh sáng lấp lánh không?

Vấn đề là, quá nhiều người có cột tài sản chiếm tỷ trọng lớn được đầu tư vào những ánh sáng lấp lánh đó.



Khi nghe một người nói, “Tôi chỉ mua những cổ phiếu blue-chip”, tôi biết người đó chỉ mua cổ phiếu của những công ty đang tỏa sáng. Hoặc nếu tôi nghe nói, “Nhà môi giới của tôi rất... rất...” thì nghĩa là người đó đang đề cập đến thương hiệu của công ty môi giới. Tôi thường hơi nghi ngờ các quỹ hỗ tương hoặc công ty môi giới chứng khoán được quảng cáo quá nhiều. Các quảng cáo tiêu tốn hàng triệu đôla. Ai đó đã trả tiền cho chúng và người đó rõ ràng là nhà đầu tư. Như đã đề cập ở các chương trước, Berkshire Hathaway là quỹ hỗ tương của Warren Buffett, ông không hề quảng cáo cho nó mà ngược lại, tìm cách làm nản lòng những người muốn đầu tư vào đó. Điểm chính là, tôi không hề thấy một quảng cáo nào của Berkshire Hathaway nhưng tôi lại nghe mọi người nói nhiều về nó. Có lẽ tôi nghe nói về Berkshire Hathaway bởi vì nó đang hoạt động như một nhà đầu tư hơn là một tập đoàn lớn.

Nhiều nhà đầu tư chuyên nghiệp chỉ nhìn vào khoảng tối. Họ không theo Microsoft. Thay vào đó, họ đang trông đợi những gì kế tiếp Microsoft. Họ đang trông đợi một công ty nhỏ mới bắt đầu hoạt động sẽ lớn mạnh thành một công ty khổng lồ quốc tế. Họ không trông đợi một vị tổng giám đốc đầu bạc, không mong sự chuẩn y của Hiệp hội các trường đại học, không mong nụ cười quảng cáo của một ngôi sao điện ảnh. Nhiều người trông đợi một nhà doanh nghiệp, làm việc ở một tầng hầm hay một gara, tiếp tục tạo ra những sản phẩm kế tiếp để giải quyết những vấn đề lớn mà nhân loại đang đối mặt.

Khi chơi cờ tỷ phú, người cha giàu nhắc tôi rằng nhiều người cũng đang trông đợi ánh sáng lấp lánh trong kinh doanh bất động sản, muốn có

Boardwalk và Park Place, nhưng của cải thật sự của họ đến từ các tài sản sở hữu khác với những căn nhà và khách sạn tích lũy. Đó không phải là những ánh sáng lấp lánh mà chính là dòng lưu kim. Thật ra, trong một bài viết gần đây của Phil Orbanes trên tờ *Harvard Business Review* với tựa đề “Cờ tỷ phú: Hướng dẫn người chơi” vào tháng 3-2002, ông viết, “Những người chơi bình thường không biết điều này, nhưng 28 ô tài sản xung quanh trò chơi cờ tỷ phú không có giá trị bằng nhau xét về tỷ lệ lợi nhuận trên vốn đầu tư. Hai ô Boardwalk và Park Place được quan tâm nhiều nhưng thật ra chúng không có giá trị cao nhất. Chính những ô màu cam và đỏ mới là những ô có giá trị cao nhất và là những tài sản tốt nhất nên sở hữu.”

Khi tìm kiếm bất động sản để đầu tư, tôi thường không tìm đến những khu nhà mới với những lá cờ rực rỡ, những trái bóng bay, những căn nhà hiện đại hào nhoáng được chào mời với những kế hoạch tài chính dễ dàng. Tôi biết các thủ đoạn tiếp thị đó nhằm hấp dẫn những chủ hộ tiềm năng đang tìm kiếm sự thoải mái. Khi tìm mua nhà, tôi thường xem những ngôi nhà ít hấp dẫn, có nhiều vấn đề nghiêm trọng ở những khu dân cư cũ kỹ. Những nơi đó thường có sự đầu tư khá mềm nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Tôi từng mua một ngôi nhà trong một khu vực nổi tiếng và đã phải dọn ra vì không kham nổi tiền nhà. Nhưng tôi biết đôi khi có những thứ lấp lánh lại chính là vàng thật. Một lần nữa, chính những kỹ năng tài chính, khả năng đọc báo cáo tài chính, khả năng thỏa thuận, những xu hướng, những nhu cầu của người mua và người bán... có thể biến vàng giả thành vàng thật. Đó là thuật giả kim tài chính.

Điểm chính là, hàng triệu người giàu và nghèo đều gặp những vấn đề tài chính bởi vì họ là những kẻ ngốc thích các thứ lấp lánh. Nhưng chỉ trong vài năm, hàng triệu người già trên khắp thế giới sẽ nhận ra tình hình tài chính của họ đang có vấn đề bởi vì kế hoạch hưu trí DC của họ được mang đầu tư vào những thứ lấp lánh nhưng không phải là vàng.

Dưới đây là báo cáo thu nhập và bảng cân đối tài chính từ trò chơi CASHFLOW 101 của tôi:

Thu nhập từ tài sản

Quick: To get one of the Bar Flow and onto the Flow Track by holding up your Passive Income to be greater than your Total Expenses

Income Statement

Description	Amount	Cash Flow
Salary		
Interest		
Dividends		
Rental Income		
Businesses		

Passive on your right

Passive Income:
(Cash Flow from Interest + Dividends + Real Estate + Businesses)

Total Income _____

Expenses

Taxes	
Home Mortgage	
School Loan Payment	
Car Payment	
Credit Card Payment	
Rental Payments	
Other Expenses	
Club Expenses	
Bank loan Payment	

Number of Children <small>(High-income + Child + Per Child Expense)</small>
--

Total Expenses _____

Monthly Cash Flow
(Pay Check) _____

Balance Sheet

Assets			Liabilities		
Equities			Home Mortgage		
Stocks/Bonds/CDs	No. of Shares	Cash/STPM	School Loans		
			Car Loans		
Rental Income	Down Pay	Cash	Credit Cards		
			Bank Debt		
			EE Mortgage		
Businesses	Down Pay	Cash	Liability (Bankcard)		
			Bank Loan		

© 1994-2007, the second page is covered by Form 1042EZ and other forms printing © 2006, INT. SER. CO. FLOP™ Technology Inc. All rights reserved

Khi một ngân hàng hay một thuyền trưởng nhìn vào những dòng chữ mà mũi tên đang chỉ vào như hình trên, và có một khoản thu nhập ở đó, thì họ biết rằng con thuyền đang chờ hàng hóa là tài sản.

Nếu không có những con số nằm dưới mục tiền lương, ngân hàng hay người thuyền trưởng sẽ biết rằng người này không có hàng và tàu đang chạy không, hoặc nếu có hàng trên tàu thì tức là người này đang chờ vàng giả.

Để biết có phải con thuyền đang chạy không hay đang chờ vàng giả, ngân hàng hay người thuyền trưởng chỉ cần nhìn vào phía dưới bảng cân đối kế toán như trong hình dưới đây (Hình 1).

Profession **Player**

Goal: To get out of the Rat Race and into the Fast Track by building up your Passive Income to be greater than your Total Expenses

Income Statement

Income		Assets	
Description	Cash Flow	Portfolio (per year)	
Salary			
Interest			
Dividends			
Income from assets	\$0		
Rent Income			
Business			
Total Income:			

Positive Income:
(Cash Flow from Interest + Dividends + Rent Estate + Business)

Expenses	
Taxes	
Home Mortgage	
School Loan Payment	
Car Payment	
Credit Card Payment	
Food Payment	
Other Expense	
Child Expenses	
Bank Loan Payment	
Total Expenses:	

Number of Children: _____
 (Begin year with 0 Children)
 Per Child Expense: _____

Monthly Cash Flow: (Pay Check)

Balance Sheet

Assets			Liabilities		
Stocks			Home Mortgage		
Bond/Mutual/CDs	No. of Shares	Cost/Share	School Loans		
Rent Estate			Car Loans		
Down Pay			Credit Cards		
Retirement Plan			Bank Debt		
Stocks			HE Mortgage		
Bonds					
GLITTER					
Business	Down Pay	Cost	Utilities/Insurance		
			Bank Loans		

Foot's Gold's

©1994, DWP, For more info on careers, Payroll, SEC, IRA and other subjects, contact: DWP, 1001 CHICAGO, Springfield, IL. All rights reserved.

Hình 2

Là một sinh viên của Học viện Thương mại Hàng hải Mỹ, tôi được học phải xem xét cẩn thận hàng hóa trên tàu, chúng thuộc loại gì, chở như thế nào, đặt ở đâu, liệu chúng có được đặt ở nơi an toàn không, cũng như khi nào, ở đâu thì không được chở chúng. Chủ đề hàng hóa và hoạt động kinh doanh hàng hóa là một chủ đề lớn ở học viện. Đó là vấn đề chúng tôi học chuyên sâu trong suốt bốn năm.

Một trong các giảng viên môn kinh doanh hàng hóa của chúng tôi là một thuyền trưởng về hưu với nhiều năm kinh nghiệm. Lớp học của ông rất thú vị vì ông thường kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện hấp dẫn ngoài những bài học chán ngắt. Một trong những câu chuyện đó, ông kể về một lần chiếc tàu chở hàng bị vỡ bên hông tàu (bên trái) của khoang hàng hóa số 2 (khoang rộng thứ hai tính từ mũi tàu) trong một cơn bão. Ông kể, “Đột nhiên có một tiếng gậy lớn và con tàu bắt đầu muốn nghiêng sang phải. Ngay lập

tức nó lao theo dòng nước và người lái tàu rất khó khăn khi quay bánh lái sang trái. Vừa lúc đó, một con sóng lớn ập qua từ phía cửa tàu, và đập mạnh vào mũi tàu. Nhưng người lái tàu vẫn cố gắng đưa mũi tàu tiến lên trước để tránh con sóng. Có một tiếng vỡ lớn khác. Hàng hóa trong khoang số 4 (khoang lớn nhất ở phía trước cầu tàu) tuột ra và trượt qua mạn phải. Thêm một con sóng khổng lồ đánh mạnh vào mạn tàu.”

Chúng tôi nín thở theo dõi câu chuyện của ông. Vì đã qua một năm thực tập nên chúng tôi phần nào hiểu được những gì đang xảy ra ngoài đại dương bao la, trên những con tàu chở hàng lớn. Nhiều người trong chúng tôi, kể cả chính tôi, từng gặp những cơn cuồng phong, chứng kiến nhiều tai nạn, thương vong và những hiểm nguy khác trong ngành. Theo lời kể của người thuyền trưởng già, tôi có thể cảm nhận con tàu đang chuyển sang phải một cách khó khăn dưới sự chiến đấu của người lái tàu mong kiểm soát được hàng hóa, con tàu, kiểm soát được thời tiết và đại dương. Tất cả chúng tôi đều biết nếu hàng hóa bị tuột khỏi dây ràng trong một cơn bão chính là cơn ác mộng mà nhiều người phải vượt qua nếu muốn sống còn.

Người thuyền trưởng về hưu kể rằng cuối cùng thì người lái cũng mất kiểm soát con tàu. Hàng hóa trên tàu tiếp tục tuột ra và đột nhiên con tàu cuốn nhanh sang phải rồi lật úp khi bị một con sóng to đập mạnh. May thay, hai ngày sáu toàn bộ thủy thủ trên tàu được cứu sống nhờ một tàu chở hàng khác đi ngang. Lời nói cuối cùng của người thầy giáo là, “Trước khi rời cảng, hãy chắc chắn rằng mọi hàng hóa của các bạn phải được cột chặt. Tất cả hàng hóa trong khoang tàu những tưởng sẽ mang lại sự giàu có cho các bạn nhưng sẽ giết chết các bạn nếu các bạn không kiểm soát chứng đúng cách.” Phần còn lại của lớp học, tất cả sinh viên chúng tôi đều đặc biệt chú ý đến bài học vốn thường rất nhàm chán, bài học kiểm tra hàng hóa được cột như thế nào cho chắc chắn để chúng được an toàn.

Đến lần sụp đổ kế tiếp của thị trường chứng khoán, nhiều người sẽ phát hiện ra hàng hóa trong khoang thuyền của họ không được cột an toàn. Nhiều tài sản đột nhiên trở thành của nợ như vào tháng 3-2000. Nhiều thứ có thể bị mất kiểm soát trong cơn bão tài chính bởi vì dù hàng triệu người bỏ tiền ra đầu tư nhưng họ không thể trở thành một nhà đầu tư thực thụ. Khi vụ sụp đổ này xảy ra, những nhà đầu tư thật sự sẽ trở thành người cầm lái cố gắng chuyển dòng lưu kim từ cột tài sản thành cột thu nhập. Nhiều người khác sẽ thấy con thuyền của mình bị lật úp và mình đang trôi lênh đênh trên biển, hy

vọng vào sự cứu giúp của chính phủ hoặc một tổ chức từ thiện nào đó.

KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA BẠN

Báo cáo tài chính được xem là một công cụ tài chính quan trọng bởi vì nó cho phép một ngân hàng hay một thuyền trưởng có thể nhanh chóng phân biệt hàng hóa của họ là vàng thật hay vàng giả. Trong quyển *Dạy con làm giàu - Tập 4*, lời giới thiệu quyển sách được đặt tiêu đề là “*Tại sao ngân hàng không yêu cầu xem bảng điểm của bạn?*” Ngân hàng không yêu cầu bạn phải nộp bảng báo cáo thành tích, bảng điểm hay bằng tốt nghiệp của bạn bởi vì sự thành công trong học vấn và chuyên ngành không góp phần nhiều vào những thành công trong lĩnh vực tài chính. Như các thủy thủ của con tàu nổi tiếng Enron đã phát hiện ra, những thủy thủ có bằng cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ... chỉ biết “lặn ngụp” theo những thủy thủ chưa tốt nghiệp trung học. Thật không may, chỉ trong vài năm tới, hàng triệu người học cao cũng sẽ phải “bơi” để được sinh tồn và cầu mong một sự cứu giúp nào đó.

Nếu bạn là thuyền trưởng con tàu của mình thì nguyên tắc số một là phải kiểm soát chính bạn, tài chính, hàng hóa của bạn, chúng được đặt như thế nào và ai đảm bảo sự an toàn cho chúng. Bảng cân đối kế toán của bạn là khoang chứa hàng của con tàu. Trong một cơn bão tài chính lớn, trên cơ sở chuẩn mực, người ta khám phá ra rằng Porsch, Ferrari, Rolex, nhà cửa, quỹ hỗ tương, cổ phần, bất động sản, đột nhiên thay đổi giá trị từ phía cảng (tài sản) đến mạn tàu (nợ) chỉ trong tích tắc. Khi điều đó xảy ra, người ta sẽ nhận ra rằng giá trị thực của chúng ít hơn giá trị giấy tờ đến mức nào. Do đó, thông điệp tôi muốn gửi đến bạn là, nếu bạn thích ánh sáng lấp lánh, bạn đừng nên trở thành thuyền trưởng. Nếu là thuyền trưởng, bạn phải kiểm soát kẻ ngốc trong mình với ham muốn phục vụ ánh sáng lấp lánh hơn là vàng thật. Để là một thuyền trưởng cho con thuyền của mình, hãy kiểm soát chính bản thân, nghĩa là hãy kiểm soát báo cáo tài chính và bảng cân đối kế toán của chính bạn. Hãy luôn nhớ rằng bảng cân đối tài chính là khoang chứa hàng trên con thuyền, bất chấp bạn có chở hàng hay không.

KẾ HOẠCH HƯU TRÍ CỦA BẠN ĐANG CHỨA TÀI SẢN HAY TIÊU SẢN?

“Nếu muốn giàu có, con phải phân biệt được tài sản và tiêu sản,” người cha giàu không ngừng nhắc đi nhắc lại với tôi và con trai ông. Một lý do khiến ông dành nhiều thời gian để đào tạo những kỹ năng tài chính cho chúng tôi là vì nếu không có những kỹ năng tài chính tốt, một người không thể phân biệt sự khác nhau giữa tài sản và tiêu sản, đó là một trong những nguyên tắc cơ bản để có thể đóng một chiếc thuyền giàu mạnh.

MỘT QUYỂN SÁCH VỀ KẾ TOÁN

Vào tháng 1-2002, tôi được mời nói chuyện với một nhóm các nhà kinh doanh nổi tiếng ở Phoenix, Amona. Sau cuộc nói chuyện, vị phó chủ tịch cao cấp của ngân hàng địa phương hỏi tôi, “Tôi nghe nói quyển sách Dạy con làm giàu - Tập 1 của anh đã bán được hơn 11 triệu bản với hơn 35 thứ tiếng trên khắp thế giới, có phải thế không?”

Tôi gật đầu, “Đúng vậy, và số sách bán được đang tăng lên. Dạy con làm giàu - Tập 1 là quyển sách bán chạy nhất trong năm. Anh đã đọc quyển sách đó chưa?”

“Chưa,” ông vui vẻ trả lời. “Quyển sách đó nói về gì vậy?”

“Đó là một quyển sách về kế toán” tôi mỉm cười nói.

“Cái gì?” ông ta hỏi lại. “Một quyển sách về kế toán lại là một quyển sách bán chạy nhất thế giới? Thật không tin nổi. Tôi cũng có một quyển sách về kế toán và kế toán không bao giờ là chủ đề của một quyển sách bán chạy nhất thế giới.”

Tôi nói thêm vài phút với ông về câu chuyện của người cha ruột tôi và người cha giàu. Tôi giải thích cha tôi là một nhà giáo ưu tú còn người cha giàu là một nhà tài chính ưu tú. Sau khi giải thích về câu chuyện đằng sau quyển sách, tôi nói với người chủ ngân hàng, “Có bao nhiêu khách hàng của

ông giỏi về tài chính?”

Người chủ ngân hàng lắc đầu, mỉm cười và nói, “Một số khách hàng của tôi giỏi về tài chính. Nhưng hầu hết khách hàng của tôi không có ý tưởng về báo cáo tài chính là gì, hay ít nhất là về kế toán. Nhiều người trong số họ có tiền nhưng không có ý tưởng nên làm gì với tiền của mình. Điều đó tốt cho tôi bởi vì hầu hết họ đưa tiền cho tôi giữ. Vì vậy nên anh nói đúng, hầu hết những người tôi gặp đều không giỏi tài chính.”

Những ai đã đọc quyển sách *Dạy con làm giàu - Tập 1* hẳn đều biết rõ tầm quan trọng của kế toán... các báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán... đối với người cha giàu. Ông thường nói, “Nếu không có báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán, con thực sự không thể biết được sự khác nhau giữa tài sản và tiêu sản.” Quyển *Dạy con làm giàu - Tập 1* bị nhiều người phản đối ý tưởng cho rằng ngôi nhà không phải là một tài sản. Trong hầu hết trường hợp, ngôi nhà của một cá nhân chính là một tiêu sản. Một số người đặt sách xuống ngay khi đọc đến phần đó và không chịu đọc thêm nữa. Người cha giàu chưa bao giờ bảo ai đừng nên mua nhà... thật ra ông ủng hộ việc tự mình làm chủ ngôi nhà của mình. Quan điểm chính của ông là chúng ta cần biết sự khác nhau giữa tài sản và tiêu sản. Người cha giàu cho rằng nhiều người thường gặp những vấn đề tài chính bởi vì họ mua tiêu sản nhưng lại nghĩ đó là tài sản.

“Vậy làm thế nào một quyển sách kế toán có thể trở nên phổ biến đến thế?” người chủ ngân hàng hỏi.

Tôi mỉm cười và nói, “À, nó quan trọng hơn một quyển sách kế toán thông thường. Nó còn là một quyển sách về trách nhiệm cá nhân.”

“Trách nhiệm cá nhân?” người chủ ngân hàng hỏi lại. “Vì sao lại là trách nhiệm cá nhân?”

“Trước tiên, hiểu kế toán giúp tôi kiểm soát tài chính và tương lai của mình. Tôi có thể tự điều chỉnh kinh doanh và tôi không cần người khác đầu tư giùm, mình” tôi nói. “Thứ hai, trách nhiệm cá nhân nghĩa là tôi không để người ta nói dối mình.”

“Nói dối mình?” người chủ ngân hàng hỏi. “Ý anh là như thế nào?”

“À ông hãy xem trường hợp của Enron.”

“Ồ,” người chủ ngân hàng mỉm cười. “Tôi hiểu rồi.”

LÀM THẾ NÀO BẠN CÓ THỂ NHÌN THẤY VÀNG TỪ VÀNG GIẢ?

Warren Buffett, nhà đầu tư giàu nhất nước Mỹ, tin rằng những hiểu biết về kế toán là một dạng bảo vệ tài sản. Ông nói: “Khi một nhà quản lý muôn bán về những sự thật trong việc kinh doanh, điều đó có thể thực hiện theo các nguyên tắc kế toán. Nhưng không may, khi họ muốn chơi một trò chơi, ít nhất là trong kinh doanh, họ có thể làm điều đó cũng theo các nguyên tắc kế toán. Nếu không thể nhận ra sự khác biệt, bạn sẽ không có sự lựa chọn kinh doanh công bằng.”

Khi Enron bị phá sản, một trong những câu hỏi đặt ra là, “Kế toán tạm (proforma accounting) là gì?” Đó là một trong những phương thức kế toán mà Enron sử dụng khi bị sụp đổ. Người cha giàu nói, “Kế toán tạm là một báo cáo kế toán có thể bắt đầu bằng những từ như “Ngày xưa ngày xưa...” hay “Trong thế giới hoàn hảo...” hay là “Nếu mọi thứ theo đúng kế hoạch...”

Năm 1999, khi thị trường chứng khoán lên đến đỉnh điểm, tôi được mời đến một trường học để nói về tầm quan trọng của việc giảng dạy kỹ năng tài chính cho thế hệ trẻ. Một giáo viên ở đây đã tự hào phát biểu, “Chúng tôi đưa kỹ năng tài chính vào dạy trong trường học. Chúng tôi dạy các em làm thế nào để lựa chọn cổ phiếu.”

“Vậy anh có dạy chúng trước tiên phải đọc báo cáo thường niên và báo cáo tài chính không?” tôi hỏi.

“Không, tôi dạy các em đọc báo cáo từ những nhà phân tích thị trường.

Nếu họ gợi ý mua cổ phần, chúng tôi sẽ mua, và khi họ gợi ý bán, chúng tôi sẽ bán.”

Không muốn gây oán ghét, tôi chỉ mỉm cười gật đầu, “Vậy họ làm như thế nào?”

Ông cười rạng rỡ và nói, “Danh mục đầu tư trung bình thường trên 20%.”

Tôi cười và cảm ơn vì ông đã dạy cho các em mà không nói thêm gì khác. Tôi không muốn nói tôi lo sợ các em sẽ trở nên thế nào sau những điều người giáo viên đó đã dạy.

Ngay trước khi xảy ra vụ Enron sụp đổ, 16 trên 17 nhà phân tích thị trường đã khuyên nên mua cổ phiếu của Enron.

Khi Warren Buffett nói, “Nếu không thể nhận ra sự khác biệt, bạn sẽ không có sự lựa chọn kinh doanh công bằng”, ý ông là nếu bạn không giỏi tài chính, bạn sẽ không thể lựa chọn cổ phần tốt. Người cha giàu nói, “Lựa chọn cổ phần mà không biết cách đọc báo cáo tài chính của một công ty là một hành động mạo hiểm chứ không phải là lựa chọn cổ phần thật sự.” Trong suy nghĩ của người cha giàu, ảnh hưởng của luật ERISA đã khiến hàng triệu người trở thành những con bạc... chứ không phải những nhà đầu tư... Họ mạo hiểm với tương lai tài chính của họ. Thay vì chất vàng thật lên con thuyền hưu trí của mình, họ lại bị lừa phỉnh và chất vàng giả lên nó. Do đó, vấn đề thiếu kỹ năng tài chính trên toàn thế giới là một vấn đề trên cả vụ bê bối Enron và Arthur Andersen.

Dạy con làm giàu - Tập 1 là một quyển sách nói về kế toán, nhưng không phải về kỹ năng tính toán. Với những câu hỏi kế toán tiếp tục được đặt ra ở khắp các công ty như Enron, WorldCom và Xerox, rõ ràng là vấn đề nền tảng kỹ năng tài chính, không chỉ kỹ năng tính toán đơn thuần, đang bị phớt lờ. Enron đã sử dụng một “bảng cân đối kế toán ảo” để giải trình các khoản nợ của họ. Nói cách khác, báo cáo tài chính của họ không hoàn toàn chính xác khi thể hiện các khoản nợ. Điều đó cũng giống như một người không muốn kê khai tất cả những khoản nợ tín dụng trong báo cáo tài chính của mình. Đó

không chỉ là kỹ năng kế toán kém mà còn là sự thiếu trách nhiệm.

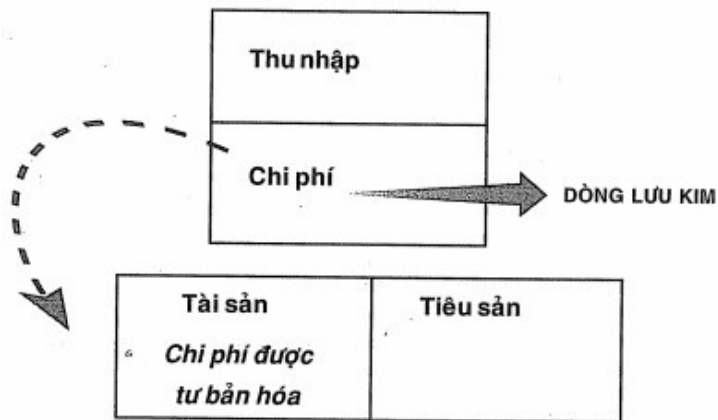
Với sự sụp đổ tài chính của WorldCom, chúng ta phải xem lại định nghĩa về “tài sản” của người cha giàu so với định nghĩa chung của ngân hàng. Người cha giàu nói rằng tài sản là những thứ đem tiền đến cho bạn. Khi một chi phí được “tư bản hóa” (chuyển thành tài sản) và rồi được khấu hao hay giảm giá theo thời gian (được sử dụng từ từ), nó sẽ tăng tài sản và giảm chi phí. Nhưng, hãy nhớ định nghĩa của người cha giàu là một tài sản phải đem tiền đến cho bạn. Một chi phí biến thành tài sản không mang lại tiền cho bạn.

Liệu các nhà phân tích thông thái có tìm ra những thiếu sót trong kế toán của WorldCom không? Đó là vụ lường gạt lớn nhất lịch sử - gần 4 tỷ đô la, cùng những lý lẽ mới về những bất hợp lý đang phát sinh từng ngày. Có vẻ như nếu được nghiên cứu cẩn thận, một báo cáo dòng lưu kim có thể phát hiện được thói quen đáng báo động này khi phân loại chi phí thành tài sản. Ảnh hưởng thực sự của nó là làm gia tăng lợi tức (bằng cách giảm chi phí) và gia tăng tài sản - trong khi tiền bị thất thoát khỏi công ty!

Nhiều nhà phân tích và kế toán tin tưởng quá nhiều vào các bảng biểu phản ánh trong báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán, trong khi WorldCom khoác lác quá mức về thu nhập và tài sản của mình. Theo báo cáo thường niên năm 2001 của Warren Buffett với Berkshire Hathaway, “khi các công ty hoặc tổ chức đầu tư chuyên nghiệp dùng đến những thuật ngữ như “EBITDA” và “proforma” nghĩa là họ đang muốn bạn chấp nhận mà không suy nghĩ kỹ về những khái niệm có thể có những lỗ hổng nghiêm trọng.” Trong các báo cáo tương tự sau đó, ông tiếp tục, “Những người tin rằng EBITDA cũng tương đương như một cách kiếm tiền thì luôn được hân hạnh trả tiền hóa đơn.”

Trên thực tế, báo cáo dòng lưu kim thường là một trong những báo cáo cuối cùng để tổng hợp các báo cáo tài chính khác. Dường như người kế toán bắt đầu với hai số” liệu được biết là số tiền đầu kỳ và số tiền, cuối kỳ, còn khoảng giữa là một trò chơi lắp hình cho đến khi có những giải thích khác nhau. Liệu thời gian phân tích báo cáo dòng lưu kim nhiều hơn có thể ngăn chặn được những bất thường trong kế toán ở các tập đoàn Mỹ ngày nay hay không?

Liệu một công ty có phải là một khoản đầu tư tốt không? Câu trả lời được đưa ra bằng cách xem lại tất cả các báo cáo tài chính như bảng cân đối kế toán, báo cáo thu nhập và đặc biệt là báo cáo dòng lưu kim. Hãy xem dòng lưu kim của một khoản đầu tư. Nó theo hay không theo các quy luật? Muốn tìm manh mối, bạn có thể căn cứ vào những quy định của Bộ tài chính. Dòng lưu kim là một điểm bắt đầu tốt, nhưng không một con số duy nhất nào có thể đưa ra câu trả lời về khả năng tồn tại của một công ty cả.



Hãy nhớ những gì Alan Greenspan đã nói:

1. “Nhiều nghiên cứu cho thấy việc phát triển kỹ năng tài chính là rất cần thiết, sự thiếu kỹ năng này khiến hàng triệu người Mỹ có thể bị tổn thương nghiêm trọng trước những thói quen kinh doanh cầu thả.”
2. “Những người vay tiền hiểu biết thường ít bị tổn thương hơn trước những lường gạt và sai trái.”

3. “Trường học nên dạy kỹ hơn về những khái niệm tài chính cơ bản, nhất là ở cấp tiểu học và trung học.”

4. “Việc phát triển kỹ năng tài chính sẽ giúp thế hệ trẻ thoát khỏi những quyết định tài chính sai lầm có thể phải mất hàng năm để khắc phục hậu quả.”

Khi xem phát biểu của Greenspan trên truyền hình, tôi cảm thấy ấn tượng nhất khi ông nhấn mạnh về nhu cầu tiến hóa của nền văn minh Mỹ... và mặc dù ngày nay chúng ta đang phải đối mặt với nhiều rắc rối tài chính nhưng sự hiểu biết về tài chính vẫn rất quan trọng đối với sự tiến hóa đó.

Trong cuộc họp Thượng viện ủy ban Ngân hàng, Bộ trưởng Tài chính Paul O’Neill đã nói, “Con người cần biết đọc, viết, và nói những khái niệm cơ bản cốt để đưa ra những quyết định đầu tư thông minh.” Ông nói tiếp, “Vào thời điểm này, sự hiểu biết tài chính là rất quan trọng, nhất là khi các công ty đang giảm bớt những kế hoạch hưu ỹ DB và tăng thêm những kế hoạch hưu trí mà người lao động phải tự có quyết định đầu tư của mình.” Vào năm 2002, những người đàn ông lỗi lạc đó nói nghe rất giống người cha giàu của tôi cách đây vài thập niên. Ít nhất họ cũng cùng chia sẻ những mối lo chung.

TÀI SẢN KHÁC TIÊU SẢN

Trong quyển *Dạy con làm giàu - Tập 1*, tôi đã viết về những gì người cha giàu dạy tôi ở tuổi lên chín về các kỹ năng tài chính. Tôi tin rằng một trong những lý do thành công của quyển sách này là vì nó không viết những gì vượt quá sự hiểu biết của một đứa trẻ chín tuổi.

Với những người chưa đọc, tôi sẽ lướt qua những điểm chính của quyển sách. Còn với những người đã đọc quyển sách này, tôi muốn nói thêm một số thông tin quan trọng mà người cha giàu đã dạy tôi cách đây nhiều năm.

Cách đây nhiều năm, người cha giàu đã vẽ cho tôi biểu đồ đơn giản dưới đây:

Thu nhập
Chi phí

Người cha giàu dạy tôi rằng một bản kê thu nhập và chi phí cũng được gọi là một bản kê lời và lỗ.

Ông cũng vẽ thêm biểu đồ sau:

Tài sản	Tiêu sản
----------------	-----------------

Ông dạy tôi rằng bảng tính này được gọi là bảng cân đối kế toán, đơn

giản vì người ta thường giả sử hai bên cân đối với nhau. Nói cách khác, tài sản phải cân đối với tiêu sản. về điểm này, ông nói, “Đây là nơi bắt đầu nhầm lẫn với hầu hết mọi người.”

Cha ruột tôi thật sự tin rằng ngôi nhà của chúng tôi là một tài sản. Người cha giàu thì lại bảo tôi, “Nếu cha con có hiểu biết tài chính tốt, ông ấy sẽ biết ngôi nhà không phải là tài sản, nó là một tiêu sản.”

Người cha giàu giải thích với tôi lý do khiến nhiều người xem ngôi nhà của họ là một tài sản bởi vì đơn giản ngôi nhà được liệt kê trong cột tài sản. Điều đó có nghĩa là thậm chí cả một kế toán và một nhà ngân hàng cũng xem ngôi nhà của bạn là một tài sản bởi vì nó được liệt kê trong cột tài sản. Ví dụ, khi nói ngôi nhà của bạn trị giá 100.000\$, bạn có thể đặt cọc 20.000\$ và được vay thế chấp 80.000\$. Bảng cân đối kế toán lúc đó sẽ như sau:

Tài sản 100.000\$	Tiêu sản 80.000\$ Giá trị thực 20.000\$
-----------------------------	--

Sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản chính là giá trị thực, trong trường hợp này, đó là số tiền đặt cọc 20.000\$ của bạn. Bảng cân đối kế toán cân bằng và cả người kế toán lẫn chủ ngôi nhà đều cảm thấy vui vẻ.

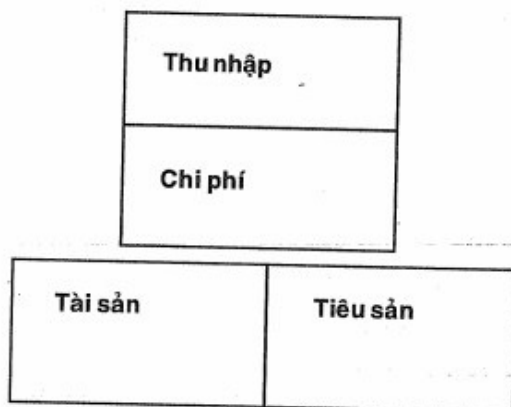
Đối với hầu hết mọi người, đó là tất cả những gì họ muốn biết về kế toán... và tất cả đều tin rằng họ cần biết về kế toán. Nhiều người cảm thấy hài lòng, hãnh diện và cảm thấy họ đang làm đúng khi mua một ngôi nhà, đơn giản cũng vì trong suy nghĩ của họ, ngôi nhà là một tài sản. Từ “tài sản” nghe

tốt hơn từ “tiêu sản.”

Trong quá trình dạy tôi và con trai ông trở thành các chủ doanh nghiệp và nhà đầu tư, người cha giàu thường nói, “Nếu các con muốn giàu có, các con cần biết nhiều hơn một người trung bình biết tính toán.” Khi chúng tôi mới chín tuổi, người cha giàu kiên quyết bắt đầu dạy kỹ năng tài chính cho chúng tôi nhiều hơn kỹ năng tài chính của một người lớn... và ông đã làm điều đó với những từ ngữ rất đơn giản.

Người cha giàu nói, “Rất khó biết được sự khác biệt giữa tài sản và tiêu sản chỉ bằng cách nhìn bảng cân đối kế toán. Để biết sự khác biệt đó, các con còn phải cần thêm một báo cáo thu nhập.”

Để làm rõ điều này, người cha giàu vẽ biểu đồ dưới đây cho tôi và con trai ông:



Quyển sách *Dạy con làm giàu - Tập 1* thật sự là một quyển sách nói về mối quan hệ giữa báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán thông qua câu chuyện về hai người cha và hai đứa con trai. Nếu không hiểu được những mối quan hệ đó, bạn sẽ cảm thấy thật rối rắm.

BÀI HỌC QUAN TRỌNG NHẤT

Sau đó người cha giàu nói, “Tư quan trọng nhất trong kinh doanh chính là tư dòng lưu kim.” Ông tiếp tục giải thích rằng người giàu thường giàu bởi họ có thể kiểm soát dòng lưu kim và người nghèo thường nghèo bởi họ không kiểm soát được nó. “Một trong những kỹ năng sống quan trọng nhất cần phát triển chính, là học cách kiểm soát dòng lưu kim. Hầu hết các vấn đề tài chính xảy ra khi một người mất kiểm soát dòng lưu kim của chính họ.” Đó là một trong những bài học quan trọng nhất mà tôi được học vào năm chín tuổi.

Nhắc lại câu nói của Alan Greenspan, “Việc phát triển kỹ năng tài chính sẽ giúp thế hệ trẻ thoát khỏi những quyết định tài chính sai lầm có thể phải mất nhiều năm để khắc phục hậu quả.”

Bài học của người cha giàu, “Một trong những kỹ năng sống quan trọng nhất cần phát triển chính là học cách kiểm soát dòng lưu kim”, cũng tương tự như phát biểu của Alan Greenspan. Khi nhìn hình người nhân viên 58 tuổi của Enron ở trang đầu của tờ USA Today, tôi nhìn thấy hình ảnh một con người phát hiện ra mình không có khả năng kiểm soát dòng lưu kim của chính mình khi đã gần đến cuối đời. Theo Alan Greenspan, “những quyết định tài chính sai lầm có thể phải mất nhiều năm để khắc phục” chính là một lời tiên đoán đặc biệt trong trường hợp này.

Vào tháng 3-2000, hàng triệu người lao động tại Mỹ nhận ra rằng họ không kiểm soát được dòng lưu kim của mình trong kế hoạch hưu trí... khi tiền của họ từ từ bốc hơi khỏi những gì họ “bị dụ” để tin là những tài sản. Với tôi và người cha giàu, đó là một trong những lỗ hổng lớn nhất của kế hoạch hưu trí DC. Người lao động bỏ tiền ra và hy vọng chúng sẽ phát triển lên.

Nhưng thay vì thế, họ nhận ra họ không còn kiểm soát được chúng nữa khi họ đã mua các cổ phần, trái phiếu hoặc quỹ hỗ tương. Một lần nữa tôi muốn nhắc lại: “Một trong những kỹ năng sống quan trọng nhất cần phát triển chính là học cách kiểm soát dòng lưu kim. Hầu hết các vấn đề tài chính xảy ra khi một người mất kiểm soát dòng lưu kim của chính họ.” Đó là một trong những bài học quan trọng nhất mà tôi được học khi còn là một cậu bé chín tuổi. Khi lớn lên, tôi phải kiểm soát được dòng tiền của mình nhiều hơn... chứ không phải ít hơn.

Tôi và Kim có thể nghỉ hưu sớm hơn dự tính bởi vì chúng tôi giữ được khả năng kiểm soát trực tiếp dòng lưu kim của mình. Khi thị trường chứng khoán tăng trưởng, chúng tôi có tiền vì có khả năng kiểm soát dòng lưu kim. Khi thị trường suy giảm, thậm chí chúng tôi còn có nhiều tiền hơn cũng vì chúng tôi kiểm soát được dòng lưu kim. Chúng tôi không ngồi nhìn đồng tiền của mình bốc hơi đến mức kiệt quệ mà không làm gì được như nhiều người khác sau cuộc sụp đổ tháng 3-2000.

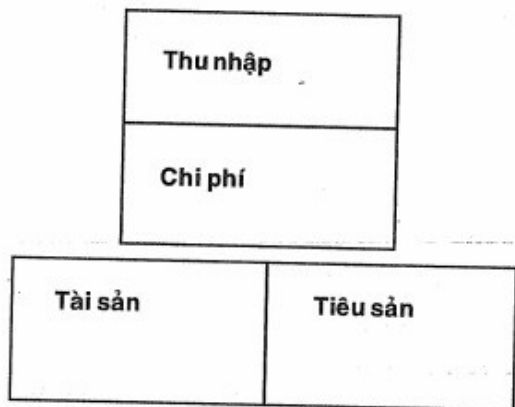
Khi tôi nói với người chủ ngân hàng rằng quyển *Dạy con làm giàu - Tập 1* là một quyển sách nói về kế toán và trách nhiệm cá nhân, tôi tin rằng chữ “trách nhiệm cá nhân” là rất quan trọng. Câu hỏi từ vụ Enron là: Làm thế nào người lao động có thể tính toán cho cuộc sống của chính họ khi họ chưa bao giờ được học cách tính toán đồng tiền của mình và họ không thể kiểm soát được khoản tiền nghỉ hưu của mình sẽ trôi về đâu? Hàng triệu, và tôi thật sự muốn nói là hàng triệu người trên thế giới thường bỏ mặc tương lai tài chính của mình cho rủi ro vì họ chưa bao giờ được học về kế toán và trách nhiệm, không thể kiểm soát dòng lưu kim trong kế hoạch hưu trí... và vì lý do đó, họ không thể kiểm soát được cuộc sống tương lai của mình.

DÒNG LƯU KIM QUYẾT ĐỊNH ĐẤU LÀ TÀI SẢN HAY TIÊU SẢN

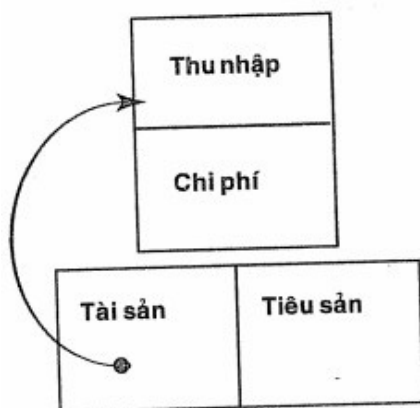
Tiếp tục với những bài học đơn giản nhưng quan trọng của người cha giàu, ông nói, “Hướng chảy của dòng lưu kim sẽ quyết định đâu là tài sản hay tiêu sản.”

Ông nói, “Tài sản có dòng lưu kim đi vào ở cột thu nhập”, như biểu đồ

minh họa dưới đây.



Ông cũng nói, “Tiêu sản có dòng lưu kim di ra ở cột chi phí”, như biểu đồ minh họa sau.



Một lần nữa bài học này cho thấy chính mối quan hệ của dòng lưu kim giữa báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán có thể nói lên cái nào là tài sản và cái nào là tiêu sản. Người cha giàu thường nói, “Nếu con ngưng làm việc, tài sản sẽ đem tiền đến cho con, còn tiêu sản sẽ khiến con tốn tiền.” Hình tượng hơn, ông nói, “Nếu con ngưng làm việc, tài sản sẽ cho con ăn còn tiêu sản sẽ ăn lại con.” Sau tháng 3-2000, hàng triệu người, không chỉ các nhân viên Enron, nhận ra rằng con thuyền của họ, những kế hoạch hưu trí của họ, đang nuốt dần sự sống của họ, bởi vì họ không kiểm soát được dòng tiền của họ đang chảy theo hướng nào.

Một tiêu sản là một cái gì đó khiến bạn mất tiền. Điều đó có nghĩa là ngôi nhà của một người, giấc mơ của tầng lớp trung lưu, thường là tiêu sản nhiều hơn là tài sản. Nếu một người cho thuê nhà và thu nhập cho thuê nhiều hơn mọi chi phí khác liên quan đến ngôi nhà đó, thì nghĩa là ngôi nhà từ cột tiêu sản sẽ trở thành tài sản.

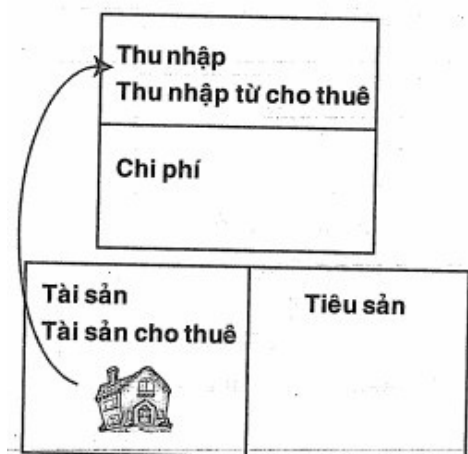
NGÔI NHÀ TRỞ THÀNH TÀI SẢN CHO THUÊ

Khi còn là một đứa trẻ, tôi được học rằng một ngôi nhà có thể hoặc là tài sản hoặc là tiêu sản. Bài học nhỏ này đã thay đổi hướng đi của cuộc đời tôi bởi vì tôi ít bị dụ hơn... ít mù quáng tin rằng ngôi nhà của mình là một tài sản. Nếu không sớm được học bài học đơn giản này, chắc hẳn tôi cũng đã giống như cha mẹ tôi, bỏ tiền ra mua nhà, xe hơi, đồ nội thất, ti-vi, nữ trang... và vẫn nghĩ mình đang mua tài sản. Trong thâm tâm, cha mẹ tôi thật sự tin rằng mình đang mua tài sản... chứ không hề nghĩ mình đang bị đánh lừa bởi những nguy hiểm phổ biến, những nguy hiểm tài chính của những người trung lưu và người nghèo.



Tôi có thể nghe nhiều người phản đối, “Thế nếu tôi không phải thế chấp gì cho ngôi nhà của tôi thì sao? Nếu nó được miễn phí hết thì sao?”, hoặc “Thế khi ngôi nhà của tôi tăng giá thì sao?”, hay “Còn xe hơi? Nó có phải là tài sản không?”

Những câu hỏi đó được trả lời trong quyển *Dạy con làm giàu - Tập 1* và trong những cuốn băng, cuốn sách khác nữa. Nhưng tóm lại, câu trả lời là như nhau - chính dòng lưu kim sẽ xác định cái nào là tài sản, cái nào là tiêu sản. Nói cách khác, một ngôi nhà không mua bằng tiền vay vẫn có thể là tiêu sản... bởi vì không phải việc vay tiền sẽ xác định đó là tài sản hay tiêu sản mà chính hướng chảy của dòng lưu kim giữa báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán mới là yếu tố quyết định.



Điểm chính của quyển sách này không phải là thảo luận ý kiến ngôi nhà của bạn là tài sản hay tiêu sản, mà là về hàng triệu người có kế hoạch hưu trí đang gặp rủi ro bởi vì họ đã không mua tài sản... họ mua tiêu sản cho con thuyền hưu trí của mình. Hàng triệu triệu người lao động đang mở các báo cáo tiền hưu và tự hỏi dòng tiền của mình đã chảy đi đâu. Trong hàng triệu trường hợp, đồng tiền của họ đã chảy ra ngoài, nghĩa là họ đang đầu tư vào tiêu sản mà tưởng rằng mình đang đầu tư vào tài sản.

SỐ LIỆU VÀ Ý KIẾN

Nhiều người nghĩ rằng kế toán là làm việc với những số liệu... và trong một chừng mực nào đó, điều đó đúng. Nhưng trong hầu hết mọi trường hợp, kế toán lại dựa trên những ý kiến. Tôi đã hứa với những bạn từng đọc các quyển sách khác hoặc nghe băng của tôi là tôi sẽ giải thích sâu hơn về những gì người cha giàu dạy tôi. Đây là phần mà chúng ta sẽ đi sâu vào. Kế toán dựa trên ý kiến chứ không phải số liệu... đó là một điểm rất, rất quan trọng mà bạn cần nắm được.

Người cha giàu kể cho tôi nghe câu chuyện này khi ông cần thuê một người kế toán giỏi. Ông nói, “Khi phỏng vấn ứng viên đầu tiên, hãy hỏi anh ta, ‘1 cộng 1 bằng mấy?’ Nếu anh ta trả lời là 2, không nên thuê anh ta vì anh ta không thông minh lắm. Nếu anh ta trả lời là 3, cũng đừng thuê anh ta vì anh ta quá ngốc. Nếu anh ta hỏi lại, ‘Vậy ông muốn 1 cộng 1 bằng mấy?’, hãy thuê anh ta. Đó chính là một kế toán giỏi.”

TÀI KHOẢN HƯU TRÍ CỦA BẠN LÀ TÀI SẢN HAY TIÊU SẢN?

Khi tôi hỏi mọi người, “Kế hoạch hưu trí của anh có phải là một tài sản không?”, hầu hết đều trả lời là có. Nói cho cùng, họ có thể có đến hàng trăm ngàn hoặc hàng triệu đôla trong đó. Sau khi chính sách lương hưu được cải cách, người cha giàu cho rằng những kế hoạch 401 (k) của người lao động là những tiêu sản... chứ không phải tài sản, ngay cả khi họ có thật nhiều tiền, cổ phiếu, trái phiếu hoặc quỹ hỗ tương trong các tài khoản đó. Câu hỏi đặt ra là: ai đúng?

Vào tháng 2-2002, General Motors vui mừng thông báo với thế giới rằng họ sẽ công bố lợi nhuận của mình. Trước tình hình kinh tế khó khăn trong năm 2001, đó là một tin vui. Nhưng những người chỉ trích bắt đầu nói về các khoản nợ mất khả năng chi trả của GM, kế hoạch hưu trí của họ. Trong một buổi thảo luận trên ti-vi, một nhà bình luận đã gọi hàng tỷ đôla trong kế hoạch hưu trí của General Motors là tài sản. Người bình luận thứ hai gọi đó là một tiêu sản. Tôi muôn nhắc lại, họ đang nói về hàng tỷ đôla nhưng một chuyên gia thì gọi là tài sản và một chuyên gia khác lại gọi là tiêu sản. Điểm chính ở đây là: Kế toán thường dựa trên ý kiến thay vì số liệu.

Khi tôi còn rất nhỏ, người cha giàu đã dạy chúng tôi trở thành một người biết suy nghĩ khi nghe nhận xét của người khác, đó là một kỹ năng tài chính quan trọng. Tôi dùng từ “nhận xét” bởi vì tôi thấy nhiều người cho rằng đó là sự chỉ trích chứ không phải nhận xét. Một số người có thể nói, “Dù có nhìn cách nào thì một tỷ đôla vẫn là một tài sản.”

Nói cách khác, rõ ràng người đó đang chỉ trích chứ không phải nhận xét, và đó là một sự khác biệt lớn.

Nhắc lại lời nói của Warren Buffett, “Khi một nhà quản lý muốn bàn về những số liệu trong kinh doanh, điều đó có thể thực hiện theo các nguyên tắc kế toán. Nhưng không may, khi họ muốn chơi một trò chơi, ít nhất là trong kinh doanh, họ có thể làm điều đó cũng theo các nguyên tắc kế toán. Nếu không thể nhận ra sự khác biệt, bạn sẽ không có sự lựa chọn kinh doanh công bằng.”

Warren Buffett đang khuyên mọi người nên nhận xét chứ không phải chỉ trích. Ông nói rằng nếu suy nghĩ của bạn không thể phân biệt được sự khác biệt tinh tế này, bạn sẽ dễ dàng bị lừa gạt.

Hàng triệu người tin rằng kế hoạch hưu trí DC của họ là tài sản. Những người khác có thể thấy những kế hoạch hưu trí tương tự là tiêu sản. Quan điểm của người cha giàu đó là một sự đầu tư giả tạo, bạn cần nhìn nhận nó bằng nhiều cách. Nếu không thì như Buffett nói, “bạn sẽ không có sự lựa chọn kinh doanh công bằng.”

TÀI SẢN LÀ TIÊU SẢN

Một bài học vô cùng quan trọng khác người cha giàu từng dạy tôi và con trai ông là tất cả tài sản đều có thể trở thành tiêu sản. Ông nói, “Mọi tài sản đều có khả năng trở thành tiêu sản chỉ trong nháy mắt. Đó là lý do tại sao con phải cẩn thận khi mua một tài sản và càng phải cẩn thận hơn sau khi đã mua nó.”

Hàng triệu người có thể đã mua được những tài sản đúng nghĩa trước tháng 3-2000 nhưng những thứ được gọi là tài sản đó đã nhanh chóng trở thành tiêu sản từ sau tháng 3-2000. Chính sự thay đổi đó, sự thay đổi đột ngột từ nhận thức rằng họ đang có một tài sản trong kế hoạch hưu trí sang một thực tế là họ đã mua một tiêu sản, là lý do khiến hàng triệu người ngày nay cảm thấy rất bất an khi nghĩ đến lúc về hưu.

Ngày nay, hàng triệu người muốn biết một tài sản và tiêu sản thật sự là

cái gì. Câu trả lời là tài sản cũng chính là tiêu sản. Điều đó lý giải tại sao, nếu muốn đóng một con thuyền giàu có, bạn phải làm theo lời khuyên của Alan Greenspan, Warren Buffett, Bộ trưởng Tài chính Paul O'Neill, và lời khuyên của người cha giàu, là hãy học để nâng cao kiến thức và kỹ năng tài chính. Kỹ năng tài chính là những kỹ năng thiết yếu để đóng một con thuyền giàu có, bởi vì nếu không có kỹ năng tài chính, bạn có thể mất nhiều năm để tải lên con thuyền của mình, đầy những vàng giả chứ không phải vàng thật.

ĐÃ ĐẾN LÚC CHUẨN BỊ CHO CƠN BÃO

Quyển sách này được viết vào mùa xuân năm 2002. Với những nhu cầu của thế hệ bùng nổ dân số, thế hệ những người sinh ra ở Mỹ vào khoảng năm 1946 đến 1964, số lượng gần 75 triệu người, tính luôn số dân di cư là khoảng 83 triệu người, hẳn sẽ có một đợt tăng trưởng thị trường chứng khoán lớn... khi họ chuẩn bị bắt đầu nghỉ hưu.

Nhiều người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ bị ép gia nhập thị trường chứng khoán một lần nữa thông qua kế hoạch hưu trí DC. Cơ hội cuối cùng của những người mơ ước một tương lai tài chính vững chắc sẽ gây nên một thị trường cực thịnh trước khi trái bong bóng nổ tung. Điều đó có nghĩa là cho tới khoảng năm 2012, tất cả chúng ta sẽ vẫn có những con thuyền với các tài sản tốt chứ không phải tài sản xấu... những tài sản sẽ bị tuột dây trong một cơn bão và biến thành tiêu sản. Từ đây đến năm 2012 chỉ còn mười năm! Dĩ nhiên, vụ sụp đổ đó có thể xảy ra ngay tối nay hoặc tối mai, nếu không thì có thể đến năm 2016... nhưng chắc chắn nó sẽ xảy ra. Nó xảy ra đơn giản vì có hơn hàng triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số mà cha mẹ họ không kiểm soát được con thuyền của mình hoặc không có kỹ năng tài chính để kiểm soát con thuyền giữa biển cả khốc liệt.

Quyển sách này không nhằm dự đoán ngày tháng chính xác mà nhằm mục đích chuẩn bị... và một điều tốt là chúng ta vẫn còn thời gian để chuẩn bị. Tôi muốn đưa ra các bước hành động giúp bạn chuẩn bị đối phó với một cơn bão hoàn hảo sắp đến, một cơn bão gần như chắc chắn sẽ gây ra một cực điểm tăng trưởng và một cực điểm sụp đổ. Hãy nhớ lời của người cha giàu, “Nếu muốn trở nên giàu có, hãy đầu tư thời gian để học cách đầu tư trước khi

thật sự bắt đầu đầu tư.”

XÂY DỰNG CON THUYỀN TÀI CHÍNH CỦA BẠN

1. Hãy xem lại các báo cáo tài chính của bạn. Hãy phân tích từng mục xem đó có phải là một tài sản không. Với mỗi mục, hãy trả lời câu hỏi dưới đây:

Nó có đem tiền đến cho bạn không?

Có

Không

2. Nếu tài sản đó không đem tiền đến cho bạn, hãy xếp nó vào loại vàng giả.

3. Thu nhập từ các tài sản của bạn là bao nhiêu? Nói cách khác, tiền/tài sản của bạn có đang làm việc cho bạn không?

4. Bạn có tài sản nào hiện nay không làm việc cho bạn nhưng bạn có thể chuyển nó thành một tài sản có thể tạo ra tiền không?

Kiểm soát #2: Kiểm soát cảm xúc

“Cảm xúc là nền tảng của kinh tế.”

- NGƯỜI CHA GIÀU

Warren Buffett thường nói, “Nếu không kiểm soát được cảm xúc của mình, bạn sẽ không thể kiểm soát được túi tiền của bạn.”

Vào cuối những năm 1990, vợ một người bạn nói với tôi, “Là bạn thân, em mới nói với anh điều này. Anh biết không, chúng em vừa mới kiếm được rất nhiều tiền. Chúng em chưa bao giờ có nhiều tiền đến như vậy. Nhưng hiện tại, em cảm thấy sợ khi có vẻ như chúng em sắp mất hết số tiền đó.” Cuối năm 2001, thực sự họ gần như mất hết tất cả. Những gì họ lo sợ sẽ xảy ra cuối cùng cũng xảy ra. Nỗi sợ sẽ mất đã làm nảy sinh một tiên đoán cho những gì họ lo lắng.

Người cha giàu nói, “Tiền là một chủ đề nhạy cảm. Nếu bạn không thể kiểm soát cảm xúc của bạn thì cảm xúc sẽ kiểm soát tiền của bạn.” Ông cũng nói thêm, “Khi nói đến tiền bạc, nhiều người bỗng mắc chứng hay nghi ngờ.”

Lúc còn học lớp 5, tôi đã bắt đầu đọc các loại sách nói về những nhà

thám hiểm biển nổi tiếng như Columbus, Magellan, Cortéz, Cook và những người khác. Những câu chuyện của họ làm tôi tin rằng mình đã bị hớp hồn vào Học viện Hàng hải Thương mại Mỹ ở Kings Point, New York. Dù tôi đã gia nhập thủy quân khi tốt nghiệp Kirtgs Point nhưng tình yêu biển cả chưa bao giờ rời bỏ tôi.

Gần đây, tôi đọc được một trong những cuốn sách hay nhất về cuộc sống trên tàu, cuốn *In the Heart of the Sea: The Tragedy of the Whaleship Essex*, tác giả Nathaniel Philbrick. Cuốn sách được viết dựa trên câu chuyện có thật về con tàu săn cá voi Essex. Vào đầu những năm 1800, tàu Essex nhổ neo từ Nantucket, 25 dặm tính từ bờ biển Cape Cod, Massachusetts, vòng quanh Nam Phi và tiến vào trung tâm Thái Bình Dương gần đường xích đạo. Mọi người đều cho rằng chuyến hành trình này kéo dài từ hai đến ba năm. Thật không may, chuyến hành trình đột ngột bị chững lại khi một con cá nhà táng khổng lồ đâm vào và làm chìm tàu.

Nếu câu chuyện này nghe có vẻ quen quen thì đó là vì cuốn *Moby-Dick* của Herman Melville cũng được viết dựa trên câu chuyện có thật của tàu Essex. Nếu đã đọc cả hai cuốn sách, bạn sẽ thấy câu chuyện *Moby-Dick* mờ nhạt hơn so với thực tế những gì đã xảy ra với đoàn thủy thủ sau khi chiếc tàu Essex bị đắm. Thực ra, truyện *Moby-Dick* kết thúc sau khi chiếc tàu bị đắm; còn truyện về bi kịch Essex bắt đầu khi con tàu bị mới bị đắm.

Vì chiếc tàu Essex từ từ chìm dần nên thủy thủ đoàn, gồm khoảng 20 người, trèo lên ba chiếc thuyền nhỏ hơn. Ngay khi vận chuyển một số đồ từ tàu Essex sang tàu cứu sinh nhỏ, thuyền trưởng và thủy thủ đoàn cần phải quyết định họ làm gì sau đó. Ý định mà họ bàn với nhau đơn giản là căng buồm lên và để gió thổi đưa họ đến Tahiti, đây là một chuyến hành trình đơn giản với thời gian ước tính đến nơi là khoảng một tuần.

Đột nhiên, một trong các thủy thủ nói, “Nhưng dân Tahiti là thổ dân ăn thịt người!” Và đó là tất cả những gì sẽ xảy ra. Sợ hãi, thủy thủ đoàn trên ba chiếc tàu cứu sinh nhỏ thay đổi quyết định, và họ quyết định tốt nhất là chèo quay trở về Chile, mặc dù đoạn đường xa hơn rất nhiều và điều này cũng có nghĩa là phải đi ngược chiều gió. Họ chọn Chile bởi vì họ biết Chile và họ cảm thấy họ sẽ an toàn hơn là với “thổ dân ăn thịt người ở Tahiti.” Vì thế họ

quyết định chèo đi ngược chiều gió.

Hơn 90 ngày sau, một trong những chiếc tàu cứu sinh nhỏ được một con tàu săn cá voi khác từ Anh phát hiện. Khi thuyền trưởng của con tàu lớn này kéo tàu nhỏ vào gần mạn tàu, ông thấy một người đàn ông gầy ốm tong teo như một bộ xương khô đang ngồi ở mái chèo, và một người khác, một bộ xương không hơn không kém ngồi ở sau đuôi thuyền. Giữa thuyền là một đống xương, những ống xương trắng nhách của các thành viên khác trên tàu. Người trên tàu Essex đã gặp đúng những gì họ lo sợ. Nỗi sợ hãi của họ đã biến lời tiên đoán thành sự thật.

Câu chuyện về Essex còn kinh khủng hơn nhiều so các câu chuyện về thổ dân ăn thịt người, câu chuyện về một người thuyền trưởng yếu kém và một nhóm người đã để cảm xúc chi phối khả năng tư duy của họ. Câu chuyện về một nhóm người đã để khả năng tư duy cầu an quyết định tương lai của họ. Thay vì cho thuyền hướng về Tahiti, họ đã chọn đi ngược trở lại nơi họ cảm thấy là họ biết rõ, mặc dù với kinh nghiệm nghề nghiệp, họ biết rằng chèo ngược trở về Chile là hoàn toàn không thể.

Đây cũng là một giả thiết. Bạn có nhớ giả thiết đặt ra ở đầu câu chuyện này không? Một điều nữa, không ai đặt câu hỏi là thủy thủ nào đã đưa ra ý kiến về thổ dân Tahiti là dân ăn thịt người. Tất cả những người này đến từ nước Anh. Chưa ai từng đến Tahiti. Không ai đặt một câu hỏi đơn giản là, “Vậy anh đã đến Tahiti bao giờ chưa?”

Không lâu sau thảm kịch Essex, cả Hawaii và Tahiti đều trở thành thiên đường của những chiếc tàu săn cá voi trên toàn thế giới. Lúc còn nhỏ, sau khi đọc về những khoảng thời gian tuyệt vời của các tàu săn cá voi khi dừng lại ở Tahiti, tôi đã từng mơ một ngày được du thuyền đến Tahiti, và giấc mơ này đã trở thành sự thật vào năm 1967, Thực ra, giấc mơ được đi trên tàu đến Tahiti đã tạo nguồn cảm hứng để tôi đi học ở New York. Vào năm 1967, tôi đã lái tàu từ Hawaii đến Tahiti khi còn là một sinh viên thực tập trên một chiếc tàu chèo dậu. Thay vì gặp thổ dân ăn thịt người, tôi gặp một thiên đàng tuyệt vời hơn nhiều so với những gì tôi đã từng mơ. Tôi vẫn mơ về Tahiti và những con người tuyệt đẹp mà tôi gặp ở đó.

ĐẦU TƯ LÀ THIÊN ĐÀNG

Đối với tôi và Kim, đầu tư là một thiên đàng. Đầu tư có nghĩa là tự do, thịnh vượng và an toàn. Dù cũng có rủi ro trong đầu tư, giống như rủi ro trong việc hướng thuyền đi về phía Tahiti... rủi ro nhưng được đền bù thích đáng. Buồn thay khi rất nhiều người nghe theo lời khuyên của những người tự nhận là chuyên gia đầu tư, những người mà chính bản thân họ chưa từng đến thiên đàng lần nào, mặc dù rất nhiều người nghĩ rằng các nhà tư vấn cho họ hẳn phải biết rõ mình đang nói về cái gì.

Vấn đề then chốt là khi đụng đến tiền bạc, quá nhiều người để cho cảm xúc lấn át lý trí của mình. Cảm xúc con người là một nguồn sức mạnh dồi dào... và những suy nghĩ phát sinh từ cảm xúc có một quyền năng biến dự đoán thành hiện thực nếu chúng không được kiểm soát. Nếu bạn muốn trở thành thuyền trưởng con thuyền của chính bạn thì một trong những kiểm soát quan trọng nhất cần đạt được là phải kiểm soát được cảm xúc của mình. Khi tôi nghe người vợ của bạn tôi nói, “Em sợ có một ngày chúng em sẽ mất hết tất cả”, thì tôi đã nghĩ rằng cảm xúc của cô ấy đang chế ngự cuộc sống của cô ấy. Mặc dù họ có đủ tiền để có một cuộc sống thiên đàng, nhưng họ chưa bao giờ tạo ra được. Nỗi lo sợ đã quyết định vận mệnh của họ và thực tế là họ gần như mất tất cả.

BA CẤP KIỂM SOÁT TƯ DUY

Khi giải thích hiện tượng này với tôi và con trai ông, người cha giàu nói rằng có ba cấp kiểm soát tư duy. Đó là tư duy ở cấp thấp, trung bình, và cao. Ông nói, “Khi một người nói bằng khả năng tư duy cấp thấp, họ thường nói những điều đại loại như “đầu tư là rủi ro” hay lỡ tôi mất hết thì sao. Họ đang nói bằng những cảm xúc cấp thấp.” Người cha giàu giải thích thêm, “Khi nói về tiền bạc, hầu hết mọi người không bao giờ vượt khỏi khả năng tư duy cấp thấp.” Như thường lệ, lúc ấy tôi không hoàn toàn hiểu hết những gì ông nói. Mãi đến khi lớn lên, tôi mới thấy rằng rất nhiều người đang bị kẹt ở khả năng tư duy cấp thấp, nhất là các vấn đề liên quan đến tiền. Tôi có những người bạn thân luôn sống trong nỗi lo sợ đầu tư, gặp rủi ro, và sợ mất tiền. Họ dường

như không thể thay đổi được những suy nghĩ này, và trong nhiều trường hợp, những suy nghĩ này đã khiến lời tiên đoán biến thành sự thật. Một số trong những người này có hàng triệu đôla trong ngân hàng nhưng họ sống càng tiện càng tốt, họ sống với nỗi sợ mất tiền. Và họ đã thật sự mất tiền bằng nhiều cách khác nhau, đơn giản vì họ sống giống như họ không có một đồng dính túi. Họ sống giống như họ đã mất hết tiền rồi. Dạy chúng tôi cách thoát khỏi khả năng tư duy cấp thấp, người cha giàu nói, “Nếu con quyết định không muốn các cảm xúc cấp thấp này điều khiển khả năng tư duy của con, con cần phải có khả năng tư duy ở cấp trung bình và cao.” Ông cho biết tư duy cấp trung bình của chúng ta, tư duy dựa trên lý trí, là những tư duy cần đến các kỹ năng tài chính. Chẳng hạn như khi tôi lo sợ đầu tư vào bất động sản, người cha giàu đề nghị tôi nên học một khóa về đầu tư bất động sản. Làm theo lời khuyên đó, tư duy lý trí của tôi đã vượt qua tư duy cảm xúc. Tôi đã tham gia một khóa học cuối tuần về đầu tư bất động sản. Sau khóa học này, nỗi sợ hãi của tôi vẫn còn đó nhưng ít ra tôi đã cảm thấy tốt hơn khi chuẩn bị cho quá trình học tập trong tương lai. Vào năm 1973, khóa học về đầu tư bất động sản này tốn 385\$, nhưng qua nhiều năm, tôi đã kiếm được hàng triệu đôla nhờ nó.

Và đây là nơi tư duy cấp cao xuất hiện. Mặc dù nhìn thấy hàng ngàn khoản đầu tư bất động sản có tiềm năng, nhưng tôi chỉ thật sự tiến hành khoảng một trăm giao dịch bất động sản. Khi cân nhắc thành công của mình về đầu tư bất động sản, nỗi nghi ngờ và nỗi sợ hãi của tư duy cấp thấp trong tôi vẫn còn tồn tại. Tôi và Kim sắp khóa hồ sơ một khoản bất động sản giá trị trên 10 triệu đôla vào tháng này. Nỗi sợ hãi và nghi ngờ của tư duy cấp thấp vẫn còn trong tôi. Đó là lúc tôi cần tư duy cấp cao đến cứu. Vì tôi từng nhiều lần trải qua các bước tìm kiếm, mua, bán và quản lý tài sản, nên khi nỗi sợ hãi của tư duy cấp thấp xuất hiện thì tư duy cấp cao sẽ lên tiếng kiểm soát. Nó xoa dịu nỗi nghi ngờ và nỗi sợ hãi của tư duy cấp thấp, và ra lệnh cho trung tâm não bộ của tôi bắt đầu tìm kiếm những thông tin, lời khuyên hay những kiến thức mới mà tư duy cấp thấp cần có để không còn cảm thấy lo âu nữa. Hầu hết những người không đầu tư không có được các kỹ năng của tư duy trung bình hay nhiều năm kinh nghiệm của tư duy cấp cao hơn, để đẩy họ ra khỏi sự lôi cuốn mãnh liệt của những cảm xúc cấp thấp... Vì thế nên cuối cùng tư duy cấp thấp của họ cũng vẫn điều khiển mọi việc.

Đó là một lý do tại sao giáo dục tài chính là rất quan trọng. Bởi vì khi đã được học về tài chính, bạn có thể dựa trên những tư duy trung bình để phá vỡ sự lôi cuốn của nỗi sợ hãi và nghi ngờ của tư duy cấp thấp. Khi nhìn lại cuộc

đời tôi, tôi thấy người cha giàu đã cùng tôi chơi cờ tỷ phú, và thông qua trò chơi này, ông cho tôi những lời khuyên và kinh nghiệm thực tế có thể giúp tôi vượt qua những nỗi nghi ngờ và sợ hãi mà tất cả chúng ta đều có.

Sau khi tốt nghiệp, Warren Buffett đầu tư 100\$ vào một khóa học của Dale Carnegie, một nhà giáo dục người Mỹ nổi tiếng với cuốn sách *How to Win Friends and Influence People* (1936). Suy nghĩ về việc đầu tư của mình, ông nói, “Tôi không tham gia khóa học làm sao để khỏi run sợ khi nói trước đám đông... nhưng tôi tham gia khóa học làm sao để nói trước đám đông trong khi đầu gối đánh nhịp vì sợ.”

Tôi và Kim vẫn đầu tư mặc dù chúng tôi cũng lo sợ và nghi ngờ. Đó là những thử thách mà chính nỗi sợ hãi và nghi ngờ của chúng tôi tạo ra, chính những thử thách đó tạo ra một sự hứng khởi trong việc đầu tư. Nói một cách khác, chúng tôi không để tư duy cấp thấp kiểm soát cuộc sống của chúng tôi. Chúng tôi sử dụng nỗi nghi ngờ và sợ hãi để làm cho cuộc sống của chúng tôi thú vị hơn.

Khóa học về bất động sản có giá 385\$ vào năm 1973 rất quan trọng với tôi vì khóa học này cùng các kiến thức tài chính của người cha giàu đã cung cấp cho tôi một cầu nối đến tư duy cấp cao. Dù tôi biết rằng bất cứ một tài sản nào cũng có thể biến từ tài sản thành tiêu sản một cách nhanh chóng, nhưng khả năng tư duy cấp cao của tôi đã giúp tôi ổn định và suy nghĩ thấu đáo mọi thử thách để trở thành một nhà đầu tư chuyên nghiệp.

Trở thành thuyền trưởng trên chính con thuyền của bạn không có nghĩa là bạn không có những nỗi sợ hãi và nghi ngờ. Là con người ai cũng có tất cả những nỗi sợ hãi và nghi ngờ đó. Thực ra, bạn sẽ không trở thành một thuyền trưởng giỏi nếu bạn không có những suy nghĩ lo lắng đó. Nhưng nếu bạn trở thành một thuyền trưởng giỏi, bạn sẽ cần sự giúp đỡ của khả năng tư duy cấp trung bình và cấp cao để hướng dẫn con thuyền của mình, nhất là nếu bạn muốn vượt qua đại dương sóng gió, luôn tiến lên phía trước và hướng về thiên đàng.

CUỘC NỖI LOẠN TRÊN TÀU BOUNTY

Khi còn nhỏ, tôi từng bộ phim *Cuộc nổi loạn trên tàu Bounty* của Marlon Brando. Tôi nhớ trong đó có cảnh con tàu Bounty khi cập vào cảng ở Tahiti, lúc đó có nhiều chiếc xuồng nhỏ cập sát vào con tàu, chở đầy các cô gái Tahiti xinh đẹp đang mỉm cười, vẫy tay và la lớn, “Chào các anh thủy thủ.” Tôi biết không thể thay đổi được quá khứ nhưng nếu đoàn thủy thủ trên con tàu Essex ngày xưa đã từng xem bộ phim này, thay vì quyết định hướng tàu đi Chile, họ sẽ có thể nói, “Ai lo lắng thổ dân ăn thịt người nào? Chúng ta hãy đi về hướng Tahiti.” Đó là sức mạnh của một kiến thức nhỏ.

MỘT THẾ GIỚI KHÁC

Tiết kiệm tiền thì không cần kiến thức tài chính. Như người cha giàu nói, “Cha có thể dạy cho một con khi tiết kiệm tiền.” Tương tự, cũng không cần nhiều kiến thức tài chính để đa dạng hóa đầu tư. Hầu hết mọi người đều tiết kiệm và nếu có đầu tư thì họ sẽ đa dạng hóa đầu tư, bởi vì họ thiếu những kiến thức tài chính đúng mức. Nếu được đào tạo về tài chính thì có thể họ đã nhiệt tình hơn khi bước ra khỏi chiếc chuồng gà chật hẹp và tham gia vào thế giới thực, lúc đó họ sẽ thấy thế giới đầy cơ hội và sự giàu có. Họ cũng sẽ thấy một thế giới lừa đảo và dối trá... nhưng sau sự kiện Enron, chúng ta nhận ra rằng bên trong chuồng gà cũng có những kẻ lừa đảo và dối trá. Điểm mấu chốt là nếu không có giáo dục tài chính, thì tồn tại trong sự an toàn của chiếc chuồng, tiết kiệm tiền và đa dạng hóa quỹ hỗ tương là một điều thông minh nên làm và thường là điều duy nhất họ có thể làm.

NHỮNG MÓN NỢ TỐT VÀ NHỮNG MÓN NỢ XẤU

Rất nhiều người bên trong chiếc chuồng nghĩ rằng không để mắc nợ mới là thông minh. Khi tôi còn nhỏ, người cha giàu đã chỉ ra rằng có những món nợ tốt và những món nợ xấu. Ông nói, “Nợ tốt là những món nợ giúp con trở nên giàu có và nợ xấu là những món nợ khiến con nghèo đi.” Lý do nhiều người bên trong chuồng gà nghĩ rằng mắc nợ là xấu và không mắc nợ mới là thông minh bởi vì trong thế giới của họ, loại nợ duy nhất mà họ biết là

những món nợ xấu. Vì thế, một lần nữa, họ khẳng định rằng trong thế giới của họ, không mắc nợ là thông minh.

Nếu bạn có ý định trở thành thuyền trưởng của con tàu của mình, bạn sẽ cần biết sự khác nhau giữa những món nợ tốt và những món nợ xấu. Là sinh viên của Học viện Thương mại Hàng hải, chúng tôi học rất nhiều về cách thiết kế tàu.

Một trong những điều mà chúng tôi được học là tàu nhỏ thì không cần vật nặng để dẫn, trong khi tàu lớn thì cần. Dĩ nhiên, vật nặng này phải được đặt ở đáy tàu để con tàu không bị chòng chành. Chẳng hạn như khi các tàu lớn nhổ neo đi từ châu Âu đến Mỹ, hầu hết đều là tàu không chở hàng. Nếu không đặt vật nặng dẫn tàu thì tàu sẽ bị chòng chành. Một vật dẫn tàu thường sử dụng là đá sông. Đó là lý do tại sao ngày nay, trên bất cứ con tàu nào từ châu Âu đến Mỹ, bạn có thể tìm thấy nhiều đồng đá ở dưới đáy tàu. Dĩ nhiên, khi tàu đến Mỹ, những đồng đá này sẽ được vứt bỏ và hàng hóa từ Mỹ chở về châu Âu sẽ bù vào chỗ trống.

Vấn đề là nếu bạn xây dựng một con tàu nhỏ có kích thước 243 cm, bạn không cần phải dẫn tàu. Ở tàu nhỏ, càng ít đá dẫn càng tốt. Nhưng nếu muốn xây dựng một con tàu lớn, bạn phải luôn cần đến đá dẫn. Ở thế giới của nhóm C và Đ, môn khoa học sử dụng những khoản nợ tốt để làm đòn bẩy là một môn khoa học quan trọng. Nếu bạn xây dựng một con tàu nhỏ, không mắc nợ và không cần đá dẫn sẽ là thông minh, và bạn sẽ không cần phải học môn khoa học quản lý những món nợ tốt. Ở một con tàu nhỏ, tất cả các loại nợ đều là nợ xấu.

Khi tôi còn nhỏ, người cha giàu đã dạy chúng tôi cách mượn tiền, không phải là cách tạo nợ. Ông muốn dạy chúng tôi trở thành những người mượn tiền để một ngày nào đó, chúng tôi có thể quản lý những con tàu lớn. Một trong những bài học quan trọng mà ông đã dạy là: Một khi bạn muốn có một khoản nợ xấu thì bạn không cần kiến thức tài chính hay báo cáo tài chính. Ông nói, “Nếu tất cả những gì con muốn là những món nợ xấu, ngân hàng sẽ không yêu cầu con phải nộp báo cáo tài chính. Tất cả những gì con cần để mua một ngôi nhà, một chiếc xe hơi, hay một chiếc thẻ tín dụng là thực hiện những quy trình vay tiền đơn giản. Nhưng nếu con muốn có một khoản nợ tốt, khoản nợ giúp con trở nên giàu có, ngân hàng sẽ yêu cầu con phải nộp các

báo cáo tài chính, để xem liệu con có đủ thông minh để gánh vác món nợ tốt đó hay không.”

Đến giờ, tôi hiểu thêm được rất nhiều điều và rất cảm ơn người cha giàu về sự khác nhau giữa những món nợ tốt và nợ xấu. Tôi biết rằng những món nợ xấu có lãi suất cao hơn. Nếu một người không có báo cáo tài chính, ngân hàng sẽ cho rằng họ không có kiến thức tài chính và tự nhiên sẽ tính lãi suất cao hơn để bù vào rủi ro nợ tiền cao do anh ta không được đào tạo tài chính tốt. Nhưng nếu bạn đến mượn tiền với tư cách là một doanh nghiệp hay một nhà đầu tư bất động sản, ngân hàng sẽ yêu cầu các báo cáo tài chính của bạn trước khi họ chấp nhận rủi ro cho bạn mượn tiền với lãi suất thấp hơn.

LÃI SUẤT TỐT VÀ LÃI SUẤT XẤU

Đối với những người tiết kiệm tiền thì hai lãi suất này giống nhau. Nếu bạn không có một kiến thức tài chính tốt, ngân hàng có thể sẽ trả cho bạn một lãi suất thấp hơn. Nếu bạn là người am hiểu về tài chính, bạn sẽ thấy có nhiều chương trình trả lãi suất cao hơn rất nhiều. Chẳng hạn như lãi suất có thuế 2% so với lãi suất miễn thuế 7,75% như tôi đã nói ở phần trên. Nói cách khác, nỗi sợ hãi của tư duy cấp thấp rất đắt giá đối với người tiết kiệm. Vì thế, nếu bạn muốn trở thành thuyền trưởng của một con thuyền lớn, bạn cần biết được sự khác biệt giữa những món nợ tốt và những món nợ xấu cũng như sự khác biệt giữa lãi suất tốt và lãi suất xấu.

ĐÀO TẠO BẮT BUỘC

Diana Kennedy, CPA, nhà chiến lược thuế của tôi và là nhà tư vấn của công ty Rich Dad, có quan điểm như sau. Khi nói về Kim tứ đồ, bà nói, “Nếu bạn sống trong một thế giới của nhóm L và T, bạn không cần các báo cáo tài chính.”



Bà tiếp tục, “Nhưng nếu bạn sống trong thế giới của nhóm C và Đ, báo cáo tài chính và một kiến thức sâu rộng về tài chính là bắt buộc.” Và bà cũng nhấn mạnh từ bắt buộc. Bà nói thêm, “Trong nhiều trường hợp, pháp luật yêu cầu các báo cáo tài chính ở nhóm C và Đ. Nhưng trong hầu hết trường hợp, pháp luật lại không yêu cầu các báo cáo của những người ở nhóm L và T.”

Luật ERISA và các tu chính, đem lại kết quả là hàng triệu người phải chuyển từ nhóm L và T sang nhóm Đ... nhưng lại không có một kiến thức tài chính đúng đắn. Vì thiếu kiến thức tài chính cho khả năng tư duy trung bình nên hàng triệu người đã trở thành những tù binh tài chính, bị nổi nghi ngờ và sợ hãi do khả năng tư duy cấp thấp của chính mình bắt làm con tin.

MẤT KHẢ NĂNG PHÂN TÍCH

Một số người không phải là nhà đầu tư giỏi bởi vì họ được giáo dục quá tốt và bị trói chặt trong một thế giới mất khả năng phân tích. Họ sống trong một thế giới mà người cha giàu gọi là Thế giới Lỡ... lẽ điều này sai, lẽ điều kia không đúng... Trong thế giới đầu tư, thuật ngữ không thể bóp cò thường muôn nói đến những người biết trả lời tất cả các câu hỏi nhưng lại không thể

kiểm được tiền bằng những câu trả lời đó. Họ đến gần sát lĩnh vực đầu tư nhưng khả năng tư duy cấp thấp của họ đã chế ngự khả năng tư duy trung bình và họ không thể tiếp cận được lĩnh vực đầu tư và thâm nhập vào thế giới thực. Những người này thích hợp với công thức chính xác, đó là đầu tư dài hạn và đa dạng hóa. Nỗi sợ hãi và nghi ngờ của họ nhờ nó mà được kiểm soát.

Kiến thức làm giảm nỗi sợ hãi

Đó là kiến thức tài chính mà người cha giàu đã dạy lúc tôi chín tuổi, giúp tôi có thể kiểm soát nỗi sợ hãi đầu tư. Tôi vẫn còn nỗi sợ hãi đó nhưng thông qua kiến thức và kinh nghiệm, tôi có thể bắt đầu xây dựng con tàu của mình. Một trong những điều ngạc nhiên nhất trong đời tôi là cuối cùng tôi đã được tự do về tài chính. Tôi luôn nghĩ là một khi tôi có đủ tiền tôi sẽ nghỉ hưu, ngồi trên con tàu và an hưởng sự nhàn rỗi của tuổi già. Năm 1994, cuối cùng tôi cũng hoàn thành con tàu của mình ở tuổi 47. Sau đó tôi lại thấy cuộc đời thật buồn tẻ khi chỉ ngồi trên tàu, và đó là lý do tại sao vào năm 1996, tôi đã tạo ra trò chơi CASHFLOW 101.

Vào năm 1997 cuốn, sách *Dạy con làm giàu - Tập 1* được xuất bản với sự hỗ trợ của Sharon Lechter, đối tác kinh doanh của tôi, người đã giúp tôi ghi chép lại các ý tưởng và biến chúng thành một cuốn sách. Ngày nay, chúng tôi bận rộn hơn bao giờ hết, thỉnh thoảng tôi lại mong ước quay trở về những ngày buồn tẻ như xưa, chỉ việc ngồi thư giãn trên con tàu, nhưng dù sao tôi cũng biết ơn cơ hội đã biến tôi thành người có ích, tiếp tục đóng góp cho xã hội. Tôi muốn chia sẻ những bài học mà tôi đã được học từ người cha giàu và từ những cuộc đầu tư thực tế mà tôi từng thực hiện. Tôi có những cuộc đầu tư thành công và cũng có những cuộc đầu tư thất bại. Nhưng điều quan trọng là tôi có thể chia sẻ với mọi người những kiến thức tài chính. Hãy bắt đầu bằng những trò chơi đơn giản, nỗi sợ hãi về tiền bạc và đầu tư của bạn sẽ từ từ biến mất.

Tôi đã xây dựng con thuyền như thế nào

Trò chơi CASHFLOW 101 không chỉ dạy cho người chơi những kiến thức tài chính cơ bản mà còn cho thấy bốn cấp độ đầu tư khác nhau trên thực tế. Khi xây dựng con thuyền của mình, tôi và Kim đã theo đúng những kế hoạch đầu tư trong trò chơi, áp dụng chúng vào cuộc sống thực.

BỐN CẤP ĐỘ ĐẦU TƯ

CẤP ĐỘ #1: Những giao dịch nhỏ

Trên bảng trò chơi CASHFLOW có những tấm thẻ đầu tư giao dịch nhỏ và những tấm thẻ đầu tư giao dịch lớn. Khi mới chơi, phần lớn người chơi đều chọn khởi đầu bằng những giao dịch nhỏ. Dĩ nhiên cũng có những người tự cao tự đại, giống y như ngoài đời thực, muốn khởi đầu với những giao dịch lớn, dù họ không có đồng nào.

Ngoài đời thực, vào đầu những năm 1970, tôi mua một căn nhà đầu tiên để đầu tư. Đó là một căn nhà công quản trị giá 18.000\$ trên đảo Maui. Dù không có nhiều tiền, tôi vẫn có thể mua ba căn nhà công quản loại giá 18.000\$ này bằng cách gom tiền của những người đầu tư để thanh toán bằng tiền mặt. Chưa đầy một năm sau, tôi bán mỗi căn với giá 48.000\$, lãi ròng 90.000\$ được chia đều cho tôi và các nhà đầu tư khác. Số tiền tôi làm ra trong

năm đó còn nhiều hơn tất cả số tiền mà tôi đã kiếm được biết bao lâu ở Xerox. Và từ đó trở đi, tôi luôn bị cuốn hút vào việc phải ra sức học hỏi để làm sao có thể trở thành, một nhà đầu tư giỏi hơn nữa.

Ngoài đời thực, Kim mua một tài sản đầu tư lần đầu tiên vào năm 1989. Đó là một căn nhà đang cho thuê có hai phòng ngủ và một phòng tắm, được bán với giá 45.000\$. Dù thanh toán bằng tiền mặt được giảm 5.000\$ nhưng Kim chỉ kiếm thêm được 25\$ tiền lãi thực dương một tháng. Dù Kim rất lo lắng nhưng cô đã có được rất nhiều kinh nghiệm, những kinh nghiệm đã giúp cô rất nhiều cho tới hôm nay.

Ngày nay chúng tôi vẫn tiếp tục có những giao dịch nhỏ. Ở phần trước, tôi đã viết về lần chúng tôi đầu tư vào Quỹ ủy thác Đầu tư thế chấp Bất động sản và được trả 7,75% lãi suất miễn thuế. Trong khi hầu hết mọi người chỉ nhận được 2% lãi suất chịu thuế từ ngân hàng thì chúng tôi lại nhận được gần 12% khi được trả tiền. Để chơi trò đầu tư này, bạn phải quan sát xu hướng của thị trường chứng khoán và lãi suất ngắn hạn do Ngân hàng Dự trữ Liên bang công bố. Điều đó nghĩa là mỗi lần có những người như Alan Greenspan nói chuyện, bạn đều phải lắng nghe.

CẤPĐỘ #2: Những giao dịch lớn

Một khi người chơi trò chơi CASHFLOW đã kiếm được ít tiền từ những vụ đầu tư nhỏ thì họ sẽ sẵn sàng đảm đương những giao dịch lớn hơn.

Tôi và Kim cũng đã làm điều này ngoài đời thực. Sau khi đã mua gần 12 căn nhà nhỏ, chúng tôi nhanh chóng bán chúng thông qua các cuộc trao đổi thuế trả chậm, nghĩa là chúng tôi không phải trả khoản thuế trên vốn mà những nhà đầu tư chứng khoán thường phải trả. Sau khi giải quyết xong 12 khoản đầu tư nhỏ của mình, chúng tôi tiếp tục chuyển qua các giao dịch lớn hơn. Từ quá trình giao dịch nhỏ trước kia, chúng tôi mua được hai căn nhà chung cư lớn hơn và có thể nghỉ hưu vào năm 1994. Nói cách khác, tôi và Kim mất chưa đầy năm năm để chuyển từ kế hoạch giao dịch nhỏ sang giao dịch lớn, và rồi nghỉ hưu.

Sau khi nghỉ hưu, chúng tôi bắt đầu kiếm những giao dịch lớn khác nhờ

vào kinh nghiệm của mình. Dưới đây là một số ví dụ về những loại giao dịch lớn đó:

PREP. Tôi và Kim thích đầu tư vào những công ty bất động sản tư nhân, những công ty mà chúng tôi gọi là PREP (Private Real Estate Partnership). Không ai gọi chúng như vậy cả. Nôm na đó là cái tên được mã hóa mà chúng tôi đặt cho hình thức đầu tư bất động sản này. PREP thường được gọi là nghiệp đoàn bất động sản và đơn giản chỉ là một nghiệp đoàn tư nhân được thành lập để mua lại những bất động sản đầu tư lớn.

Đây là một ví dụ về PREP. Trong một cuốn sách trước, tôi đã viết về việc tôi muốn mua một chiếc Porsche giá 50.000\$. Thay vì phí tiền vào chiếc Porsche, thực chất là một tiêu sản, tôi và Kim góp vốn với chín nhà đầu tư khác, nâng vốn cổ phần lên đến 500.000\$, và đi mua một kho hàng gồm những nhà kho nhỏ đang được thế chấp tài chính tại một ngân hàng.

Kho hàng đó đem lại cho mỗi thành viên chúng tôi khoảng 1.000\$ đến 1.400\$ tiền mặt hàng tháng. Tôi không biết các thành viên khác làm gì với số tiền này, riêng tôi và Kim đã dùng những tâm séc tiền mặt của chúng tôi để trả góp hàng tháng cho một chiếc Porsche. Sau ba năm, kho hàng được phân phối tài chính lại. Chúng tôi lấy lại 50.000\$ ban đầu để đầu tư vào một PREP khác. Và chúng tôi cứ tiếp tục nhận được khoản tiền mặt hàng tháng này, lên đến gần 2.000\$/tháng, do giá thuê tăng. Nếu hôm nay đem bán tài sản đi, ngoài tiền vốn, chúng tôi chắc chắn sẽ có thêm từ 100.000\$ đến 200.000\$... và tôi vẫn có được chiếc Porsche. Đây là một ví dụ về việc dùng tài sản để mua tiêu sản, lại vừa giúp chúng tôi có thể nghỉ hưu sớm. Khi không cần vốn đầu tư nữa mà chúng tôi vẫn hưởng được 2.000\$ một tháng, thì tỷ lệ lợi nhuận trên vốn của chúng tôi là bao nhiêu? Vô hạn.

Tôi và Kim đầu tư vào một đến hai khoản đầu tư PREP như vậy mỗi năm. Lãi trung bình của chúng tôi vào khoảng từ 15 đến 25% bằng tiền mặt, cộng với các khoản khấu trừ bù sứt giá, các khoản khấu trừ này không thật sự mất đi nhưng là tiền mặt ảo. Chừng đó đủ cho thấy có thể dễ dàng đưa mức tiền lãi của chúng tôi xếp vào hạng 50% trở lên. Thử làm như vậy với các quỹ tương hỗ xem.

Chúng tôi thích những vụ đầu tư thế này vì rủi ro sẽ được san sẻ và

chúng tôi chỉ dùng số tiền mình có trong ngân hàng. Đối với bất động sản, việc đầu tư còn có tính an toàn vì chúng tôi nhận tiền mặt hàng tháng, có một tiềm năng mạnh đối với lợi nhuận khi bán nếu tài sản tăng giá trị, thu nhập thì được lợi thuế, và lợi nhuận khi bán cũng được lợi thuế tính tại thời điểm bán. Hầu hết cổ phiếu và quỹ hỗ tương không có được những thuận lợi thuế vụ như vậy. Thật là một dòng tiền mặt vững vàng, hay nói cách khác là, bảo đảm.

PREP gần đây nhất mà tôi và Kim đầu tư vào là một tòa nhà căn hộ 240 phòng, lãi lợi thuế là 15%, tức là bằng khoảng 30% lãi chịu thuế, lại thêm tiềm năng tăng vốn. Trong vụ này, chúng tôi cũng hùn vốn với ba nhà đầu tư khác nữa.

Nhưng điều hay hơn hết là, qua ba năm gần gũi, chúng tôi đã lấy lại vốn đầu tư khởi điểm, chúng tôi vẫn sở hữu được tài sản, vẫn nhận tiền mặt hàng tháng, và rồi vẫn có thể bước ra, dùng vốn đầu tư khởi điểm đó để bắt đầu lại một chu kỳ đầu tư tương tự vào một tài sản khác.

Bất động sản cho thuê gói bộ ba. Giống như một khoản đầu tư lớn, nhưng hơi khác với đầu tư một chút, tôi gọi là cho thuê gói bộ ba. Tôi và Kim thích những dạng đầu tư này vì nhiều lý do như sau:

1. Các khoản đầu tư cho thuê gói bộ ba thường đặt ở những địa điểm thương mại đặc sắc, chẳng hạn như góc một giao lộ nhộn nhịp.

2. Bên thuê thường là các công ty đại chúng, ví dụ như một cửa hàng dược phẩm lớn, cửa hàng nhượng quyền thức ăn nhanh, hoặc kênh bán lẻ toàn quốc. Điều đó có nghĩa là dòng tiền mặt thường ổn định và bảo đảm.

3. Bên thuê thường chịu trách nhiệm mọi thứ. Gói bộ ba nghĩa là ngoài việc trả tiền thuê, bên thuê còn phải trả tiền sửa chữa bảo trì, bảo hiểm, và thuế. Đối với những người ghét phải quản lý và bảo trì bất động sản, những vụ đầu tư gói bộ ba này là tốt nhất. Vấn đề là những vụ đầu tư thế này đòi hỏi phải tìm được một nhà đầu tư thật giàu có.

Cùng với dòng tiền mặt ổn định tuyệt vời là mức rủi ro thấp và những khoản lợi thuế rất lớn. Nhưng lý do chính khiến tôi và Kim đầu tư vào những

loại tài sản này là được làm chủ những khu đất ở góc các giao lộ. Một khi giá thuê tăng, trong 15 hay 25 năm nữa, giá trị mảnh đất ở góc một giao lộ sầm uất có thể gia tăng đến mức khủng khiếp. Một trong những lý do khiến McDonand's trở thành một công ty giàu có như ngày nay không phải vì họ bán được nhiều bánh hamburger mà là vì họ làm chủ những mảnh đất nằm ở những giao lộ thuộc loại đẹp nhất thế giới.

Gần đây, trước vụ sụp đổ năm 2000, một người bạn của tôi nghỉ hưu sớm và lĩnh được 3 triệu đôla tiền mặt trong tài khoản 401(k) của anh. Anh lấy 1 triệu đôla đi mua một căn bất động sản cho thuê gói bộ ba làm một cửa hàng hamburger nổi tiếng được nhiều người biết đến (nhưng không phải của McDonald's). Anh ta không phải vay một khoản nào mà chỉ đơn giản là bỏ ra 1 triệu đôla rồi nghỉ hưu. Một triệu đôla đầu tư của anh kiếm được một khoản lãi 8,5% hàng năm, nghĩa là gần 85.000\$ tiền mặt lợi thuế hàng năm, và không ngừng tăng thêm mỗi năm năm. Nói cách khác, 8,5% tiền lãi lợi thuế của anh tương đương với khoản tiền lãi 17% từ thị trường chứng khoán mỗi năm và vẫn giữ nguyên qua các năm.

Nhưng điểm khác nhau là, vì anh ấy có thể đặt hy vọng vào khoản tiền này nên bất kể thị trường chứng khoán trời sục thế nào, anh ấy vẫn ngủ ngon. Mỗi tháng tiền đều được chuyển vào tài khoản của anh. Và sau 20 năm, anh sẽ làm chủ một mảnh đất rất tuyệt mà anh có thể để lại cho con cháu mình. Dù 8,5% không phải là một số tiền lãi lớn đối với tôi thì với anh, đó là một khoản tiền lãi thông minh và bảo đảm. Tôi không biết anh đã làm gì với 2 triệu đôla còn lại, nhưng tôi nghĩ phần lớn sẽ được dành để trả thuế và trả cho một con thuyền mới nào đó của anh.

Nếu bạn mệt mỏi với những trời sục của thị trường chứng khoán và tự hỏi không biết người giàu cảm thấy bảo đảm như thế nào, thì hãy lái xe đến một giao lộ sầm uất và nhìn ngắm các tòa nhà tại mỗi góc đường. Khả năng có thể có là các tòa nhà đều được sở hữu bởi một nhà đầu tư riêng lẻ. Họ không làm chủ doanh nghiệp nhưng làm chủ tòa nhà và thường là làm chủ mảnh đất bên dưới các việc kinh doanh, họ không phải đau đầu với việc điều hành kinh doanh hoặc bảo trì bất động sản. Thay vào đó, trong khi mỗi tháng hàng triệu người phải chăm chú nhìn vào sự trời lên sục xuống của thị trường chứng khoán thì nhà đầu tư gói bộ ba này lại có một tấm séc được chuyển vào tài khoản của mình. Với tôi, việc đầu tư đó có ý nghĩa hơn rất nhiều.

Cái hay của loại đầu tư này là bạn nhận tiền mặt hàng tháng, còn những người thuê đất của bạn phải thanh toán tiền nợ do tài sản phát sinh ra, và cuối cùng là bạn làm chủ bất động sản nằm bên dưới. Như vậy bạn cũng hưởng lợi từ việc nâng giá trị của bất động sản trong suốt thời gian cho thuê.

Có hai sự cố đối với những vụ mua đất để cho thuê gói bộ ba. Một là bạn thường phải trả một khoản tiền đáng kể. Hai là hầu hết những nhà kế hoạch tài chính chuyên bán các quỹ tương hỗ và bảo hiểm thường không giới thiệu chúng với bạn vì họ không được trả tiền hoa hồng đối với những vụ đầu tư như vậy. Tôi đã nghe những nhà kế hoạch tài chính nói rằng những vụ đầu tư bất động sản này đầy rủi ro và thay vào đó họ giới thiệu một danh mục vốn đầu tư của quỹ tương hỗ... cái mà theo tôi mới thật là cực kỳ rủi ro. Để tiến hành những vụ đầu tư này, bạn cần tìm được một nhà môi giới bất động sản thương mại lão luyện với ít nhất năm năm kinh nghiệm, và đừng ngại xin được nói chuyện với các khách hàng đang hài lòng của họ, nếu họ có. Bởi vì cũng như bất cứ khoản đầu tư nào, luôn có những khoản tốt và cũng có những khoản xấu.

Một khoản đầu tư thực tế mà chúng tôi vừa từ chối. Sau đây là một ví dụ về một khoản đầu tư mà tôi vừa xem xét nhưng đã từ chối vì nó không thu tiền về như tôi mong muốn.

Bất động sản này là một siêu thị mới xây ở Midwest. Bên thuê là một công ty đại chúng có tín dụng rất tốt. Doanh số của công ty này là 15 tỷ đô la, có ba ngàn cửa hàng ngũ cốc và hai ngàn cửa hàng tiện ích.

Giá mua 6.600.000\$

Trả tiền mặt 1.600.000\$

Thế chấp 5.000.000\$

Tiền lãi thực thu:

Năm 1-2 198.000\$ (11%)

Năm 3-8 240.000\$ (14%)

Năm 9-10 282.000\$ (16%)

Dù đây là một vụ đầu tư an toàn và bảo đảm, nhưng tôi và Kim vẫn bỏ vì nó chưa phải là một vụ đầu tư tốt. Chúng tôi bỏ vì chúng tôi có thể thấy những vụ đầu tư có tiền lãi cao hơn đang nằm trên những mảnh bất động sản tốt hơn, trong khi vị trí tòa nhà này chưa đủ đẹp để cho thuê gói bộ ba. Nếu bạn có một vị trí thật sự đẹp, thì ngay cả khi bên thuê bỏ cuộc, bạn vẫn có thời gian thoải mái hơn để nhượng lại tài sản đó.

Điểm bắt đầu

Điều đáng nhớ ở đây là cả tôi và Kim đều đã khởi đầu từ những vụ giao dịch nhỏ. Nhưng khi chúng tôi giàu có hơn, kinh nghiệm của chúng tôi cũng nhiều hơn và vì thế mà quy mô đầu tư, tính bảo đảm, và tiền lãi cũng cao hơn. Nói cách khác, về cơ bản chính sự giáo dục và kinh nghiệm đã làm cho một người ngày càng giàu hơn. Mỗi năm tôi và Kim định đưa thêm hai vụ đầu tư như vậy nữa vào con thuyền của chúng tôi, làm cho thu nhập thụ động của chúng tôi tăng lên. Đó là sức mạnh của giáo dục và kinh nghiệm. Nhiều nhà đầu tư vào quỹ tương hỗ mong muốn nhận được 200.000\$ thu nhập thụ động mỗi năm trong vòng 20 năm, còn hơn là đổ mồ hôi với những thăng trầm của thị trường chứng khoán. Nếu bạn có thể thực hiện năm vụ giao dịch lớn như thế này trong đời, bạn có thể dễ dàng kiếm được 1 triệu đôla một năm, miễn là bạn còn sống.

CẤP ĐỘ #3: Đường đua nhanh

Như bạn đã biết, bảng trò chơi CASHFLOW có hai đường đua. Một là đường đua vất vả và hai là đường đua nhanh. Ngoài đời thực, đầu tư theo đường đua nhanh là làm theo luật và chỉ dành cho những người giàu. Dưới đây là một số ví dụ đầu tư thực tế mà tôi và Kim đã thêm vào con thuyền của mình kể từ khi chúng tôi nghỉ hưu năm 1994.

Những công ty riêng

Là những doanh nhân, chúng tôi cũng muốn đầu tư vào những công ty mới thành lập có tiềm năng bán cổ phiếu ra công chúng. Theo hướng đó, chúng tôi đã đầu tư vào hai công ty dầu, một công ty bạc, một công ty vàng, và một công ty sản phẩm tiêu dùng. Công ty dầu thứ nhất gặp rắc rối khi không đào được dầu và hết sạch tiền, công ty dầu thứ hai lại phát hiện được khí gas và bây giờ đang được một công ty niêm yết mua lại. Công ty bạc được mua lại bởi một công ty niêm yết trên sàn giao dịch Toronto năm 2001 và nay bắt đầu thu hút sự chú ý của nhà nhiều đầu tư, người ta đã đưa nó vào sản xuất và thu tiền mặt từ số quặng bán được. Công ty vàng có quyền bảo đảm đối với một dự án khai thác tiên tiến với nguồn tài nguyên 3 triệu ounce vàng và sẽ bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) trong năm 2003. Công ty sản xuất hàng tiêu dùng cũng dự kiến cổ phần hóa vào năm 2002 thông qua một công ty liên kết trao đổi hàng.

Phần lớn những công ty nhỏ mới thành lập này phải mất từ 4 đến 5 năm để phát triển, sẵn sàng đi vào thị trường. Tôi đã viết về quá trình các công ty khởi nghiệp và sẵn sàng cho thị trường đại chúng này trong cuốn sách *Dạy con làm giàu - Tập 3*. Tôi nhớ sau khi cuốn sách xuất bản năm 1999, một số người phê bình rằng tôi chỉ phí thời gian để bắt đầu với các công ty dầu khí, bạc, và vàng. Lý do là vì sự bùng nổ về công nghệ cao và dot-com vào lúc đó. Ngày nay, do những thay đổi trong tình hình thị trường, vàng, bạc, và dầu khí đang được yêu thích trở lại. Một lần nữa, một doanh nhân phải có tầm nhìn và phải xây dựng được một công ty cho một thị trường trên năm năm.

Cổ phần hóa: Xây dựng một công ty và bán cổ phiếu ra công chúng có thuận lợi là người sáng lập sẽ nhận được một số cổ phiếu rất lớn với giá rất ưu đãi, từ 2 xu cho đến 25 xu một cổ phiếu. Một người có thể mua một số phần trăm đáng kể với giá đó. Sau khi cổ phiếu ra công chúng - và hãy tính đến việc giá tăng lên thành 3\$ một cổ phiếu - những người sáng lập có thể bắt đầu bán một ít cổ phiếu để bù vào khoản đầu tư ban đầu và tiếp tục thu lợi nhuận về khi công ty phát triển. Dĩ nhiên, đây là những điều rủi ro nhất của tất cả các vụ đầu tư trong thị trường chứng khoán và chỉ những người rất giàu hoặc rất hiểu biết mới nên đầu tư vào những công ty như vậy. Đoạn cuối này của thị trường chứng khoán là nơi lớn vồn của hầu hết bọn gian lận và lừa đảo. Đó là lý do tại sao nếu bạn phiêu lưu vào thị trường này, việc đào tạo về kinh doanh và đầu tư của bạn phải là giỏi nhất. Nếu kỹ năng kinh doanh và đầu tư của bạn bị hạn chế, có khả năng bạn sẽ rơi vào bẫy của những tên gian lận và lừa đảo, hoặc tệ hơn nữa, là trở thành một tên trong bọn chúng.

CẤP ĐỘ #4: CASHFLOW 202

Sau khi một người có tiền triệu được cất giữ an toàn trên con thuyền của mình, họ sẵn sàng chuyển qua CASHFLOW 202, là trò chơi giới thiệu những điều cơ bản của kỹ thuật đầu tư. Dù có nhiều người không giàu đang chơi trò thị trường tùy chọn, nhưng tôi vẫn chọn làm theo lời khuyên của người cha giàu và chờ cho đến khi tôi có một nguồn tiền mặt Ổn định trước khi chơi trò chơi tốc độ cao liên quan đến những tài sản giấy này.

Cá nhân tôi cảm thấy việc chọn cổ phiếu và quỹ tương hỗ là chiến lược đầu tư rủi ro nhất trong tất cả. Tôi thích có tiền mặt ổn định, từ một vụ kinh doanh và bất động sản, hoặc dùng quyền chọn để bảo vệ các vị trí của tôi trong các thị trường dễ thay đổi. Nhưng đó chỉ là ý kiến của riêng tôi.

Một trong những điều lợi có được từ việc chơi đi chơi lại cả hai trò chơi CASHFLOW 101 và CASHFLOW 202 là bạn cũng có thể bắt đầu thấy được bốn mức độ khác nhau của đầu tư và tìm ra cách làm thế nào bạn có thể học đầu tư để thu về những khoản tiền lãi nhiều hơn, thu nhập ổn định, và ít rủi ro nhất. Dĩ nhiên, đầu tư trong cả bốn cấp độ sẽ yêu cầu bạn phải cam kết học hành tử tế trong vài năm để có kiến thức và kinh nghiệm. Nếu bạn không

muốn đầu tư vào việc học hành của bạn, thì việc đầu tư vào các quỹ tương hỗ hoặc lựa chọn cổ phiếu sẽ an toàn hơn bốn cấp độ khác của đầu tư.

CẢNH BÁO!

Khi bạn nhìn vào bảng trò chơi CASHFLOW, hãy lưu ý rằng có hai đường đua. Con đường vòng nhỏ được nôm na gọi là đường đua vất vả nơi chiếm hết 90% của tất cả các vụ đầu tư. Con đường lớn hơn ở phía ngoài được gọi là đường ăn nhanh. Tôi và Kim đầu tư chủ yếu vào con đường đua nhanh. Chúng không phải là những vụ đầu tư dành cho những nhà đầu tư trung bình. Nếu bạn nói chuyện với hầu hết các nhà tư vấn tài chính, họ sẽ nói rằng những vụ đầu tư mà tôi và Kim đầu tư vào quá rủi ro và không nên tham gia vào. Tôi đồng ý. Chúng quá rủi ro đối với một nhà đầu tư trung bình nhưng chúng không rủi ro nếu bạn đã tự đào tạo được mình và có những kinh nghiệm của người thuộc nhóm C và Đ. Nếu bạn có kiến thức và kinh nghiệm của những người thuộc nhóm C và Đ của kim tứ đồ, có thể bạn sẽ thấy rằng những vụ đầu tư này là những vụ an toàn nhất, lợi nhuận cao nhất, hào hứng nhất thế giới... nhưng bạn cũng phải lo phần của mình.

Qua nhiều năm, tôi và Kim đã mất nhiều tiền vào kinh doanh và vào những loại đầu tư khác. Chúng tôi có những vụ kinh doanh không thành công và chúng tôi đã đầu tư vào những công ty đầu tư tư nhân thất bại. Trong năm năm gần đây nhất, chúng tôi đã mất khoảng 125.000\$ vào những cuộc phiêu lưu như vậy. Chúng tôi cũng kiếm được mười triệu đôla trong ngần ấy thời gian. Vì vậy nên kiến thức và kinh nghiệm của chúng tôi vẫn tiếp tục tích lũy.

Mục đích việc chia sẻ các mô tả về những vụ đầu tư của chúng tôi không phải là để khoe khoang khoáng lạc mà để động viên và lên tính thần một số bạn để các bạn bắt đầu cuộc hành trình của mình nhằm cải thiện sâu sắc về kiến thức tài chính của bạn và tìm kiếm con đường đưa bạn đến sự tự do tài chính. Trong khi chúng ta đồng ý rằng những vụ đầu tư này quá rủi ro đối với hầu hết mọi người thì bằng những kiến thức và kinh nghiệm thích hợp, chúng ta thấy rằng những con đường này thật sự là an toàn nhất và bảo đảm nhất. Chúng ta cũng thấy rằng không nhất thiết phải có khái niệm những khoản đầu tư rủi ro, nhưng trong hầu hết trường hợp, khái niệm nhà đầu tư rủi ro thì lại có.

KHỞI ĐẦU MỘT DOANH NGHIỆP BÁN THỜI GIAN

Nếu bạn không có tiền để tham gia vào những vụ đầu tư này thì tôi khuyên bạn hãy cứ giữ công việc chính của mình và bắt đầu kinh doanh bán thời gian. Hãy đọc cuốn *Bảo vệ Tài sản số 1 của Bạn: Tạo ra tài sản từ ý tưởng* do Michael Lechter viết. Những tài sản lớn nhất được tạo ra từ việc xây dựng doanh nghiệp. Nếu bạn không có tiền để bắt đầu hoặc thiếu kinh nghiệm kinh doanh, hãy tham gia vào một công ty tiếp thị mạng lưới nào đó có một kế hoạch giáo dục hấp dẫn để họ dạy bạn và cho bạn cơ hội kiếm tiền đầu tư. Khi người ta nói với tôi, “Tôi không có tiền”, tôi thường trả lời, “Hãy kinh doanh bán thời gian.” Một số làm theo, nhưng hầu hết đều vẫn thích nói rằng “Tôi không có tiền.”

Xây dựng con thuyền của bạn

1. Hãy phân tích cấp độ tư duy của bạn về tiền bạc:
 - a. Bạn có sợ mất tiền không?
 - b. Bạn có sợ là mình không đủ tiền không?
 - c. Bạn có thấy bạn đang nói “Tôi không thể mua được nó” thay vì “Tôi làm thế nào để mua được nó?”
 - d. Bạn có muốn phát triển đến một cấp độ tư duy cao hơn khi nói về tiền bạc không?
2. Hãy phân tích bảng cân đối thu chi cá nhân của bạn với mỗi tiêu

sản và chi phí được liệt kê: Đó là một món nợ tốt hay một món nợ xấu?

3. Bạn có cam kết sẽ khởi đầu với một vụ giao dịch nhỏ không?
4. Hãy ghi nhanh những ý tưởng tiêu cực của bạn về:
 - a. Kinh doanh bán thời gian
 - b. Bất động sản
 - c. Cổ phiếu
 - d. Quyền chọn

Bây giờ bạn hãy phân tích những ý tưởng tiêu cực này. Chúng dựa trên thực tế hay do nỗi sợ hãi của bạn?

CHƯƠNG 15

Kiểm soát #3: Kiểm soát sự bào chữa

Người cha giàu nói, “Bào chữa xuất phát từ con người thua cuộc trong bạn.”

ĐẾN LÚC PHẢI TRƯỞNG THÀNH

Cách đây vài năm, tôi có một buổi nói chuyện về đầu tư với một nhóm khoảng một trăm người, độ tuổi từ 25 đến 35, trông sáng sủa, ăn mặc lịch sự, hầu hết đều có bằng đại học và việc làm tốt. Vì dường như mọi người ở nhóm này có được mọi thứ họ muốn nên họ hay phản bác mỗi điều tôi nói. Chẳng hạn như khi tôi nói, “Tôi thường xem 100 ngôi nhà trước khi thực sự mua được một căn”, ngay lập tức một phụ nữ trẻ giơ tay phát biểu, “Một trăm? Ai có thời gian để làm việc đó? Mà tôi nghĩ mình đã quá già không thể bắt đầu đầu tư bất động sản được nữa.”

Bỏ qua nhận xét đó, tôi tiếp tục với những thảo luận về việc bỏ vốn cho một căn nhà. Tôi giải thích rằng thỉnh thoảng tôi sử dụng tiền mặt chỉ để giữ cân bằng tỷ lệ nợ trên vốn. Ngay lập tức một cánh tay giơ lên và lần này là một thanh niên, anh ta nói, “Nhưng anh sẽ làm gì nếu anh không có đủ tiền mặt? Tôi vẫn còn khoản nợ học tập chưa trả xong.”

Tôi chưa kịp trả lời thì một thanh niên khác đã đứng lên, “Tôi không

quan tâm đến bất động sản, tôi đang có một số vấn đề rắc rối về tín dụng.”

Đến đây, tôi ngừng giảng. Tôi nói, “Các bạn, tôi biết người ta quảng cáo mục đích chính của lớp học này là nói về đầu tư bất động sản. Nhưng trước khi tiếp tục, tôi muốn nói với các bạn một bài học quan trọng hơn nhiều so với việc kiếm, tiền để đầu tư tài chính. Tôi muốn chia sẻ với các bạn một bài học vô cùng quan trọng của người cha giàu.”

Rồi tôi viết nhanh lên bảng một câu hỏi: Bạn muốn làm gì khi bạn trưởng thành? Quay xuống lớp, tôi hỏi, “Bao nhiêu người trong số các bạn đã được hỏi câu hỏi này?”

Tất cả các cánh tay trong phòng đều giơ lên.

“Bạn nào muốn trả lời câu hỏi này?”

“Tôi muốn trở thành, một bác sĩ và giờ đây tôi đã là một bác sĩ,” một phụ nữ trả lời.

“Tốt!” tôi đáp lại. “Ai trả lời nữa nào?”

“Cha tôi muốn tôi phụ ông ấy quản lý công ty, nhưng sau khi ra trường, tôi đã mở được công ty riêng” một thanh niên trẻ đáp.

“Được rồi,” tôi nói. “Vào thời điểm khi người cha giàu hỏi tôi và Mike, con trai ông, về câu hỏi đó, ông đã không nói về nghề nghiệp mà chúng tôi muốn làm khi chúng tôi trưởng thành. Ông ấy hỏi chúng tôi có muốn trưởng thành để trở nên ngày càng chân thật hơn hay ngày càng ít chân thật hơn, ngày càng đáng tin cậy hơn hay ít tin cậy hơn, ngày càng liêm chính hơn hay ít liêm chính hơn. Đó là điều ông muốn biết khi đặt ra câu hỏi đó.”

Không khí im lặng kéo dài một lúc. Cuối cùng, một người hỏi, “Ý anh là chân thật và liêm chính thực sự rất quan trọng trong đầu tư?”

“Tôi không áp dụng điều này cho tất cả mọi người, nhưng với tôi thì chính xác là như vậy,” tôi đáp. “Nhưng tôi không chỉ nói về đầu tư, tôi muốn hỏi liệu sự chân thật, tin cậy và liêm chính có quan trọng đối với các bạn không?”

“Dĩ nhiên là có,” một phụ nữ trẻ ngồi ở dãy đầu trả lời.

“Bây giờ, hãy để tôi nói sơ qua bài học của người cha giàu,” tôi nói tiếp. “Bài học này quan trọng hơn nhiều so với việc đầu tư, nhưng nó cũng sẽ giúp các bạn trở thành một nhà đầu tư giỏi hơn.”

Quay trở lại bảng, tôi viết một câu trích dẫn, “Bào chữa là những lời nói dối chính bản thân mình.”

Đặt bút xuống, tôi quay về phía lớp và ngừng lại giây lát, tôi muốn để các từ ngữ trên bảng thấm sâu vào từng thành viên trong lớp. Cuối cùng, tôi bắt đầu nói tiếp, “Ngày nay, tôi hay nghe mọi người nói ‘Tôi không có thời gian’, ‘Tôi không có tiền’, ‘Tín dụng của tôi rất tệ’. Đó là những lời nói dối hay nói thật?”

“Ồ, tôi không có tiền,” một thanh niên trẻ la lên, người đó đang sử dụng lời bào chữa. “Đó là thực tế, đó không phải là lời nói dối.”

“Và ai mà có thời gian để xem hết một trăm ngôi nhà?”, người phụ nữ trẻ lúc đầu nói. “Anh có biết tôi bận thế nào không? Tôi phải quản lý một công ty và còn phải cho lũ trẻ ở nhà ăn. Khi tôi nói tôi không có thời gian có nghĩa là tôi không có thời gian. Tôi bận rộn. Tôi không nói dối.”

“Khoản vay thời sinh viên của tôi lâu lắm rồi,” người thanh niên đã đề cập đến rắc rối nợ vay nói. “Đó cũng là một sự thật, không phải nói dối.”

“Được rồi, bài học về sự trưởng thành của người cha giàu bắt đầu” tôi cười nói. “Cách đây nhiều năm, người cha giàu bảo tôi rằng nếu muốn lớn lên trở thành một người chân thật, tôi phải trở nên ngày càng chân thật... chứ không phải cứ dậm chân tại chỗ. Hay nói cách khác, tôi phải ngày càng tự

cứng rắn hơn bằng cách ngày càng trở nên chân thật hơn với chính bản thân mình. Chẳng hạn, khi bản thân tôi sử dụng câu bào chữa ‘tôi không có thời gian’, nhưng thật ra, hãy nhận xét chân thật và chính xác hơn, thì đó là vì ‘tôi không sẵn lòng dành thời gian cho việc đó.’”

“Vì thế, thay vì bào chữa, ý thầy là nên thành thật hơn với chính bản thân mình?”, một trong những người tham dự hỏi.

“Chính xác,” tôi nói. “Cách đây nhiều năm, người cha giàu đã dạy tôi và con trai ông rằng tất cả những lời bào chữa đều là những lời nói dối.”

Người thanh niên ngồi xuống và nói nhỏ, “Tôi đã hiểu những gì thầy nói. Vậy thì trưởng thành có nghĩa là không sử dụng thực tế của cuộc sống như những lời bào chữa cho cuộc sống của chính mình. Nếu làm được như vậy, chúng ta sẽ ngày càng trở nên chân thật hơn.”

“Anh đã hiểu được rồi đấy” tôi đáp. “Trong thể thao, một cá nhân có thể nói là trọng tài làm cho trận đấu thêm khó khăn. Điều này có nghĩa là trọng tài luôn đòi hỏi các cầu thủ chơi với tiêu chuẩn cao. Những gì người cha giàu muốn nói chính là khi bạn trưởng thành, bạn phải nâng cao tiêu chuẩn các trận đấu của bạn lên. Hãy ngày càng chân thật với chính bản thân mình. Hãy nâng chất lượng của chính mình lên. Nếu bạn không làm được như vậy, cuộc sống của bạn sẽ không bao giờ thay đổi.”

“Nhưng còn tôi thì sao? Tôi luôn bận rộn. Tôi thật sự không có chút thời gian nào hết, đặc biệt là không có thời gian để xem một trăm ngôi nhà.”

Tôi nhận thấy người phụ nữ này đã mắc phải một lời bào chữa quá cũ. Vì cô ấy không nói ra nên tôi cũng không nhắc đến. “Lúc này, chỉ cần chân thật với bản thân mình” tôi nói. “Bạn chỉ cần nói: tôi không muốn dành thời gian cho việc đó”.

“Vậy thì tất cả những gì anh đang nói là hãy ngừng than vãn, ngừng phàn nàn và ngừng hành động như con rút.”

“Thật tuyệt nếu nói được như vậy” tôi nói. “Hãy trưởng thành và đừng hành, động như những đứa trẻ. Mỗi lần bào chữa là mỗi lần các bạn hành động như trẻ con.”

“Ô, nhưng không phải ai trên thế giới này cũng giàu như anh, có nhiều thời gian rảnh rỗi và có nhiều tiền” ai đó ở hàng ghế dưới nói.

Cả phòng bắt đầu xì xào với nhận xét đó.

Mỉm cười, tôi nói, “Tôi sẽ không có thời gian rảnh rỗi và sẽ không có nhiều tiền nếu tôi để những lời bào chữa trở thành sự thật thay vì lẽ ra chúng phải là những lời nói dối. Tôi cũng từng khởi đầu sự nghiệp bằng hai bàn tay trắng, tôi cũng từng có hàng núi nợ nần, gần một triệu đôla. Và tôi cũng rất bận rộn.”

“Và anh sẽ vẫn gặp những khó khăn đó nếu anh dùng những khó khăn đó làm những lời bào chữa” người phụ nữ than phiền không có thời gian nói. “Tôi đã hiểu những gì anh nói. Sự bào chữa sẽ khiến chúng ta dậm chân tại chỗ... ngoài ra không do một yếu tố nào khác.”

“Đúng là như vậy,” tôi nói. “Người cha giàu thường nói rằng lời bào chữa là lời nói từ con người thua cuộc trong bạn”

“Vậy thì bằng cách ngày càng chân thật với những lời bào chữa của mình, sự chân thật đó sẽ cho phép con người thành công bên trong mình chiến thắng,” người phụ nữ nói. “Nếu bạn thành thật với lời bào chữa của mình, con người thua cuộc trong bạn sẽ câm miệng và con người chiến thắng trong bạn sẽ lên tiếng.”

“Chính xác” tôi nói. “Và con người chiến thắng bên trong bạn lên tiếng càng nhiều, bạn càng trở nên trưởng thành hơn. Nhưng trước hết, bạn cần phải sẵn sàng đưa trận đấu của bạn vào khuôn phép và đưa ra tiêu chuẩn của chính mình.”

“Vậy thì bằng cách nào tôi có thể dành thêm thời gian?” người phụ nữ

trẻ không có thời gian hỏi.

“Câu hỏi hay” tôi mỉm cười. “Con người chiến thắng trong bạn hiện đang lên tiếng đó.”

“Thật vậy không? Có phải là chính tôi không?”, người phụ nữ bối rối nói.

“Chắc chắn rồi. Thay vì phàn nàn là bạn không có thời gian và để cho con người thua cuộc trong bạn nói chuyện với tôi, con người thắng cuộc trong bạn hiện tại đang hỏi tôi cách tìm thấy thời gian như thế nào. Nếu con người thua cuộc lên tiếng thì bạn sẽ chẳng học được gì, nhưng nếu con người thắng cuộc lên tiếng, bạn có thể học được một vài điều.”

“Vậy đó là cách mà anh đã kiếm ra tiền ngay khi anh không có tiền,” người thanh niên không có tiền nói.

“Bạn đã hiểu ra rồi đấy,” tôi nói. “Xem này, chúng ta có những khoảng thời gian giống nhau. Chúng ta ai cũng có 24 tiếng một ngày. Một người thắng cuộc luôn tìm cách để tận dụng hết tất cả thời gian, còn người thua cuộc luôn lấy cái không có thời gian làm lời bào chữa cho những việc họ không làm được. Hiếm khi tôi đợi có tiền mới đầu tư vào bất động sản nhỏ. Mà thường tôi hay có những rắc rối tài chính bởi vì tôi luôn muốn mượn càng nhiều tiền càng tốt mỗi khi tìm thấy một khoản đầu tư bất động sản lớn.”

“Thế thì anh đã kiếm thời gian như thế nào để xem hết một trăm ngôi nhà?” người phụ nữ không có thời gian hỏi,

“Lại một câu hỏi hay,” tôi đáp với một nụ cười. “Tôi dự tính tôi sẽ xem khoảng 300 đến 500 ngôi nhà một năm. Tôi có thể không mua bất cứ ngôi nhà nào trong năm đó...”

nhưng tôi vẫn cứ xem. Thỉnh thoảng xem một cơ ngơi có thể đơn giản là vào xem bảng giảm giá mà một đại lý bất động sản niêm yết trên ngôi nhà đó. Thời gian phân tích chỉ tốn chưa đầy năm phút trong quỹ thời gian của tôi.

Thình thoảng tôi phải mất đến ba tháng để theo đuổi một hợp đồng nhưng rồi nó thất bại. Vì thế, thời gian phải được cân đối. Điểm mấu chốt là tôi luôn luôn xem. Chẳng hạn như bất kể tôi đang ở New York, Sydney, Paris, Singapore hay Athens, tôi luôn ngừng lại và xem các ngôi nhà. Bất kể bận rộn như thế nào, tôi cũng luôn xem xét chúng. Tôi luôn tìm kiếm những cuộc giao dịch tốt để ghi thêm vào cột tài sản của mình. Tôi vừa xem vừa quản lý doanh nghiệp, đầu tư cổ phiếu và vừa sống một cuộc sống bình thường.”

“Thế thì không phải lúc nào anh cũng mua?”, người thanh niên không có tiền nói.

“Đúng vậy, thực tế hiếm lắm tôi mới mua. Nhưng chỉ xem xét thôi thì bạn chẳng mất gì cả. Bởi vì bạn không mất tiền khi bước vào một căn hộ và xem xét xung quanh. Bạn không tốn một xu khi xem bất động sản, doanh nghiệp, hay cổ phiếu.”

“Ồ, lúc nào tôi cũng đi mua sắm khi đi công tác, nhất là giữa các cuộc họp” người phụ nữ nói. “Anh và tôi chỉ khác nhau ở nơi mua sắm thôi.”

“Vậy thì anh kiếm tiền bằng cách nào khi anh tìm thấy một mối làm ăn... vào lúc anh không có đồng nào?”, người thanh niên không có tiền hỏi.

“Ồ, đó là lúc bạn phải thể hiện khả năng sáng tạo của mình. Không có tiền nhưng sau đó kiếm được một mối đầu tư lớn là cách tôi rút ra được từ những kiến thức tài chính học được. Bạn sẽ ngạc nhiên thấy mình trở nên thông minh như thế nào khi cần phải sử dụng đầu óc sáng tạo để giải quyết các vấn đề tài chính. Giải quyết các rắc rối hay những thử thách tài chính làm gia tăng khả năng thông minh tài chính của bạn. Ngày hôm nay, tôi làm ra tiền đơn giản vì tôi bào chữa rằng mình, không có tiền. Mặc dù không có thời gian nhưng tôi vẫn đi xem các bất động sản, ngay cả khi chỉ xem chúng trong một vài phút. Mỗi lần xem một bất động sản, ngay cả khi chỉ xem trên thông báo thông tin bán hàng, tôi vừa phân tích xem khoản đầu tư đó như thế nào, vừa tìm cách chuyển bất động sản đó thành tài sản của mình, tức là biến nó thành tiền chạy vào túi của tôi. Đó là cách làm cho tôi giàu có... chứ không phải tiền làm tôi giàu... Đầu tư thời gian khi tôi không có thời gian, đầu tư tiền khi tôi không có tiền, đó là cái làm tôi trở nên giàu có.”

“Nghĩa là sự bào chữa không giúp anh giàu có mà chỉ khiến anh nghèo thêm” người phụ nữ ở hàng ghế đầu nói.

“Ồ, đó là điều tôi đã nói” tôi đáp lại với một nụ cười rạng rỡ. Lớp học đã được học một bài học quan trọng hơn là việc đầu tư bất động sản.

Tôi có thể nói rằng hầu hết họ đã nắm được tầm quan trọng của việc trưởng thành và trở nên chân thật hơn... bằng cách ngày càng thành thật hơn với chính bản thân mình.

PHÁT TRIỂN GIÁC QUAN THỨ 6

Ở chương trước tôi đã nói về khả năng tư duy cấp thấp, cấp trung bình và cấp cao. Sự bào chữa nói chung xuất phát từ tư duy cấp thấp. Với một ít kiến thức tài chính của tư duy cấp trung bình cộng với một chút cố gắng, khả năng tư duy cấp cao có thể phát triển. Sau khi xem xét và phân tích hàng ngàn bất động sản, việc đó sẽ được thực hiện dễ dàng hơn rất nhiều bởi vì cả ba khả năng tư duy của tôi cùng làm việc, thuận lợi hơn nhiều khi chỉ có một hay hai khả năng tư duy hoạt động.

Khả năng tìm được một cuộc giao dịch tốt hầu như chỉ nhờ vào linh cảm. Nhiều lần, bằng trực giác, tôi biết một ngôi nhà nào đó sẽ là một mối làm ăn tuyệt vời. Có một cảm giác gì đó xuất hiện bên trong con người tôi và tôi trở nên giống một mật thám đi truy tìm dấu vết. Tuy nhiên, giác quan thứ 6 này sẽ không phát triển được sức mạnh nếu tôi để sự bào chữa tồn tại trong cuộc đời mình.

Điều này sẽ xảy ra tương tự đối với những người có giác quan thứ 6 phát triển. Song bên ngoài chuồng gà, tôi tiếp xúc với đủ loại người khác nhau. Tôi đã từng làm ăn với những người không chân thật, không phải vì tôi biết họ không chân thật mà đơn giản vì lúc đó tôi không có đủ kinh nghiệm sống. Tôi không thể nhận ra những nghệ sĩ dối trá giữa những người chân thật thật sự.

Ngày nay, giác quan thứ 6 xuất phát từ khả năng tư duy cấp cao của tôi đóng một vai trò quan trọng trong việc phát hiện những con người giả mạo, dối trá, lừa đảo, và những loại người khác sống bên ngoài chuồng gà. Không phải lúc nào tôi cũng đứng, nhưng tôi rút ra bài học từ những lỗi lầm của chính mình, và từng bước hoàn thiện hơn. Tôi cho rằng nếu không có các bài học của người cha giàu về việc lớn lên và ngày càng trở nên chân thật hơn, tôi có thể dễ dàng trở thành một trong những con người dối trá giả mạo bên ngoài chuồng gà đó.

Một trong những lý do chạ ruột tôi bị mất hết tiền tiết kiệm khi chuyển nhượng cửa hàng kem không phải vì việc chuyển nhượng mà nguyên nhân chính là vì những người bạn làm ăn của ông. Các cộng sự kinh doanh của ông không phải là những người gian lận nhưng họ đều làm giáo viên giống cha tôi, những giáo viên không có nhiều kinh nghiệm kinh doanh thực tế. Không ai được đào tạo nhiều về tài chính ở mức độ tư duy cấp trung bình và không ai có nhiều kinh nghiệm kinh doanh thực tế. Khi công việc kinh doanh bắt đầu trở nên tồi tệ, thay vì thừa nhận mình không biết gì, họ bắt đầu tìm cách bào chữa và rồi bắt đầu đổ lỗi cho nhau về những sự cố xảy ra. Ngay khi điều đó xảy ra, công việc làm ăn bắt đầu bị chia rẽ và cha tôi mất hết tất cả. Họ khởi đầu công việc kinh doanh cửa hàng kem như những người lớn nhưng lại giải quyết công việc như những đứa trẻ con. Vì vậy, điều bất hạnh có thể xảy ra đối với những người tốt, nhất là nếu họ không sẵn sàng thành thật với chính bản thân mình và điều chỉnh làm sao cho trận đấu của chính mình đi vào khuôn phép.

Sau khi chuyển nhượng cửa hàng kem và thề sẽ không làm ăn với những người kia nữa, cha tôi lại bắt đầu liều lĩnh hơn với thế giới bên ngoài, lần này ông liên doanh với những người mà ông nghĩ là doanh nhân. Một lần nữa, những điều tương tự xảy ra. Công việc kinh doanh không suôn sẻ như mong đợi, doanh số bán hàng giảm, tiền mất, và một lần nữa người lớn lại cư xử giống trẻ con.

Điều đó cũng từng xảy ra với tôi và tôi cũng cư xử giống y như vậy, thậm chí còn tệ hơn nữa. Rất nhiều lần, mọi việc xảy ra không như ý muốn trong một số giao dịch bất động sản hay trong hai vụ kinh doanh lớn đầu tiên của tôi, và gần đây hơn là trên thị trường chứng khoán. Mỗi lần công việc trở nên tồi tệ là mỗi lần tôi tự thấy mình hành động như một đứa trẻ. Nếu không có lời khuyên của người cha giàu phải chấm dứt tự bào chữa hay đổ lỗi cho

người khác... cũng như phải trở nên thành thật và trưởng thành, tôi nghĩ tôi sẽ vẫn mãi là một đứa trẻ con.

Thật không may là cha tôi không có một người như người cha giàu để nói chuyện mỗi khi việc làm ăn gặp trở ngại. Thay vì phải thành thật hơn với chính mình, ông lại càng lún sâu vào những suy nghĩ cấp thấp, giận dữ hơn với các cộng sự, tự khiến bản thân trở nên khó chịu hơn và ít tự tin về tương lai của mình hơn. Sau cuộc kinh doanh lần thứ ba thất bại, ông đã bỏ cuộc. Tôi nghĩ ông đã rút lui về tư duy cấp thấp và dừng lại ở đó. Đối với tôi, đó là cái giá phải trả cho việc không đào tạo tư duy cấp trung bình đúng mức và không cho phép sự khôn ngoan của tư duy cấp cao phát triển.

May mắn là người cha giàu đã dạy tôi về khả năng tư duy cấp thấp, cấp trung bình và cấp cao. Ông đã nhắc nhở tôi trở về với tư duy cấp cao để đánh giá những điều mà tư duy cấp trung bình có thể rút kinh nghiệm. Thay vì đổ lỗi cho người khác và tự làm khó bản thân mình, ông yêu cầu tôi phải tìm kiếm sự chân thật sâu sắc hơn và sự hiểu biết có ý nghĩa hơn, vì thế tôi có thể khám phá được nhiều hơn về chính bản thân mình.

Cho phép tôi nhắc lại một chút. Người cha giàu đã khởi nguồn sự nghiệp đầu tư của tôi từ lúc tôi lên chín tuổi bằng trò chơi cờ tỷ phú. Tôi đã mua được tài sản đầu tiên ở tuổi 20. Thất bại bất động sản đầu tiên của tôi vào năm 26 tuổi. Tôi bắt đầu kinh doanh thực sự vào năm 27 tuổi với doanh nghiệp ví Velcro. Doanh nghiệp đó và một doanh nghiệp kế tiếp cũng phá sản. Đến lần kinh doanh thứ ba và những lần tiếp theo, tôi đều thu được kết quả tốt. Tôi bắt đầu học mua bán cổ phiếu sau khi tôi đã vững vàng tài chính vào năm 1994, năm tôi 47 tuổi. Tôi kiếm được nhiều tiền và cũng mất nhiều tiền. Điều quan trọng là cứ mỗi lần thất bại, tôi lại rút lui vào khả năng tư duy cấp thấp ... nơi diễn ra các cuộc chiến tranh và những tranh cãi. Tôi cũng đã hành động như một đứa trẻ, thậm chí thỉnh thoảng tôi ứng xử như một đứa bé lên ba. Song, tôi đã thấm dần bài học của người cha giàu, giống như là một đứa bé suốt ngày ngậm mút ngón tay cái, bài học không được bào chữa, không để lỗi, mà phải trở nên chân thật hơn với chính bản thân mình, và rồi tìm kiếm thêm thông tin, thêm kiến thức nhằm giúp mình vượt ra khỏi nỗi sợ hãi và cho phép sự khôn ngoan của tư duy cấp cao phát triển. Nếu không có những hướng dẫn đó thì hôm nay tôi không biết mình đang ở đâu.

Không có những lời hướng dẫn đó, tôi không chắc mình có thể trưởng thành và phát triển như ngày hôm nay.

Điều cốt yếu là, có quá nhiều người đầu hàng quá sớm. Nếu họ cảm thấy thất vọng, bị mất một vài đôla, hoặc họ cảm thấy bị tổn thương, hầu hết đều rút lui về thế giới của tư duy cấp thấp. Tôi tin rằng, đó là một trong những lý do cơ bản nhất giải thích tại sao chỉ một vài người có thể trở nên giàu có, ngay cả ở các nước giàu nhất thế giới. Tôi cũng tin rằng đó cũng là lý do tại sao nhiều người chọn sự an toàn hơn là sự tự do.

BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Tôi đã học được hai bài học rất quan trọng từ quá trình này. Đầu tiên là khi đã phát triển được những kinh nghiệm cuộc sống thực tế, tôi sẽ dễ dàng lấy lại bình tĩnh hơn nhiều, ngay cả khi sự việc không đi theo đúng hướng mình muốn. Ví dụ như trong kinh doanh bất động sản, nếu mọi việc trở nên tồi tệ, tôi cũng có thể duy trì sự bình tĩnh nhờ đóng góp của một cảm xúc xuất phát từ tư duy cấp cao, và cảm xúc đó là tình yêu... tình yêu một trò chơi. Ngày nay, dù không chú ý những gì xảy ra đối với công ty hay bất động sản, dù được hay mất, tôi vẫn cảm thấy hạnh phúc vì tôi học được cách yêu quý trò chơi này, và tình yêu đó xuất phát từ một tư duy cấp cao.

Điều thứ hai tôi học được là mỗi khi thấy mình cứ luẩn quẩn ở một tư duy cấp thấp, sẵn sàng đánh nhau hay sẵn sàng bỏ chạy, tôi lại nhớ đến một nguyên tắc: Im lặng là vàng. Thay vì chửi mắng hay nói điều gì có thể sẽ cảm thấy hối tiếc sau đó, tôi cố gắng hết sức để im lặng (dù việc này không phải lúc nào tôi cũng làm được) và yêu cầu khả năng tư duy cấp cao của tôi nghĩ đến một ý tưởng cao hơn. Nếu tư duy cấp cao của tôi không giúp ích được gì, lúc đó tôi có thể tìm thấy một cách nói tốt hơn để thể hiện những điều tương tự mà không để sự đổ thừa, nóng giận hay tự bào chữa xen vào.

Ở học viện, ở trường bay, và trong thế giới kinh doanh và đầu tư thực tế, một trong những bài học quan trọng nhất đối với tôi là duy trì sự bình tĩnh, nghĩ về tư duy cấp cao, tập trung vào nhiệm vụ, bất chấp những gì đang xảy ra trên tàu.

Nếu muốn trở thành thuyền trưởng con thuyền, bạn phải chấm dứt tất cả những sự bào chữa và để lỗi ngay bên trong mình.

Xây dựng con thuyền của bạn

1. Bạn có đang tự nói dối bản thân mình hay không?
2. Bạn muốn làm gì khi trưởng thành (ngay cả nếu bạn nghĩ mình đã trưởng thành rồi)?
3. Bạn có tự bào chữa rằng mình không có đủ thời gian và tiền bạc không?
4. Bào chữa là những lời nói dối với chính bản thân mình. Hãy viết câu này lên một tấm bảng và dán hay để nó ở những nơi mà hằng ngày bạn có thể nhìn thấy được, “Hãy nỗ lực, không bào chữa.”
5. Hãy xem lại những suy nghĩ tiêu cực trong bài tập ở Chương 14 và quyết định xem có phải một trong những suy nghĩ tiêu cực đó là một lời bào chữa hay không.
6. Hãy thử thách bản thân bằng cách sử dụng ít nhất 5 giờ mỗi tuần cho việc xây dựng con tàu của mình.
7. Hãy dành 5 giờ mỗi tuần để chăm sóc bản thân hay dành cho các hoạt động gia đình.

Đi bộ, đạp xe đạp, hay lái xe đi đây đó xem các bất động sản.

Ghé thăm một nhà môi giới bất động sản để bàn chuyện đầu tư.

Mỗi tuần một lần, hãy vừa ăn tối vừa thảo luận về những ý tưởng kinh doanh mới.

Tham gia các cuộc triển lãm chuyên giao công nghệ trong khu vực.

Tham gia các hội nghị địa phương về kinh doanh bất động sản, kinh doanh xây dựng, hoặc đầu tư vào thị trường chứng khoán.

8. Quyết định xem bạn muốn khởi nghiệp bằng loại tài sản nào: doanh nghiệp, bất động sản, hay đầu tư chứng khoán.

CHƯƠNG 16

“Trong Thời đại Công nghiệp, cái gì lớn là cái đó tốt hơn. Trong Thời đại Thông tin, cái gì vô hình mới là tốt nhất.”

- ROBERT KIYOSAKI

Những năm 1970, mỗi lần lái xe qua một siêu thị gần Waikiki, cha ruột tôi thường nói, “Thời cha học trung học, miếng đất đó chỉ trị giá 5\$ một

mẫu”, hoặc, “Cha có kể cho con nghe là người ta từng chào bán cho cha miếng đất đó với giá 5\$ một mẫu chưa?”

Bọn trẻ trả lời, “Dạ, cha kể nhiều lần rồi.”

Thời cha tôi học trung học là những năm 1940. Vào thời điểm đó, miếng đất mà ông nói chỉ là một đầm lầy. Vào những năm 1960, miếng đất đó trở thành, một trong những trung tâm mua sắm lớn nhất thế giới. Ước tính khoảng 500\$ đầu tư vào những năm 1940 ngày nay có thể trị giá ít nhất 500 triệu đôla. Người mua miếng đất vào thời điểm đó cũng cùng tuổi cha tôi. Sự khác biệt giữa vận may cá nhân của họ chính là khác biệt về tầm nhìn.

Như Warren Buffett từng nói, nếu lịch sử khiến bạn giàu lên thì những người thủ thư sẽ trở thành triệu phú.

Người cha giàu nói, “Nhiều người suốt đời lái xe chỉ bằng cách nhìn vào kính chiếu hậu.” Ông cũng nói thêm, “Đó chính là những người thường hay nói rằng: giá như tôi đã, giá như tôi nên, giá như tôi có thể...”

Gần đây, tôi có xem một ngôi nhà nhỏ đang bán với giá 160.000\$. Một người hàng xóm nói, “Tôi sống ở đây hơn 20 năm rồi, lúc đó ngôi nhà này chỉ có 11.000\$ mà thôi.”

Tôi nói, “Đáng lẽ anh nên mua nó vào lúc đó.”

“À không,” người hàng xóm nói. “Lúc đó 11.000\$ là rất nhiều, ngôi nhà này lúc đó không đáng giá như vậy.”

Tôi trả lời, “Vậy có thể anh nên mua nó bây giờ.”

“À không/” người hàng xóm nói. “So với bây giờ 160.000\$ cũng là quá nhiều. Ngôi nhà này không đáng mức giá đó.”

TƯ DUY CẤP THẤP

Trong phần *Kiểm soát #2*, chương nói về kiểm soát tình cảm, tôi đã trích lời người cha giàu khi ông nói, “Nói đến chuyện tiền bạc, rất nhiều người mắc bệnh nghi ngờ tài chính.” Nghi ngờ tài chính là một suy nghĩ xuất phát từ tư duy cấp thấp. Nếu một người chỉ suy nghĩ từ tư duy cấp thấp, tầm nhìn tương lai của họ thường rất mở nhạt. Đó chính là những người lái xe chỉ nhìn vào kính chiếu hậu.

Thường chính nỗi sợ bị thua lỗ khiến họ không dám hành động khi những cơ hội ngàn năm có một xuất hiện ngay trước mắt họ. Sau này khi họ về già, bạn thường nghe họ nói “giá như tôi đã, giá như tôi nên, giá như tôi có thể...” Như người cha giàu vẫn nói, “Nếu muốn giàu có, bạn phải biết nhìn xa.”

MỘT TƯƠNG LAI TƯƠI SÁNG

Khi tôi cảnh báo mọi người về sự sụp đổ thị trường chứng khoán sắp tới, tôi không hề bi quan về tương lai. Tôi rất lạc quan về tương lai. Việc cảnh báo mọi người về sự sụp đổ thị trường chứng khoán sắp tới cũng giống như cảnh báo một người bạn là phía trước có một đoạn dốc bị sụp. Nếu người đó đi một con đường khác, họ vẫn có thể đến nơi an toàn, chắc chắn và đúng giờ.

Là thuyền trưởng cho con thuyền của mình, bạn cần một kỹ năng thiết yếu, đó là phát triển tầm nhìn, theo định nghĩa của người cha giàu là nhìn bằng cái đầu chứ không nhìn bằng đôi mắt. Để phát triển tầm nhìn này, điều quan trọng là bạn phải huấn luyện tư duy cấp trung bình của mình, sau đó đi ra thế giới thực và cho phép tư duy cấp cao của bạn phát triển sự khôn ngoan tự nhiên của nó, thường gọi là trực giác và bản năng.

TƯƠNG LAI SẼ KHÁC

Bình luận của Warren Buffett - về việc nếu lịch sử khiến bạn giàu lên thì những người thủ thư sẽ trở thành triệu phú - rất có ý nghĩa bởi vì tương lai sẽ khác với hiện tại. Mọi thứ thay đổi nhanh đến mức bạn sẽ không kịp nhìn thấy chúng qua kính chiếu hậu. Cho dù bạn đã già, tất cả những gì cần làm là hãy dừng lại và nghĩ về những thay đổi trong những năm qua. Khi nghĩ lại cuộc đời mình, tôi nhớ khi một cây gậy đánh gôn được gọi là gậy gỗ thật sự vì nó được làm bằng gỗ. Ngày nay, những cây gậy đánh gôn mới vẫn tên là gậy gỗ nhưng được làm bằng những vật liệu tổng hợp mà tôi không hề biết đến. Nói cách khác, trò chơi vẫn không thay đổi, nhưng công cụ chơi trò chơi đó thì có những thay đổi đầy kịch tính. Và đó là sự thật trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống.

Nếu đi ngược thời gian, bạn sẽ thấy hàng trăm năm trước, ngay cả vua chúa hay những người giàu nhất thế giới cũng không được đi máy bay, đơn giản vì thời đó không có máy bay. Ngày nay, hầu hết mọi người đều có thể lên máy bay, thậm chí máy bay giá rẻ. Một trăm năm trước, chỉ những người giàu mới có xe hơi. Ngày nay, xe hơi nhan nhản khắp nơi. Một trăm năm trước, bạn phải biết mã Morse thì mới liên lạc được bằng điện báo. Ngày nay, mọi người mang điện thoại di động đi khắp nơi trên thế giới. Năm 1990, thế giới còn không biết World Wide Web là gì. Ngày nay, Internet đang thay đổi tương lai thế giới nhanh hơn bất cứ một phát minh nào khác trong lịch sử.

BẠN NHÌN TƯƠNG LAI NHƯ THẾ NÀO?

Tháng 8-1981, tôi đến một khu du lịch trượt tuyết trên các ngọn núi giữa California và Nevada để tham dự một hội thảo chủ đề “Tương lai của Kinh doanh” với Tiến sĩ R. Buckminster Fuller. Vào lúc đó, Tiến sĩ Fuller được xem là một trong những nhà tương lai học hàng đầu thế giới. Mặc dù có nghe nói về danh tiếng của ông nhưng tôi vẫn hoài nghi về việc người ta có thể dạy mình nhìn thấy tương lai mà không cần quả cầu thủy tinh. Như thế, tôi đến hội thảo với đầy những nghi ngờ.

Song tuần lễ làm việc với Tiến sĩ Fuller là một bước ngoặt trong cuộc đời tôi. Đó không phải là một bước ngoặt dễ dàng, nhưng tôi tin rằng đó là

một bước ngoặt hướng đến những gì tốt đẹp hơn. Có rất nhiều điều để học khi muốn nhìn trước tương lai, nhiều hơn rất nhiều so với phạm vi chương sách này. Nhưng vì chương này nói về tầm nhìn nên tôi sẽ nói về phương pháp mà Tiến sĩ Puller sử dụng để tiên đoán tương lai. Quy trình tôi sẽ mô tả dưới đây là một nguyên tắc được Tiến sĩ Fuller gọi là sự phù du hóa. Ở đây, tôi sẽ không nói quá nhiều về chi tiết, tôi sẽ sử dụng câu chuyện Titanic như một ví dụ đơn giản của sự phù du hóa.

Ban đầu, hàng thế kỷ trước khi chiếc Titanic được đóng, con người biết đến khả năng đi trên nước bằng cách bám vào một khúc gỗ và trôi theo dòng nước. Không lâu sau đó, người ta đục giữa khúc gỗ và tạo thành một chiếc thuyền độc mộc. Kế tới là những con thuyền nhẹ hơn bằng khung sườn và những tấm ván. Những con tàu gỗ lớn dần cho đến trận chiến của Monitor và Merrimac, những chiến hạm sắt đầu tiên. Khi cấu trúc thép được phát minh, các con tàu trở thành những người khổng lồ trên biển, chuyên chở hành khách, hàng hóa và vũ khí trên khắp thế giới. Các doanh nhân bắt đầu đầu tư vào những chiếc tàu ngày càng lớn cho đến khi thảm họa Titanic xảy ra. Không lâu sau khi chiếc Titanic chìm xuống biển, thời hoàng kim của những con tàu kết thúc. Đó là một ví dụ đã được đơn giản hóa về sự phù du hóa, một trong những nguyên tắc được Fuller sử dụng để tiên đoán tương lai.

Nói đơn giản, sự phù du hóa là quá trình của một cái gì đó bắt đầu nhỏ, từ từ lớn hơn, trở nên quá lớn, sau đó nhỏ lại, và đột nhiên biến mất hay trở nên vô hình, như trong trường hợp của công nghệ thông tin không dây. Đôi khi, kết thúc của sự phát triển được đánh dấu bằng một tai họa như trường hợp chiếc Titanic hay chiếc khí cầu khổng lồ Hindenburg. Theo Fuller, đơn giản là công nghệ phát triển quá lớn. Trong trường hợp Titanic và những chiếc tàu lớn tương tự, chúng quá lớn nên người ta không điều khiển nổi, những người điều khiển con tàu tin rằng nó không thể chìm được, và một công nghệ mới đang hình thành... và công nghệ đó chính là máy bay, chiếc máy bay cũng bắt đầu từ thời điểm sơ sinh, bé nhỏ, và từ từ lớn dần lên.

NGHĨ VỀ NÓ NHƯ MỘT KHÁCH SẠN

Tôi đến New York không lâu sau khi thảm họa Trung tâm Thương mại

Thế giới xảy ra. Đi dọc Đại lộ số 5, tôi dừng lại mua một tạp chí tin tức với hình bìa chụp hai tòa tháp của Trung tâm Thương mại Thế giới đang bốc cháy. Có hai điều khiến tôi chú ý từ tạp chí đó. Một là dáng đứng của hai tòa tháp, nhất là khi nhìn chúng từ bên kia sông phía New Jersey. Dù tôi từng đến New York nhiều lần nhưng chưa bao giờ tôi cảm thấy chúng to lớn đến thế so với các tòa nhà khác.

Điều thứ hai khiến tôi chú ý trong tờ tạp chí này là một quảng cáo đầy hai trang về một chiếc máy bay mới. Dòng quảng cáo chiếc máy bay này viết, “Đừng nghĩ nó là một chiếc máy bay. Hãy nghĩ về nó như một khách sạn.” Quảng cáo hai trang này in hình chụp bên trong chiếc máy bay với những nội thất như một khách sạn thay vì các ghế ngồi, một trung tâm mua sắm, một quầy rượu và một nhà hàng nhỏ. Theo một cách nào đó, nó giống như một cảnh trong bộ phim Titanic.

Đứng ở góc đường New York, tôi lan man nhớ về năm 1981, khi tôi ở khu trượt tuyết vào một ngày hè nắng ấm và nghe Tiến sĩ Fuller nói về tính, hình tượng của Titanic. Vụ tấn công Trung tâm Thương mại Thế giới có phải là tín hiệu cho sự kết thúc thời hoàng kim của máy bay không? Những tòa nhà khổng lồ cao chọc trời, những biểu tượng của Thời đại Công nghiệp, có thành lình trở thành những con khủng long? Những doanh nghiệp lớn có đột nhiên trở thành quá lớn? Vụ tấn công Lầu năm góc có đại diện cho điểm kết thúc cương vị lãnh đạo về lãnh tế và quân sự của Mỹ? Và nếu vụ tấn công này biểu tượng cho tất cả những điều đó, thì câu hỏi đặt ra là: Điều gì sẽ xảy ra kế tiếp? Liệu ai đó ngày nay có thể thấy được tương lai không?

Trong hội nghị năm 1981, Tiến sĩ Fuller nói rằng sau năm 1957, thời điểm Nga phóng đi vệ tinh đầu tiên, tất cả những đột phá công nghệ mới đều trở nên vô hình, không thể nhìn thấy được bằng mắt thường. Ông giải thích rằng từ sau thảm họa Titanic, chúng ta vẫn nhìn bằng mắt thường những công nghệ mới thay thế cho công nghệ cũ, trong trường hợp này là chiếc máy bay. Sau năm 1957, công nghệ mới thay thế cho chiếc máy bay sẽ trở nên vô hình. Đó là lý do tại sao, khi đứng ở góc đường New York, nhìn vào tương lai, tôi chợt nhớ rằng mình phải nhìn những thay đổi này bằng trí óc, chứ không phải bằng mắt.

Từ lâu trước ngày 11-9-2001, Buffett đã khuyên các nhà đầu tư nên

tham gia AA, viết tắt của Airlines Anonymous. Buffett nói rằng từ sau thời của anh em nhà Wright, hàng không chưa bao giờ là một ngành công nghiệp quá sinh lợi. Sau ngày 11-9, công nghiệp hàng không và tất cả những ngành hỗ trợ cho công nghiệp này, như ngành khách sạn và cho thuê xe hơi, có thể đi theo chiều hướng xuống. Dù vẫn sẽ có máy bay, khách sạn, xe hơi thuê nhiều năm nữa, nhưng một công nghệ mới sắp sửa thay đổi tất cả chúng ta. Dù Buffett không đầu tư vào những hãng hàng không lớn nhưng ông có đầu tư vào một công ty kinh doanh những chiếc máy bay tư nhân nhỏ, vẫn là trước ngày 11-9. Tôi thật sự nghi ngờ không biết Buffett có bao giờ gặp Puller chưa, nhưng cả hai người đều tuân theo những nguyên tắc tương tự nhau. Fuller nói thêm rằng nếu công nghệ không biến mất hay trở nên vô hình thì nó sẽ nhỏ lại, như trong trường hợp những chiếc máy bay doanh nghiệp nhỏ.

Fuller không dùng ví dụ máy bay nhỏ mà sử dụng ví dụ về máy tính. Không lâu trước đây, máy tính là những con quái vật đúng nghĩa, chiếm cả căn phòng lớn, cần nhiều người điều khiển, cần một lượng điện lớn và khả năng tính toán giới hạn. Ngày nay, máy tính ngày càng nhỏ, rẻ tiền hơn, và có khả năng làm việc cao hơn nhiều so với những chiếc máy tính khổng lồ đời cũ. Đó là một ví dụ khác của sự phù du hóa, khả năng làm được ngày càng nhiều với những tài nguyên ngày càng ít.

Một lần nữa, những ví dụ trên đã được đơn giản hóa rất nhiều. Tiến sĩ Fuller giải thích rất chi tiết và sâu sắc về nguyên tắc quan trọng này, một trong những nguyên tắc mà ông dùng để tiên đoán tương lai. Điểm cốt lõi chính là mọi sự bắt đầu nhỏ, lớn dần và nhanh chóng trở nên rất lớn, có thể là quá lớn. Một điểm khác là sau năm 1957, những công nghệ mới sẽ là vô hình. Ngày nay, không chỉ ngành máy bay doanh nghiệp nhỏ phát triển nở rộ mà việc tổ chức hội nghị qua video cũng bắt đầu được chấp nhận rộng rãi. Hội nghị qua video là một ngành công nghiệp đang phát triển và đang dần lấn chiếm việc kinh doanh của các ngành hàng không lớn. Hội nghị qua video cũng là một trong những công nghệ vô hình của Thời đại Thông tin đang thay thế dần nhu cầu những chiếc máy bay khổng lồ.

QUỸ HỒ TƯƠNG ĐANG TRỞ NÊN QUÁ LỚN

Từ cuối những năm 1980, quỹ hỗ tương bắt đầu cất cánh. Có nhiều công ty quản lý quỹ hỗ tương hơn cả các công ty cổ phần. Một số công ty quỹ hỗ tương thậm chí còn lớn hơn nhiều công ty mà họ đầu tư vào. Câu hỏi đặt ra là: Có phải một số công ty quỹ hỗ tương đang trở nên quá lớn? Tôi sẽ để câu hỏi đó cho bạn tự trả lời. Thực tế là ngày càng nhiều người đang trở thành những nhà đầu tư chứng khoán độc lập vì một số ít nhà đầu tư có thể khéo léo hơn một quỹ hỗ tương lớn. Ngoài ra, có sự bùng nổ số người đầu tư vào quỹ phòng chống rủi ro hơn là quỹ hỗ tương. Một lần nữa, lý do của điều đó cũng là lý do tại sao Warren Buffett đầu tư vào một công ty máy bay nhỏ hơn là một hãng hàng không lớn. Lý do đó là, khi một thứ trở nên quá lớn, nó khó xoay sở hơn và thường nghĩ rằng nó không thể chìm được.

CẢI THIỆN TÂM NHÌN TƯƠNG LAI CỦA BẠN NHƯ THẾ NÀO

Một cách để bạn nhìn vào tương lai là đề phòng khi mọi chuyện trở nên quá lớn. Sau đó tìm kiếm một cái gì đó nhỏ hơn hay vô hình để thay thế nó. Ví dụ, không lâu sau vụ tấn công Trung tâm Thương mại Thế giới, Chevron và Texaco, hai công ty khổng lồ, tuyên bố họ đang kết hợp để trở thành một công ty dầu khổng lồ. Cũng trong ngành công nghiệp này, một công ty nhỏ hơn tuyên bố một đột phá trong công nghệ tế bào dầu, một công nghệ mới có tiềm năng lấn chiếm việc kinh doanh của những công ty dầu lớn.

Bill Gates và Steven Jobs trở nên giàu có khi còn rất trẻ vì họ nhìn thấy những gì mà các công ty lớn không nhìn thấy được. Bill Gates lấy được hợp đồng phần mềm của máy tính IBM vì IBM không thấy được sự mở rộng của những máy tính nhỏ quyền năng. Steven Jobs làm giàu nhờ sử dụng một công nghệ mà Xerox không biết cách tiếp thị, một công nghệ giúp tạo nên máy tính Macintosh.

NHỮNG TÒA NHÀ CHỌC TRỜI VÔ HÌNH

Đầu tháng 11, tôi trở lại New York lần thứ hai sau ngày 11- 9. Trong

chuyển đi này, tôi gặp một người bạn vừa chuyển văn phòng mình từ tòa nhà Empire State sang một tòa nhà văn phòng nhỏ hơn. Ông nói, “Nhân viên của tôi nghỉ việc vì họ không muốn ngồi ở một mục tiêu khủng bố tiếp theo.” Sau khi nghe câu bình luận đó, tôi nhận ra rằng chúng ta đã chính thức bước vào Thời đại Thông tin... thời đại mà sự vô hình sẽ tốt hơn.

Ngành tiếp thị qua mạng là một ngành kinh doanh Thời đại Thông tin vì nó là một ngành kinh doanh vô hình. Vì là một ngành vô hình nên thường khó mô tả lợi nhuận của ngành kinh doanh này với những người có tư duy của Thời đại Công nghiệp và những người cố gắng “nhìn” nó bằng mắt thay vì bằng trí óc.

Một tên khủng bố cũng khó tấn công ngành tiếp thị qua mạng đơn giản vì văn phòng kinh doanh của họ cũng vô hình. Hầu hết các văn phòng tiếp thị qua mạng đều đặt ở nhà riêng. Có những người điều hành hàng loạt doanh nghiệp từ những ngôi nhà cũng vô hình. Nhưng nếu bạn có thể nhìn thấy doanh nghiệp của họ, nó sẽ trông như những tòa nhà chọc trời vô hình mọc lên từ một khu nhà bình thường nào đó trên toàn thế giới.

NỀN KINH TẾ VÔ HÌNH ĐANG PHÁT TRIỂN MẠNH

Tiến sĩ Fuller tiên đoán rằng chúng ta sẽ sớm chứng kiến cái chết của Thời đại Công nghiệp. Ông cũng dự đoán người ta sẽ khó thấy được bình minh của Thời đại Thông tin đơn giản vì những thay đổi này là vô hình. Tiến sĩ Fuller qua đời vào năm 1983 và không được chứng kiến những tiên đoán của ông trở thành sự thật, nhưng chúng đã trở thành sự thật.

Hãy nhìn vào Internet và bạn sẽ thấy có một thế giới vô hình tại đó. Nền kinh tế vô hình này mang đến một vấn đề ngày càng lớn cho các chính phủ vì chính phủ cũng xuất phát từ Thời đại Công nghiệp. Chính phủ đang cố gắng thu thuế và xác định biên giới cho nền kinh tế vô hình của Thời đại Thông tin. vấn đề này của các chính phủ sẽ ngày càng lớn nếu nền kinh tế vô hình trở nên quá lớn và chính phủ không thể thu thuế hay xác định biên giới được. Nếu điều đó xảy ra, tiền tệ của đất nước sẽ dần dần bị yếu đi đơn giản vì sức mạnh tiền tệ của một đất nước liên quan đến khả năng thu thuế của họ. Vậy

có phải các chính phủ cũng đang trở nên quá lớn? Liệu sẽ có một chính phủ “hữu hình” như trước nay trong Thời đại Thông tin không? Liệu chính phủ có thể trở nên vô hình không?

Tiến sĩ Fuller tin rằng các chính phủ cũng đã lỗi thời. Ông tin rằng loài người sắp sửa tiến hóa hoặc sẽ biến mất vì quyền lực thu hẹp của các chính phủ. Fuller tin rằng con người phải lựa chọn giữa thế giới duy tâm của sự toàn vẹn cá nhân lớn hơn và chính phủ lớn hơn, hoặc loài người, như chúng ta biết hiện nay, sẽ biến mất. Nói cách khác, chúng ta, những con người cá nhân, cần phải giải quyết nhiều vấn đề hơn là giao rthững vấn đề đó cho chính phủ.

CẢNH BÁO TRÊN MŨI TÀU

Hàng thế kỷ qua, thuyền trưởng của các con tàu luôn đặt một bảng cảnh báo ở mũi tàu cũng như trong phòng của thủy thủ đoàn. Là thuyền trưởng con tàu của mình, bạn cũng sẽ cần đặt các bảng cảnh báo trên mũi tàu và trong phòng của thủy thủ đoàn. Một cách ẩn dụ, điều đó có nghĩa là:

1. Giữ lời hứa. Tiến sĩ Fuller nói rằng chúng ta đang bước vào một kỷ nguyên của sự toàn vẹn. Toàn vẹn đơn giản có nghĩa là toàn bộ hay trọn vẹn. Điều đó có nghĩa là suy nghĩ, lời nói và hành động của bạn cần phải như nhau. Nếu bạn làm được điều đó, tương lai sẽ là của bạn.

2. Nhìn bằng cái đầu và sẵn sàng tiếp nhận cái mới. Vì những thay đổi ngày nay đều vô hình nên bạn sẽ phải nhìn nhiều thứ bằng cái đầu hơn bằng đôi mắt của bạn.

3. Học cách đọc các bản kê tài chính. Dù bạn đầu tư vào các công ty, thị trường chứng khoán, bất động sản, an ninh chính phủ, hay chính bản thân bạn, một bản kê tài chính sẽ cho phép bạn nhìn thấy điều kiện tài chính thật sự của vụ đầu tư, của chính phủ, hay của cá nhân mình. Hãy luôn nhớ rằng một nhà ngân hàng muốn nhìn thấy những bản kê tài chính hoàn chỉnh và gọn gàng. Nhiều lần một nhà ngân hàng quyết định sẽ cho bạn vay tiền hay không chỉ trong 3 phút đầu. Nếu bạn không có những bản kê tài chính hoàn chỉnh và gọn gàng, không giải thích lưu loát vị thế tài chính của mình, thì có khả năng những khoản vay mà bạn có được sẽ chỉ là những khoản nợ xấu với lãi suất

cao.

4. Sử dụng công nghệ. Ngày nay có những chương trình máy tính cho phép mọi người nhìn thấy những gì mà trước kia chỉ có những người giàu hay những người quyền lực mới thấy được. Tôi có những người bạn buôn bán chứng khoán hay quyền chọn. Nay họ có những biểu đồ và các phần mềm cho phép họ có khả năng nhìn thấy và tìm kiếm các khoản đầu tư mà những công ty đầu tư lớn có được. Các nhà đầu tư cá nhân này cũng có sức mạnh như những công ty lớn nhờ các công cụ mới này. Kinh doanh doanh nghiệp và bất động sản cũng có những thuận lợi công nghệ tương tự. Như tôi đã nói trên, trò chơi đánh gôn vẫn như cũ, chỉ có các công cụ thay đổi.

5. Cảnh giác với những cái lớn. Có một câu nói trong thế giới đầu tư rằng khi ai đó trở nên nổi tiếng đến mức lên toang bìa một tờ tạp chí quốc gia thì xem như sự nghiệp của họ đã kết thúc. Không lâu trước đây, trong Thời đại Công nghiệp, một công ty có thể giữ vị trí hàng đầu trong suốt 60 năm hoặc hơn. Ngày nay, với những thuận lợi công nghệ, tuổi thọ của một công ty trở nên ngắn hơn nhiều. Nói cách khác, khi cái gì đó hay ai đó trở nên quá lớn, họ sẽ bắt đầu suy sụp và bị thay thế bởi cái gì đó hay ai đó mới hơn. Quan sát này dường như đúng cho các công ty quỹ hỗ tương, bất động sản, và cả sự nghiệp con người. Luôn luôn có cái gì đó hay ai đó xuất hiện để thay thế cho người đứng đầu. Việc của bạn là phải nhận thức được khi con người hoặc sự việc trở nên quá lớn và sau đó là tìm kiếm cái thay thế.

6. Chú ý những thay đổi luật pháp. Người cha giàu luôn luôn chú ý những thay đổi của luật pháp và tác động của những điều luật này đến tương lai của chúng tôi. Luật ERISA và những tu chính theo sau nó là một ví dụ. Bộ luật cho sự ra đời của An sinh xã hội gây ra một vấn đề cần phải được giải quyết bằng cách này hay cách khác. Tôi nghĩ bạn nên chú ý xem chính phủ quyết định giải quyết tình trạng hỗn độn này như thế nào. Người cha giàu nói, “Những thay đổi luật pháp làm thay đổi tương lai của chúng ta.”

7. Cảnh giác với lạm phát. Cũng như thị trường đi lên rồi đi xuống, lạm phát cũng vậy. Ngay sau ngày 11-9-2001, Ngân hàng Dự trữ Liên bang phủ đồng đôla tràn ngập thế giới để mang lại sự ổn định kinh tế và khả năng thanh toán tiền mặt. Hậu quả lâu dài của những đồng tiền in mới này có thể dẫn đến lạm phát, nghĩa là đồng đôla bị giảm giá trị. Nếu lạm phát xảy ra, tất

cả những gì chưa định giá sẽ bị giảm giá trị, còn những thứ có giá, những tài sản như bất động sản, vàng, bạc, chứng khoán... có thể gia tăng giá trị rất lớn.

Chính phủ làm năm công việc kinh tế cơ bản:

1. In tiền
2. Thu thuế
3. Tiêu tiền
4. Trì hoãn những vấn đề không thể giải quyết vào tương lai
5. Kiểm soát nền kinh tế thông qua lãi suất

Trong những năm 1990, có hai nguyên nhân đẩy giá chứng khoán lên rất cao là lạm phát thấp và lãi suất thấp.

Khi lạm phát tăng, chính phủ thường chống lại bằng cách tăng lãi suất. Khi lãi suất tăng, thị trường chứng khoán thường giảm. Điều đó có nghĩa là trong những giai đoạn lạm phát cao, quỹ hỗ tương thường không gia tăng được giá trị.

Những người lớn tuổi có thể nhớ lại cuối những năm 1970, khi lạm phát lên đến dựng trời. Khi lạm phát lên dựng trời, lãi suất lên cao nhất mọi thời đại, và thị trường chứng khoán giảm tối thiểu. Tôi không nói rằng một thời điểm như vậy sẽ tái hiện, nhưng tôi muốn cảnh giác. Nếu chúng ta bước vào một giai đoạn lạm phát cao và lãi suất cao, những người dựa vào lương hưu và quỹ hỗ tương sẽ gặp khó khăn tài chính nghiêm trọng. Nếu lạm phát ngóc cái đầu xấu xí của nó lên, những người tiết kiệm sẽ khôn khổ và những kẻ nợ nần sẽ được tưởng thưởng cũng như cuối những năm 1970.

8. Chú ý các biện pháp giải quyết những chương trình xã hội của chính phủ. Không có gì mới khi An sinh xã hội, Chăm sóc y tế và các chương trình chính phủ khác gặp khó khăn và vấn đề ngày càng trở nên tồi tệ. Như đã nói trên, chính phủ không giải quyết những vấn đề này... họ chỉ trì hoãn vấn đề cho các thế hệ tương lai. Vấn đề là, một lúc nào đó vào khoảng năm 2016, tất cả những trì hoãn này sẽ gần lên đến đỉnh điểm. Hãy chú ý xem những vấn đề lớn dần này được xử lý như thế nào. Nếu chính phủ bắt đầu tăng thuế quá mức, hãy chuẩn bị cho một cái gì đó, và hãy chuẩn bị hành động nhanh chóng. Ngày nay, tiền bạc chuyển động với tốc độ ánh sáng, theo đúng nghĩa đen.

Một báo cáo năm 2002 trong Hội nghị Lập pháp Quốc gia nói chi tiết về vấn đề này đang trở nên nghiêm trọng như thế nào. Có đến 28 bang đang phải chi ra quá nhiều và thu vào ít hơn dự tính.

Báo cáo này cũng liệt kê những chương trình cụ thể nào ở các bang đang bị lỗ. Trợ giúp y tế là lý do hàng đầu của việc chi phí quá nhiều, vấn đề trở nên ngày càng tệ khi người ta ngày càng già đi và cần có những dịch vụ y tế mà người ta không thể trang trải nổi. Đó là lý do tại sao tất cả chúng ta đều cần phải chú ý việc giải quyết những vấn đề này.

Xây dựng con thuyền của bạn

Hãy tìm gặp những người sẵn sàng khuyến khích bạn xây dựng con thuyền của mình. Hãy thảo luận những mục tiêu sau như đã nói trong chương này:

1. Giữ lời hứa
2. Nhìn bằng cái đầu và sẵn sàng tiếp nhận cái mới

3. Học cách đọc các bản kê tài chính
4. Sử dụng công nghệ
5. Cảnh giác với những cái lớn
6. Chú ý những thay đổi luật pháp
7. Cảnh giác với lạm phát
8. Chú ý các biện pháp giải quyết những chương trình xã hội của chính phủ

Kế tiếp, khi ghi nhớ tám khái niệm này, hãy cùng nhóm mình xem lại tám thay đổi mà bạn đã liệt kê trong chương 9, “*Cơn bão hoàn hảo.*” Làm thế nào bạn biến những điều tiêu cực này thành những cơ hội kinh doanh?

1. Hàng triệu đôla sẽ thiếu khi về già
2. Chăm sóc y tế sẽ đắt hơn
3. Nạn khủng bố sẽ gia tăng
4. Nhật, hiện đang là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, hiện đang đứng bên lề suy thoái và sụp đổ tài chính
5. Trung Quốc sẽ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới
6. Dân số thế giới sẽ tiếp tục già đi

7. Phố Wall sẽ lỗi thời
8. Những tập đoàn lớn đang đánh mất lòng tin công chúng và sẽ thất bại

Nếu thường xuyên xem lại những mục trên và suy nghĩ về những cơ hội kinh doanh có thể, nhận thức tài chính của bạn sẽ được cải thiện đáng kể. Nếu có thể làm điều này trong một nhóm, các bạn có thể thách thức nhau đặt ra và tìm cách đạt được những mục tiêu mới.

CHƯƠNG 17

Kiểm soát #5: Kiểm soát các quy tắc

“Là một chỉ huy tàu, bạn cần phải nhận thức được các quy tắc. Hãy luôn nhớ rằng quy tắc của biển không giống như quy tắc của đất liền.”

Hướng dẫn Luật Hải quân,

Học viện Thương mại Hàng hải Mỹ,

Kings Point, New York

Khi còn học ở Học viện, chúng tôi được học rất nhiều về cách lái tàu, chở hàng và thắt nút dây. Chúng tôi cũng học nhiều điều luật khác nhau mà một chỉ huy tàu cần biết. Dù không được huấn luyện để làm luật sư nhưng chúng tôi cần phải nắm rõ những điều luật chi phối việc điều khiển một chiếc tàu trên mặt nước. Những điều luật mà chúng tôi học rất kỹ là luật hàng hải, bao gồm những điều luật của biển, luật kinh doanh - hợp đồng và các văn kiện pháp lý sử dụng khi kinh doanh vận chuyển, luật lao động - cần làm gì khi thủy thủ đoàn là thành viên Công đoàn, và luật đi lại - những điều luật bảo đảm hoạt động an toàn của một chiếc tàu trên mặt nước.

Cũng có những lớp học về các điều luật bao gồm cách hành xử khi chiến tranh hoặc khi gặp cướp biển, một vấn đề ngày càng nghiêm trọng trong

thế kỷ 21.

Chúng tôi cần biết rằng những quy tắc đi lại trên sông khác với các quy tắc trên đại dương. Có những nghiên cứu mở rộng về các điểm mốc như phao thả mà mọi con tàu trên toàn thế giới đều phải tôn trọng. Cũng có những lớp học về các điều luật khác nhau tại các cảng khác nhau ở những đất nước khác nhau. Ví dụ, chúng tôi cần biết sự khác biệt giữa các điều luật khi đưa tàu vào New York so với đưa tàu vào Hong Kong.

Một trong những bộ luật mở rộng nhất và khó học nhất là luật đi lại. Có những luật hàng hải quốc tế khi lái tàu đường biển trên toàn thế giới. Tôi nói đây là một trong những luật khó học nhất vì nhiều luật đòi hỏi phải thuộc lòng nguyên văn từng chữ nếu muốn thi lấy bằng Bảo vệ Bờ biển Mỹ. Các luật này khá thú vị vì chúng được viết để hòa quyện những thay đổi công nghệ ngoài biển khơi. Ví dụ, luật #16 liên quan đến sự giới thiệu radar vào thế giới hàng hải. Luật này nói rằng khi một con tàu phát hiện sự có mặt của một con tàu khác mà không nhìn thấy con tàu đó, nó phải tắt máy. Nói cách khác, nếu bạn có thể nhìn thấy một con tàu qua radar và có nguy cơ va chạm, luật này phải được tuân theo triệt để. Rất nhiều lần trên biển, chúng tôi nhìn thấy những chiếc tàu đánh cá nhỏ trước mặt trên radar nhưng không thể nhìn thấy nó bằng mắt thường do sương mù dày đặc. Ngay lập tức, chúng tôi tắt máy. Sau khi đã tắt máy, chúng tôi tiếp tục được hướng dẫn bằng những điều luật lái tàu thận trọng cho đến khi không còn nguy cơ va chạm nữa. Tất cả mọi con tàu đều phải tuân theo điều luật đó.

Một bộ luật khác được thiết lập vì sự thay đổi công nghệ là luật giữa một chiếc tàu chạy bằng buồm và một chiếc tàu chạy bằng máy. Ngoài biển khơi, một chiếc tàu chạy bằng máy luôn luôn phải nhường đường cho chiếc tàu chạy bằng buồm. Ngoại lệ là khi chúng gặp nhau ở một cảng hay kênh giới hạn. Khi đó, chiếc nào dễ xoay sở hơn phải nhường cho chiếc khó xoay sở hơn, thường là những chiếc tàu lớn, bất kể nó chạy bằng máy hay bằng buồm. Những điều luật này buộc phải thuộc lòng vì thường không có đủ thời gian để gọi điện cho một luật sư hàng hải xin ý kiến. Một chỉ huy tàu phải biết các điều luật và các điều luật khác nhau tùy theo những tình huống khác nhau.

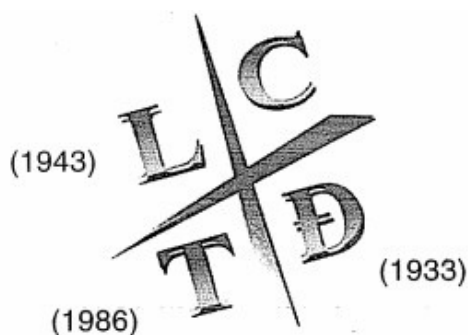
LUẬT RÀNG BUỘC

Khi làm phi công quân sự, chúng tôi cũng được huấn luyện phải nhận thức các quy luật. Khi bay từ nước này qua nước khác, chúng tôi được chỉ dẫn về khoảng cách và độ cao trên các bờ biển, độ cao trên các thành phố”, những luật lệ ở các sân bay khác nhau và nhiều điều luật khác. Ở những khu vực có chiến tranh, chúng tôi cũng được dạy những luật ràng buộc. Mặc dù có thể đang ở dưới làn đạn kẻ thù nhưng chúng tôi vẫn phải tuân theo các quy luật này trước Khi bắn trả.

NHỮNG QUY TẮC CỦA NGƯỜI CHA GIÀU

Người cha giàu rất hiểu biết về các quy tắc. Ông cũng yêu cầu tôi và con trai ông phải biết rằng có những quy tắc khác nhau với những người khác nhau và những tình huống khác nhau.

Khi ông vẽ Kim tứ đồ cho tôi và Mike, phần lớn các cuộc thảo luận của ông nói về những khác biệt ở mỗi nhóm là những thảo luận về các quy tắc khác nhau dẫn dắt mỗi nhóm khác nhau. Ví dụ:



Kennedy, nói, “Nếu bạn thuộc nhóm L, tôi không thể làm gì để giúp bạn được cả.” Nói cách khác, một kế toán viên gần như không thể giúp bạn tìm cách trả thuế ít hơn.

Cho đến năm 1986, những người trong nhóm T vẫn được hưởng nhiều lợi thế thuế vụ mà những người trong nhóm c được hưởng. Nhưng sau Luật Cải cách Thuế (Tax Reform Act) năm 1986, những người có chứng nhận chuyên môn, như bác sĩ, luật sư, kỹ sư, kế toán, kiến trúc sư... không còn được hưởng những lợi thế thuế vụ như những người thuộc nhóm C và D nữa. Thay đổi đó dẫn đến sự sụp đổ thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán, cũng như chấm dứt nhiều khoản tiết kiệm và nợ vay. Các ngân hàng, những doanh nghiệp lớn, những nhà kinh doanh khôn ngoan và các nhà đầu tư được hưởng lợi trong khi nhiều người khác bị mất đi nhiều lợi thế thuế vụ vì sự thay đổi luật pháp này.

Năm 1933, Joseph P. Kennedy, người đứng đầu ủy ban Giao dịch Chứng khoán (SEC) mới thành lập, và là cha của Tổng thống John F. Kennedy, ủng hộ một điều luật không cho người nghèo và người trung lưu đầu tư vào cùng những khoản đầu tư chứng khoán của người giàu. Kết quả là những người không phải triệu phú, hay những người có thu nhập cá nhân ít hơn 200.000\$ hay thu nhập của hai người cộng lại ít hơn 300.000\$, chiếm chưa tới 5% dân số Mỹ, thường không thể đầu tư vào những khoản đầu tư tốt nhất thế giới.

Khi nhìn vào trò chơi CASHFLOW 101, bạn sẽ thấy hai con đường riêng biệt



Trò chơi CASHFLOW 101 thể hiện luật SEC 1933. Vòng tròn nhỏ là đường đua vất vả. Đó là nơi đầu tư của người nghèo và người trung lưu. Đường lớn hơn, gọi là đường đua nhanh, là nơi đầu tư của người giàu, vấn đề không chỉ là trò chơi có hai đường khác nhau mà hai đường của trò chơi cũng có những quy tắc khác nhau. Người cha giàu luôn muốn tôi và Mike phải biết được sự khác biệt giữa hai con đường và các quy tắc.

NHỮNG QUY TẮC CỦA CÁC NHÓM

Tôi muốn những thu nhập xuất phát từ nhóm L của mình càng ít càng tốt. Tôi không có và cũng không muốn có những thu nhập của một chuyên gia như bác sĩ, luật sư hay

kế toán từ nhóm T. Ngày nay, 90% thu nhập của tôi xuất phát từ nhóm C và nhóm Đ. Vì sao vậy? Câu trả lời là vì những quy tắc làm giàu ở các nhóm này tốt hơn nhiều.

Nếu bạn trở thành thuyền trưởng con thuyền, của chính mình, có thể bạn cần phải nhận thức được những quy tắc khác nhau ở những nhóm khác nhau. Điều đó không có nghĩa là phải quay lại trường học để trở thành một kế toán hay một luật sư. Điều đó đơn giản có nghĩa là bạn sẽ cần kiểm soát những nhà tư vấn tài giỏi, một chủ đề sẽ được đề cập trong chương tới. Lý do bạn muốn nhận thức được những quy tắc khác nhau ở những nhóm khác nhau

đơn giản bởi vì là thuyền trưởng con thuyền của mình, bạn cần phải biết những khác biệt đó.

Tại học viện, một môn học quan trọng nữa là Luật lao động. Chúng tôi phải học luật lao động bởi vì là một chỉ huy tàu, chúng tôi phải giải quyết các vấn đề với liên đoàn, công đoàn và những luật công đoàn. Nếu một chỉ huy tàu không biết những điều luật này, anh ta sẽ không thể là một chỉ huy tốt được. Vì vậy chúng tôi phải học Luật lao động.

Tương tự, người cha giàu muốn tôi và con trai ông phải đặc biệt chú ý đến những quy tắc của nhóm L. Một khi đã hiểu được những quy tắc chi phối các nhân viên thuộc nhóm L, tôi và Mike sẽ biết mình muốn thuộc về nhóm nào. Dưới đây là một số ví dụ đơn giản về một số khác biệt và lý do tại sao, là thuyền trưởng con tàu của mình, bạn cũng muốn biết những khác biệt đó.

1. Tiết kiệm tiền và vay tiền. Như đã nói trước đây, hầu hết mọi người đều nghĩ rằng tiết kiệm là khôn ngoan. Tuy nhiên, nếu bạn nhìn vào luật thuế trên mỗi nhóm, bạn sẽ thấy rằng tiết kiệm tiền ở nhóm L là một chiến lược thất bại. Để một người nhóm L tiết kiệm được 1\$, người đó phải kiếm được gần 2\$, vì tiền thuế chiếm gần 50% thu nhập của một nhân viên. Khi nhìn khoản thuế một người nhóm L phải trả trên số tiền lãi mặt họ tiết kiệm được và khoản lỗ giá trị do lạm phát, tiết kiệm có thể là một thói quen tốt nhưng đó không phải là một cách khôn ngoan tài chính để lèo lái một con thuyền.

Ở nhóm Đ, tôi thích vay tiền hơn là tiết kiệm tiền. Thật ra, trong những khoản đầu tư bất động sản, nếu tiền vay càng nhiều và tiền của tôi trong đó càng ít, thì hệ số thu nhập trên đầu tư (ROI - Return on Investment) sẽ càng cao, nếu đó là một khoản đầu tư tốt. Một ví dụ đã đơn giản hóa: Nếu tôi mua một bất động sản giá 100.000\$, trong đó tiền của tôi là 20.000\$, tiền vay là 80.000\$ với lãi suất 8% và thu nhập thực 200\$ một tháng sau tất cả chi phí, thì hệ số thu nhập trên đầu tư, hay hệ số ROI của tôi, sẽ xấp xỉ 12%.

Cũng ví dụ trên, nhưng nếu tôi chỉ bỏ ra 10.000\$ và vay 90.000\$ với lãi suất 8%, thu nhập thực hàng tháng của tôi sẽ giảm xuống còn khoảng 130\$ một tháng nhưng hệ số thu nhập trên khoản đầu tư 10.000\$ này sẽ lên đến 15%. 3% khác biệt đó còn cao hơn lãi suất mà ngân hàng trả cho những người

gửi tiền tiết kiệm ngày nay.

Nếu mọi thứ đều như nhau và tôi có thể tìm được những khoản đầu tư tương tự nhau, tốt hơn tôi nên mua hai bất động sản, bỏ tiền của mình vào đó ít hơn, và kiếm được nhiều hơn bằng cách vay nhiều hơn. Nếu bất động sản đó tăng giá trị thì lợi nhuận trên vốn của tôi sẽ còn cao hơn nữa.

Xin nhắc lại, đây là một ví dụ đã được đơn giản hóa. Nhưng vấn đề là, nếu khoản đầu tư đó là một khoản đầu tư vững chắc, tôi vay càng nhiều thì lợi nhuận thu được sẽ càng cao. Đó là lý do vì sao tôi thích vay tiền hơn tiết kiệm tiền, trong khi hầu hết mọi người đều nghĩ rằng tiết kiệm tiền và không bị nợ nần mới là khôn ngoan. Khác biệt này chính là khác biệt giữa các nhóm, các quy tắc, khác biệt về giáo dục tài chính cơ bản, cũng như khác biệt về kinh nghiệm.

Nói xa hơn về ví dụ này, nếu bạn tính trong trường hợp bất động sản giảm giá, lợi nhuận thu được thậm chí sẽ cao hơn nữa; nhưng tùy theo bạn thuộc nhóm nào. Nếu bạn là một bác sĩ hay luật sư trong nhóm T, hay một nhân viên nhóm L, ví dụ dưới đây sẽ không áp dụng được cho bạn.

Nhiều lần, tôi và Kim kiếm được 15% lợi nhuận trên vốn chỉ từ thu nhập cho thuê. Nhờ các quy tắc này, chúng tôi cũng có thể kiếm được thêm 30% hoặc hơn từ giá trị giảm giá, hay còn gọi là “dòng tiền ảo”. Như vậy, bề ngoài nó có thể là lợi nhuận 15% nhưng thực tế nó có thể lên đến 45%. Ví dụ, trên 10.000\$ tiền vốn cho một bất động sản cho thuê với 1.500\$ thu nhập cho thuê thực thu một năm, bạn có thể có thêm 3.000\$ giảm thuế do bất động sản giảm giá, hay tổng cộng 4.500\$ một năm trên 10.000\$ vốn. Và nếu bạn có một cấu trúc doanh nghiệp, trong đó có tên gọi cho các tài sản của bạn một cách phù hợp, thì số tiền 4.500\$ đó có thể gần như được miễn thuế, miễn là bạn theo đúng các luật lệ. Hãy thử tìm kiếm mức lợi nhuận đó từ 10.000\$ gửi tiết kiệm ở ngân hàng. Tại một ngân hàng gần nhà tôi, nếu tôi gửi tiết kiệm 10.000\$, tôi sẽ nhận được 200\$ một năm và sẽ phải trả khoảng 100\$ tiền thuế, như vậy, số lợi nhuận bạn thực sự thu được sẽ là 100\$ thay vì 4.500\$ một năm trên cùng một khoản tiền. Đó là lý do vì sao tôi thích đi vay hơn là tiết kiệm tiền.

Nhiều năm trước, người cha giàu dạy tôi rằng đầu tư vào bất động sản

thông qua một doanh nghiệp sẽ phát sinh cho nhà đầu tư bốn loại thu nhập. Đó là:

1. Thu nhập cho thuê
2. Giá trị giảm giá
3. Giá trị tăng giá
4. Lợi thế thuế vụ

Đó là lý do vì sao ông chơi cờ tỷ phú với tôi và con trai ông hàng giờ. Vấn đề sâu xa hơn rất nhiều chứ không chỉ đơn giản là cách kiếm tiền. Một trong những lý do chính là ông muốn dạy tôi và con trai ông những quy tắc của nhóm C và nhóm Đ. Khi bốn loại thu nhập được nhân lên như trong ví dụ đơn giản trên, số tiền 100\$ và 10.000\$ gửi ngân hàng sẽ bị giảm giá trị do lạm phát. Con số 4.500\$ thì có cơ hội tăng lên do tiền thuê nhà tăng, và bạn cũng có khả năng tăng giá vốn bất động sản không chỉ 10.000\$ của bạn mà cả 90.000\$ của ngân hàng, nếu đó là một khoản đầu tư tốt.

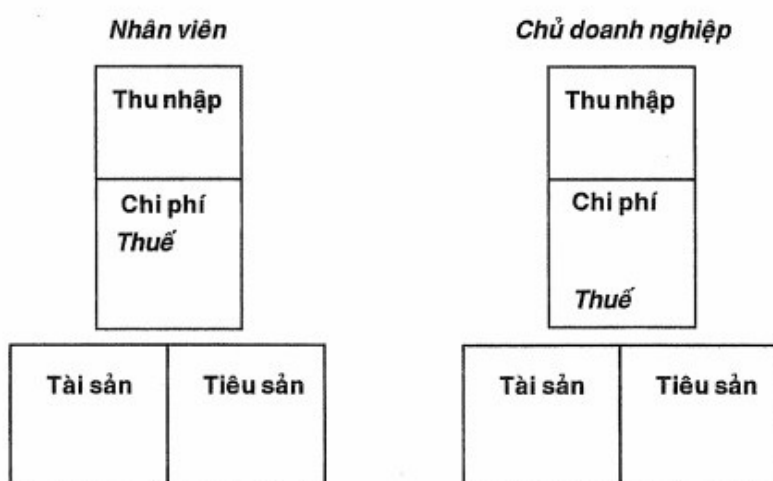
Nói cách khác, nếu bất động sản tăng giá, ngân hàng tiếp tục nhận được 8% của 90.000\$ và bạn sẽ được phần còn lại. Nếu bất động sản tăng giá, giá sử từ 100.000\$ tăng lên 200.000\$, tôi có thể quay lại ngân hàng vay thêm 75.000\$ cho một khoản đầu tư mới, hoặc có thể đem bán ngôi nhà kiếm lời 100.000\$ mà không phải trả thuế thu nhập vào lúc đó. Nói cách khác, bạn càng có kiến thức tài chính và càng hiểu rõ về những quy tắc của các nhóm, bạn sẽ càng kiếm được nhiều tiền.

Ví dụ đơn giản này chỉ là một cái nhìn thoáng về những gì có thể nếu bạn hiểu rõ các quy tắc của nhóm C và nhóm Đ. Nói cách khác, lợi nhuận thật sự có thể lớn hơn nếu bạn biết mình đang làm gì và có được những nhà tư vấn tài giỏi. Tôi sẽ không nói quá nhiều về những thông tin kỹ thuật vì tôi không muốn vượt quá khuôn khổ cuốn sách này. Nếu bạn thắc mắc về những ví dụ trên, hãy hỏi một viên kế toán hay một chuyên gia bất động sản có chuyên môn đầu tư. Họ có thể giải thích rõ hơn với bạn về những quy tắc khác ở nhóm Đ.

Lưu ý: Để những con số này trở thành thực tế, bạn cần có vài năm kinh nghiệm trong việc đầu tư bất động sản. Với một người không có kinh nghiệm, tôi sẽ không đề nghị dùng tiền của ngân hàng để kiếm lời. Nợ nần chồng chất có thể rất nguy hiểm trên một con tàu với một từuyền trưởng non tay. Warren Buffett nói: “Khi kết hợp sự non nớt và một khoản tiền vay, kết quả có thể rất thú vị.”

Nếu bạn muốn học hỏi thêm những gì người cha giàu dạy tôi về sáu bước đầu tư bất động sản, bạn có thể đọc về các sản phẩm mới Time Life của chúng tôi tại richdad.com.

2. Sở hữu một doanh nghiệp chứ không phải làm nhân viên cho một doanh nghiệp. Là thuyền trưởng con thuyền của mình, bạn cần biết sự khác biệt giữa việc làm chủ một doanh nghiệp và làm nhân viên cho một doanh nghiệp. Khi so sánh bản kê tài chính của một nhân viên với một chủ doanh nghiệp, sự khác biệt rất rõ ràng:



Tôi nhận ra nhiều người trong các bạn đã thấy biểu đồ này trước đây và

hiểu rõ tầm quan trọng của nó. Nó củng cố sự khác biệt về quy tắc của các nhóm khác nhau. Là một nhân viên, tất cả mọi chi phí của bạn đều là chi phí sau thuế. Là một chủ doanh nghiệp, trong chừng mực nào đó bạn có thể kiểm soát những đồng tiền bạn sử dụng trước thuế so với những đồng tiền sau thuế của một nhân viên.

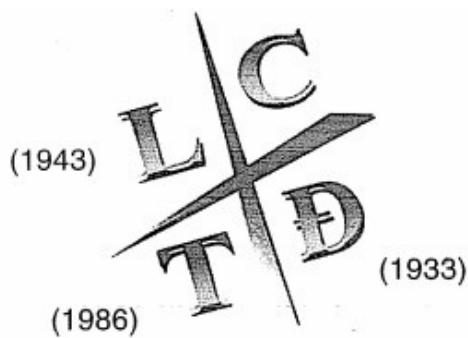
Một lần nữa, vấn đề là sự khác biệt quy tắc... và có rất nhiều khác biệt trong các quy tắc. Là thuyền trưởng con thuyền của mình, bạn muốn tối đa hóa khả năng kiểm soát việc sử dụng những quy tắc khác biệt giữa các nhóm. Một chiếc thuyền bao gồm bốn nhóm, và đó là lý do tại sao bạn cần biết các quy tắc này.

KIỂM SOÁT CÁC QUY TẮC

Một trong những lý do tôi muốn có càng ít thu nhập từ nhóm L càng tốt đơn giản vì tôi có ít quyền kiểm soát trên nhóm này nhất. Ở nhóm L, chính phủ kiểm soát mọi quy tắc. Ngay cả cái gọi là kế hoạch về hưu miễn thuế của một nhân viên, chính phủ vẫn nắm quyền kiểm soát.

Tại Mỹ, chính phủ cho phép một nhân viên gửi một khoản tiền có giới hạn vào quỹ lương hưu. Nhưng khi họ muốn rút tiền ra, trong nhiều trường hợp, số tiền rút ra phải chịu một mức thuế cao nhất, mức thuế của nhóm L. Nói cách khác, dù một nhân viên ngày nay đang đầu tư, nhưng bằng nhiều cách, luật ERISA buộc họ phải đầu tư theo những quy tắc của nhóm L chứ không phải những quy tắc của nhóm Đ. Tôi không thích những quy tắc của nhóm L, vì những quy tắc của nhóm L giới hạn số tiền mà tôi có thể đầu tư và thường cũng giới hạn tôi trong các quỹ tiết kiệm, quỹ hỗ tương và chứng khoán, những phương tiện lựa chọn của tầng lớp trung lưu. Những ai đầu tư vào các khoản đầu tư này thường chỉ có một con thuyền nhỏ. Nếu bạn muốn có một con tàu lớn, bạn cần đầu tư vào những khoản đầu tư dành cho người giàu. Để làm được điều đó, trước tiên bạn cần phải kiểm soát các quy tắc.

Biểu đồ xuất phát ở đầu chương



Khi nhìn vào nhóm Đ, bạn thấy ghi chú năm 1933. Một đạo luật năm 1933 yêu cầu mọi giao dịch mua bán chứng khoán phải được đăng ký, trừ khi chúng nằm trong phạm vi được miễn. Điều này dẫn đến một khác biệt giữa đầu tư chứng khoán cho người giàu và những người khác.

Người cha giàu bảo tôi, “Một trong những vấn đề của luật ERISA là nó giam giữ các nhà đầu tư trong những khoản đầu tư chứng khoán của tầng lớp trung lưu. Đó là những khoản đầu tư rủi ro nhất với lợi nhuận ít nhất.” Ông cho rằng đó là những khoản đầu tư rủi ro nhất vì nhà đầu tư rất ít có khả năng kiểm soát sự lên xuống của thị trường. Ông cho rằng đó là những khoản đầu tư có lời ít nhất vì hầu hết các quỹ hỗ tương đều được đa dạng hóa. Về điểm này, ông nói, “Khi đa dạng hóa quỹ hỗ tương, bạn đang đa dạng hóa một cái gì đó đã được đa dạng hóa. Đa dạng hóa quỹ hỗ tương Cũng giống như lấy một bình dầu, đổ nước vào rồi đổ thêm nước cam lên. Tại sao bạn lại khuyên một người đi đa dạng hóa một cái gì đó vốn đã được đa dạng hóa rồi? Tại sao không đơn giản bảo họ cất tiền vào ngân hàng? Lợi nhuận thực về dài hạn cũng sẽ như nhau mà lại ít rủi ro hơn.” Người cha giàu còn nói thêm, “Sự đa dạng hóa giữ cho thị trường chứng khoán trôi nổi ở những giá ửi phi thực tế. Vì quỹ hỗ tương là một quỹ đa dạng hóa nên người ta mua nhiều loại chứng khoán chứ không chỉ mua những chứng khoán tốt. Điều đó đem lại cho những công ty ít giá trị một giá trị cao hơn giá trị thực tế.” Nói cách khác, quỹ hỗ

tương thổi phồng giá chứng khoán của các công ty trung bình, gây ra một trái bong bóng... một trái bong bóng mà cuối cùng sẽ bị nổ tung.

Nếu nhìn kỹ hơn vào nhóm Đ, bạn có thể thấy rằng ở đây có nhiều khoản đầu tư chứ không chỉ là chứng khoán. Trong thế giới đầu tư có ba loại tài sản chính: doanh nghiệp, bất động sản, và chứng khoán. Một lần nữa, khi đầu tư vào chứng khoán thông qua quỹ lương hưu, theo luật, bạn chỉ có thể đầu tư vào những chứng khoán của tầng lớp trung lưu. Nhưng nếu bạn đầu tư vào những tài sản khác như doanh nghiệp và bất động sản bạn có thể sử dụng cùng những quy tắc mà người giàu đang sử dụng và có được những thuận lợi như người giàu. Với tôi, như thế hợp lý hơn.

SỬ DỤNG NHỮNG QUY TẮC CỦA NGƯỜI GIÀU

Khi một người nhận ra quỹ lương hưu của họ không đủ để đưa họ đi một chặng đường, họ hỏi tôi nên làm gì, tôi nói những gì người cha giàu đã nói, “Đừng sử dụng những quy tắc của tầng lớp trung lưu nữa, hãy bắt đầu sử dụng những quy tắc của người giàu đi.” Sau đó tôi đưa ra những đề nghị sau và nhắc nhở họ rằng đó là những đề nghị duy nhất. Tôi không bắt buộc ai phải làm những gì mà tôi đề nghị trừ khi họ thật sự muốn làm và họ sẵn sàng đầu tư thời gian để học và trải nghiệm cuộc sống thực.

XÂY DỰNG CON THUYỀN CỦA BẠN

ĐỀ NGHỊ #1: Tiếp tục công việc hàng ngày và bắt đầu một doanh nghiệp bán thời gian

Hoạt động này sẽ lập tức cho bạn những thuận lợi sau:

1. Thuận lợi về thuế của người giàu. Biểu đồ so sánh bảng thu nhập và bảng cân đối thu chi giữa một người nhân viên và một chủ doanh nghiệp

đã giải thích rõ thuận lợi này.

2. Cho phép bạn có thời gian học và luyện tập các kỹ năng và những quy tắc cần thiết cho nhóm C. Bạn phải bắt đầu chuẩn bị ngay từ bây giờ vì những năm với nhiều thay đổi lớn nhất đang đến gần. Bắt đầu một doanh nghiệp bán thời gian ngay bây giờ sẽ cho bạn một số năm giá trị để tìm kiếm những kinh nghiệm vô giá.

3. Kiểm soát cuộc sống của mình tốt hơn. Thay vì bị kéo lê đến những năm cuối đời hay bị buộc phải về hưu khi chưa kịp chuẩn bị, việc bắt đầu một doanh nghiệp sẽ cho phép bạn tự kiểm soát tương lai của mình ở một mức độ nào đó.

4. Khi thị trường chứng khoán sụp đổ, doanh nghiệp vẫn tiếp tục sinh tồn. Năm 1950, nền kinh tế bùng nổ trong khi thị trường chứng khoán vẫn suy thoái. Mãi đến khi Charles Merrill, một trong những nhà sáng lập Merrill Lynch, giới thiệu một “cửa hàng bán lẻ” chứng khoán, thị trường chứng khoán mới cất cánh trở lại. Lý do bạn muốn sở hữu một doanh nghiệp của chính mình là vì nếu doanh nghiệp của bạn là một phần của nền kinh tế hợp pháp, doanh nghiệp và thương mại vẫn sẽ tiếp tục ngay cả khi thị trường suy thoái.

Warren Buffett nói, “Tôi không bao giờ tìm cách kiếm tiền từ thị trường chứng khoán. Có khả năng họ có thể đóng cửa thị trường ngày mai và không mở cửa lại trong vòng năm năm tới.”

Thị trường chứng khoán không thật sự gắn kết với một nền kinh tế nhỏ nhưng có thật. Nền kinh tế có thể bị suy thoái nhưng nó vẫn tiếp tục. Các doanh nghiệp như những cửa hàng ăn uống, giặt ủi, trạm xăng, đại lý bảo hiểm, đại lý bất động sản, các cửa hàng bán lẻ, các dịch vụ chuyên môn... vẫn tiếp tục. Những doanh nghiệp lớn có thể bị ảnh hưởng nhưng các doanh nghiệp nhỏ hợp pháp vẫn ổn.

5. Các doanh nghiệp nhỏ có thể phát triển thành những tài sản lớn. Ví dụ, giả sử một người bắt đầu một Công ty Giải khát XYZ Nhỏ với vốn đầu tư ban đầu 10.000\$. Mười năm sau, nếu công ty không bị thiếu nợ và thu

nhập thực 100.000\$, với công thức 10 lần thu nhập, nếu đem bán công ty, nó sẽ có trị giá 1 triệu đôla.

Nếu Công ty Giải khát ABC Lớn xuất hiện và mua bản quyền công thức bí mật của Công ty Giải khát XYZ Nhỏ, riêng bản quyền đó đã có thể trị giá hàng triệu đôla tiền bản quyền nếu Công ty Giải khát ABC Lớn tiếp thị sản phẩm của Công ty Giải khát XYZ Nhỏ ra thế giới. Sự chuyển giao bản quyền đó có thể vô hình nhưng lại rất có lợi. Đó cũng là một tài sản trí tuệ.

Mọi doanh nghiệp thành công đều có các tài sản trí tuệ. Tài sản trí tuệ bao gồm bằng sáng chế, thương hiệu, bản quyền, danh tiếng, bằng chứng nhận, v.v... Vì tương lai ngày càng trở nên vô hình nên tài sản trí tuệ vô cùng quan trọng. Nó là chìa khóa mở cửa những kho tàng lớn của hôm nay và tương lai. Hãy tự học về tài sản trí tuệ qua cuốn *Protecting Your #1 Asset: Creating Fortunes from Your Ideas* của Michael Lechter, một nhà tư vấn của công ty Rich Dad.

6. Tỷ lệ lợi nhuận cao. Trong những kế hoạch lương hưu, dự đoán mức lợi nhuận là 8 - 9%. Các chủ doanh nghiệp nhỏ, nếu giỏi, có thể kiếm được một mức lợi nhuận cao hơn nhiều. Vì vậy nên thay vì đầu tư 1 đồng vào một kế hoạch lương hưu, 1 đồng đầu tư vào doanh nghiệp của riêng bạn có thể dễ dàng đem lại 40 - 100% lợi nhuận, cùng với những lợi thế về thuế vụ, một lần nữa, nếu bạn là một nhà điều hành doanh nghiệp giỏi.

Warren Buffet nói, “Rất nhiều tài sản lớn trên thế giới bắt đầu từ một doanh nghiệp nhỏ tuyệt vời. Nếu hiểu rõ về kinh doanh, bạn không cần phải sở hữu quá nhiều doanh nghiệp nhỏ.”

7. Bắt đầu. Như vậy bạn đã quyết định mua hoặc xây dựng một doanh nghiệp. Có nhiều quyết định cần thực hiện. Sau đây là những thông tin trích từ *You Can Choose to be Rich* (xem trên richdad.com)

Xây dựng một doanh nghiệp. Trong tất cả những lựa chọn kinh doanh, xây dựng mới một doanh nghiệp cho riêng mình là lựa chọn khó nhất vì bạn sẽ phải phát triển mọi thứ từ đầu. Tuy nhiên, nó cũng là lựa chọn có tiềm năng mang lại nhiều lợi nhuận nhất. Khi lựa chọn một doanh nghiệp, cách tốt nhất

luôn luôn là giải quyết một vấn đề hoặc phục vụ cho một nhu cầu. Khi bạn đã quyết định, loại hình kinh doanh, dưới đây là một phần những việc kế tiếp cần làm.

Đặt tên doanh nghiệp của mình

Bắt đầu tìm nguồn tài trợ

Tìm kiếm các nhà tư vấn bên ngoài

Lựa chọn hình thức doanh nghiệp và định hình nó

Xin các loại chứng nhận và giấy phép cần thiết

Thiết lập quan hệ với ngân hàng

Bảo vệ các thông tin độc quyền (tài sản trí tuệ)

Viết kế hoạch kinh doanh Lựa chọn địa điểm

Thành lập cơ sở sản xuất, thu mua hoặc quy trình dịch vụ - ví dụ, bạn sẽ sản xuất và phân phối sản phẩm dịch vụ của mình như thế nào

Lên kế hoạch trước cho hệ thống kế toán và văn phòng Quyết định những chiến lược giá cả Xác định rừn cầu nhân viên Chuẩn bị kế hoạch tiếp thị

Tìm kiếm những lựa chọn bảo hiểm doanh nghiệp

Giải quyết các vấn đề pháp lý

Điều chỉnh ngân sách vòng quay tiền mặt

Thiết lập văn phòng

Thuê nhân viên

Tuyên bố khai trương

Mua một doanh nghiệp. Nếu bạn muốn tránh những nhức đầu khi phải xây dựng một doanh nghiệp từ đầu, bạn có thể mua lại một doanh nghiệp hiện đang tồn tại. Sau đây là một số ưu điểm và khuyết điểm cần xem xét:

Ưu điểm

Không phải trải qua một thời gian dài đầy rủi ro khi bắt đầu doanh nghiệp

Tất cả mọi hệ thống đều đã ổn định

Có sẵn một số khách hàng cơ bản

Thu được lợi nhuận nhanh hơn là với một doanh nghiệp mới khởi sự

Có sẵn tín nhiệm với khách hàng

Rủi ro mua phải một “trái chanh”

Rủi ro do bạn chưa thấy được những vấn đề trực trặc bên trong doanh nghiệp

Những vấn đề nhân sự “lãng nhãng” trong quá trình chuyển giao

Khả năng cạnh tranh tiềm tàng từ chính người bán doanh nghiệp đó cho bạn

Những tai tiếng hiện có của doanh nghiệp đó

Mua quyền kinh doanh. Cũng có thể bạn muốn mua một hệ thống doanh nghiệp ‘làm sẵn’ và cung cấp luôn một cơ cấu hỗ trợ cho bạn. Nếu vậy, bạn có thể muốn cân nhắc lựa chọn mua quyền kinh doanh.

ưu điểm

Những hệ thống kinh doanh đã được thử nghiệm và chứng minh

Thương hiệu được chứng nhận và nhãn hiệu được công nhận

Chương trình huấn luyện Hướng dẫn điều hành

Chi tiết kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, sơ đồ thiết kế dịch vụ hỗ trợ về hệ thống và hoạt động

Khuyết điểm

Đặt tiền

Hạn chế, vì bạn phải tuân theo những hướng dẫn điều hành

Tham gia tiếp thị qua mạng. Bạn cũng có thể muốn tham gia một công ty tiếp thị qua mạng với chi phí đầu vào thấp và có những chương trình đào tạo giúp bạn thành công. Những công ty này thường dựa trên bán hàng trực tiếp với những cơ hội làm việc tại nhà.

ưu điểm

Chi phí khởi đầu tối thiểu

Được đào tạo phổ thông

Có thể toàn thời gian hoặc bán thời gian

Làm việc với những thương hiệu quốc gia hoặc quốc tế

Xây dựng thu nhập thụ động và thặng dư

Phát triển kỹ năng lãnh đạo và kỹ năng thông tin

Các hệ thống xử lý đơn đặt hàng, phân phối và kế toán

tự động hóa giúp ngăn ngừa nhiều cơn nhức đầu liên

quan đến những hoạt động khởi nghiệp truyền thống

Khuyết điểm

Chi phí khởi đầu thấp cũng có nghĩa là bạn có thể không toàn tâm toàn ý với nó. Cần phải có kỷ luật tự giác. Cần biết đối phó với sự từ chối.

ĐỀ NGHỊ #2: Đầu tư vào những bất động sản nhỏ

Hoạt động này cho phép bạn:

1. Khả năng sử dụng tiền của ngân hàng để đầu tư. Thay vì cố tiết kiệm tiền để về hưu, nếu bạn học cách đầu tư vào bất động sản, bạn có thể vay tiền để làm giàu nhanh hơn.

Trong ví dụ trên, tôi nói về 15% lợi nhuận trên 90% tiền vay. Trên hết, nếu bạn biết mình đang làm gì, bạn có thể kiếm được thêm 30% nữa từ giá trị tiền ảo. Dù điều này nghe có vẻ dễ dàng hơn thực tế nhưng nó cũng không quá khó. Một ỡng những lý do khiến tôi hứng thú về sản phẩm liên doanh với Time Life về đầu tư bất động sản là vì sản phẩm này nói rất chi tiết về sáu bước của người cha giàu để trở thành một nhà đầu tư bất động sản giỏi hơn. Sáu bước này rất quan trọng, bất kể bạn ở đâu, bởi vì nếu chỉ cần một trong sáu bước bị bỏ qua thì khoản đầu tư bất động sản đó sẽ bị hỏng ngay. Đó là lý do vì sao toàn bộ sáu bước đều quan trọng.

1. Quyết định trở thành một nhà đầu tư bất động sản: Bạn phải có quyết tâm và phải thiết lập mục tiêu cho mình.

2. Tìm một khu vực để tập trung: Nếu bạn chỉ mới bắt đầu, hãy tập trung vào một khu vực quen thuộc với bạn hay một vùng lân cận.

3. Tìm những bất động sản đáp ứng các điều kiện của bạn: Hãy học cách phân tích bất động sản, bạn sẽ có thể phân biệt những món lời và những món lỗ.

4. Thương lượng: Sau khi phân tích các con số, bạn đã sẵn sàng đưa ra đề nghị, thương lượng và thỏa thuận.

5. Thực hiện hợp đồng: Từ iúc kiên nhẫn thỏa thuận cho đến lúc giải quyết các vấn đề tài chính, hãy lưu ý tất cả mọi chi tiết kỹ thuật.

6. Quản lý bất động sản: Việc này không quá phức tạp như bạn tưởng - và đó là một trong những cách tốt nhất để kiếm lời nhiều nhất từ khoản đầu tư của bạn và tìm kiếm dòng lưu kim.

(Trích từ *Rich Dad's Roads to Riches: 6 Steps to Becoming a Successful Red EState Investor* tại richdad.com)

Bản kê tài chính của một người thuê nhà

Thu nhập	
Chi phí	
<i>Thuế</i>	
<i>Tiền thuê nhà</i>	
<i>Thức ăn</i>	
<i>Quần áo</i>	
<i>Đi lại</i>	
Tài sản	Tiêu sản

2. Nhận thức rằng bất động sản là một ngành kinh doanh thật sự. Khi nhìn vào bản kê tài chính của người thuê nhà của mình, bạn sẽ thấy tại sao ngôi nhà mà bạn cho anh ta thuê thật sự rất quan trọng.

Nhìn vào bản kê tài chính này, bạn có thể dễ dàng thấy được tiền thuê nhà là một chi phí được ưu tiên cao đối với người thuê nhà. Với nhiều người, tiền thuê nhà còn được ưu tiên cao hơn cả tiền để dành cho kế hoạch lương hưu của họ.

Nếu bạn quan tâm đến việc quản lý đầu tư bất động sản, sản phẩm đầu tư bất động sản với Time Life sẽ hướng dẫn cách làm thế nào để tìm những người thuê nhà tốt, giữ cho họ vui vẻ, và giữ cho vòng quay tiền mặt của bạn ổn định.

Tôi thường nghe người ta nói, “Nhiều người thua lỗ nặng vì bất động sản.” Và tôi trả lời, “Đúng vậy, nhưng thực tế là có nhiều người thua lỗ nặng hơn vì thị trường chứng khoán thông qua kế hoạch lương hưu.”

Một nhận xét khác mà tôi thường nghe là, “Bất động sản không có tính thanh khoản như chứng khoán và quỹ hỗ tương.” Và tôi trả lời, “Hàng tháng, tôi và Kim thu được hàng chục ngàn đôla thu nhập cho thuê cũng như thu nhập từ những lợi thế thuế vụ. Đó là tính thanh khoản thật sự mà chúng tôi muốn.”

Nếu bạn lo ngại về kế hoạch lương hưu của bạn và không muốn tập trung quá nhiều vào bất động sản, bạn cũng có thể xem xét khả năng sở hữu bốn ngôi nhà. Bạn sống ở một nhà, còn ba ngôi nhà còn lại sẽ cung cấp thu nhập cho bạn khi thị trường chứng khoán sụp đổ.

John Maynard Keynes, một nhà kinh tế nổi tiếng, từng nói, “Thị trường cổ thể kéo dài tình trạng suy thoái lâu hơn bạn có thể duy trì tính thanh khoản.” Những bất động sản nhỏ có thể cung cấp cho bạn tính thanh khoản cho đến khi cơn suy thoái thị trường trôi qua, bất kể nó kéo dài lâu đến mức nào.

ĐỀ NGHỊ #3: Lên kế hoạch để trở nên giàu có chứ không phải để trở thành một người có thu nhập cao

Nói cách khác, hãy sử dụng những quy tắc của người giàu, tức những quy tắc của nhóm C và nhóm Đ. Rất nhiều người là những người có thu nhập cao, chẳng hạn như bác sĩ, luật sư... nhưng cũng phải đóng thuế rất nặng cho thu nhập cao của họ. Khi sử dụng những quy tắc của người giàu, một người thu nhập cao có thể kiểm soát đồng tiền của mình tốt hơn và trở nên giàu có nhanh hơn, an toàn hơn, và hiệu quả hơn.

Nói cách khác, một kế hoạch lương hưu thật sự không giúp ích được nhiều cho những người có thu nhập cao. Để hiểu rõ hơn về cách người giàu

kiếm tiền và giữ an toàn cho đồng tiền của mình như thế nào, hãy đọc *Loopholes of the Rich* của Diane Kennedy, *Own Your Own Corporation* của Garrett Sutton, và *Red Estate Riches* của Dolf de Roos. Đây là ba cuốn sách của các nhà tư vấn Rich Dad có thể giúp những người có thu nhập cao trở nên giàu có.

ĐỀ NGHỊ #4: Hiểu các nhà đầu tư chuyên nghiệp bảo vệ mình khỏi sự suy thoái thị trường như thế nào

Khi tôi mua một miếng bất động sản, ngân hàng yêu cầu tôi mua bảo hiểm cho khoản đầu tư của mình. Các doanh nghiệp cũng tương tự như vậy. Khi những nhà đầu tư chuyên nghiệp đầu tư vào chứng khoán, rất nhiều người sử dụng bảo hiểm để bảo vệ tài sản của mình. Nhưng hầu hết mọi người bỏ tiền vào kế hoạch lương hưu lại không được bảo đảm trước những tổn thất lớn. Khi thị trường sụp đổ, họ mới thấy rằng họ không có chút quyền kiểm soát nào cả. Là thuyền trưởng con thuyền của chính mình, mọi thứ bạn đầu tư đều phải được bảo hiểm.

Trong cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 5*, tôi viết về cách sử dụng quyền chọn để bảo hiểm cho tài sản chứng khoán. Hãy nghiên cứu cách làm thế nào sử dụng quyền chọn như một phương tiện bảo hiểm, và bạn sẽ thấy những nhà mua bán quyền chọn kinh nghiệm có thể làm giàu với rất ít rủi ro và rất nhiều lợi nhuận như thế nào. Một khi đã biết các quyền chọn hoạt động như thế nào, có thể bạn sẽ không bao giờ muốn mua một mẫu chứng khoán hay quỹ hỗ tương nào nữa. Trò chơi cấp cao CASHFLOW 202 dạy bạn những kỹ thuật mua bán này trong một môi trường vui vẻ và không có rủi ro. Tuy nhiên, bạn phải nắm vững trò CASHFLOW 101 trước khi chuyển sang một phiên bản cấp cao hơn.

ĐỀ NGHỊ #5: Đừng tối tệ hóa mọi việc... Đa dạng hóa

Khi tôi nghe người ta nói rằng họ đang đa dạng hóa, tôi hỏi họ đó có

nghĩa là gì. Nhiều người đơn giản đa dạng hóa thành nhiều loại tài sản giấy như các quỹ khu vực, quỹ vốn đầu tư, quỹ công trái, quỹ tiền tệ... Đó không phải là đa dạng hóa mà là tồi tệ hóa thì đúng hơn. Tất cả những gì họ đầu tư vào là ngày càng nhiều tài sản giấy hơn, thường là nhiều loại quỹ hỗ tương hơn. Thay vì thế, tôi đề nghị nên đầu tư vào nhiều loại tầng lớp tài sản khác nhau và thật sự phân tán rủi ro... nhưng đồng thời cũng nâng cao cơ hội thu về lợi nhuận cao hơn.

Người cha giàu dạy tôi xây dựng các doanh nghiệp và sau đó đầu tư lợi nhuận từ doanh nghiệp vào bất động sản. Ngày nay, tôi vẫn tuân theo công thức này, lặp đi lặp lại.

CHƯƠNG 18

Kiểm soát #6: Kiểm soát các nhà tư vấn

“Bạn là thuyền triềng con thuyền của mình

chứ không phải các nhà tư vấn của bạn.”

- NGƯỜI CHA GIÀU

IVIệt trong những sai lầm đau đớn và tổn kém nhất, nhưng lại vô giá nhất, khi tôi bắt đầu sự nghiệp kinh doanh, đó là tôi cứ ngỡ rằng viên kế toán của mình biết nhiều hơn mình. Bạn có thể nhớ lại lúc đầu cuốn sách này, người cha giàu nói rằng doanh nghiệp của tôi đang bị “ung thư tài chính.” Một trong những nguyên nhân khiến nó bị “ung thư tài chính” là vì ba chúng tôi nghĩ rằng người kế toán của mình biết được anh ta đang làm gì.

Sau khi việc kinh doanh ví Velcro gặp trục trặc, việc đầu tiên mà chuyên viên kế toán của chúng tôi làm là cắt giảm ngân sách bán hàng và tiếp thị. Anh ta nói, “Chúng ta cần cắt giảm chi phí và thanh toán cho các chủ nợ.” Không biết gì tốt hơn vào lúc đó, chúng tôi đồng ý để anh ta làm thế. Sau khi công ty sụp đổ, tôi mới phát hiện ra những chủ nợ mà anh ta lấy tiền công ty thanh toán hết chính là những người bạn của anh ta đã đầu tư vào công ty nhỏ bé của chúng tôi. Nói cách khác, anh ta đã hy sinh công ty chúng tôi để trả tiền cho bạn bè mình, và tất cả chúng tôi chỉ còn lại tay trắng.

Sau bài học kinh nghiệm đó, người cha giàu nói, “Hãy luôn nhớ rằng bạn là một doanh nhân, một người có tầm nhìn, và là người lãnh đạo. Đừng bao giờ để các nhà tư vấn giành quyền quản lý doanh nghiệp của mình. Khi doanh nghiệp bắt đầu trì trệ, hãy chi tiền ra. Hãy chi thật nhiều tiền cho việc quảng cáo và thúc đẩy bán hàng. Sau khi doanh nghiệp đã hồi phục lại, khi đó bạn có thể cắt giảm một số chi phí dành cho quảng cáo bán hàng.” Ông cũng nói, “Quá nhiều người cắt giảm thay vì bỏ ra nhiều hơn chi phí quảng cáo bán hàng khi việc kinh doanh chậm lại. Khi việc kinh doanh phát triển, họ lại chi tiêu thay vì cắt giảm. Đó là một trong những lý do vì sao rất nhiều doanh nghiệp nhỏ vẫn nhỏ hoài. Họ cắt giảm khi cần chi tiêu và chi tiêu khi họ nên cắt giảm. Điều này cũng đúng với cả những doanh nghiệp lớn.”

Sau ngày 11-9-2001, tôi lưu ý thấy nhiều công ty bắt đầu cắt giảm chi phí bán hàng, tiếp thị, và ngân sách khuyến mãi. Đó là một dấu hiệu cho thấy công ty đó đang được quản lý bởi các viên kế toán và những nhà tư vấn chứ không phải thuyền trưởng con tàu.

NHÀ ĐẦU TƯ BỊ PHẢN BỘI

Tờ Business Week số ra ngày 25-2-2002 đăng bài viết, “Nhà đầu tư bị

phản bội”, phỏng vấn ba người. Hai trong số ba nhà đầu tư bị phản bội được phỏng vấn là hai luật sư, và người còn lại là một kế toán.

Câu chuyện của viên kế toán như sau:

Kế hoạch về hưu năm 50 tuổi của James J. Houlihan Jr. bị phá sản. Trong hai năm cuối cùng, ông bị mất 30% danh mục đầu tư vào những chứng khoán như EMC, Lucent Technologies, và WorldCom. Ngày nay, người đàn ông 41 tuổi này phải làm việc cật lực hơn để xây dựng lại quỹ học đại học cho bốn đứa con của mình. “Tôi chỉ không hiểu nổi tại sao một doanh nghiệp có vẻ quá mạnh như vậy lại có thể chỉ còn một phần nhỏ giá trị của nó trong vòng sáu tháng” Houlihan than vãn. “Có những người biết rõ chuyện gì đang xảy ra, còn chúng ta thì không biết gì cả.” Ông phải tiết kiệm nhiều hơn và chi phí ít hơn - nhưng ông không còn hy vọng tìm lại những gì đã mất ở thị trường chứng khoán. Ông cùng người anh trai điều hành một công ty kế toán ở Fort Wayne, vì vậy nên không hẳn là ông không hiểu được các báo cáo phân tích. Nhưng giờ thì ông nói, “Tôi không còn tin họ chút nào nữa. Thật tồi tệ. Bạn bị đẩy đến một bước đường mà bạn không còn biết có thể dựa vào ai được nữa.”

Câu chuyện của một trong hai luật sư như sau:

Mãi đến ba năm về trước, vị luật sư Manhattan 31 tuổi Heather E. Barr không hề quan tâm đến thị trường chứng khoán hay lên kế hoạch cho việc về hưu của mình. Một ngày kia bà ghi tên vào một trong ba quỹ Salomon Sxmith Bamey do kế hoạch lương hưu của công ty bà đưa ra theo sự kêu gọi của một người đồng nghiệp. Vô tình, lúc đó nó cũng đang ở trên đỉnh điểm thị trường. Trong một thời gian, tài khoản này hoạt động khá tốt, nhưng đến cuối năm ngoái, bà bị mất 1/3 số tiền của mình. Lần cuối cùng bà nhìn thấy nó, tài khoản này trị giá chưa đến 2.000\$. Sau đó bà không buồn mở nó ra xem nữa. Dù vẫn tự động nộp 50\$ một tháng vào kế hoạch lương hưu này nhưng bà không còn hy vọng nó sẽ hồi phục lại. “Tôi không có chút lòng tin nào vào thị trường chứng khoán,” bà nói. “Mọi người đều bảo tôi phải cố gắng vượt qua và phải kiên nhẫn với nỗ lực một chặng đường dài. Có lẽ đó là sự thật, nhưng đem đồng tiền đó cho người nghèo ngoài đường tôi còn cảm thấy thoải mái hơn.”

BẠN LÀ THUYỀN TRƯỞNG

Vấn đề không phải là hạ thấp các kế toán, luật sư, hay bất cứ một nhà chuyên môn học vấn cao nào khác. Lựa chọn của viên kế toán và hai luật sư trong bài viết trên chứng tỏ một điểm rằng: Làm thuyền trưởng một con thuyền có nhiều vấn đề chứ không chỉ cần kiến thức tài chính của một kế toán hay kiến thức pháp luật của một luật sư. Gác kế toán và luật sư là những chuyên gia chuyên môn hóa cao, và họ thường thuộc nhóm L hoặc T. Là thuyền trưởng một con thuyền dò hỏi bạn phải hoạt động ở nhóm C hoặc Đ, nghĩa là bạn phải tổng quát hóa hơn là chuyên môn hóa. Nói cách khác, một người chuyên môn hóa biết rất nhiều về một ít lĩnh vực, còn một người “tổng quát hóa” thì biết một ít về nhiều lĩnh vực.

Một trong những bài học khó nhất mà tôi phải học là học cách lắng nghe các nhà tư vấn của mình, tin tưởng bản năng của mình, và sống với quyết định của mình, dù đúng hay sai, tốt hay xấu. Như người cha giàu nói, “Bạn là thuyền trưởng con thuyền của mình... chứ không phải các nhà tư vấn của bạn.”

MỘT BÀI HỌC HỌC LẠI

Gần đây, tôi phải đau khổ học lại bài học rằng tôi vẫn là thuyền trưởng con thuyền của nưth và là chủ các bản kê tài chính của mình. Tôi và Kim mua một bất động sản vào tháng 12-2001. Sau khi người kế toán và các nhà tư vấn thuế vụ của chúng tôi phân tích và đồng ý khoản đầu tư này, chúng tôi giao việc hoàn tất hợp đồng cho luật sư của chúng tôi và luật sư của người bán. Sau hai tháng và hàng ngàn đôla thanh toán phí luật sư, khoản đầu tư này thất bại. Những gì có vẻ như một giao dịch đơn giản lại trở thành một cơn ác mộng đắt giá.

Quay lại các cuộc thương lượng, tôi phát hiện ra hai luật sư này đã cãi vã lẫn nhau, thay vì khách quan và chuyên nghiệp giải quyết vấn đề. Cuộc thương lượng bị phá vỡ vì những điểm không quan trọng. Tất cả những gì họ đã làm là tập trung vào những sai lầm của người kia chứ không phải những điểm đúng của hợp đồng. Những điểm mạnh tích cực của khoản đầu tư bị quên lãng. Những mục tiêu đầu tư như vòng quay tiền mặt, sự tăng giá, giảm giá, những lợi thế thuế vụ... không hề quan trọng đối với các luật sư. Với họ,

đúng hay sai mới là quan trọng. Hai tháng thời gian và hàng chục ngàn đôla bị mất vì tôi đã để cho người luật sư điều khiển chiếc thuyền của mình. Tôi còn nhớ người cha giàu đã nói, “Chỉ vì một người thông minh và đi học ở một trường tốt không có nghĩa là anh ta biết tất cả về thế giới thực của kinh doanh và đầu tư.”

Người cha giàu tập trung quanh ông những người rất thông minh. Ông rất biết lắng nghe và rất tôn trọng các nhà tư vấn của mình. Nhưng vào phút quyết định, ông luôn nhớ rằng mình vẫn là thuyền trưởng con thuyền. Quyết định cuối cùng vẫn là của ông.

LÀ MỘT THUYỀN TRƯỞNG

Nhiều thất bại gần đây trên thị trường chứng khoán đơn giản vì quá nhiều người để cho các nhà tư vấn điều khiển con thuyền của họ. Nếu muốn làm thuyền trưởng, bạn phải kiểm soát được các nhà tư vấn của mình.

Một lần nữa trích lời Warren Buffett, “Bạn không cần phải là một nhà khoa học tên lửa. Đầu tư không phải là một trò chơi mà một người có chỉ số IQ 160 sẽ đánh bại một người có chỉ số IQ 130. Chừng mực là rất quan trọng.”

Xây dựng con thuyền của bạn

Bạn có một nhóm tư vấn không?

Kinh doanh và đầu tư là một môn thể thao đồng đội và bạn cần những nhà tư vấn giỏi.

Hãy họp thường xuyên (hàng tháng) với các nhà tư vấn của mình.

Câu hỏi duy nhất ngớ ngẩn là câu hỏi không được hỏi.

Hãy giữ quyền quyết định cuối cùng.

Hãy tha thứ cho bản thân nếu phạm sai lầm.

Rút kinh nghiệm từ sai lầm của mình.

CHƯƠNG 19

Kiểm soát #7: Kiểm soát thời gian

“Tôi không có đủ thời gian!” “Vậy thì ai có?”

Người cha giàu thường nói, “Một trong những tài sản quý nhất của con là thời gian. Lý do mà hầu hết mọi người không thể trở nên giàu có là họ không biết cách tận dụng tốt quỹ thời gian của mình. Hầu hết mọi người làm việc vất vả để làm giàu cho người khác trong khi mình thì không.”

Năm 1974 tôi bắt đầu làm việc cho công ty Xerox ở Honolulu. Nếu đã đọc các cuốn sách trước của tôi thì hẳn bạn sẽ biết lý do tôi chọn công ty này là vì nó có một chương trình đào tạo kỹ năng tiếp thị tuyệt vời. Người cha giàu đã gợi ý tôi nên học tiếp thị nếu tôi muốn trở thành một chủ doanh

nghiệp nhóm C. Ông nói, “Khi thấy một doanh nghiệp gặp rắc rối về tài chính thì ta có thể thấy lý do chính là vì người nắm giữ doanh nghiệp đó không có khả năng tiếp thị.”

Nhưng đến giữa năm 1975 tôi bị chuyển xuống học việc tại chi nhánh của công ty. Lý do là tôi không làm tốt công việc tiếp thị. Sự xấu hổ và lo lắng bị đuổi việc làm tôi luôn đứng ở vị trí cuối cùng trong danh sách các nhân viên tiếp thị học việc. Nếu tình hình công việc không chuyển biến tốt thì tôi có thể sẽ bị sa thải. Tôi lại tìm đến người cha giàu để xin ông lời khuyên.

Vào một ngày hè nóng nực, tôi gặp người cha giàu tại một nhà hàng gần văn phòng của ông. Ông nhắc tôi nhớ lại triết lý sống chủ đạo của mình. Sau khi nghe tôi kể về hoàn cảnh khó khăn hiện thời, về khả năng tiếp thị hạn chế và về nỗi lo sợ bị sa thải, ông nói, “Vậy con dự định làm gì để khắc phục nó? Con phải để cha nói bao nhiêu lần nữa rằng con không thể làm giàu bằng cách đi làm công? Con phải để cha nói bao nhiêu lần nữa rằng con chỉ có thể làm giàu từ thời gian rảnh rỗi sau công việc?”

LÀM GIÀU NHANH CHÓNG

Vài tuần sau đó, cứ mỗi khi làm xong công việc và rời khỏi văn phòng của công ty Xerox, tôi thường đi bộ tới một tổ chức từ thiện phi lợi nhuận, giúp họ gọi điện tới các ngân hàng để thuyết phục quyên góp tiền cho tổ chức này. Lý do tôi làm công việc này là vì tôi muốn nhanh chóng tích lũy kinh nghiệm tiếp thị. Mỗi tuần tôi dành từ ba tới năm tối để gọi khoảng 30 cuộc điện thoại thuyết phục quyên góp cho tổ chức từ thiện này. Chỉ trong khoảng ba tiếng tôi đã làm một công việc thuyết phục bằng tổng khối lượng công việc mà tôi làm tại Xerox trong vòng một tháng. Nói cách khác, tôi đang giàu lên nhanh chóng. Tôi chuẩn bị giàu lên vì tôi đã có được kỹ năng để làm giàu mãi mãi. Vào cuối năm 1975, tôi không còn thử việc ở công ty Xerox nữa, kỹ năng tiếp thị cũng như tiền lương của tôi đã được nâng cao đáng kể. Khi người quản lý hỏi tôi bí quyết tiến bộ nhanh, tôi chỉ trả lời ông một câu đơn giản, “Tôi gọi điện thoại nhiều hơn và nhanh hơn.” Ông chỉ cười không nói. Còn tôi, tôi không bao giờ nói với ông về công việc của mình tại hội từ thiện kia vì tôi làm việc đó vào thời gian rảnh rỗi của mình.

Cũng khoảng thời gian đó, người cha giàu khuyến khích tôi đầu tư vào

lĩnh vực bất động sản. Vì vậy tôi đã tham gia một khóa đào tạo đầu tư bất động sản trước khi rời Hải quân. Người cha giàu luôn nói với tôi, “Cha làm giàu từ đầu tư và giữ tiền bằng bất động sản.”

Mỗi khi nhớ về quãng thời gian qua, tôi luôn cảm ơn sự khôn ngoan của người cha giàu khi ông nói rằng chúng ta làm giàu nhờ thời gian rảnh rỗi. Giờ đây tôi đã có thể đứng độc lập về mặt tài chính là nhờ những gì tôi đã làm trong khoảng thời gian rảnh rỗi của mình chứ không phải từ công việc. Nếu bạn hiện đang làm việc trên một con thuyền của người khác thì tôi khuyên bạn nên dành chút thời gian để xây dựng một con thuyền cho chính mình..

TÔI YÊU CÔNG VIỆC!

Mọi người thường nói, “Tôi yêu công việc! Tôi yêu thích việc mình đang làm!” Trong trường hợp nghe thấy những điều này tôi trả lời, “Chúc mừng bạn! Yêu thích công việc là điều rất quan trọng.” Nhưng tôi lại tự hỏi, “Liệu công việc mà bạn yêu thích có đáp ứng đủ nhu cầu cuộc sống của bạn chăng?” vấn đề là, có nhiều người yêu công việc của mình nhưng công việc đó lại không đáp ứng được những nhu cầu cuộc sống của họ. Ví dụ, tôi và Kim có một người bạn làm nghề thiết kế nội thất, chồng làm giám đốc điều hành của một công ty. Cả hai đều yêu công việc của mình và đều kiếm được nhiều tiền. Tuy nhiên chẳng ai trong họ có một mục đích gì để cầu tiến cả. Khi họ tới tâm sự và xin tôi lời khuyên, câu hỏi đầu tiên của tôi là, “Hai bạn có thể tiếp thị cho công việc của mình không?” Cả hai đều trả lời, “Không, chúng tôi không thể tiếp thị gì cho công việc của mình cả.”

Không nói gì, tôi ngồi im lặng để họ tự lắng nghe câu trả lời của mình. Cuối cùng cô bạn của tôi nói, giọng bào chữa, “Vậy anh khuyên chúng tôi điều gì? Khuyên chúng tôi bỏ việc sao?”

Một lần nữa tôi đáp lại bằng sự im lặng. Không khí càng trở nên yên lặng và bối rối hơn. Cuối cùng cô bạn tôi lại là người tiếp tục nói, “Xem này, chúng tôi đến đây để xúi anh lời khuyên, ít nhất anh cũng phải nói gì điều gì đi chứ. Anh khuyên chúng tôi bỏ việc? Đó có phải điều anh định nói không?”

Thêm một lần nữa tôi lại im lặng, để họ tự đối mặt với những câu hỏi và

câu trả lời của mình.

Cả hai bên cùng im lặng. Cuối cùng chồng của bạn tôi thở dài và ngả ra sau ghế. Cô bạn tôi thì vẫn tiếp tục chờ câu trả lời. Sau 30 giây im lặng, mệt mỏi, cô bạn cũng đành, đầu hàng sự im lặng.

Rồi người chồng của bạn tôi bật thành tiếng câu hỏi mà tôi đã hỏi ban đầu, “Chúng tôi có thể tiếp thị cho công việc của mình tới đâu?” Sau đó anh nói to hơn, “Tôi có thể tiếp thị cho công việc của mình tới đâu đây?” Đó là một câu tự vấn chứ không còn là câu hỏi dành cho tôi nữa.

Rồi anh ấy lại tự trả lời, “Chẳng có gì cả! Chính xác là không gì cả!”

“Nhưng công việc đem đến cho chúng ta thu nhập!” cô bạn tôi nói.

“Anh biết, anh biết tất cả những điều đó. Nhưng đó không phải là câu trả lời. Câu hỏi đặt ra là chúng ta tiếp thị cho công việc của mình như thế nào/’ chồng của bạn tôi trả lời.

“Vậy ý anh là chúng ta đã làm việc mà không để làm gì cả?” cô bạn tôi lại hỏi.

“Không,” tôi trả lời, phá vỡ sự im lặng của mình. “Tôi chỉ muốn hỏi một câu hỏi mà tôi muốn hai bạn tự hỏi chính mình.”

“Nhưng chúng tôi làm một công việc không thuộc lĩnh vực có thể tiếp thị- Anh có gợi ý gì không?” cô bạn tôi hỏi lại.

“Hai bạn đầu tư thời gian cho chính mình như thế nào? Tại sao không nỗ lực làm việc giống như các bạn đang làm để làm giàu cho mình chứ không phải cho người khác?”

Tôi kể cho họ nghe chuyện tôi đã làm công việc gọi điện xin quyên góp tiền cho một tổ chức từ thiện phi lợi nhuận và rồi bắt đầu đầu tư bất động sản.

Sau đó tôi nói với họ, “Khi tôi nhìn lại quãng thời gian đã qua, công việc không phải là thứ mang lại giàu có cho tôi mà chính là những gì tôi làm sau khi kết thúc công việc ở công ty. Còn các bạn, các bạn đang làm gì?”

“Sự thực là không gì cả!” người chồng trả lời. “Chúng tôi đã làm việc vất vả cho khách hàng, để có tiền thanh toán các hóa đơn, để có tiền dành cho tiền hưu và để có tiền nuôi con cái.”

“Vậy là các bạn đầu tư cho tương lai của con cái mình?” tôi hỏi.

“Tôi biết rồi! Đã đến lúc đầu tư thời gian cho chính mình!”

HÃY ĐẦU TƯ ĐỂ TRỞ THÀNH NHÀ ĐẦU TƯ THỰC SỰ

Ngày nay đã không còn cái thời chỉ cần có năng lực nghề nghiệp là đủ nữa mà chúng ta cần có cả khả năng nghề nghiệp lẫn khả năng tài chính. Tôi từng nói có rất nhiều người hiện đang đầu tư nhưng rất ít trong số đó trở thành nhà đầu tư thực sự. Vợ chồng mà tôi nhắc tới ở trên là một trong những trường hợp đó. Sau khi thị trường trượt dốc vào tháng 3-2000 họ mới nhận ra rằng đáng lẽ tình hình đã tốt hơn nếu họ tự đầu tư chứ không phải đặt tiền vào người khác rồi tin tưởng và cầu nguyện cho họ là những nhà đầu tư giỏi.

Vợ chồng này đã tham dự một số khóa học từ *Richdad.com*. Sau khóa học, họ bảo tôi, “Tôi thật không thể tin được người ta lại có thể giàu lên một cách nhanh chóng như vậy nhờ đầu tư. Tại sao lại có người muốn bỏ tiền vào các quỹ hỗ tương và chờ đợi 10% cổ tức mỗi năm? Tại sao lại có người cứ muốn đầu tư vào các quỹ hỗ tương để sau đó vướng vào rủi ro khi thị trường tuột dốc? Tại sao họ không học cách tự kiếm tiền cả khi thị trường lên và thị trường xuống?”

Richdad.com tổ chức các buổi thảo luận cho cả chủ doanh nghiệp và các nhà đầu tư. Tôi nói như vậy vì theo phản hồi của những người tham dự sau khóa học, tất cả đều nhận ra điều gì giúp họ kiếm tiền nhanh nhất. Và điều quan trọng là bạn có thể kiểm soát quỹ thời gian nhiều hơn lchi tiền của bạn xoay vòng nhanh hơn. Ví dụ, rất nhiều học viên trong lớp kinh doanh cổ phiếu bị sốc khi nhận ra các giao dịch mua bán cổ phiếu thật đơn giản biết

bao. Còn các học viên trong lớp đầu tư bất động sản thì nhận ra thật đơn giản khi có thể dùng tiền ngân hàng thay vì phải dùng tiền của chính mình để có thể thu về 50% lợi nhuận hoặc nhiều hơn mỗi năm.

Người cha giàu khuyên con trai ông và tôi rằng nếu có thể làm cho đồng tiền quay vòng càng nhanh thì bạn càng có nhiều thời gian quý giá. Ví dụ, nếu bạn kiếm được lợi nhuận là 5% từ tổng số vốn đầu tư thì Bạn sẽ mất 20 năm để thu lại được vốn, nếu kiếm được 50% thì sẽ là hai năm và nếu là 100% thì sẽ chỉ mất một năm thôi. Bạn hoàn toàn có thể làm được điều này nếu bạn được học về đầu tư tài chính. Nói cách khác, đầu tư một chút thời gian để học về đầu tư tài chính sẽ giúp bạn tiết kiệm một lượng lớn thời gian giá trị cho đầu tư sau này.

SỰ GIÀU CÓ VÀ SỨC KHỎE

Người cha giàu thường nói có một mối tương quan chặt chẽ giữa sức khỏe và sự giàu có. Trong những cuốn sách trước, tôi định nghĩa rằng sự giàu có là 80 ngày bạn sống mà không cần làm việc trong khi vẫn duy trì được mức sống của mình. Cụ thể hơn, sự giàu có được đo bằng thời gian chứ không phải tiền bạc. Ví dụ, nếu bạn có 5000\$ để sống và chi tiêu hàng tháng của bạn là 1000\$ thì sự giàu có của bạn là năm tháng. Điều này cũng đúng với sức khỏe. Nếu bạn khỏe mạnh, bạn sẽ sống lâu hơn. Và nếu sức khỏe giảm sút thì tuổi thọ cũng giảm theo. Vì vậy, cả sức khỏe và sự giàu có đều được đo bằng thước đo thời gian.

Một thước đo khác để đánh giá tình trạng sức khỏe là thời gian hồi phục. Giả sử như bạn đi khám sức khỏe, bác sĩ đo nhịp tim bình thường của bạn, sau đó yêu cầu bạn chạy vài vòng rồi đo xem nhịp tim của bạn tăng lên như thế nào. Sau đó bác sĩ sẽ theo dõi bạn cần bao nhiêu phút để ổn định lại nhịp tim như bình thường. Nếu một người có thể chất khỏe mạnh thì thời gian hồi phục sẽ nhanh hơn, ngược lại, nếu thể chất yếu thì sẽ mất nhiều thời gian hơn để hồi phục.

Sự giàu có cũng được đánh giá như vậy. Nếu một nhà đầu tư tài giỏi, có kinh nghiệm và được đào tạo bài bản bị phá sản thì người đó sẽ mất ít thời gian để khôi phục lại tài sản hơn. Nhưng nếu một nhân viên Enron ở độ tuổi 58 mất hết tài sản do đã đặt hết tài sản vào cổ phiếu của công ty mình thì sẽ

cần rất nhiều thời gian, thậm chí nhiều hơn số năm họ đã làm việc để gây dựng lại tất cả. Những người đó có thể khỏe mạnh nhưng không giàu có.

Người cha giàu khuyên tôi và con trai ông học cách kinh doanh và tự trở thành những nhà đầu tư. Đó là lý do tại sao tôi tham dự các khóa học về quản lý tài sản. Hiện nay, tôi kiếm tiền bằng đầu tư và giữ tiền bằng bất động sản. Kể từ năm 1994, tôi đã học cách sử dụng quyền chọn mua bán cổ phiếu tự do trên thị trường. Lý do tôi nghiên cứu vấn đề này là:

1. Tài chính của tôi đã đủ vững vàng để kinh doanh cổ phiếu.
2. Các quyền chọn mua bán cổ phiếu trên thị trường thực sự thú vị và nhanh, chóng. Tôi thích tốc độ xử lý các giao dịch kinh doanh cổ phiếu. Để xây dựng doanh nghiệp bạn cần mất nhiều năm, để làm thủ tục mua một mảnh đất bạn cần vài tháng nhưng để đặt quyền mua bán bạn chỉ mất vài giây.
3. Tôi đang chuẩn bị cho giai đoạn bùng nổ thị trường và cả giai đoạn thị trường trượt dốc. Khi thị trường lên, ta sẽ dùng quyền chọn mua, khi thị trường xuống thì dùng quyền chọn bán, Như tôi đã nói ở chương trước, hầu hết các nhà đầu tư trong các quỹ hỗ tương đều đang chơi trò bắn súng Nga với một ổ đạn ba viên có hai viên đạn. Quyền chọn cho phép mức kiểm soát cao hơn khi thị trường lên hoặc xuống, còn các quỹ hỗ tương thì không.
4. Nếu tôi bị phá sản, những kỹ năng và kinh nghiệm kinh doanh sẽ giúp tôi phục hồi nhanh hơn (nếu tôi là một nhà đầu tư giỏi). Đương nhiên, nếu không giỏi, tôi sẽ mất nhiều thời gian hơn để phục hồi.
5. Với việc đầu tư hiện tại, tôi tiết kiệm được nhiều thời gian hơn trong tương lai.

CÓ BỐN LOẠI NGƯỜI

Cổ vấn tài chính của người cha giàu, vợ của tiến sĩ Dolf de Roos, bà Renie Cavallari, một nhà chiến lược tập đoàn nổi tiếng, cho rằng có bốn loại người:

1. Những người muốn lễ phải
2. Những người muốn chiến thắng
3. Những người muốn được yêu thích
4. Những người muốn được thoải mái

Ngay sau khi Renie đề cập đến bốn loại người này, tôi lập tức xếp bạn bè, người thân mình vào những nhóm khác nhau. Có thể nói là tôi và Kim thuộc tuýp người muốn chiến thắng. Một trong nhiều lý do giúp chúng tôi có thể nghỉ hưu sớm và giàu có là vì chiến thắng được xác định là mục tiêu quan trọng hơn ba mục tiêu kia. Khi đã có một dòng lưu kim phong phú hơn và mang lại lợi nhuận nhiều hơn, chúng tôi có thể có nhiều thời gian hơn để nghỉ ngơi và chúng tôi tự do về tài chính.

Là thuyền trưởng trên con thuyền của chính bạn, một trong nhiều cách để bạn tăng tốc độ xây dựng con thuyền và tiết kiệm thời gian là đầu tư một chút thời gian cho việc học tài chính. Ở trên tôi đã nói về việc giáo dục tư duy cấp trung bình. Là thuyền trưởng con thuyền của mình, sau khi có được sự giáo dục đó, tùy thuộc vào khả năng mỗi người mà chỉ số IQ tài chính và tư duy cấp cao sẽ tăng lên đến mức độ thế nào. Một trong những điều khó khăn nhất là phải đầu tư thời gian để biến kiến thức đã học thành sự uyên thâm. Trong giai đoạn khó khăn tài chính những năm 1980, điều khó chịu nhất là tôi biết mình cần phải làm gì nhưng lại không có khả năng làm. Cái lợi của việc đầu tư thời gian để học rồi sau đó áp dụng vào thực tế là một người sẽ bắt đầu yêu thích “trò chơi” thương trường. Ví dụ, trước đây tôi không hề yêu thích công việc kinh doanh khi tôi từng gặp nhiều thất bại trong lĩnh vực này. Nhưng hiện giờ thì tôi lại thích. Trước đây tôi cũng không thích đầu tư bất động sản vì tôi từng thất bại nặng nề trong lĩnh vực này. Nhưng hiện giờ tôi lại thích. Tôi yêu thích các tài sản và bất động sản mà Kim và tôi đang sở hữu. Khi đầu tư vào thị trường cổ phiếu với các quyền mua bán thì rủi ro rất cao còn lợi nhuận thấp. Nhưng tôi biết mình đang tiến bộ dần vì tôi đã học được cách để yêu thích những trò chơi thương trường.

Là thuyền trưởng trên con thuyền của chính bạn tôi khuyên bạn nên học cách yêu thích “hàng hóa” trên con thuyền của bạn. Hiện giờ, tôi yêu thích các doanh nghiệp, bất động sản và các giao dịch cổ phiếu của mình. Tôi đã học được điều đó cũng như những kỹ năng cần thiết vì tôi đã đầu tư thời gian để học và trải nghiệm những gì mình học được để nâng cao khả năng của mình.

CÓ KIẾN THỨC NGHĨA LÀ TỐN ÍT VỐN HƠN, ÍT THỜI GIAN HƠN, ÍT RỦI RO HƠN NHƯNG MỨC SỐNG CAO HƠN

Một người bạn cho tôi biết kế hoạch (401)k của anh vừa bị lỗ mất 350.000\$ từ năm 2000 tới năm 2002. Ở tuổi 53, anh lo sẽ chẳng thể nào được nghỉ ngơi sau khi nghỉ hưu nữa. Anh nhận ra rằng đa dạng hóa đầu tư không mang lại lợi nhuận lẫn sự bảo vệ lâu dài như anh mong đợi. Khi anh đến nói chuyện và xin lời khuyên, tôi đã nói, “Sao anh không lấy 30.000\$ để mua ba căn nhà, mỗi căn 10.000\$ rồi sau đó cho thuê lấy thu nhập? Đến năm 65 tuổi anh sẽ có một lượng thu nhập bền vững nếu anh đầu tư khôn ngoan.”

Anh ấy đáp lại, “Tất cả những gì tôi cần chỉ là 30.000\$ ư?”

“Thực ra thì chỉ cần 15.000 đô thôi, phần còn lại anh có thể vay ngân hàng” tôi trả lời.

“Vậy theo anh thì tôi có thể nghỉ hưu chỉ với 15.000\$? Và ngân hàng sẽ cho tôi vay phần còn lại?”

“Tôi nghĩ vậy,” tôi đáp. “Nếu tình hình thị trường không có nhiều biến động và anh còn 5 đến 10 năm trước khi nghỉ hưu thì tôi hoàn toàn tin rằng anh có thể nghỉ hưu với 15.000\$.”

“Vậy còn những người đang sống ở các thành phố đông dân, đắt đỏ như New York hoặc San Francisco thì sao? Họ sẽ không thấy khó khăn khi kiếm một chỗ thuê rẻ tiền hơn chứ?”

“Ừ, ở những thành phố đắt đỏ... Có, họ có chứ. Nếu anh đi ra khỏi

thành phố chừng 1 giờ, anh có thể tìm thấy những mảnh đất có giá trị đấy. Tất cả những gì anh cần làm là tìm một khu vực đang phát triển và qua thời gian đất đai của anh ở đó sẽ càng ngày càng có giá trị. Nếu có lạm phát, anh có thể tăng tiền thuê nhà. Đến lúc nghỉ hưu anh đã có một khoản thu nhập ổn định từ ba căn nhà cho thuê rồi, ổn định và an toàn hơn nhiều so với thu nhập từ các quỹ hỗ tương.”

“Và cũng cần ít tiền vốn hơn!” bạn tôi bổ sung thêm.

“Chính xác là như thế!” tôi tò lời. “Được đào tạo qua một chút cộng với những kinh nghiệm đã có, anh hoàn toàn có thể nghỉ hưu với ít tiền vốn hơn, ít rủi ro hơn, thu nhập cao hơn và cũng góp phần xây dựng xã hội bằng cách đáp ứng phần nào nhu cầu nhà ở.”

“Nhưng nếu mọi người cũng bắt đầu đầu tư vào lĩnh vực cho thuê bất động sản thì sao?” bạn tôi lại hỏi.

“Thì chúng ta sẽ giúp chính phủ cung cấp dịch vụ nhà ở với giá thấp hơn và cũng hy vọng sẽ nâng cao mức sống cho những người không đủ tiền để mua nhà. Nếu càng có nhiều người cung cấp dịch vụ thì giá thuê nhà càng giảm, chất lượng phòng ốc do cạnh tranh mà cũng sẽ được nâng cao”, tôi trả lời.

“Anh thường giữ đất đai trong bao lâu rồi bán?” bạn tôi hỏi.

“Thời gian nắm giữ cổ phiếu là mãi mãi!” tôi trích dẫn câu nói của Warren Buffett để trả lời.

“VẬY là anh giữ chúng mãi à?” bạn tôi hỏi.

“Hầu như là vậy,” tôi trả lời. “Nhưng bây giờ hoặc sau này tôi sẽ bán. Tôi thường bán đi các đầu tư thua lỗ. Nhưng thông thường, tôi thích làm theo Warren Buffett hơn. Tôi thích nắm giữ những tài sản của mình mãi mãi.”

“Vậy là tôi cứ kinh doanh với ba căn nhà cho thuê đó mãi à?” bạn tôi hỏi.

“Không, không” tôi đáp. “Cũng giống như chơi cờ tỷ phú vậy đó. Nếu anh có bốn ngôi nhà màu xanh thì anh có thể mua một khách sạn màu đỏ. Chính phủ sẽ rất hoan nghênh anh, ngân hàng càng yêu mến anh, và tương lai của anh sẽ ổn định hơn. Một trong những lý do khiến anh an toàn là việc sở hữu bất động sản giúp anh tránh được nỗi lo lạm phát.

“Với việc sở hữu đất cho thuê, khi lạm phát tăng do thuế má, do chính phủ chi tiêu quá mức, do chính phủ in thêm tiền, do giá cả leo thang, do lãi suất vay tăng và do chi phí đóng bảo hiểm tăng thì tất cả sẽ đổ lên vai người thuê nhà. Các quỹ hỗ trợ thường bị mất giá trong thời kỳ lạm phát nhưng đất đai thì ngược lại. Nếu anh đã mua bất động sản trước đó và có một khoản lãi suất cố định thì anh hoàn toàn có thể kiểm soát các khoản đầu tư của mình miễn là anh đừng có đầu tư nhà cho thuê ở những thành phố quản lý giá thuê nhà. Miễn là giá nhà có thể tự do tăng thì lạm phát sẽ trở thành một người bạn của anh. Điều này cũng đúng nếu anh hiểu được các quyền chọn mua bán cổ phiếu hoạt động như thế nào. Nếu lạm phát tăng, giá cổ phiếu sẽ giảm, anh có thể kiếm tiền nhiều hơn khi thị trường đi xuống trong khi các quỹ hỗ trợ thì thua lỗ và tốn thời gian.”

“Vậy là tôi có nhiều quyền kiểm soát hơn bằng cách đầu tư một chút thời gian để nghiên cứu rồi sau đó thu lại nhiều thời gian hơn, tôi sẽ có nhiều, quyền kiểm soát hơn với các bất động sản của mình, cần dùng ít tiền vốn hơn, kiểm soát được thu nhập cho cuộc sống và tăng tiền lãi, ít rủi ro hơn. Tất cả nhờ vào việc tôi được học về tài chính, có IQ tài chính vừa đủ và một chút kinh nghiệm học từ thị trường,” bạn tôi nói.

“Đúng vậy! Chỉ cần anh học về tài chính đúng cách” tôi trả lời.

ĐẦU TƯ CHO CHÍNH BẠN

Một trong nhiều cách để nắm được quyền kiểm soát thời gian nhiều hơn là đầu tư thời gian để học cách phát triển các tài sản mang lại lợi nhuận cao và khả năng quay vòng vốn nhanh hơn. Cũng giống như một tay đua cừ khôi,

muốn đạt được tốc độ cao thì phải được đào tạo, một nhà đầu tư cũng cần đầu tư thời gian để học về những điều cần thiết sao cho có thể kiếm được nhiều tiền hơn và tiết kiệm thời gian hơn trên thương trường.

Chúng ta đều biết việc học đòi hỏi ba bước sau:

1. Đầu tư thời gian để tìm ra những lý do dài hạn cũng như ngắn hạn tại sao bạn muốn học một cái gì đó. Bạn có thể ngồi viết ra các mục tiêu và lý do mà bạn muốn đạt được các mục tiêu đó. Điều đó sẽ tiếp sức cho bạn đi lên.

2. Đầu tư thời gian để học các kỹ năng cần thiết để đạt được mục tiêu. Ví dụ như tôi bây giờ vẫn đầu tư thời gian để học các kỹ năng kinh doanh, đầu tư cổ phiếu...Việc không ngừng trau dồi kỹ năng sẽ giúp, tôi tiết kiệm thời gian bởi giông như mình đã có một bản hướng dẫn vậy.

3. Đầu tư thời gian để học từ thực tế và từ những thất bại. Ngay sau khi kết thúc các lớp học kỹ năng cần thiết, điều quan trọng là bạn phải đi vào thực tế để có được những trải nghiệm khôn ngoan. Nhưng tôi khuyên bạn chỉ nên bắt đầu với một lượng tiền nhỏ nhỏ thôi, vì lần đầu thường rất dễ mắc sai lầm. Trên thương trường người ta học đứng lên từ thất bại. Vì vậy bạn phải xóa hết những thói quen xấu từ trường học để mạnh dạn bước ra ngoài thực tế, phạm sai lầm và học cách đứng lên. Bạn càng có nhiều trải nghiệm thì càng có nhiều khả năng đối phó với các thách thức tài chính.

Nếu bạn tuân thủ theo ba bước của tiến trình học hỏi này thì bạn sẽ thấy sự giàu có và kinh nghiệm của mình tăng lên đáng kể. Và khi đó bạn sẽ có thể kiểm soát tương lai của mình và cần ít thời gian hơn để làm giàu.

TẠI SAO KẾ HOẠCH HƯU TRÍ DC LẠI LÃNG PHÍ THỜI GIAN?

Theo tôi, điều khiến những quỹ hưu trí như vậy bị lãng phí thời gian chính là nó không khuyến khích người ta tự quản lý tiền bạc trong các danh mục đầu tư của mình. Kế hoạch đó thường được tiếp thị là, “Hãy đặt tiền của bạn vào những nhà đầu tư xuất sắc hơn bạn.” Nhưng vấn đề là những người bạn cho là giỏi hơn bạn trong lĩnh vực tài chính hóa ra lại không phải vậy.

Warren Buffett nói về các sinh viên sau khi họ kết thúc chương trình học tài chính kinh doanh của chúng tôi như sau:

“Công việc của tôi gặp thuận lợi ở chỗ có hàng ngàn sinh viên sau khi tốt nghiệp các trường thương mại lại chẳng học được gì thiết thực đáng kể cả.”

Nói cách khác, công việc của Warren Buffett phát triển tốt là vì các sinh viên tốt nghiệp từ các trường thương mại thường có xu hướng đổ về các công ty lớn nhưng họ lại

chưa được dạy để trở thành những nhà đầu tư thực sự giỏi.

Vấn đề lớn nhất của việc gửi tiền vào các quỹ hỗ tương là bạn sẽ không có được những trải nghiệm thực tế. Như thế thật lãng phí thời gian và tiền bạc. Khi bạn không có các trải nghiệm thực tế thì sẽ mất nhiều thời gian hơn, rủi ro cao hơn, tiền vốn nhiều hơn để thu về một khoản lợi nhuận không lớn và không thể rút ra khi cần. Như tôi đã nói ở trên, nếu bạn ở tuổi 45, vừa bị mất hết tiền tích lũy hoặc bị buộc phải làm lại từ đầu thì đầu tư vào kế hoạch hưu trí DC có thể sẽ chẳng mang lại hiệu quả gì cả. Trong hầu hết các trường hợp thì đây là một thử thách lớn mà nhiều người gặp phải khi ở tuổi 45.

Lý do thứ hai mà *Richdad.com* đưa ra nhiều chương trình khác nhau ở các dạng khác nhau là do khả năng của mỗi người không giống nhau. Ví dụ, một số người thường học bằng cách đọc tài liệu, một số khác lại không. Hoặc như một số người học tốt trong các trường học kiểu truyền thống nhưng không may là các trường này lại rất ít dạy về trò chơi đầu tư trên thực tế, một số người khác thích học bằng các tình huống, một số khác nữa lại dễ tiếp thu hơn qua các buổi hội thảo để rút ngắn thời gian học...

Ngoài những sản phẩm băng hình, sách, tài liệu hoặc các trò chơi thông thường thì các buổi thảo luận thường được tổ chức về các chủ đề sau:

1. Đầu tư mua bán cổ phiếu

2. Tiếp thị và đào tạo tiếp thị
3. Đầu tư bất động sản
4. Xây dựng doanh nghiệp
5. Tăng nguồn vốn

Các khóa học của chúng tôi được thiết kế dành cho những người đang tìm kiếm những đến thức đầu tư từ thực tế chứ không phải chứng chỉ của các trường đại học. Các buổi thảo luận được hướng dẫn bởi những nhà đầu tư thực sự. Họ chẳng có nhiều thời gian bỏ ra để làm lãng phí thời gian của bạn. Thế giới kinh doanh và đầu tư thực sự mang lại rất nhiều tiền bạc và thú vị.

Xây dựng con thuyền của bạn

Hãy xem lại Chương 10 và trả lời các câu hỏi sau:

- Bao nhiêu năm nữa thì bạn 65 tuổi?
- Bao nhiêu năm nữa thì tới năm 2016?

Bạn có hứa mỗi tuần sẽ dành ra ít nhất 5 giờ đồng hồ không?

Hãy hạ quyết tâm theo đuổi việc đầu tư vào một doanh nghiệp hay một bất động sản và viết xuống dưới đây:

.....

.....

.....

CHƯƠNG 20

Kiểm soát #8: Kiểm soát vận mệnh

*“Bên trong mỗi con người luôn tồn tại một người nghèo,
một người trung lưu và một người giàu.*

Tất cả tùy thuộc vào việc bạn quyết định trở thành tuýp người nào.”

- NGƯỜI CHA GIÀU

PHÁT HIỆN NGƯỜI GIÀU BÊN TRONG BẠN

Theo Webster, từ “education” (giáo dục) bắt nguồn từ tiếng Latin

“educos” hoặc “educos”, có nghĩa là “phát hiện”, “khởi dậy” hoặc “dẫn tới.” Khi lựa chọn học tại Học viện Thương mại Hàng hải Mỹ ở New York, tôi đã phát hiện ra con người thủy thủ trong mình. Sau đó, khi học tại Học viện Hàng không Mỹ, tôi lại phát hiện ra con người phi công trong bản thân mình. Và sau nữa, nhờ quyết định đi theo con đường của người cha giàu chứ không phải con đường của cha ruột mình, tôi phát hiện ra người giàu bên trong mình.

Năm 1974 tôi phải quyết định hướng đi cho cuộc đời mình, nên theo hướng đi của người cha nào. Tôi hiểu rằng, nếu tôi làm theo lời khuyên của cha ruột tôi, “quay trở lại trường, lấy bằng thạc sĩ và kiếm một công việc ổn định” thì cuộc đời tôi rồi cũng giống như ông. Tôi cũng biết nếu tôi đi theo con đường của người cha giàu thì cũng không có gì đảm bảo chắc chắn cả. Vào năm 1974, tôi chả tưởng thành để nhận thấy con đường của người cha giàu cũng không có gì đảm bảo. Tôi có thể phá sản và nghèo túng nhưng cũng có thể giàu có. Trong khoảng thời gian này, tôi đã gặp rất nhiều bạn bè của người cha giàu, họ cùng đi trên con đường lập nghiệp giống người cha giàu nhưng cuối cùng họ lại chẳng đạt được mục tiêu của mình. Tôi đứng ở ngã rẽ cuộc đời, một bên là lối mòn với tương lai định sẵn như cha mình và một bên là một con đường hoàn toàn mới, không có gì định sẵn. Cuối cùng, như các bạn đã biết, tôi quyết định đi theo con đường chưa định sẵn.

Tôi lựa chọn vận mệnh của mình, một vận mệnh không được định trước bất cứ điều gì. Tôi chọn con đường này vì tôi muốn xây dựng con thuyền cho chính mình chứ không phải cho người khác. Nói cách khác, mục tiêu chỉ là phần nhỏ, cái chính là cả một quá trình, con đường xây dựng tương lai. Nhiều người trong chúng ta từng nghe nói, “Con đường dễ thường trở nên khó khăn còn con đường khó khăn lại trở nên dễ dàng.” Năm 1974, tôi quyết định chọn con đường khó khăn, con đường không có gì đảm bảo chắc chắn cho thành công. Đưa ra quyết định thật dễ dàng nhưng bước đi đầu tiên lại luôn rất khó khăn. Năm năm sau, năm 1979, tôi lại phải quyết định thêm một lần nữa. Tự kéo mình ra khỏi cái hố mà tự mình đào nên là việc khó khăn nhất mà tôi từng gặp nhưng cũng là việc tuyệt vời nhất mà tôi từng làm được. Thành thật mà nói, tôi học hỏi từ những thất bại của mình nhiều hơn từ những thành công, cũng như học hỏi từ những việc làm xuẩn ngốc nhiều hơn từ những quyết định thông minh.

Tôi thường khuyên mọi người vừa tiếp tục công việc thường ngày của

mình vừa bắt đầu một công ty bán thời gian hoặc bắt đầu với một đầu tư bất động sản nhỏ mang lại thu nhập đơn giản bởi vì bạn phải mất nhiều năm mới học được hết những điều cơ bản. Thoát khỏi “chuồng gà” chỉ là bước đầu tiên của cuộc hành trình, còn rất nhiều bước phải đi tiếp theo đó.

Nếu dự đoán của người cha giàu trở thành hiện thực, và tôi tin là nó sẽ thành hiện thực, thì thị trường chứng khoán trong một vài năm nữa sẽ rất sôi động và phồn thịnh. Đó sẽ là cơn sốt trước khi bị trượt dốc thê thảm. Những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ dồn tiền vào cơ hội cuối cùng này trước khi nghỉ hưu. Trong lúc thị trường đang hưng thịnh, tôi khuyên bạn đừng quá say men chiến thắng như những thủy thủ vừa được lên bờ mà hãy bắt tay vào xây dựng con thuyền tài chính cho bản thân mình. Hãy đầu tư một chút thời gian và tiền bạc để học những kinh nghiệm tài chính và kinh nghiệm thương trường. Hãy chuẩn bị tinh thần sẵn sàng phạm sai lầm nhưng hãy chắc chắn rằng đó chỉ là một sai lầm nhỏ để sau đó bạn có thể học hỏi từ nó rồi đứng lên. Sau khi đã học được những bài học giá trị từ những sai lầm, hãy khích lệ bản thân và tiếp tục đi lên. Mặc dù bạn sẽ không thu được gì về tài chính nhưng bạn sẽ thu được những kinh nghiệm quý giá, sự tự tin, học được cách kiểm soát vận mệnh của mình và quan trọng hơn cả là bạn sẽ ngày càng phát hiện con người giàu có trong mình.

Isaac Newton từng nói, “Tôi có thể đo được vận động của thiên thể nhưng tôi không thể đo hết sự xuân ngốc của con người.” Ông nói điều này sau khi đánh mất vận may trong suốt thời kỳ hưng thịnh của thị trường, giai đoạn được gọi là “Bóng khí Nam hải”, trái bọt bóng đã bị phá vỡ vào năm 1720. Thậm chí một thiên tài cũng trở nên ngốc nghếch khi người đó mất kiểm soát bản thân, không kiểm soát được tình cảm, nguyên tắc, tầm nhìn và vận mệnh của mình.

Tôi chắc chắn thị trường rồi sẽ được phục hồi và bắt đầu tăng lên, có thể vào khoảng năm 2004-2007, và khi đó mọi người sẽ lại quên đi quá khứ thảm bại, cho rằng “lần này sẽ khác.” Nhưng đến sau năm 2008 hoặc 2012, mọi việc sẽ thực sự khác đi. Mọi thứ sẽ khác vì trong thời gian này quá khứ sẽ bắt đầu lặp lại. Vì vậy hãy chuẩn bị tinh thần và con thuyền tài chính cá nhân để có thể vượt qua sóng gió trong thời điểm này. Nếu có thể làm được điều đó nghĩa là bạn đã phát hiện được người giàu bên trong chính mình và trở thành thuyền trưởng trên con thuyền của mình..

NGƯỜI CHA GIÀU LÀ MỘT NGƯỜI NGHIÊM KHẮC

Cả hai người cha của tôi đều rất nghiêm khắc. Có lẽ vì vậy nên tôi thấy những quy tắc trong hải quân không có gì khó khăn cả. Người cha giàu đặc biệt nghiêm khắc với tôi và Mike trong những chuyên liên quan tới tiền bạc, doanh nghiệp hay đầu tư, dù sau đó ông vẫn để lại toàn bộ tài sản cho Mike và dạy tôi xây dựng tương lai cho chính mình.

Warren Buffett cũng rất nghiêm khắc với con mình. Bạn của ông nói, “Warren đối xử với con cái như với các nhân viên của ông vậy. Ông không cho rằng nếu bạn thích ai là bạn có thể cho người đó những thứ mà người đó không xứng đáng được hưởng.”

Warren Buffett gọi sự thừa kế là “con tem cứu tế của người giàu.” Ông từng nói, “Những người cho rằng con tem cứu tế làm cho họ yếu đuối và rơi vào vòng luẩn quẩn của nghèo khó cũng chính là những người khi đã mất rồi vẫn muốn có gia sản để lại cho con cái.”

Khi con trai ông, Howard, tham gia tranh cử thượng nghị sĩ ở Omaha, các cử tri đều nghĩ rằng với xuất thân tốt như vậy, anh ta sẽ có những chiến dịch tranh cử được hậu thuẫn tốt về tài chính nhưng sự thật lại không phải vậy. Buffett giải thích, “Tôi đã yêu cầu con trai tôi đừng viết hoa tên mình để mọi người có thể nhận ra đó là một Buffett không có tiền.”

TIỀN KHÔNG LÀM BẠN GIÀU CÓ

Một ngày nọ khi tôi đang ở cửa hàng quần áo, người bán hàng hỏi tôi làm nghề gì, tôi trả lời, “Tôi là một nhà đầu tư.”

Khi tôi thanh toán hóa đơn, anh ta hỏi tôi, “Đầu tư cần rất nhiều tiền có đúng không ạ?”

Tôi lắc đầu đáp, “Không đâu. Thực tế thì cần rất ít tiền để đầu tư. Cũng giống như những người khác vậy, tôi bắt đầu với hai bàn tay trắng.”

“Nhưng anh đã học ở một trường danh tiếng đúng không?”

“Tôi đã học ở một trường danh tiếng nhưng tôi học được rất ít về đầu tư và cách để trở nên giàu có. Hơn nữa, tiền không làm cho anh giàu có,” tôi trả lời.

“Vậy chứ anh làm cách nào để trở nên giàu có? Làm cách nào anh có được tiền để đầu tư?” người bán hàng lại hỏi.

“Tôi nghiên cứu, tôi đọc rất nhiều thứ, tôi bắt đầu với những khoản đầu tư nhỏ và phạm nhiều sai lầm, tôi cũng có những nhà tư vấn hướng dẫn tốt. Chính những gì học được từ thực tế đã giúp tôi trở nên giàu có,” tôi vừa trả lời vừa ký tên vào hóa đơn.

“Nghe có vẻ như phải làm rất nhiều việc,” người bán hàng lại nói.

Tôi trả lời, “Đúng vậy. Nhưng đó là những việc phải làm.”

KHÔNG CÓ TIỀN CÀNG DỄ GIÀU

Như các bạn đều biết người cha giàu chưa hoàn thành hết việc học ở trường và đó là lý do tại sao khả năng nói và viết của ông bị hạn chế. Nhưng vì ông phải đối mặt với cuộc sống thực từ khi mới 13 tuổi nên những khó khăn tài chính buộc ông phải phát triển khả năng tài chính của mình và trở thành một trong những người thông minh nhất mà tôi từng gặp, Khi tôi và Mike, con trai ông, gặp nhau, chúng tôi thường bàn luận những điều chúng tôi học được về đầu tư, kinh doanh, tiền bạc và kinh nghiệm sống từ người cha giàu. Chúng tôi thường nói, “Bởi không có tiền nên ông trở nên giàu có. Bởi không được học hành đến nơi đến chốn nên ông trở thành thiên tài. Và bởi không có gì để dựa dẫm nên ông tự do.”

BẠN MUỐN LÀM GÌ KHI TRƯỞNG THÀNH?

Một trong những từ quan trọng nhất với người cha giàu là từ “ủy thác”

(fiduciary). Theo định nghĩa của Webster thì “ủy thác” nghĩa là được đặt niềm tin, chủ yếu trong các vấn đề tài chính. Người cha giàu nói, “Cho dù các con sau này trở thành người giàu có hay người nghèo khổ, cha luôn mong muốn các con trở thành người đáng tin cậy. Chữ tín là cốt lõi của cuộc sống. Nếu sau này nghèo khó, gia đình không có ăn trong nhiều ngày và con thấy có 100\$ ai đó để trên bàn các con cũng không được đụng tới. Nếu sau này các con nghèo khó, khi các con ở nhà cũng cần phải là người có chữ tín để đảm bảo có thể bảo vệ gia đình và tài sản của mình cũng như phát triển nó một cách an toàn. Nếu sau này các con nghèo khó, cha muốn các con hãy rộng lượng với thời gian, tiền bạc và trí tuệ của mình. Nếu các con trở nên giàu có, các con cũng có thể làm những điều đó như một người nghèo có chữ tín. Đó là những gì mà khi lớn lên các con cần phải làm. Dù giàu hay nghèo, cha muốn các con lớn lên là một người có chữ tín.”

Bên trong mỗi người là một người giàu, một người nghèo và một người trung lưu. sống ở một đất nước tự do có nghĩa là chúng ta có quyền lựa chọn xem mình muốn trở thành người như thế nào. Ngay hôm nay hãy bắt đầu kiểm soát việc học hành và vận mệnh của chính mình.

Xây dựng con thuyền của bạn

Bạn có tự hoài nghi về bản thân mình không?

Bạn có muốn có một công thức hay những câu trả lời trọn gói không?

Hãy đánh giá lại xem tư duy tài chính của bạn đang ở cấp độ nào.

Để trở thành thuyền trưởng con thuyền của mình, hãy thiết kế nó với những mục tiêu của chính mình. Hãy bắt tay vào hành động ngay hôm nay.

Hãy xem lại phần “Xây dựng con thuyền của bạn” ở cuối mỗi chương.

Điều gì đang kiềm giữ bạn lại?

Phần kết

Một nhà tiên tri hy vọng sẽ sai lầm

Người cha giàu thường nói: "Cha mong rằng dự đoán của mình sẽ không thành hiện thực."

Ông tin rằng khi ông đã cảnh báo đầy đủ cho tôi và con trai ông thì chúng tôi có đủ thời gian để chuẩn bị trong trường hợp dự đoán của ông trở thành hiện thực. Ông nói, "Câu hỏi đặt ra không phải là dự đoán của cha đúng hay sai mà câu hỏi đặt ra là các con đã chuẩn bị chưa trong trường hợp dự đoán của cha trở thành hiện thực."

Dự đoán của người cha giàu đã thúc đẩy tôi nỗ lực hơn chứ không tự thỏa mãn với chính mình rồi đứng yên tại chỗ. Để chuẩn bị, tôi và Kim đã tự xây dựng con thuyền cho chính mình. Trong quá trình xây dựng con thuyền, chúng tôi đã thu được nhiều kinh nghiệm tài chính, kiến thức tài chính và cả sự tự do tài chính nữa. Vì vậy, cho dù thị trường không bao giờ đi xuống hay dự đoán của người cha giàu không đúng thì sự chuẩn bị của chúng tôi sẽ càng

giúp chúng tôi vũng vằng hơn trong cuộc sông mà thôi.

Một cuộc khủng hoảng thị trường đang đến gần, nhưng đó không phải là vân đề. Dự đoán trước sự tuột dốc của thị trường cũng không phải là một ý tưởng gì lớn lao cả. Tất cả mọi thị trường đều có lúc lên và xuống. Chu kỳ thị trường là một phần của cuộc sống. Dự đoán thị trường cũng giống như dự báo một mùa đông đang tới vậy. Điều đáng quan tâm là những vấn đề nảy sinh sau khi thị trường đi xuống. Đợt suy thoái tiếp theo của thị trường sẽ đặc biệt nghiêm trọng vì có đến ba thế hệ đã đẩy vấn đề của mình lại cho tương lai, vấn đề kế hoạch hữu trí. Vấn đề đó đang ngày càng nghiêm trọng và gây trở trở cho nhiều người.

Warren Buffett nói, “Chỉ khi thủy triều xuống bạn mới biết ai đang bơi mà không mặc quần áo.”

Đúng vậy, trong cuộc suy thoái thị trường sắp tới chúng ta sẽ biết ai đang bơi mà không mặc gì cả, và một số trong đó là những người của chính phủ. Trước nay, chính phủ vẫn luôn hứa với công chúng những điều mà họ không thể làm được. Nhưng việc không giữ lời hứa không phải là vấn đề thực sự. Cái chính là mọi người đều tin tưởng một cách ngây thơ vào những lời hứa của chính phủ. Rất nhiều người tin rằng chính phủ sẽ hỗ trợ họ khi họ khó khăn. Nhiều người tin rằng chính phủ giống như một bà tiên đầy quyền lực, người có thể xóa bỏ mọi khó khăn tài chính của họ chỉ bằng một cái vung cây đũa thần. Một xã hội vẫn còn tin vào câu chuyện thần thoại này là một xã hội chưa thực sự trưởng thành.

Trong thế giới hiện thực của thương trường và đầu tư, bà tiên đó chính là Cục Dự trữ Liên bang. Theo thuật ngữ tài chính, đó được gọi là “người vay mượn cuối cùng” Ngay sau sự kiện ngày 11-9-2001, Cục Dự trữ Liên bang đã tăng lượng tiền vào thị trường để cứu nền kinh tế với hy vọng phần nào giảm bớt nỗi đau của những người còn sống. Khi ngành hàng không bị tổn thất sau cuộc tấn công thì Cục Dự trữ Liên bang đã đóng vai trò người cho vay cuối cùng để cứu giúp những công ty này. Hành động này giống như một ông bố từ tâm dang tay che chở cứu giúp những đứa con đã trưởng thành của mình vậy. Vấn đề là Cục Dự trữ Liên bang có thể làm được như vậy trong bao lâu nữa?

Dù muốn hay không thì trong vài năm nữa, hàng triệu người Mỹ thuộc

thế hệ bùng nổ dân số sẽ bắt đầu bước sang tuổi 70. Câu hỏi đặt ra là có bao nhiêu người trong số họ có thể tự đảm bảo cho cuộc sông của mình sau khi nghỉ hưu? Bao nhiêu người trong số họ phải trông chờ vào sự bảo hộ của chính phủ?

Thông điệp của cuốn sách này là mọi người rồi sẽ sớm nhận ra rằng chính phủ hay thị trường chứng khoán chẳng thể cứu giúp gì nhiều cho cuộc sống của họ.

TIN XẤU

Tin xấu là sự sụp đổ thị trường sẽ phơi bày tầng lớp nghèo khổ của Mỹ và sẽ gây sốc cho cả thế giới. Cả thế giới sẽ đặt câu hỏi tại sao một cường quốc giàu mạnh nhất lại có nhiều người nghèo đến vậy?

Tồi tệ hơn là sự cáu giận và suy yếu của nền kinh tế sẽ lan rộng ra trên khắp thế giới. Điều này cũng có nghĩa là chúng ta lúc đó sẽ phải đương đầu với một vấn đề có tính toàn cầu chứ không chỉ là một vấn đề quốc gia nữa.

Như Warren Buffett nói: “Chỉ có chiến tranh hạt nhân mới có thể khiến mọi người coi nhẹ vấn đề này.”

TIN TỐT

Tin tốt là trong những khoảng thời gian tồi tệ, mọi người thường có những biểu hiện tốt nhất. Ngay sau sự kiện ngày 11-9, hàng triệu người đã tìm thấy mặt tích cực trong con người mình và bản tính anh hùng của mình. Tôi tin rằng cuộc khủng hoảng tài chính sắp tới cũng sẽ khơi dậy con người tiềm năng trong mỗi cá nhân. Thay vì chán chường và tuyệt vọng, tôi tin mọi người sẽ đứng lên và tự giải quyết “vấn đề của sự nghèo khó trên mảnh đất giàu có này. Thậm chí tin tốt hơn nữa là chúng ta có thể dựa vào sức mạnh của truyền thông điện tử để giải quyết nghèo đói trên phạm vi thế giới.

Trong những phần trước của cuốn sách này tôi đã đề cập đến ba loại giáo dục sau:

1. Giáo dục học viện
2. Giáo dục nghề nghiệp
3. Giáo dục tài chính

Ở Mỹ hiện nay, tôi có thể đánh giá khả năng dạy đọc viết của chúng ta là điểm C, khả năng dạy nghề là điểm A nhưng khả năng giáo dục tài chính thì chỉ là điểm F mà thôi. Thiếu sót này cần được sửa chữa bổ sung ngay lập tức, nếu chúng ta còn muốn là một quốc gia hùng mạnh.

Trong Thời đại Công nghiệp, mọi người đều cần phải có giáo dục học viện và giáo dục nghề nghiệp. Trong Thời đại Thông tin, những người chỉ có hai bậc giáo dục trên vẫn chưa đủ. Trong Thời đại Thông tin, mọi người cần được trang bị thêm giáo dục tài chính, bên cạnh giáo dục nghề nghiệp và giáo dục toong nhà trường. Một công việc được trả lương cao là chưa đủ. Chúng ta cần phải biết cách để tự sinh sống sau nghỉ hưu và điều này đòi hỏi phải được giáo dục tài chính tốt.

HAI NGHỀ NGHIỆP

Trong Thời đại Công nghiệp, tất cả những gì chúng ta cần là một công việc hoặc một nghề nghiệp tốt. Trong Thời đại Thông tin, chúng ta cần tới hai nghề nghiệp. Một nghề giúp chúng ta đếm tiền và nghề thứ hai giúp chúng ta đầu tư tiền bạc. Để có được nghề thứ hai thì chúng ta cần có tri thức và tiếp thu giáo dục tài chính tốt.

LỰA CHỌN CỦA BẠN

Noah có thể dự đoán những thay đổi tương lai và ông đã chuẩn bị cho những thay đổi đó. Nếu bạn nhìn thấy một tương lai giống như người cha giàu dự đoán thì bạn cũng cần chuẩn bị nhiều thứ khi vẫn còn đủ thời gian để chuẩn bị. Đương nhiên ai cũng mong sự sụp đổ thị trường không bao giờ xảy ra. Có thể sẽ có ai đó vẫy cây đũa thần và chúng ta lại tiếp tục sống trong

hạnh phúc như chúng ta vẫn sống từ trước tới nay. Nhưng tôi vẫn tin rằng thị trường khó tránh khỏi sự tuột dốc trong thời gian sắp tới. Và tôi cũng không nghĩ rằng hàng triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ ngay lập tức tiết kiệm đủ số tiền để có thể tự chăm lo cho cuộc sống của họ sau này. Tôi tin rằng chúng ta sẽ phải đối mặt với một vấn đề nóng bỏng, và sau khi nó đi qua, một thị trường tài chính mới sẽ ra đời. Tôi tin vào điều này và cũng mong nó tới. Đợt suy thoái sắp tới của thị trường sẽ phơi bày những vấn đề mà chúng ta và cả xã hội này đã cố che giấu trong nhiều năm. Một khi vấn đề được vạch ra thì chúng ta hoàn toàn có cơ hội giải quyết triệt để, không phải chỉ cho chúng ta mà là cho cả thế giới.

VƯỢT QUA NHỮNG LÊN XUỐNG

Với sự quảng bá rầm rộ cho kế hoạch (401)k, chính phủ Mỹ cũng như nhiều chính phủ các nước khác mong muốn hàng triệu người đầu tư không đủ kiến thức sẽ trở thành những nhà đầu tư thực sự. Khi những người không phải là nhà đầu tư bước vào thị trường, hầu hết họ đều chỉ được giải thích một cách đơn thuần rằng tính trung bình thì thị trường cổ phiếu luôn tăng. Với giả thiết đó, một trái bom nguy hiểm đang hình thành trong thị trường các quỹ hỗ tương.

Sự thật là các nhà đầu tư thực sự luôn biết rằng tất cả các thị trường, bất kể là thị trường chứng khoán, bất động sản hay dầu khí, quỹ hỗ tương hay tiền tiết kiệm... đều có lúc lên lúc xuống. Một nhà đầu tư thực sự sẽ chẳng bao giờ đầu tư vào một danh mục đầu tư mà chỉ hoạt động tốt theo một hướng hay không cho phép họ rút lui trong lúc đang hưng thịnh. Nhưng đó lại những gì kế hoạch (401)k đang làm. Nó đẩy mọi người đầu tư vào các danh mục mà họ không có quyền kiểm soát, chỉ hoạt động khi thị trường đi lên và họ không thể rút lui mà không bị khấu trừ một vài khoản nào đó. Điều này cũng giống như còng tay một vận động viên bơi lội rồi quẳng anh xuống đáy hồ.

Do không được giáo dục tài chính đầy đủ nên hầu hết các nhà đầu tư đầu tư vào kế hoạch DC đều phải mua các danh mục với tinh thần lạc quan chờ đợi vận may. Một nhà đầu tư thực sự luôn biết rằng thị trường nào cũng có lúc lên lúc xuống. Đối với những ai muôn năm quyền kiểm soát cao hơn với các quỹ tài chính của mình thì họ cần phải vượt qua những lên xuống này. Nếu muốn trở thành một nhà đầu tư thực sự, bạn cần phát triển giáo dục tài

chinh của mình, trau dồi kinh nghiệm và khả năng nhìn xa hơn sự lên xuống của thị trường, đồng thời phải luôn phải nhìn thấy những cơ hội tốt phía trước.

Trở thành một nhà đầu tư thực sự đồng nghĩa với việc bước chân vào thế giới đầu tư thực sự. Những người lạc quan yêu thích các ý tưởng mua bán, nắm giữ, đa dạng hóa, và ngồi cầu nguyện. Nhưng nếu bạn có kế hoạch nắm quyền kiểm soát tương lai của chính mình thì bạn cần có những kinh nghiệm thực tế để có thể phát hiện ra những cơ hội tốt đằng sau mây mù của cơn bão giảm giá. Nếu trở thành một nhà đầu tư thực sự thì bạn sẽ không cần quan tâm tới việc thị trường đang đi lên hay đi xuống bởi vì bạn có thể kinh doanh hiệu quả ở mọi thị trường. Khi đó bạn sẽ không bị yếu thế trong cuộc đối đầu với những người có khả năng kiểm soát khác cũng như những khi thị trường lên xuống. Nếu trở thành một nhà đầu tư thực sự, bạn sẽ chỉ đơn thuần nhìn thị trường đi lên hoặc đi xuống như một trò chơi của cuộc sống.

Lẽ dĩ nhiên là bạn đang sống trong thời kỳ hỗn độn. Và thực sự chúng ta đang là một xã hội toàn cầu với đầy thử thách trước mắt. Một trong những thách thức là việc phát triển tài chính, không chỉ với các nước thuộc thế giới thứ ba mà cả với những quốc gia đã phát triển như nước Mỹ. Khoảng cách giàu nghèo cần phải được thu hẹp. Một trong những lý do mà cuốn sách này được viết đặc biệt cho các giáo viên bởi vì giáo viên là người nắm giữ chiếc chìa khóa tương lai. Họ chính là những người đào tạo cho con cái chúng ta biết xây dựng và nắm giữ tương lai. Cha ruột tôi cũng là một giáo viên, thường lo lắng rằng trường học đang tập trung quá nhiều vào quá khứ lịch sử hơn là tương lai. Ông thường nói, “Nếu tôi có thể thấy trước tương lai, tôi có thể biết nên dạy gì cho lũ trẻ.” Vì lý do đó, cuốn sách được viết cho các giáo viên có tâm huyết muốn truyền đạt cho sinh viên của họ những kỹ năng cần thiết trong tương lai. Nếu chúng ta có nhiều giáo viên và sinh viên có giáo dục tài chính tốt thì lời dự đoán về tương lai thị trường chứng khoán của người cha giàu có thể sẽ sai. Và đó chính là nghề của những nhà tiên tri. Họ dự đoán tương lai, đưa ra lời cảnh báo đầy đủ để mọi người có thể thấy trước và đối phó, và sau đó, vì mọi người đã lo đối phó nên lời dự đoán lại trở thành một tiên đoán sai, và cuộc sống lại phát triển tốt hơn nữa cho tất cả chúng ta.

Cuốn sách này không phải là một cuốn sách chỉ toàn viết về những điều u ám mịt mù. Cuốn sách này chỉ khuyến khích bạn trau dồi các kỹ năng cần thiết để phát triển một bức tranh toàn cảnh cuộc sống tốt hơn, tươi sáng hơn.

Một cuộc sống vượt lên trên đám mây u ám của cơn bão giá. Tương lai luôn tươi sáng cho những ai đã chuẩn bị sẵn sàng cho mọi tình huống.

Người cha giàu nói, “Giờ phút tăm tối nhất là giờ phút trước lúc bình minh.” Đó là cách mà ông nhắc nhở chúng ta phải luôn rèn luyện những kỹ năng cần thiết để giữ cho mình luôn vững vàng, nhất là trong những giờ phút tăm tối nhất, và đủ dũng cảm để đi tới trong khi những người khác thoái lui.

Bạn có cơ hội để nắm giữ tương lai của chính bạn. Bằng việc xây dựng con thuyền tài chính với đầy đủ các danh mục đầu tư hoạt động kiếm tiền cho bạn, bạn có thể chuẩn bị tài sản cho mình mà không bị ảnh hưởng bởi cơn bão thị trường sắp tới

Để khép lại cuốn sách, tôi xin trích dẫn một câu của Warren Buffett, một trong những người giàu nhất nước Mỹ và là một nhà đầu tư thành công nhất. Ông nói rằng ông luôn thích mua những cổ phiếu mà “các nhà đầu tư khác đã từ bỏ.”

Cảm ơn các bạn đã đọc cuốn sách này.